TÀI SẢN SỐ

CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ TƯƠNG LAI RỘNG MỞ

Lê Ngọc Anh - Phạm Xuân Thỏa (Đồng chủ biên) - Lê Anh Dũng

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ - TRUYỀN THÔNG

Số xác nhận ĐKXB: 2011-2026/CXBIPH/01-90/KHCNTT
Số quyết định xuất bản: 284/QĐ-NXBKHCNTT ngày 04 tháng 6 năm 2026
Nộp lưu chiểu Quý II năm 2026
ISBN: 978-604-45-3047-5

Lê Ngọc Anh - Phạm Xuân Thỏa (Đồng chủ biên)
Lê Anh Dũng

TÀI SẢN SỐ

CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ TƯƠNG LAI RỘNG MỞ

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ - TRUYỀN THÔNG

LỜI MỞ ĐẦU

Thế giới đang chuyển mình với tốc độ chưa từng có. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang trở thành dòng chảy chủ đạo định hình lại kinh tế, xã hội và năng lực cạnh tranh của mỗi quốc gia. Ngày nay, sức mạnh quốc gia không chỉ được đo bằng tài nguyên thiên nhiên hay quy mô dân số, mà ngày càng phụ thuộc vào năng lực công nghệ, năng lực tính toán, khả năng xử lý dữ liệu và mức độ làm chủ các nền tảng số. Các cường quốc đang dịch chuyển từ nền văn minh carbon sang nền văn minh silicon - nơi dữ liệu, thuật toán và tri thức trở thành nguồn lực cốt lõi.

Trong bối cảnh đó, Việt Nam - một quốc gia mới thực sự mở cửa và hội nhập sâu vào kinh tế toàn cầu trong vài thập niên gần đây - đang đứng trước khoảng cách không nhỏ về công nghệ, tri thức và năng lực tiếp cận các xu thế mới. Quá nhiều tiến bộ khoa học - kỹ thuật xuất hiện trong thời gian ngắn khiến ngay cả các quốc gia phát triển cũng phải liên tục điều chỉnh để tránh tụt hậu, huống chi một nền kinh tế đang chuyển mình như Việt Nam. Vì vậy, việc phổ cập kiến thức công nghệ, kinh tế số và tài sản số cho toàn dân không còn là lựa chọn, mà là một yêu cầu tất yếu. Tuy nhiên, đây là một nhiệm vụ quá lớn nếu chỉ đặt lên vai của Chính phủ hay một tổ chức lớn nào đó. Nó cần được xã hội hóa, cần sự chung tay

của những người đi trước, những người đã và đang làm thật, chia sẻ lại tri thức cho cộng đồng.

Cuốn sách *"Tài sản số - Cơ hội, thách thức và tương lai rộng mở"* này được viết ra với tinh thần đó. Đây không phải là cuốn sách dành riêng cho cộng đồng blockchain hay những người đã quá quen thuộc với thuật toán, mã nguồn và các cấu trúc kỹ thuật phức tạp. Đối tượng bạn đọc của cuốn sách được mở rất rộng, bao gồm: những người mới tiếp cận lĩnh vực tài sản số và tiền mã hóa; nhà đầu tư cá nhân đang tìm hiểu thị trường; sinh viên, giảng viên và những người làm nghiên cứu; các doanh nghiệp truyền thống đang đứng trước bài toán chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; đội ngũ quản lý, hoạch định chính sách; cũng như những người đang trực tiếp tham gia vào quá trình chuyển đổi số - chuyển đổi xanh tại Việt Nam.

Đây là một cuốn sách mang tính khai mở. Nội dung được trình bày trên diện rộng, chạm tới nhiều vấn đề phổ quát của kỷ nguyên số, đòi hỏi lượng kiến thức phức hợp liên ngành, xuyên ngành và đa ngành. Cuốn sách không đi sâu đào xới một ngách kỹ thuật hẹp, nhưng khối lượng và độ "nặng" của tri thức là đủ thách thức với phần lớn người đọc phổ thông. Đặc biệt, cuốn sách hướng tới hơn 20 triệu tài khoản tiền mã hóa tại Việt Nam, với mong muốn cung cấp một tài liệu tham chiếu nghiêm túc, có hệ thống giúp người đọc hiểu đa chiều, đáng tin cậy trước khi đi sâu hơn vào lĩnh vực này.

Một điểm khác biệt quan trọng của cuốn sách là việc gắn tài sản số với bối cảnh pháp lý và thực tiễn Việt Nam. Các tác giả đều là những người làm quản lý, quản trị, CEO trong nhiều lĩnh vực công nghệ, sản xuất và kinh doanh, với hàng

chục năm kinh nghiệm thực tế. Chính vì vậy, cuốn sách không chỉ phản ánh hiểu biết về công nghệ, mà còn thấu hiểu tâm lý nhà đầu tư tiền mã hóa, những kỳ vọng, lo lắng và cả hạn chế rất đặc thù của người Việt. Đồng thời, sách nhìn thẳng vào những ưu điểm và rào cản của thể chế hiện nay để đưa ra các góc nhìn và lời khuyên phù hợp, thay vì sao chép máy móc các mô hình nước ngoài.

Cuốn sách này giống một bản đồ tư duy hơn là một sổ tay kỹ thuật. Nó giúp người đọc xác định mình đang đứng ở đâu trong kỷ nguyên tài sản số, chỉ ra những hướng học tập và tìm hiểu tiếp theo, và quan trọng hơn cả, giúp người đọc giữ được sự tỉnh táo - không bị FOMO, không bị cuốn theo những lời hô hào hay "lùa gà" khi bước vào sân chơi tiền mã hóa.

Độ sâu tư duy của cuốn sách nằm ở chỗ: phần lớn các tài liệu về lĩnh vực này trên thị trường hiện nay là sách dịch, khó phản ánh đầy đủ những vấn đề mà người Việt thực sự cần đối mặt. Cuốn sách này đi vào những nội dung mà 90% sách khác không đề cập, hoặc chỉ lướt qua. Nó trả lời cho câu hỏi lớn: Bản chất của tài sản số là gì? Đồng thời lý giải vì sao tài sản số không bắt đầu từ blockchain; Vì sao giá trị không tự sinh ra từ công nghệ, mà hình thành từ hành vi, dữ liệu và niềm tin của cộng đồng. Đồng thời, cuốn sách làm rõ mối liên hệ logic giữa chuyển đổi số, tài sản số và chuyển đổi xanh - không phải như những khẩu hiệu truyền thông sáo rỗng, mà như một chuỗi tiến trình kinh tế - xã hội có quan hệ chặt chẽ với nhau.

Đây không phải là cuốn sách mang lại cảm giác "đã" ngay lập tức. Nhưng chúng tôi tin rằng, nó sẽ ở lại lâu trong suy nghĩ của người đọc. Bởi đây không phải là lời quảng bá, mà là tiếng nói và sự chia sẻ chân thành của những người trong

cuộc - những người đi trước, gửi lại kinh nghiệm và góc nhìn của mình cho những người đi sau.

Xin trân trọng cảm ơn và chúc bạn đọc tìm được những giá trị hữu ích trên hành trình khám phá kỷ nguyên tài sản số.

Nhóm tác giả

LỜI CẢM ƠN

Cuốn sách "*Tài sản số - Cơ hội, thách thức và tương lai rộng mở*" được hoàn thành không chỉ bằng nỗ lực của nhóm tác giả, mà còn nhờ sự đồng hành, động viên và hỗ trợ quý báu từ nhiều anh em, đồng nghiệp và người thầy đáng kính.

Trước hết, chúng tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn tới anh Nguyễn Văn Bình, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cognotiv Việt Nam - một trong những chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực thanh toán số tại Việt Nam. Sự tin tưởng, động viên và những chia sẻ sâu sắc của anh về tương lai tài chính số đã tiếp thêm động lực to lớn để chúng tôi hoàn thành cuốn sách này.

Chúng tôi chân thành cảm ơn em Nguyễn Nhật Minh, Cử nhân chương trình Tiên tiến An toàn không gian số, Đại học Bách khoa Hà Nội. Em đã nhiệt tình hỗ trợ trong quá trình tổng hợp tài liệu, rà soát nội dung và cùng chúng tôi hoàn thiện bản thảo. Sự nghiêm túc và tinh thần học hỏi của em chính là hình ảnh đại diện tiêu biểu cho thế hệ trẻ đầy triển vọng trong kỷ nguyên tài sản số.

Chúng tôi cũng xin gửi lời tri ân tới trader Cường Khét - một trader giỏi, thường xuyên lọt top giao dịch ngày suất sắc nhất trên sàn Binance, khối lượng giao dịch lớn, tỷ suất lợi nhuận cao, người thầy của nhiều trader nổi tiếng tại Việt Nam. Những chia sẻ thực chiến, góc nhìn kỷ luật và kinh nghiệm quản trị rủi ro của anh đã giúp phần nội dung về trading trong sách trở nên thực tế và có chiều sâu hơn.

Xin trân trọng cảm ơn Tiến sĩ Kinh tế Trần Đức Huân, Chủ tịch Kylin Capital, người đã dành thời gian quý báu để đọc, phản biện và hiệu đính nhiều nội dung quan trọng. Những góp ý thẳng thắn của anh đã giúp cuốn sách hoàn thiện hơn cả về tư duy chiến lược lẫn tính học thuật.

Cuối cùng, chúng tôi hiểu rằng hành trình xây dựng tri thức về tài sản số tại Việt Nam vẫn còn rất dài. Sự đồng hành của quý anh/chị và các bạn không chỉ giúp chúng tôi hoàn thành cuốn sách này, mà còn củng cố niềm tin rằng chúng ta đang cùng nhau xây dựng một nền tảng tri thức bền vững cho thế hệ tương lai.

Trân trọng.

Nhóm tác giả

MỤC LỤC

Lời mở đầu 3

Lời cảm ơn 7

Thuật ngữ tài sản số 12

Chương 1. **KHÁI NIỆM VÀ SỰ HÌNH THÀNH CỦA TÀI SẢN SỐ** 17

1.1. Tài sản số - vì sao là xu thế tất yếu? 18

1.2. Hành trình tiền tệ: từ vỏ sò đến Bitcoin 19

1.3. Bản chất và chức năng của tiền tệ 22

1.4. Tài sản và tài sản số - mối quan hệ với tiền tệ 28

1.5. Góc nhìn toàn cầu về tài sản số 33

Chương 2. **BITCOIN BỐI CẢNH RA ĐỜI, THAY ĐỔI LỊCH SỬ** 35

2.1. Bối cảnh ra đời 36

2.2. Bitcoin là gì? 38

2.3. Tiền mã hóa là gì? 41

2.4. Hiểu về tiền mã hoá 43

2.5. Vai trò của tài sản số trong đời sống kinh tế - xã hội 50

Chương 3. **HỆ SINH THÁI TÀI SẢN SỐ TOÀN CẦU** 55

3.1. Tìm hiểu về sàn giao dịch tài sản số 56

3.2. Số lượng sàn giao dịch crypto, giới thiệu một số sàn uy tín 59

3.3. Nhận biết sàn giao dịch thật giả 62

3.4. Chu kỳ 4 năm của Bitcoin, mùa đông crypto và vai trò của các sàn giao dịch 66

3.5. Giới thiệu các sàn giao dịch tiền mã hóa tại Việt Nam 68

Chương 4: **TẦM QUAN TRỌNG CỦA BLOCKCHAIN TRONG LĨNH VỰC TÀI SẢN SỐ** 71

4.1. Blockchain và tài sản số 72

4.2. Blockchain hoạt động như thế nào? 74

4.3. Blockchain được sử dụng như thế nào? 77

4.4. Ưu điểm của Blockchain 79

4.5. Nhược điểm của blockchain 81

4.6. Cách đầu tư vào Blockchain 82

4.7. Giới thiệu về Web3 - lớp ứng dụng trên blockchain 83

4.8. Blockchain và ứng dụng trong lĩnh vực tài sản số 91

4.9. Các ví blockchain 93

4.10. Bảo mật thông tin và bảo vệ ví blockchain 97

4.11. Blockchain của Việt Nam 101

Chương 5. **PHÁP LÝ TÀI SẢN SỐ TẠI VIỆT NAM** 103

5.1. Quan điểm của Chính phủ về tài sản số qua các thời kỳ 104

5.2. Hợp pháp hóa tài sản số ở Việt Nam 105

5.3. Ảnh hưởng của luật mới tới kinh tế và xã hội 106

5.4. Các chính sách của Chính phủ hỗ trợ phát triển kinh tế số 109

5.5. Thị trường chứng khoán và thị trường tài sản số 111

5.6. Các đối tượng ảnh hưởng bởi luật tài sản số 115

5.7. Chuyển đổi số và tài sản số, xu thế phát triển của nhân loại .. 117

5.8. Góc nhìn một số quốc gia trên thế giới về tiền mã hoá 118

Chương 6. **ĐẦU TƯ TÀI SẢN SỐ - CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC** 123

6.1. Xu thế toàn cầu và tiềm năng của thị trường 124

6.2. Những người chơi trong thị trường tài sản số 126

6.3. Tham gia thị trường cho người mới. 133

6.4. Stop loss và các loại lệnh cơ bản trong Crypto.....140
6.5. Tâm lý người chơi trên thị trường Crypto.....145
6.6. 12 sai lầm thường gặp của trader mới.....149
6.7. Kỷ luật khi tham gia trading.....152
6.8. Rủi ro pháp lý cho nhà đầu tư cá nhân nếu vi phạm 153
Chương 7. **CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ THÔNG MINH**.....157
7.1. Các trường phái đầu tư: ngắn hạn - trung hạn - dài hạn....158
7.2. Các kênh cập nhật thông tin chính 161
7.3. Phân tích thị trường: cơ bản, kỹ thuật và on-chain 162
7.4. Hướng dẫn phân tích kỹ thuật 166
7.5. Cách đọc đồ thị nến Nhật.....168
7.6. Các chỉ báo kỹ thuật khác.....188
Chương 8. **TOKEN HÓA TÀI SẢN THỰC VÀ TƯƠNG LAI KINH TẾ SỐ**.....203
8.1. Token hóa là gì và vì sao quan trọng.....204
8.2. Điều kiện và lộ trình phát hành token minh bạch là gì? 207
8.3. RWA - Thay đổi bức tranh bất động sản tương lai.....211
8.4. Chuyển đổi số - Chuyển đổi xanh - Tài sản số: Tam giác chiến lược trong kỷ nguyên bền vững 219
8.5. Cơ hội và thách thức cho doanh nghiệp Việt Nam 227
8.6. Những xu thế phát triển công nghệ và tài sản số trong tương lai.....236
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....242

THUẬT NGỮ TÀI SẢN SỐ

Airdrop (Token Airdrop)	Việc phân phát miễn phí token/coin cho người dùng, thường nhằm quảng bá dự án hoặc thu hút cộng đồng.
Altcoin	Các loại tiền mã hóa ngoài Bitcoin, viết tắt của "alternative coin".
AMM (Automated Market Maker)	Giao thức tạo lập thị trường tự động trong DeFi, cho phép ai cũng có thể cung cấp thanh khoản và trở thành market maker.
ATH (All-Time High)	Mức giá cao nhất mọi thời đại của một loại tiền mã hóa.
Bear	Nhà đầu tư hoặc thị trường có xu hướng giảm giá.
Bitcoin (BTC)	Tiền mã hóa đầu tiên và lớn nhất, ra đời năm 2009 bởi Satoshi Nakamoto.
Blockchain	Công nghệ chuỗi khối, sổ cái phân tán lưu trữ giao dịch minh bạch, bất biến.
BTD (Buy The Dip)	Chiến lược mua vào khi giá giảm mạnh.
CBDC (Central Bank Digital Currency)	Tiền kỹ thuật số do Ngân hàng Trung ương phát hành.
CeFi (Centralized Finance)	Tài chính tập trung, các dịch vụ do tổ chức trung gian quản lý.
CEX (Centralized Exchange)	Sàn giao dịch tập trung (Binance, Coinbase…).
Cold Wallet	Ví lưu trữ tiền mã hóa ngoại tuyến, bảo mật cao.
Cross-chain	Giải pháp cho phép tài sản di chuyển giữa các blockchain khác nhau.
Cryptocurrency	Tiền mã hóa, thuật ngữ chung cho coin và token.

DApp (Decentralized Application)	Ứng dụng phi tập trung chạy trên blockchain.
DAO (Decentralized Autonomous Organization)	Tổ chức tự trị phi tập trung vận hành bằng smart contract.
DeFi (Decentralized Finance)	Tài chính phi tập trung, không cần trung gian.
DeFi Ecosystem	Hệ sinh thái tài chính phi tập trung trên blockchain.
DEX (Decentralized Exchange)	Sàn giao dịch phi tập trung, người dùng tự quản lý ví.
Derivative / Derivatives Exchange	Sản phẩm phái sinh (ví dụ hợp đồng tương lai, perpetual).
Exchange	Sàn giao dịch tiền mã hóa.
FBA (Federated Byzantine Agreement)	Hiệp định Byzantine liên bang.
Fiat	Tiền pháp định do Nhà nước phát hành (VND, USD...).
FOMO (Fear Of Missing Out)	Tâm lý sợ bỏ lỡ cơ hội.
Fork	Phân nhánh blockchain để tạo phiên bản mới (ví dụ: Bitcoin Cash từ Bitcoin).
FUD (Fear, Uncertainty, Doubt)	Tâm lý hoang mang, sợ hãi và nghi ngờ trên thị trường.
Gas Fee	Phí giao dịch trên blockchain (Ethereum).
Halving	Sự kiện Bitcoin giảm một nửa phần thưởng khối sau mỗi 210.000 block (~4 năm).
HODL (Hold On for Dear Life)	Chiến lược giữ coin lâu dài bất chấp biến động.
Hot Wallet	Ví lưu trữ tiền mã hóa trực tuyến, tiện lợi nhưng dễ bị hack.

Hashrate	Sức mạnh tính toán của mạng khai thác tiền mã hóa.
ICO (Initial Coin Offering)	Hình thức gọi vốn bằng cách phát hành token lần đầu.
IEO (Initial Exchange Offering)	Dự án phát hành token thông qua sàn giao dịch tập trung, sàn đóng vai trò thẩm định và phân phối token, giúp giảm rủi ro cho nhà đầu tư.
IDO (Initial DEX Offering)	Dự án phát hành token trên sàn phi tập trung (DEX) thông qua smart contract, minh bạch on-chain nhưng giá thường biến động mạnh.
KYC (Know Your Customer)	Quy trình xác minh danh tính người dùng.
Layer 1	Blockchain nền tảng (Ethereum, Bitcoin, Solana…).
Layer 2	Giải pháp mở rộng trên Layer 1 (Optimism, Arbitrum…).
Lending & Borrowing	Hoạt động cho vay và đi vay trong DeFi.
Liquidity Pool	Quỹ thanh khoản trên AMM/DeFi.
Margin	Giao dịch ký quỹ dùng đòn bẩy.
Market Cap (Capitalization)	Vốn hóa thị trường, giá trị tổng của coin/token đang lưu hành.
Metaverse	Không gian ảo nơi người dùng có thể giao dịch và sở hữu tài sản số.
MiCA (Markets in Crypto-Assets Regulation)	Khung pháp lý về tài sản mã hóa của Liên minh Châu Âu.
On-chain Data	Dữ liệu được ghi nhận trực tiếp trên blockchain.
Oracle	Hệ thống cung cấp dữ liệu ngoài đời thực cho blockchain/smart contract.
PoS (Proof of Stake)	Cơ chế đồng thuận dựa trên việc nắm giữ và khóa token.

PoW (Proof of Work)	Cơ chế đồng thuận dựa trên sức mạnh tính toán.
Pump and Dump	Thao túng giá bằng cách bơm lên rồi bán tháo.
REKT	Thuật ngữ mô tả việc thua lỗ nặng nề.
Satoshi Nakamoto	Người (hoặc nhóm) tạo ra Bitcoin.
Smart Contract	Hợp đồng thông minh, thực thi tự động trên blockchain.
Stablecoin	Đồng tiền mã hóa được neo giá (USDT, USDC, DAI...).
Staking	Khóa token để xác thực mạng lưới và nhận thưởng.
Stop Loss	Lệnh cắt lỗ để hạn chế rủi ro khi giá giảm.
Synthetic Asset	Tài sản phái sinh được token hóa.
Token	Loại tài sản số phát hành trên nền tảng blockchain có sẵn (ví dụ: ERC-20 token trên Ethereum).
To The Moon	Thuật ngữ chỉ giá coin/token tăng vọt.
Trust Graph	Biểu đồ tin cậy dùng để đánh giá mối quan hệ trong blockchain.
Wallet	Ví lưu trữ tiền mã hóa.
Whitelist	Danh sách nhà đầu tư được phép tham gia mua token (thường trong ICO).
Whale	Cá voi, nhà đầu tư nắm giữ lượng lớn coin/token.
Whitepaper	Sách trắng mô tả chi tiết dự án blockchain/ICO.
Web3	Thế hệ Internet phi tập trung dựa trên blockchain.

1

KHÁI NIỆM VÀ SỰ HÌNH THÀNH CỦA TÀI SẢN SỐ

1.1. TÀI SẢN SỐ - VÌ SAO LÀ XU THẾ TẤT YẾU?

Hãy thử tưởng tượng: Bạn là một nhà đầu tư tài sản số tại Thủ đô. Sau khi trúng một khoản kếch xù nhờ đầu tư vào một đồng crypto tiềm năng trên sàn giao dịch mới mở của Việt Nam, bạn quyết định đưa cả gia đình vào Đà Nẵng nghỉ dưỡng trong dịp hè. Khi bạn đặt chân xuống sân bay Đà Nẵng vào một sáng tháng Sáu rực nắng, từ cửa kính máy bay nhìn ra, những bảng quảng cáo điện tử lớn hiện dòng chữ: *"Đà Nẵng - Thành phố tiên phong trung tâm tài chính số châu Á".* Biểu tượng Bitcoin, Ethereum, USDT hiện sáng rực, chẳng khác nào lời chào mừng vào một thế giới khác.

Bước ra ngoài sân bay, bạn đặt ứng dụng một chiếc taxi điện. Khi tới khách sạn, anh tài xế thân thiện cười: "Anh chuyển khoản thanh toán qua ngân hàng hay crypto ạ?" (crypto là tiền mã hóa). Bạn hào hứng đáp lời, bởi thanh toán bằng tiền mã hóa là phương thức bạn đã chuẩn bị sẵn sàng. Trên màn hình nhỏ trước ghế ngồi, hóa đơn QR code hiện ra. Bạn mở ví Web3 điện tử, quét mã QR, chỉ vài giây sau tín hiệu xanh báo giao dịch USDT thành công. Không tiền mặt, không thẻ ngân hàng, mọi thứ diễn ra gọn gàng như thể từ lâu nó đã phải như vậy.

Đến trưa, bạn dừng chân ở một quán hải sản bên bờ sông Hàn. Trên bàn ăn, ngay cạnh thực đơn là tấm biển nhỏ in dòng chữ: *"Nhà hàng chấp nhận thanh toán bằng VNDC, USDT, Pi, ETH".* Cả gia đình bạn thưởng thức một bữa tiệc tuyệt vời bên nhau. Khi tính tiền, bạn chọn thanh toán bằng Pi. Chỉ một cú quét, âm thanh "ting" vang lên báo thành công. Chủ quán tươi cười xác nhận: "Cảm ơn anh, hôm nay giá Pi đang tăng rất tốt!"

Buổi chiều, bạn ngồi bên sông ngắm cầu Rồng chuẩn bị phun lửa. Trước mặt là dòng người tấp nập, rất nhiều khách du lịch khắp các quốc gia, ai cũng thoải mái quét ví điện tử để mua cà phê, kem dừa hay vé tham quan. Mọi thứ trở nên tự nhiên đến mức khó tin: từ một khái niệm xa vời, tiền mã hóa giờ đã trở thành hạ tầng cho đời sống hằng ngày.

Bạn chợt nghĩ: chỉ vài năm trước thôi, ở Việt Nam người ta vẫn tranh cãi không ngớt về tính hợp pháp của crypto. Vậy mà hôm nay, ở thành phố này, nó đã hiện diện trong từng chuyến xe, từng bữa ăn, từng ly cà phê chiều. Du khách quốc tế không cần lo đổi ngoại tệ, doanh nghiệp vừa và nhỏ có thể gọi vốn dễ dàng qua token hóa, người dân thì an tâm tiêu dùng và đầu tư.

Khi cầu Rồng nhả những luồng lửa vàng rực rỡ vào đêm, bạn mỉm cười. Đà Nẵng đã cho bạn thấy tương lai tuyệt vời của tài sản số - quẹt để thanh toán, từ tài sản ảo đổi lấy hàng thật, đó không còn là giấc mơ, mà đã là hiện thực đang diễn ra từng ngày.

1.2. HÀNH TRÌNH TIỀN TỆ: TỪ VỎ SÒ ĐẾN BITCOIN

Tiền tệ từ quá khứ đến tương lai

Nhìn lại lịch sử, ta nhận ra rằng tiền tệ - thứ quen thuộc đến mức tưởng như "tự nhiên mà có" - thực chất là một phát minh mang tính cách mạng, gắn liền với sự phát triển của văn minh nhân loại. Hành trình ấy phản ánh tiến trình tiến hóa xã hội, từ trao đổi hàng đổi hàng đơn sơ cho đến kỷ nguyên tài sản số hiện đại.

Mỗi giai đoạn của tiền tệ đều ra đời để khắc phục những hạn chế trước đó: hàng đổi hàng bất tiện nên con người chọn

muối, vỏ sò hay gia súc làm tiền hàng hóa; kim loại quý như vàng, bạc bền vững nhưng nặng nề nên tiền giấy xuất hiện; bản vị vàng tạo niềm tin nhưng cứng nhắc, khiến tiền pháp định trở thành lựa chọn linh hoạt hơn. Giờ đây, khi tiền pháp định đối mặt với lạm phát, chi phí giao dịch cao và thiếu minh bạch, tài sản số nổi lên như một giải pháp mới, kết hợp sức mạnh công nghệ với nhu cầu toàn cầu.

Tiền tệ không chỉ là công cụ thanh toán, mà còn là tấm gương phản chiếu sự sáng tạo và khả năng thích nghi của con người. Với sự xuất hiện của tài sản số, nhân loại đang mở ra một chương mới trong lịch sử tiền tệ - nơi công nghệ và niềm tin cùng kiến tạo nên một hệ thống tài chính minh bạch, công bằng và hiệu quả hơn cho tương lai.

Lịch sử hình thành tiền tệ

Trong buổi sơ khai của loài người, việc trao đổi diễn ra trực tiếp bằng hàng đổi hàng. Người có thóc gạo đổi muối, thợ săn mang thịt đổi lấy vải vóc. Nhưng hình thức này nhanh chóng bộc lộ nhiều bất tiện: nhu cầu hai bên khó trùng khớp, việc định giá không thống nhất và hàng hóa lại cồng kềnh, dễ hỏng. Chính sự bất tiện ấy đã thúc đẩy con người tìm đến một "vật ngang giá chung" - mầm mống của khái niệm tiền tệ.

Ban đầu, những vật quen thuộc trong đời sống được chọn làm tiền hàng hóa, từ muối, vỏ sò, hạt cacao cho tới gia súc. Giá trị của chúng gắn liền với công dụng thực tế, nhưng cũng đầy hạn chế: muối có thể tan, cacao mọt, gia súc dễ chết. Xã hội cần một phương tiện bền vững hơn, và đó là lúc kim loại quý xuất hiện.

Khoảng thế kỷ 7 trước Công nguyên, Vương quốc Lydia phát minh ra đồng xu vàng bạc, dễ cất giữ, dễ mang theo và được nhà nước bảo chứng. Vàng bạc nhanh chóng trở thành thước đo giá trị chung, mở đường cho thương mại xuyên biên giới, hình thành các tuyến buôn bán huyền thoại như Con đường Tơ Lụa. Nhưng khi quy mô giao dịch ngày càng lớn, việc mang theo nhiều kim loại nặng nề khiến tiền giấy ra đời.

Từ Trung Hoa thời Đường - Tống, "phiếu hối" và "giao tử" trở thành hình thức tiền giấy sơ khai. Đến châu Âu thế kỷ 17, các ngân hàng phát hành chứng nhận thay cho vàng bạc gửi giữ, và những tờ giấy đó dần được xã hội tin tưởng sử dụng. Để củng cố niềm tin, nhiều quốc gia thế kỷ 19 áp dụng bản vị vàng: mỗi tờ tiền phát hành được đảm bảo bằng lượng vàng dự trữ tương ứng. Tuy nhiên, cơ chế này làm các chính phủ mất đi sự linh hoạt khi cần ứng phó khủng hoảng. Năm 1971, Mỹ chính thức từ bỏ bản vị vàng, mở ra kỷ nguyên tiền pháp định.

Ngày nay, tiền pháp định - những tờ giấy và con số điện tử không gắn với vàng bạc - tồn tại dựa trên niềm tin xã hội vào Chính phủ và Ngân hàng Trung ương. Chúng giúp kinh tế toàn cầu phát triển mạnh mẽ nhờ khả năng điều tiết cung tiền, lãi suất, tín dụng. Song, chính sự linh hoạt ấy cũng kéo theo rủi ro: lạm phát, nợ công, hay khủng hoảng tài chính. Lịch sử tiền tệ vì thế là một hành trình liên tục tìm kiếm sự cân bằng giữa niềm tin, tính tiện lợi và khả năng ổn định - bối cảnh quan trọng để hiểu vì sao nhân loại ngày nay lại bước vào kỷ nguyên tài sản số.

Tiền mã hóa và tài sản số - kỷ nguyên mới

Bước sang cuối thế kỷ 20, sự phát triển của công nghệ số đã biến tiền thành dữ liệu điện tử. Người dân quen dần với thẻ

tín dụng, chuyển khoản trực tuyến, ví điện tử. Dù vẫn dựa vào tiền pháp định, nhưng cách sử dụng đã hoàn toàn thay đổi.

Năm 2009, Bitcoin ra đời, mở đầu kỷ nguyên tiền mã hóa phi tập trung. Khác với tiền truyền thống, Bitcoin không do chính phủ nào phát hành, mà được tạo ra và xác nhận bởi một mạng lưới máy tính toàn cầu thông qua blockchain.

Sau Bitcoin, hàng loạt tài sản số mới xuất hiện: Ethereum với hợp đồng thông minh, stablecoin gắn giá trị với USD, NFT đại diện cho tài sản số duy nhất, và gần đây là CBDC - tiền kỹ thuật số do Ngân hàng Trung ương phát hành. Tiền tệ giờ đây không chỉ là "tờ giấy" trong ví, mà là những dòng mã hóa an toàn, minh bạch, có thể di chuyển xuyên biên giới chỉ trong vài giây.

1.3. BẢN CHẤT VÀ CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ

Tiền tệ được coi như một vật ngang giá chung, phương tiện trao đổi hàng hóa, dịch vụ được chấp nhận thanh toán trong một nhóm người, một khu vực, một đất nước nào đó. Sự ra đời và phát triển của tiền tệ gắn liền với sự phát triển của toàn nền kinh tế - xã hội. Bạn có thể hiểu đơn giản, tiền tệ là đồng tiền hợp pháp được quốc gia phát hành phục vụ cho việc lưu thông hàng hóa.

Hiện nay, mỗi quốc gia đều quy định đồng tiền riêng, được phát hành và quản lý bởi cơ quan nhà nước, thường là Ngân hàng Trung ương và phải được bảo chứng bằng tài sản có giá trị hoặc từ các chính phủ quốc gia.

Tính triết học và kinh tế học của tiền tệ[1]

Theo Karl Marx, tiền tệ là "một loại hàng hóa đặc biệt" vì nó có giá trị sử dụng riêng biệt. Tiền đáp ứng hầu hết các nhu cầu của người sở hữu và thể hiện giá trị của các hàng hóa khác. Marx đã nghiên cứu sự phát triển của sản xuất và trao đổi hàng hóa để tìm ra nguồn gốc và bản chất của tiền tệ là gì.

Tiền tệ là phương tiện thanh toán quan trọng hiện nay. Theo Paul Samuelson, một nhà kinh tế học người Mỹ, "tiền giống như dầu bôi trơn trong guồng máy luân chuyển hàng hóa từ nơi sản xuất đến nơi tiêu dùng."

Còn theo các nhà kinh tế học hiện đại, trong đó có Milton Friedman (Nobel kinh tế 1976) đã cho rằng "tiền là phương tiện thanh toán giúp trao đổi, tính toán và là tài sản để tích lũy." Tóm lại, tiền tệ là một loại hàng hóa đặc biệt, là một đơn vị giá trị chung cho tất cả các hàng hóa khác. Nó phản ánh lao động xã hội và mối quan hệ giữa những người sản xuất hàng hóa.

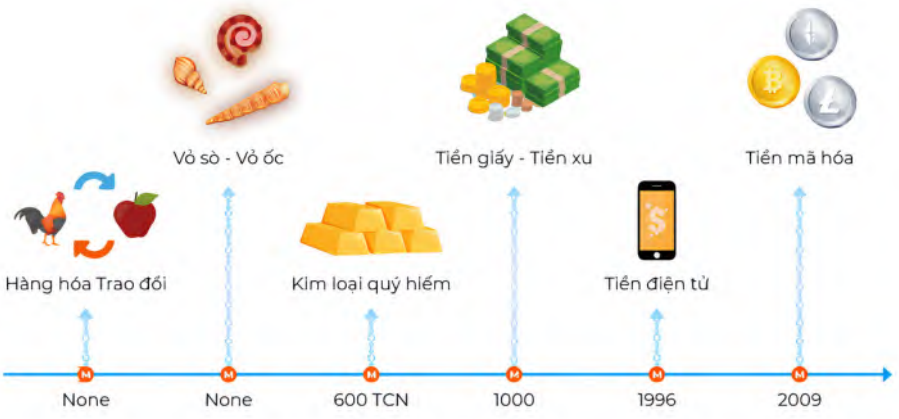

Lịch sử của tiền tệ

[1] https://www.vpbank.com.vn/bi-kip-va-chia-se/corporate-story-and-tips/corporate-sat-category/tien-te-la-gi

Vậy bản chất của tiền tệ là một loại hàng hóa đặc biệt. Như đã đề cập, tiền tệ được coi như một vật ngang giá chung, vì vậy, nó cũng là một loại hàng hóa có người mua, người bán, có lợi nhuận thu về. Trong đó, tỷ giá cũng sẽ phụ thuộc vào lượng cung - cầu trên thị trường.

Tiền tệ có hai thuộc tính:

- *Giá trị:* tiền tệ có thể đổi được bao nhiêu hàng hóa khác trong lưu thông.

- *Giá trị sử dụng:* Tiền tệ có thể thỏa mãn nhu cầu trao đổi, sử dụng của xã hội hay không?

Tiền tệ ra đời góp phần tăng tốc độ trao đổi hàng hóa, tiết kiệm chi phí trao đổi, đẩy mạnh quá trình chuyên môn hóa và hiệu quả sản xuất.

Quyền phát hành tiền tệ

Quyền phát hành tiền tệ là biểu tượng của chủ quyền quốc gia, và đây là đặc quyền tối thượng chỉ thuộc về Ngân hàng Trung ương. Ở Việt Nam, chỉ có Chính phủ thông qua Ngân hàng Nhà nước mới được phép phát hành tiền. Do đó, mọi loại tiền mã hóa hiện nay chỉ được xem là tài sản số, chứ không phải "tiền" hợp pháp dùng trong thanh toán.

Hiện đã có hơn 130 quốc gia[2] nghiên cứu hoặc triển khai thí điểm phát hành tiền kỹ thuật số của Ngân hàng Trung ương (CBDC). Trung Quốc với e-CNY, Bahamas với Sand Dollar hay Nigeria với e-Naira đã phát hành chính thức. Liên minh châu Âu, Nhật Bản và Mỹ cũng đang tăng tốc thử nghiệm.

[2] https://vietnamnet.vn/viettel-va-mobifone-duoc-thu-nghiem-tien-ky-thuat-so-2448584.html

Tại Việt Nam, Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu CBDC cho thấy quyết tâm không đứng ngoài xu hướng toàn cầu. Viettel và MobiFone là hai đơn vị được chọn để nghiên cứu CBDC, tập trung vào tác động xã hội, công nghệ, chính sách và khả năng ứng dụng. Dự án đang ở giai đoạn đầu, nhằm mục tiêu số hóa tài chính, tăng cường thanh toán không tiền mặt và đón đầu xu hướng tiền tệ số quốc tế.

Nếu trong tương lai Việt Nam chấp nhận một đồng tiền mã hóa hợp pháp, khả năng duy nhất chính là đồng tiền số của Ngân hàng Trung ương (CBDC) được phát triển trên nền tảng blockchain của quốc gia, nhằm bảo đảm cả yếu tố bảo mật lẫn chủ quyền tài chính.

Điều này có nghĩa là khi tham gia vào các giao dịch liên quan đến tiền mã hóa hay tài sản số, mỗi cá nhân cần hiểu rõ bản chất pháp lý của chúng để tránh rủi ro và vi phạm luật. Không ai có thể tự mình "phát hành tiền" ngoài nhà nước - bởi ai nắm quyền in tiền, người đó sẽ chi phối nền kinh tế.

Thực tế đã cho thấy, Mỹ và EU[3] trong thời kỳ dịch bệnh đã in ra hàng nghìn tỷ USD và Euro để mua hàng hóa trên khắp thế giới, và sau đó chính họ lại đẩy gánh nặng lạm phát ra toàn cầu.

Quy định về thanh toán

Theo quy định pháp luật hiện hành ở Việt Nam, tiền mã hóa (cryptocurrency) không được công nhận là phương tiện thanh toán hợp pháp. Luật pháp chỉ công nhận đồng Việt Nam (VND) dưới các hình thức như tiền mặt, séc, thẻ ngân hàng, ví

[3] https://vienktxh.hanoi.gov.vn/dac-san-ban-tin/dac-san/my-goi-cuu-tro-ky-luc-2-2-nghin-ty-usd-chinh-thuc-co-hieu-luc-84768.html

điện tử... là phương tiện thanh toán. Tuy nhiên, ở góc độ pháp lý mới, tiền mã hóa và các loại token có thể được coi là "tài sản số". Điều này có nghĩa là chúng được thừa nhận là một loại tài sản có giá trị, có thể giao dịch, trao đổi, mua bán, nhưng không được dùng trực tiếp để thanh toán thay cho tiền VND.

Chức năng cơ bản của tiền

a. Phương tiện lưu thông

Tiền tệ trước hết là phương tiện giúp hàng hóa và dịch vụ lưu thông trong xã hội. Khi sử dụng tiền, người mua và người bán không cần phải trao đổi trực tiếp hàng lấy hàng như thời kỳ sơ khai. Tiền trở thành cầu nối trung gian, giúp các giao dịch diễn ra nhanh chóng, tiện lợi và hiệu quả hơn. Nhờ đó, thị trường mở rộng và kinh tế phát triển mạnh mẽ.

b. Thước đo giá trị

Tiền tệ đóng vai trò là thước đo giá trị chung cho mọi loại hàng hóa và dịch vụ. Một chiếc xe, một ngôi nhà hay một bó rau đều có thể quy đổi thành giá trị bằng tiền. Điều này cho phép so sánh, đối chiếu và định giá các loại hàng hóa khác nhau trên cùng một chuẩn chung, giúp việc tính toán trong giao dịch trở nên chính xác và minh bạch.

c. Phương tiện thanh toán

Ngoài chức năng trao đổi, tiền tệ còn được dùng để thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài chính. Khi mua hàng hóa, trả tiền dịch vụ hay thực hiện giao dịch lớn, tiền là công cụ thanh toán phổ biến, đơn giản và an toàn. Nhờ vậy, các mối quan hệ kinh tế được giải quyết rõ ràng, nhanh chóng và đáng tin cậy hơn.

d. Phương tiện tích trữ

Tiền tệ còn có thể được giữ lại để sử dụng trong tương lai, trở thành phương tiện tích trữ giá trị. Khi con người chưa cần tiêu dùng ngay, họ có thể cất giữ tiền như một dạng tài sản dự phòng. Dù chịu ảnh hưởng của lạm phát, khả năng lưu trữ giá trị của tiền vẫn mang lại sự an tâm cho cá nhân và doanh nghiệp trong việc bảo toàn của cải.

e. Tiền tệ thế giới

Trong nền kinh tế quốc tế, một số loại tiền tệ mạnh như USD, EUR hay JPY được chấp nhận rộng rãi để thanh toán xuyên biên giới. Chúng trở thành tiền tệ thế giới, giúp giao thương quốc tế diễn ra thuận lợi và hiệu quả. Nhờ chức năng này, tiền tệ không chỉ gắn liền với một quốc gia, mà còn trở thành công cụ gắn kết các nền kinh tế toàn cầu.

Tính lưu thông của tiền tệ

Lưu thông tiền tệ là quá trình tiền tệ di chuyển trong nền kinh tế, phục vụ mục đích mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ và thanh toán các khoản nợ giữa các chủ thể trong nền kinh tế. Tiền tệ có thể lưu thông dưới hai hình thức: tiền mặt và không tiền mặt.

Với tiền mặt, các giao dịch mua bán, thanh toán nợ được thực hiện trực tiếp, dễ mang theo và thuận tiện cho việc trao đổi hằng ngày, song lại tiềm ẩn rủi ro như bị làm giả, mất cắp hoặc mất giá khi lạm phát. Ngược lại, lưu thông không tiền mặt thông qua các công cụ như thẻ thanh toán, chuyển khoản ngân hàng hay thậm chí là tiền mã hóa, mang lại sự nhanh chóng, an toàn và giảm chi phí in ấn, bảo quản, vận chuyển

tiền. Hình thức này còn giúp ngân hàng trung ương dễ dàng quản lý và điều tiết lượng tiền cung ứng, nhưng cũng đòi hỏi hạ tầng công nghệ và trình độ dân trí cao hơn, đồng thời phải đối mặt với nguy cơ lừa đảo từ tội phạm công nghệ cao. Chính nhờ sự kết hợp và phát triển song hành của cả hai hình thức lưu thông này mà tiền tệ phát huy được vai trò trung gian trao đổi, giữ cho nền kinh tế vận hành liên tục và hiệu quả.

Trong bối cảnh chuyển đổi số toàn cầu, tính lưu thông của tiền tệ đang bước sang một giai đoạn mới với sự xuất hiện của tiền mã hóa và các tài sản số. Nếu như tiền mặt và thanh toán không tiền mặt qua ngân hàng đã mở rộng phạm vi lưu thông trong phạm vi quốc gia, thì tiền mã hóa và blockchain lại đưa hoạt động trao đổi vượt ra khỏi biên giới, hoạt động 24/7 và không phụ thuộc vào trung gian. Chính đặc tính phi tập trung, tốc độ nhanh và chi phí thấp của tiền mã hóa đang bổ sung một hình thức lưu thông mới, mở ra tiềm năng cách mạng hóa hệ thống tài chính truyền thống và tạo nền tảng cho một nền kinh tế số toàn cầu.

1.4. TÀI SẢN VÀ TÀI SẢN SỐ - MỐI QUAN HỆ VỚI TIỀN TỆ

Tài sản là gì?

Trong kinh tế học và pháp luật, tài sản được hiểu là mọi thứ có giá trị mà cá nhân, tổ chức sở hữu hoặc kiểm soát và có thể mang lại lợi ích trong hiện tại hoặc tương lai.

Theo Điều 105 Bộ luật Dân sự 2015, "Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản; Tài sản bao gồm bất động sản

và động sản, bất động sản và động sản có thể là tài sản hiện có và tài sản hình thành trong tương lai".

Tài sản bao gồm: vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản. Trong đó, vật là những đối tượng cụ thể như nhà cửa, đất đai, máy móc; tiền là đồng Việt Nam và ngoại tệ hợp pháp; giấy tờ có giá gồm trái phiếu, cổ phiếu, kỳ phiếu; còn quyền tài sản là quyền phát sinh từ hợp đồng hoặc quyền sở hữu trí tuệ. Cách phân loại này cho thấy tài sản không chỉ giới hạn ở những thứ hữu hình, mà còn bao gồm cả những giá trị vô hình, có thể mang lại lợi ích kinh tế cho chủ sở hữu.

Về bản chất, tài sản luôn gắn liền với một mức giá trị có thể đo lường được (thường bằng tiền tệ) và quyền sở hữu có thể chuyển nhượng, mua bán, thừa kế.

Tài sản số là gì? (Digital assets)

Theo Luật Công nghiệp Công nghệ số năm 2025 và Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP ngày 9/9/2025 của Chính phủ về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam, tài sản số được quy định như sau:

1. Tài sản số là tài sản theo quy định của Bộ luật Dân sự, được thể hiện dưới dạng dữ liệu số, được tạo lập, phát hành, lưu trữ, chuyển giao và xác thực bởi công nghệ số trên môi trường điện tử.

2. Tài sản mã hóa là một loại tài sản số sử dụng công nghệ mã hóa hoặc công nghệ số có chức năng tương tự để xác thực đối với tài sản trong quá trình tạo lập, phát hành, lưu trữ, chuyển giao. Tài sản mã hóa không bao gồm chứng khoán, các

dạng số của tiền pháp định và tài sản tài chính khác theo quy định của pháp luật về dân sự, tài chính.

Trong đó tài sản số bao gồm các dạng thức tài sản sau:

- *Tiền mã hóa (cryptocurrency):* Bitcoin, Ethereum, Pi Coin...

- *Stablecoin:* USDT, USDC - gắn giá trị với USD.

- *NFT (Non-Fungible Token):* tác phẩm nghệ thuật số, item game, vé điện tử.

- *Token hóa tài sản thực:* cổ phần doanh nghiệp, bất động sản, vàng, trái phiếu được "mã hóa" thành token.

- *CBDC (Central Bank Digital Currency):* tiền kỹ thuật số do Ngân hàng Trung ương phát hành.

Tóm lại, tài sản truyền thống và tài sản số khác nhau chủ yếu ở bản chất vật chất và hình thức sở hữu. Tài sản truyền thống thường gắn liền với các vật thể hữu hình như mảnh đất, chỉ vàng, cái xe, nơi giá trị vật chất là hữu hình, hữu hạn. Trong khi đó, tài sản số tồn tại dưới dạng dữ liệu, không thể cầm nắm nhưng vẫn có thể sở hữu, giao dịch và chuyển nhượng thông qua công nghệ blockchain hoặc các hệ thống kỹ thuật số khác. Mặc dù vô hình, tài sản số vẫn có giá trị thực và có thể tham gia vào nền kinh tế toàn cầu, mang lại cơ hội giao dịch nhanh chóng và tiện lợi mà không bị giới hạn bởi không gian hay thời gian.

Tiền mã hóa (cryptocurrency) là bộ phận trung tâm trong hệ sinh thái tài sản số, vừa là phương tiện thanh toán, vừa là công cụ lưu trữ và trao đổi giá trị. Trong khi khái niệm "tài sản số" bao trùm nhiều loại tiền mã hóa gồm coin và token,

NFT hay tài sản thực (RWA) thì tiền mã hóa vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất cả về giá trị giao dịch lẫn mức độ phổ biến. Có thể coi tiền mã hóa là nền tảng mở đường cho sự phát triển rộng hơn của toàn bộ thị trường tài sản số.

Quyền tài sản là gì?

Theo Bộ luật Dân sự 2015, tại Điều 115, quyền tài sản được định nghĩa như sau: "*Quyền tài sản là quyền trị giá được bằng tiền, bao gồm quyền tài sản đối với đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất và các quyền tài sản khác*". Nói cách khác, quyền tài sản là những giá trị vô hình nhưng có thể định lượng bằng tiền và gắn liền với lợi ích kinh tế. Ví dụ: quyền đòi nợ, quyền thu phí, quyền khai thác tài nguyên, quyền hưởng lợi tức cổ phần, quyền sở hữu trí tuệ... đều được coi là quyền tài sản. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để nhiều chuyên gia cho rằng tài sản số (như token, tiền mã hóa, NFT) có thể được công nhận là một loại quyền tài sản, vì chúng đều có giá trị quy đổi, có thể chuyển nhượng và giao dịch trên thị trường.

Quyền tài sản được xem là "cửa ngõ pháp lý" để công nhận tài sản số ở Việt Nam vì phạm vi khái niệm này đủ rộng để bao trùm các loại giá trị mới phát sinh trong nền kinh tế số. Theo Bộ luật Dân sự 2015, bất kỳ quyền nào có thể định giá bằng tiền và mang lại lợi ích kinh tế đều được coi là quyền tài sản. Tài sản số như tiền mã hóa, token hay NFT tuy không tồn tại dưới dạng vật chất hữu hình, nhưng lại có giá trị giao dịch, có thể chuyển nhượng, mua bán và thậm chí dùng làm tài sản bảo đảm. Vì vậy, việc xếp tài sản số vào nhóm quyền tài sản không chỉ hợp lý về mặt lý luận, mà còn tạo cơ sở pháp lý quan trọng để Nhà nước quản lý, đánh thuế, bảo vệ quyền lợi nhà

đầu tư và hạn chế rủi ro trong các hoạt động giao dịch. Đây chính là bước đệm cần thiết để Việt Nam xây dựng một khung pháp luật riêng cho tài sản số trong thời gian tới.

Tiền tệ và tài sản - mối quan hệ thế nào?

Tiền tệ và tài sản có mối quan hệ gắn bó nhưng không đồng nhất. Tiền tệ thực chất là một loại tài sản đặc biệt, được xã hội công nhận rộng rãi dùng để làm phương tiện trao đổi, thước đo giá trị và công cụ tích trữ. Trong khi đó, không phải tài sản nào cũng có thể trở thành tiền tệ, bởi một ngôi nhà hay một bức tranh có giá trị cao nhưng không thể dùng trực tiếp để mua sắm thực phẩm, hàng hóa thường ngày. Điểm khác biệt quan trọng là tiền tệ là vật ngang giá, sở hữu tính thanh khoản cao nhất, dễ dàng chuyển đổi sang hàng hóa, dịch vụ hoặc các loại tài sản khác.

Trong kỷ nguyên tài sản số, ranh giới này càng trở nên linh hoạt: Bitcoin, ETH vừa được xem như tài sản đầu tư, vừa có thể đóng vai trò "tiền mã hoá" (crypto currency) tại những nơi chấp nhận thanh toán; NFT là một tài sản kỹ thuật số độc nhất, được ghi lại trên blockchain, đại diện cho quyền sở hữu một đối tượng số duy nhất, có giá trị nhưng lại không phải là tiền; còn CBDC lại mở ra hình thái tiền tệ kỹ thuật số chính thống, mang đầy đủ chức năng của tiền pháp định trong thế giới số.

Nhìn chung để dễ hiểu thì tài sản là bất cứ thứ gì có giá trị và có thể sở hữu; tài sản số là dạng tài sản tồn tại trong không gian số, được định danh nhờ công nghệ; còn tiền tệ là một loại tài sản đặc biệt, vừa dùng để thanh toán, vừa làm thước đo giá trị.

1.5. GÓC NHÌN TOÀN CẦU VỀ TÀI SẢN SỐ

Khi bàn về lĩnh vực tài sản số, có thể thấy cách gọi và khung pháp lý ở mỗi quốc gia hay tổ chức quốc tế lại có những điểm khác nhau, phản ánh cách tiếp cận đa dạng đối với hiện tượng mới mẻ này. Điều đó khiến cho khái niệm "tài sản số" không dừng lại ở một định nghĩa duy nhất, mà mở ra nhiều lớp ý nghĩa tùy thuộc vào mục đích sử dụng và quan điểm pháp lý.

Trước hết, thuật ngữ Digital Asset - dịch sát nghĩa là "tài sản số" - được coi là cách gọi chính thống và phổ biến nhất trong các văn bản pháp lý, tài chính tại Mỹ, Liên minh Châu Âu, Singapore và nhiều trung tâm tài chính lớn khác. Cách hiểu này có phạm vi rất rộng, tương đồng với cách dùng ở Việt Nam: bao trùm từ tiền mã hóa (cryptocurrency), stablecoin, token chứng khoán (security token), NFT cho đến những dạng dữ liệu số có giá trị kinh tế. Đây là ngôn ngữ ưa thích của giới quản lý tài chính, bởi nó thể hiện sự bao quát, không giới hạn phạm vi nghiên cứu vào riêng lĩnh vực blockchain, mà đặt tất cả các loại tài sản kỹ thuật số vào một khung khái niệm chung.

Song song với đó, khái niệm Crypto Asset - tức "tài sản tiền mã hóa" - được sử dụng ngày càng nhiều, đặc biệt trong các khuôn khổ pháp lý của châu Âu như MiCA (Markets in Crypto Assets Regulation), hay trong báo cáo, khuyến nghị của các tổ chức quốc tế như IMF hay OECD. Thuật ngữ này nhấn mạnh rõ ràng đến yếu tố "mã hóa" và gắn trực tiếp với công nghệ blockchain, qua đó phân biệt nhóm tài sản này với những dạng tài sản số khác như dữ liệu kỹ thuật số, bản quyền điện tử hay chứng thư điện tử.

Đối với cộng đồng người dùng, nhà đầu tư và truyền thông đại chúng, từ khóa được nhắc tới nhiều nhất lại là Cryptocurrency - "tiền mã hóa". Nó phản ánh kỳ vọng về chức năng tiền tệ của các đồng coin như Bitcoin, Ethereum: một loại tiền kỹ thuật số phi tập trung, không bị kiểm soát bởi bất kỳ chính phủ hay ngân hàng trung ương nào. Tuy nhiên, hầu hết các quốc gia đều không công nhận đây là "currency" (tiền tệ hợp pháp), mà chỉ coi chúng là tài sản đầu cơ hoặc hàng hóa kỹ thuật số. Vì thế, trong các văn bản pháp lý chính thống, cách gọi "cryptocurrency" thường được hạn chế sử dụng để tránh gây nhầm lẫn.

Cuối cùng, thuật ngữ Virtual Asset - "tài sản ảo" - lại thường xuất hiện trong lĩnh vực quản lý tài chính quốc tế, đặc biệt trong các khuyến nghị chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố của FATF (Lực lượng đặc nhiệm tài chính toàn cầu). Cách gọi này cũng được một số quốc gia châu Á tiếp nhận trong luật pháp nội địa. Nó mang tính chất thận trọng, coi đây là một loại tài sản phi vật chất tồn tại trong môi trường số, dễ biến động và cần được giám sát chặt chẽ để phòng ngừa rủi ro.

Như vậy, cùng nói về một lĩnh vực, nhưng mỗi thuật ngữ lại mở ra một góc nhìn riêng: Digital Asset hướng đến tính bao quát, Crypto Asset nhấn mạnh công nghệ blockchain, Cryptocurrency xuất phát từ cộng đồng với chức năng tiền tệ, còn Virtual Asset gắn liền với khía cạnh quản lý rủi ro tài chính. Chính sự đa dạng này vừa tạo nên thách thức trong thống nhất pháp lý, vừa cho thấy tài sản số là một hiện tượng phức hợp, cần nhiều lớp tiếp cận để hiểu và điều chỉnh phù hợp.

2

BITCOIN BỐI CẢNH RA ĐỜI, THAY ĐỔI LỊCH SỬ

2.1. BỐI CẢNH RA ĐỜI

Bắt nguồn từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu[1] năm 2008, khởi nguồn từ Mỹ, là một trong những sự kiện kinh tế tồi tệ nhất trong lịch sử hiện đại. Nó không chỉ làm rung chuyển nền kinh tế thế giới mà còn phơi bày sự mong manh và bất công của hệ thống tài chính tập trung.

Nguyên nhân sâu xa là bong bóng bất động sản Mỹ: trong nhiều năm trước đó, các ngân hàng cho vay thế chấp ồ ạt (đặc biệt là khoản vay dưới chuẩn - subprime mortgage) cho người dân mua nhà, kể cả những người không đủ khả năng trả nợ. Các khoản vay này sau đó được "chứng khoán hóa" và bán cho các tổ chức tài chính toàn cầu.

Khi giá nhà đất Mỹ bắt đầu sụt giảm từ năm 2007, hàng triệu người mất khả năng trả nợ, khiến thị trường chứng khoán thế chấp sụp đổ. Hệ quả là hàng loạt định chế tài chính lớn như Lehman Brothers phá sản, AIG và nhiều ngân hàng khác đứng trước bờ vực sụp đổ, buộc Chính phủ Mỹ và các nước phải tung ra các gói cứu trợ khổng lồ.

Cuộc khủng hoảng này kéo theo hiệu ứng dây chuyền: thị trường chứng khoán toàn cầu lao dốc, nhiều doanh nghiệp phá sản, thất nghiệp gia tăng kỷ lục, và niềm tin của người dân vào hệ thống tài chính - ngân hàng bị lung lay nghiêm trọng, hàng triệu người dân Mỹ mất nhà cửa, việc làm, và tiền tiết kiệm, trong khi các tổ chức tài chính lớn được Chính phủ bơm hàng nghìn tỷ USD để cứu trợ.

---

[1] https://vnexpress.net/cuoc-khung-hoang-kinh-te-toan-cau-dat-do-nam-2008-3809531.html

Sự bất mãn của người dân bùng nổ khi họ chứng kiến các ngân hàng, những người chịu trách nhiệm gây ra khủng hoảng, được ưu ái, trong khi người dân thường phải gánh chịu hậu quả. Chính trong bối cảnh này, các phong trào phản kháng như "chiếm lấy phố Wall" ra đời, thể hiện sự phẫn nộ của người dân trước sự bất bình đẳng và sự thao túng của giới tài phiệt. Trong bối cảnh này, nhu cầu về một hệ thống tài chính công bằng, minh bạch, và không bị kiểm soát bởi các tổ chức tập trung trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Bitcoin ra đời như một lời phản kháng mạnh mẽ, với mục tiêu đưa quyền kiểm soát tài sản trở lại tay nhân dân, loại bỏ sự phụ thuộc vào các tổ chức tài chính tham lam và Chính phủ thiếu minh bạch.

Vào ngày 31/10/2008, một cá nhân hoặc nhóm ẩn danh dưới bút danh Satoshi Nakamoto công bố sách trắng "Bitcoin: A Peer-to-Peer Electronic Cash System". Bitcoin được giới thiệu như một loại tiền kỹ thuật số phi tập trung, hoạt động trên nền tảng blockchain - một sổ cái công khai, không thể bị thao túng bởi bất kỳ chính phủ hay tổ chức nào. Không giống như tiền tệ truyền thống, Bitcoin không được phát hành bởi ngân hàng trung ương hay phụ thuộc vào các trung gian tài chính. Thay vào đó, nó cho phép người dùng giao dịch trực tiếp với nhau qua mạng ngang hàng (peer-to-peer), giảm chi phí và loại bỏ nguy cơ kiểm duyệt. Với nguồn cung cố định 21 triệu đồng, Bitcoin được thiết kế để chống lại lạm phát - vấn đề mà các chính phủ thường gây ra khi in tiền quá mức để bù đắp các khoản nợ hoặc cứu trợ ngân hàng.

Bitcoin không chỉ là một công cụ tài chính mà còn là biểu tượng của sự phản kháng. Nó đại diện cho khát vọng đưa tài sản trở lại tay nhân dân, trao cho họ quyền kiểm soát tài chính

của chính mình. Trong hệ thống Bitcoin, không ai có thể đóng băng tài khoản của bạn, không ai có thể áp đặt phí giao dịch cắt cổ, và không ai có thể thao túng giá trị tài sản của bạn thông qua các chính sách tiền tệ thiếu minh bạch. Blockchain đảm bảo rằng mọi giao dịch được ghi lại công khai, minh bạch, và bất biến, loại bỏ sự phụ thuộc vào các tổ chức trung gian vốn đã thất bại trong việc bảo vệ lợi ích của người dân. Hơn nữa, Bitcoin mở ra cơ hội cho những người ở các quốc gia có hệ thống tài chính không ổn định hoặc bị kiểm soát chặt chẽ, giúp họ bảo vệ tài sản trước các chính sách độc đoán.

Sự ra đời của Bitcoin đánh dấu một bước ngoặt trong lịch sử tài chính. Nó không chỉ là một giải pháp công nghệ mà còn là một tuyên ngôn chính trị và xã hội, thách thức quyền lực của các tổ chức tài chính tập trung và trao lại quyền tự do tài chính cho cá nhân. Trong bối cảnh hậu khủng hoảng 2008, khi niềm tin vào hệ thống ngân hàng, giới tài phiệt và chính phủ sụp đổ, Bitcoin đã trở thành ngọn cờ đầu cho một phong trào lớn hơn, thúc đẩy sự phát triển của hàng nghìn loại tiền mã hóa và công nghệ blockchain. Nó là lời nhắc nhở rằng tài sản thuộc về nhân dân, và thông qua công nghệ, họ có thể tự mình định đoạt tương lai tài chính mà không cần dựa vào những hệ thống đã từng phản bội họ.

2.2. TÌM HIỂU VỀ BITCOIN

Với 100 USD, nếu bạn là nhà đầu tư, bạn có thể mua khoảng 1.000 Bitcoin vào tháng 10/2010. Nếu giữ nguyên số Bitcoin này tới nay, nhà đầu tư sẽ sở hữu hơn 48[2] triệu USD,

[2] https://vneconomy.vn/nha-dau-tu-lai-bao-nhieu-neu-chi-100-usd-mua-bitcoin-nam-2010.htm

tính theo mức giá tháng 2/2021 và 115 triệu USD theo mức giá tháng 9/2025. Vì vậy, Bitcoin chắc chắn là tài sản sinh lời tốt nhất trong thập kỷ qua. Đó là lý do, chúng ta cần quan tâm tới loại tài sản mới mẻ này.

Vậy Bitcoin là gì? Bitcoin[3] (BTC) được biết đến là loại cryptocurrency (tiền mã hóa) - một hình thức tài chính dựa trên công nghệ blockchain và không phụ thuộc vào các bên trung gian. Đồng Bitcoin được mã hóa dưới dạng mã nguồn mở dùng để trao đổi trực tiếp bằng thiết bị kết nối Internet, giao dịch theo hình thức ngang hàng trong mọi giao dịch.

Hiện Bitcoin đứng vị trí thứ nhất trong danh sách những đồng cryptocurrency có vốn hóa và ảnh hưởng mạnh nhất trên thị trường. Bitcoin được tạo ra bởi một cá nhân hoặc tổ chức vô danh dùng tên Satoshi Nakamoto dưới dạng phần mềm mã nguồn mở. Bitcoin có thể được trao đổi trực tiếp bằng thiết bị kết nối Internet mà không cần thông qua một tổ chức tài chính trung gian nào.

Bitcoin có cách hoạt động khác hẳn so với các loại tiền tệ điển hình: không có một Ngân hàng Trung ương nào quản lý và hệ thống hoạt động dựa trên một giao thức mạng ngang hàng trên Internet. Sự cung ứng Bitcoin là tự động, hạn chế, được phân chia theo lịch trình định sẵn dựa trên các thuật toán. Bitcoin được cấp tới các máy tính "đào" Bitcoin để trả công cho việc xác minh giao dịch Bitcoin và ghi chúng vào cuốn sổ cái được phân tán trong mạng ngang hàng, thông qua công nghệ blockchain. Cuốn sổ cái này sử dụng Bitcoin là đơn vị kế toán. Mỗi Bitcoin có thể được chia nhỏ tới 100 triệu đơn

[3] Sách trắng Bitcoin: s70423-290181-707862.pdf (sec.gov)

vị nhỏ hơn gọi là satoshi. Bitcoin rất quý hiếm bởi chỉ có tổng cung 21 triệu BTC trên toàn cầu và hiện rất khó để khai thác khi đòi hỏi tiêu tốn một lượng tài nguyên cực lớn để giải thuật toán khai thác nó.

Dưới đây là 5 hạn chế của Bitcoin:

1 *Tốc độ giao dịch chậm:* Bitcoin có tốc độ giao dịch chậm hơn so với các hình thức thanh toán trực tuyến khác như PayPal hay Visa. Một giao dịch Bitcoin cần phải được xác nhận bởi các nút mạng trên toàn thế giới, điều này có thể mất vài phút hoặc thậm chí vài giờ. Trung bình mỗi giây BTC xử lý được 7 giao dịch.

2 *Chi phí giao dịch cao:* Mỗi giao dịch Bitcoin phải trả phí và chi phí này có thể tăng đáng kể khi mạng quá tải. Điều này đặc biệt đáng lo ngại khi thực hiện các giao dịch nhỏ.

3 *Đòi hỏi kiến thức sâu rộng:* Để sử dụng và đầu tư vào Bitcoin một cách hiệu quả, người dùng cần phải trang bị cho mình kiến thức sâu rộng về công nghệ và tài chính, cũng như có tiềm lực tài chính mạnh để đối phó với những rủi ro và biến động của thị trường. Giao dịch Bitcoin không dễ, đây không phải là một cuộc chơi dành cho những ai thiếu sự chuẩn bị kỹ lưỡng và tiềm lực tài chính vững vàng.

4 *Thiếu tính khả dụng:* Bitcoin chưa được chấp nhận rộng rãi như các loại tiền tệ khác và không thể sử dụng tại tất cả các cửa hàng. Điều này khiến cho việc sử dụng Bitcoin trở nên khó khăn hơn so với các loại tiền tệ thông thường.

5 *Rủi ro về bảo mật:* Bitcoin sử dụng các địa chỉ không có thông tin cá nhân để lưu trữ tiền của người dùng. Nếu người dùng không lưu trữ địa chỉ này đúng cách, hoặc nếu địa chỉ này bị hack, người dùng có thể mất toàn bộ số BTC của họ.

Ngoài ra, Bitcoin là một công nghệ mới và chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc bảo mật. Các cuộc tấn công mạng đã xảy ra trên các sàn giao dịch Bitcoin khiến cho nhiều người dùng mất tiền hoặc thông tin cá nhân.

2.3. TIỀN MÃ HÓA LÀ GÌ?

Tiền mã hóa là một loại tiền tệ kỹ thuật số được mã hóa để đảm bảo tính bảo mật và quyền riêng tư. Nó sử dụng công nghệ blockchain (công nghệ chuỗi khối) để ghi lại các giao dịch và đảm bảo tính xác thực của chúng mà không cần sự can thiệp của các bên trung gian như ngân hàng hay các tổ chức tài chính truyền thống. Tiền mã hóa cho phép người dùng trao đổi giá trị mà không phải thông qua các quy trình phức tạp của hệ thống tài chính truyền thống, có thể được sử dụng cho các giao dịch trực tuyến hoặc trên nền tảng blockchain. Các loại tiền mã hóa phổ biến hiện nay bao gồm Bitcoin, Ethereum, Litecoin và Ripple.

Tiền kỹ thuật số (digital currency)

Tiền kỹ thuật số là tiền hoặc các tài sản tương đương tiền được tạo ra, lưu trữ, quản lý và trao đổi trên các hệ thống thiết bị điện tử kỹ thuật số, đặc biệt là qua mạng internet. Tiền kỹ thuật số bao gồm nhiều dạng khác nhau như tiền mã hóa (electronic money), tiền mã hóa (cryptocurrency), tiền ảo (virtual currency), Tiền kỹ thuật số của Ngân hàng Trung ương (Central Bank Digital Currency - CBDC)...

Khái niệm về tiền mã hóa

Căn cứ khoản 12 Điều 3 Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/7/2024, tiền mã hóa là giá trị tiền Việt Nam đồng lưu trữ trên các phương tiện điện tử được cung ứng trên cơ sở đối ứng với số tiền được khách hàng trả trước cho ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cung ứng dịch vụ ví điện tử.

Hiện nay, người dùng bình thường khó có thể phân biệt rõ các khái niệm tiền mã hóa, tiền ảo, tiền mã hóa, tiền kỹ thuật số. Lý do gây ra sự nhầm lẫn này là sự phát triển quá nhanh của tiền mã hóa, việc chuyển ngữ từ tiếng Anh sang tiếng Việt chưa được nhất quán cũng như pháp luật Việt Nam chưa có quy định điều chỉnh hoạt động cho hình thức tài chính kỹ thuật số mới này.

Ở đây dùng từ "Cryptocurrency" để dùng chung cho khái niệm liên quan tới tiền mã hóa.

So sánh một số loại tiền kỹ thuật số

	Tiền mã hóa (Crypto currency)	Tiền ảo (Virtual currency)	Tiền mã hóa (Electronic money)
Hình thức	Dạng số	Dạng số	Dạng số
Đơn vị	Tùy vào tổ chức phát hành	Tùy vào tổ chức phát hành	Phải theo đơn vị tiền pháp định
Tổ chức phát hành	Nhà phát triển, công ty tư nhân phi tập trung không chịu sự quản lý của Nhà nước	Nhà phát triển, công ty tư nhân không chịu sự quản lý của Nhà nước	Ngân hàng Trung ương, các ngân hàng, chi nhánh ngân hàng và các tổ chức tài chính chịu sự giám sát của Ngân hàng Trung ương và Nhà nước

	Tiền mã hóa (Crypto currency)	Tiền ảo (Virtual currency)	Tiền mã hóa (Electronic money)
Lưu trữ	Môi trường Internet ứng dụng công nghệ blockchain phi tập trung	Máy chủ (server) tập trung (centralized) của Tổ chức phát hành	Máy chủ (server) tập trung (centralized) của Tổ chức phát hành
Ví dụ	Bitcoin, Ethereum	Tiền ảo trong game	Tiền trong ví Momo, ViettelPay...
Lượng cung	Thường cố định	Không cố định	Không cố định

2.4. HIỂU VỀ TIỀN MÃ HÓA

Có bao nhiêu loại cryptocurrency?

Bạn có thể ngạc nhiên với số lượng coin trên thị trường và các ứng dụng khác nhau từ coin mà chúng ta có thể khai thác. Vậy có bao nhiêu loại cryptocurrency?

Tính đến năm 2024, có hơn 23.000 loại cryptocurrency khác nhau được liệt kê trên các trang web theo dõi thị trường như CoinMarketCap và CoinGecko. Số lượng này liên tục thay đổi khi có thêm các đồng tiền mới được tạo ra và các đồng tiền cũ bị loại bỏ.

Giá trị vốn hóa của thị trường cryptocurrency thường xuyên biến động và bị ảnh hưởng bởi hiệu suất của các tài sản số lớn như Bitcoin và Ethereum. Dù giá trị thị trường cryptocurrency luôn biến đổi, nhưng Bitcoin vẫn duy trì vị thế là đồng cryptocurrency có vốn hóa thị trường lớn nhất và thường chiếm thị phần phân nửa trong toàn bộ thị trường cryptocurrency.

Con số thống kê sau đây cho thấy mức độ chênh lệch của thị trường. Theo dữ liệu từ CoinMarketCap[4], vốn hóa thị trường cryptocurrency trong tháng 6 năm 2024 dao động trong khoảng 2,5 nghìn tỷ USD so với mốc 1,1 nghìn tỷ USD vào tháng 6 năm 2023, dự kiến đạt mốc 12 nghìn tỷ USD vào năm 2030. Các loại cryptocurrency hàng đầu như (Bitcoin, Ethereum, Binance coin, Tether và Solana) nắm giữ phần lớn giá trị vốn hóa thị trường.

Quy mô thị trường cryptocurrency 2.34 nghìn tỉ USD - tháng 3/2026 (coin market cap)

Nhiều Altcoin nhỏ hơn chỉ có giá trị cộng gộp khoảng vài triệu USD và giá của mỗi đồng thường có thể giảm mạnh trong vài tuần, vài tháng sau khi ra mắt. Đồng thời, một số lượng lớn cryptocurrency được lưu hành cũng là "fork" (bản phân tách). Ví dụ: Bitcoin Cash và Bitcoin SV tách khỏi BTC, Ethereum tách khỏi Ethereum Classic và một số ý kiến cho rằng Stellar là một bản phân tách cứng (hard fork) của XRP. (Lưu ý: Stellar là dự án mã nguồn mở giải quyết các vấn đề thanh toán, trong

[4] https://coinmarketcap.com/charts/

khi XRP là đồng tiền thuộc hệ thống thanh toán toàn cầu do công ty Ripple Labs của Mỹ phát triển).

Bitcoin và ETH

Sau khi Bitcoin ra đời, mở ra một thế giới tài chính số vô cùng sôi động, sau nó có hàng loạt đồng coin đã mọc lên nhưng không để lại nhiều ấn tượng. Năm 2015, sự ra đời của Ethereum (ETH) do Vitalik Buterin khởi xướng đã đánh dấu một bước ngoặt lớn. Dự án này nhằm tạo ra một nền tảng blockchain hỗ trợ hợp đồng thông minh (smart contracts) và ứng dụng phi tập trung (dApps), qua đó mở rộng tính ứng dụng vượt xa chức năng tiền tệ đơn thuần của Bitcoin.

Nếu Bitcoin được tạo ra để trở thành "vàng số" và phương tiện lưu trữ giá trị phi tập trung, thì Ethereum đóng vai trò như một "máy tính toàn cầu", cho phép lập trình các hợp đồng thông minh (smart contract) và xây dựng ứng dụng phi tập trung (DApp). Khác với Bitcoin, ETH không chỉ là tiền kỹ thuật số mà còn là nhiên liệu cho hệ sinh thái Ethereum, được sử dụng để thanh toán phí giao dịch (gas).

Nhờ tính linh hoạt này, Ethereum đã trở thành nền tảng cốt lõi của nhiều lĩnh vực mới như DeFi, NFT hay Web3. Về tỷ trọng trong thị trường tiền mã hóa, Bitcoin luôn giữ vị trí số 1 với khoảng 45-50% vốn hóa toàn thị trường, còn Ethereum đứng thứ 2 với khoảng 15-20%, tạo nên bộ đôi chi phối phần lớn giá trị của toàn bộ hệ sinh thái crypto toàn cầu.

Coin và Token

- *Coin* là một đồng cryptocurrency được phát triển trên một blockchain riêng biệt và hoạt động một cách độc lập. Coin

được xem như một loại tiền tệ với chức năng lưu trữ và giao dịch, hỗ trợ hợp đồng thông minh, ứng dụng, xác thực các giao dịch. Ví dụ: Bitcoin (BTC) trên blockchain Bitcoin, Ethereum (ETH) trên blockchain Ethereum.

- *Token* phải dựa trên blockchain của một dự án có sẵn để hoạt động. Khác với coin - được xem như một loại tiền tệ thì token được coi như một loại tài sản số. Mục đích sử dụng của token rộng hơn coin. Ngoài thanh toán thì nó còn được dùng để thực hiện nhiều hoạt động, giao dịch khác trong hệ sinh thái của dự án. Blockchain phổ biến nhất mà các token sử dụng là Ethereum.

Tóm lại, coin là một loại tiền mã hóa hoạt động trên blockchain riêng của nó, trong khi Token là một loại tài sản số được xây dựng trên blockchain của một đồng coin khác. Cryptocurrency: Thuật ngữ chung về tiền mã hóa bao gồm cả coin và token.

Bitcoin và Altcoin

- *Bitcoin (BTC):* Đây là loại cryptocurrency đầu tiên và nổi tiếng nhất, được tạo ra bởi Satoshi Nakamoto vào năm 2009.

- *Altcoins:* Từ *"altcoins"* là sự kết hợp của hai từ *"Alternative"* và *"Coin"*, dịch nghĩa chung là "đồng tiền thay thế". Tất cả các loại cryptocurrency khác ngoài Bitcoin đều được gọi là Altcoins. Altcoins có thể được chia thành nhiều loại nhỏ hơn, bao gồm 2 nhóm chính:

+ Nhóm Stablecoin: Loại tài sản số được ra đời nhằm mục đích bình ổn giá. Do đó, giá của Stablecoin thường neo theo giá trị của một loại tiền tệ nào đó, ví dụ như Tether (USDT), USD Coin (USDC) neo vào USD.

+ Nhóm Digital Tokens: Khởi chạy trên mạng blockchain, được phát hành theo dạng ICO (Initial Coin Offering) sử dụng trong mạng lưới ứng dụng. Nhóm Digital Tokens sẽ được sử dụng để thanh toán phí dịch vụ trong nền tảng mạng mà chúng khởi chạy (ICO - Đợt phát hành coin đầu tiên: là một hình thức kêu gọi vốn cộng đồng trong các dự án cryptocurrency). Ví dụ như Binance Coin (BNB), Chainlink (LINK), Uniswap (UNI), Aave (AAVE).

Có bao nhiêu loại cryptocurrency sẽ tồn tại được?

Khi chúng ta nói đến số lượng các loại cryptocurrency có thể tồn tại, cần lưu ý rằng có rất nhiều tài sản số hiện không còn hoạt động nữa. Thị trường cryptocurrency đang chứng kiến một sự bùng nổ về số lượng, với hơn 23.000 loại cryptocurrency khác nhau đang được giao dịch trên toàn cầu tính đến năm 2023. Sự đa dạng này phản ánh cả sự đổi mới không ngừng trong lĩnh vực công nghệ blockchain lẫn sự quan tâm ngày càng tăng của các nhà đầu tư và người dùng. Tuy nhiên, không phải tất cả các đồng tiền này đều có giá trị bền vững. Sự cạnh tranh khốc liệt, cùng với các quy định pháp lý ngày càng chặt chẽ, dự kiến sẽ dẫn đến sự sàng lọc tự nhiên, chỉ những dự án có giá trị thực và tiềm năng mới có thể tồn tại và phát triển trong tương lai. Trong một số trường hợp, các dự án đã không thành công và một số nhà đầu tư đã mất trắng một khoản tiền khá lớn.

Một số dự án khác sau đó đã bị coi là lừa đảo. Gần hơn, chúng ta có thể đã nghe về dự án lùa gà đồng DBZ kim cương có liên quan tới Johnny Đặng và Khoa Pug, hay sự sụp đổ của đồng Luna. Ví dụ hồi tháng 5/2022, đồng Luna sụp đổ: Trong 48 giờ, giá trị 1 Luna từ 90 USD sụt xuống còn 0,0001 USD;

người sáng lập Terraform Labs là Do Kwon đang bị truy tố và đối mặt với nguy cơ ngồi tù dài hạn.

Các hạn chế của cryptocurrency hiện nay là gì?

- *Sự bất ổn và biến động giá:* Giá của cryptocurrency rất biến động và có thể dao động rất lớn trong thời gian ngắn. Điều này làm cho việc sử dụng cryptocurrency như một công cụ thanh toán khó có thể kiểm soát.

- *Sự thiếu minh bạch, lừa đảo và đầu cơ:* Việc giao dịch cryptocurrency thường được thực hiện trên các sàn giao dịch phi tập trung và không được giám sát chặt chẽ. Điều này dẫn đến sự thiếu minh bạch trong quá trình giao dịch và có thể dẫn đến các hoạt động gian lận, đầu cơ bởi các cá mập hoặc lừa đảo, trốn thuế, rửa tiền của các tổ chức tội phạm.

- *Vấn đề bảo mật:* Cryptocurrency thường được lưu trữ trong các ví điện tử và các nền tảng giao dịch và các nền tảng này có thể bị hack hoặc bị tấn công bởi kẻ xấu. Việc mất cryptocurrency do sự tấn công của hacker đã xảy ra nhiều lần.

- *Khả năng sử dụng hạn chế:* Hiện nay, không phải tất cả các cửa hàng hoặc doanh nghiệp đều chấp nhận thanh toán bằng cryptocurrency. Việc sử dụng cryptocurrency vẫn còn hạn chế và cần nhiều thời gian để phổ biến rộng rãi hơn.

- *Pháp luật và quy định:* Các quy định và luật pháp liên quan đến cryptocurrency vẫn chưa được rõ ràng ở hầu hết các quốc gia trên thế giới. Việc thiếu sự hỗ trợ và cơ sở hành lang pháp lý để quản lý chặt chẽ từ phía Chính phủ có thể gây ra nhiều rủi ro cho người sử dụng cryptocurrency.

Ứng dụng của cryptocurrency trong đời sống

Cryptocurrency có tiềm năng rất lớn trong đời sống, đặc biệt là khi các công nghệ liên quan đến cryptocurrency đang ngày càng được phát triển và áp dụng rộng rãi hơn. Dưới đây là một số tiềm năng của cryptocurrency trong đời sống:

- *Tăng tính thanh khoản*: Với khả năng chuyển tiền nhanh chóng và giảm thiểu sự phụ thuộc vào các cơ quan tài chính truyền thống, cryptocurrency có thể tăng tính thanh khoản và giảm thiểu các rào cản giao dịch giữa các quốc gia.

- *Giảm chi phí giao dịch*: Với cryptocurrency, các chi phí liên quan đến các hoạt động giao dịch có thể giảm thiểu đáng kể. Các giao dịch cryptocurrency có thể được thực hiện mà không cần thông qua các bên trung gian, giúp tiết kiệm chi phí và thời gian cho người dùng.

- *Tăng tính bảo mật*: Các giao dịch cryptocurrency được mã hóa bằng các thuật toán mạnh mẽ, giúp tăng tính bảo mật và đảm bảo rằng các thông tin liên quan đến giao dịch được bảo vệ.

- *Phát triển kinh tế tài chính*: Cryptocurrency có thể giúp phát triển kinh tế tài chính ở các quốc gia đang phát triển bằng cách giảm thiểu sự phụ thuộc vào các cơ quan tài chính truyền thống, đồng thời tạo ra các cơ hội đầu tư mới cho người dân.

- *Tạo ra các ứng dụng mới*: Các công nghệ liên quan đến cryptocurrency, chẳng hạn như blockchain, đã mở ra rất nhiều cơ hội để phát triển các ứng dụng mới trong nhiều lĩnh vực khác nhau, từ ngân hàng đến các dịch vụ tài chính, y tế, định danh cá nhân...

2.5. VAI TRÒ CỦA TÀI SẢN SỐ TRONG ĐỜI SỐNG KINH TẾ - XÃ HỘI

Luật Tài sản số mà Chính phủ Việt Nam dự kiến ban hành năm 2026 được kỳ vọng sẽ mở ra một bước ngoặt quan trọng cho nền kinh tế số và đời sống xã hội. Đây là cơ hội lớn để người dân và doanh nghiệp Việt Nam tham gia sâu hơn vào kinh tế số toàn cầu, đồng thời tạo lợi thế cạnh tranh cho các startup trong lĩnh vực blockchain, AI hay fintech. Nhà nước cũng có thể tận dụng khung pháp lý mới để xây dựng một hệ thống quản lý minh bạch và hiện đại hơn, ví dụ từ sổ đỏ điện tử, định danh số cho tới chứng khoán số.

Tuy nhiên, đi cùng cơ hội là những thách thức không nhỏ: hành lang pháp lý còn mới mẻ, nguy cơ tranh chấp cao; người dân dễ trở thành nạn nhân của lừa đảo đầu tư tài sản số khi thiếu cơ chế bảo vệ. Vì vậy, việc xây dựng luật cần hướng tới một giải pháp cân bằng - vừa khuyến khích đổi mới sáng tạo, vừa đảm bảo hạn chế tội phạm công nghệ cao và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân.

Tài sản số đang ngày càng gắn bó chặt chẽ với đời sống thực tế, mang lại nhiều giá trị thiết thực cho cá nhân và xã hội. Trước hết, nó giúp giao dịch nhanh và xuyên biên giới, khi việc chuyển tiền qua blockchain có thể diễn ra trong vài phút thay vì mất nhiều ngày như hệ thống ngân hàng quốc tế. Thứ hai, nhờ đặc tính minh bạch và khó gian lận của công nghệ chuỗi khối, các giao dịch trở nên đáng tin cậy hơn. Thứ ba, tài sản số cũng mở ra khả năng tạo giá trị mới, khi nghệ sĩ, game thủ hay nhà sáng tạo nội dung có thể biến sản phẩm của mình thành NFT để bán và trao đổi.

Đồng thời, nó góp phần thúc đẩy kinh tế số, hình thành những mô hình như DeFi, tài chính ngang hàng hay thương mại điện tử dựa trên dữ liệu. Cuối cùng, tài sản số đóng vai trò bảo vệ giá trị và quyền sở hữu số, giúp xác lập chủ quyền dữ liệu và bảo vệ quyền tác giả trong môi trường trực tuyến.

Tương lai của cryptocurrency

Trước đại dịch COVID-19, nhiều chính phủ đã sử dụng chính sách in tiền và vay nợ để thực hiện các lời hứa trước bầu cử, kích thích tăng trưởng kinh tế và thu hút phiếu bầu. Tuy nhiên, sau khi đại dịch bùng phát, các chính phủ trên toàn cầu đã triển khai những gói cứu trợ chưa từng có tiền lệ. Những quốc gia có nền kinh tế lớn đã chi một phần đáng kể GDP để hỗ trợ người dân và nền kinh tế[5]. Ví dụ, Hoa Kỳ đã thực hiện nhiều gói cứu trợ trị giá hàng nghìn tỷ USD, EU phê duyệt quỹ phục hồi hàng trăm tỷ Euro cho các nước thành viên. Thậm chí, sau khi cuộc chiến tranh Nga - Ukraina nổ ra, các chính phủ lại tiếp tục in tiền để trợ cấp cho người dân và kích cầu kinh tế.

Việc cung cấp một lượng tiền khổng lồ như vậy đặt ra nhiều câu hỏi về dòng chảy của dòng tiền này. Với một lượng cung tiền khổng lồ trên thế giới, liệu chúng sẽ chảy về đâu, ngấm vào đâu để không gây ra dư thừa, hạn chế lạm phát và tác động tiêu cực đến đời sống kinh tế - xã hội?

Một phần dòng tiền này có thể tìm đường vào các lĩnh vực sau:

---

[5] https://tapchinganhang.gov.vn/chinh-sach-tien-te-ung-pho-voi-dai-dich-covid-19-bai-hoc-va-goi-y-cho-viet-nam.htm

1. *Vàng và kim loại quý:* Vàng thường được xem là một trong những kênh trú ẩn an toàn nhất khi lạm phát tăng cao. Kim loại quý như bạch kim và đất hiếm cũng có thể được xem xét, vì chúng thường giữ giá trị trong thời kỳ không ổn định.

2. *Bất động sản*: Thường được xem là kênh đầu tư an toàn đặc biệt là tại các quốc gia đang phát triển. Mặc dù thị trường chung có thể biến động, nhưng xu hướng tăng giá nhanh chóng của bất động sản toàn cầu, đặc biệt sau đại dịch COVID-19, càng khẳng định tiềm năng của kênh đầu tư này.

3. *Kinh tế số:* Tạo ra phương thức chuyển đổi mới cho phép con người duy trì tốc độ tăng trưởng và hấp thu tiền bạc thặng dư. Giúp khắc phục những hạn chế của nền kinh tế cũ tăng trưởng dựa trên khai thác các tài nguyên, gây tổn hại môi trường. Xã hội bước dần sang nền kinh tế số, giúp thế giới giàu lên về mặt cảm xúc và tinh thần mặc dù vẫn dựa trên vật chất hữu hạn. Chuyển đổi số là không gian vô tận cho phép trao đổi các tài sản số, các sản phẩm trí tuệ, vô hình, thay đổi hệ thống tài chính và không giới hạn về số lượng và giá trị.

Một lượng tiền rất rất lớn sẽ được đổ vào các kênh trú ẩn công nghệ mới như:

- *Các công nghệ mới*: Đầu tư vào các công ty công nghệ mới nổi hoặc các dự án phát triển công nghệ, như trí tuệ nhân tạo (AI) và blockchain, IoT (Internet of Things)...

- *Thế giới ảo và Metaverse:* Xu hướng thế giới ảo và metaverse có thể thu hút nhiều nhà đầu tư, khi chúng cung cấp tiềm năng mới cho giải trí, giao dịch, và trải nghiệm số hóa.

- *Cryptocurrency*: Có thể là một phần quan trọng của tương lai tài chính, và nhiều người có thể đầu tư vào các loại tiền tệ số như Bitcoin hoặc Ethereum và các loại tiền kỹ thuật số khác mà Pi là một trong những ứng viên sáng giá. Cứ nhìn thị trường tiền số sẽ thấy, tổng quy mô thị trường lên tới gần 1.800 tỷ USD (số liệu tháng 12/2023). Dù chỉ được xây dựng dựa trên niềm tin vào một mô hình công nghệ mới, quy mô này lại lớn gấp bốn lần GDP của Việt Nam - một quốc gia 100 triệu dân với nền kinh tế thực có tiếng về sản xuất và gia công trên thế giới. Điều đó cho thấy sức mạnh to lớn của thị trường tài sản số.

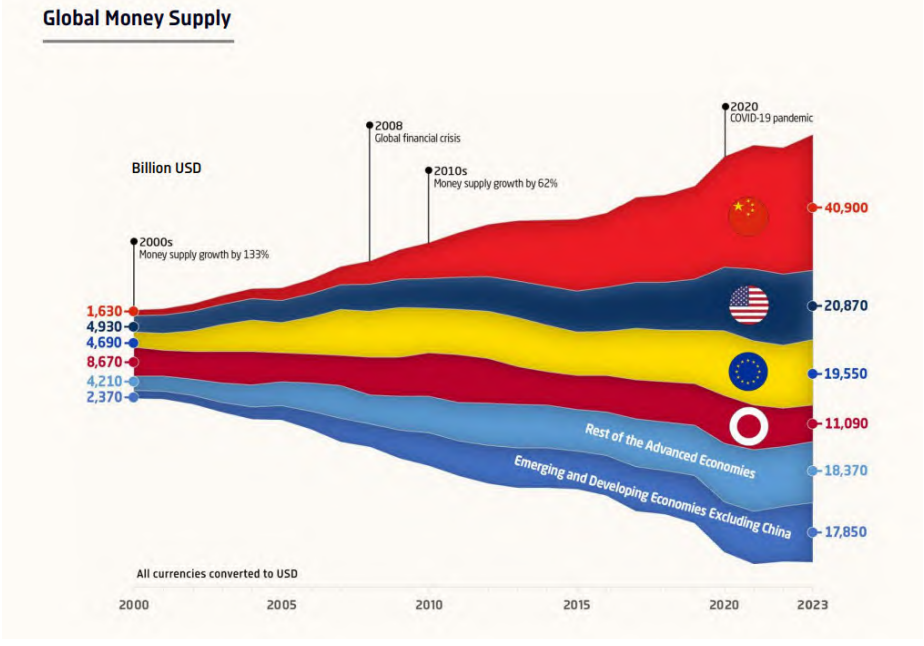

Biểu đồ cung tiền thế giới từ năm 2020 tới năm 2023 (nghìn tỷ USD)[6]

[6] Trang 17 báo cáo Econovis https://www.econovis.net/_files/ugd/9d6354_f69c14e5b1c84dc1b7e822fcb1e028f2.pdf?index=true

3

SÀN GIAO DỊCH TÀI SẢN SỐ

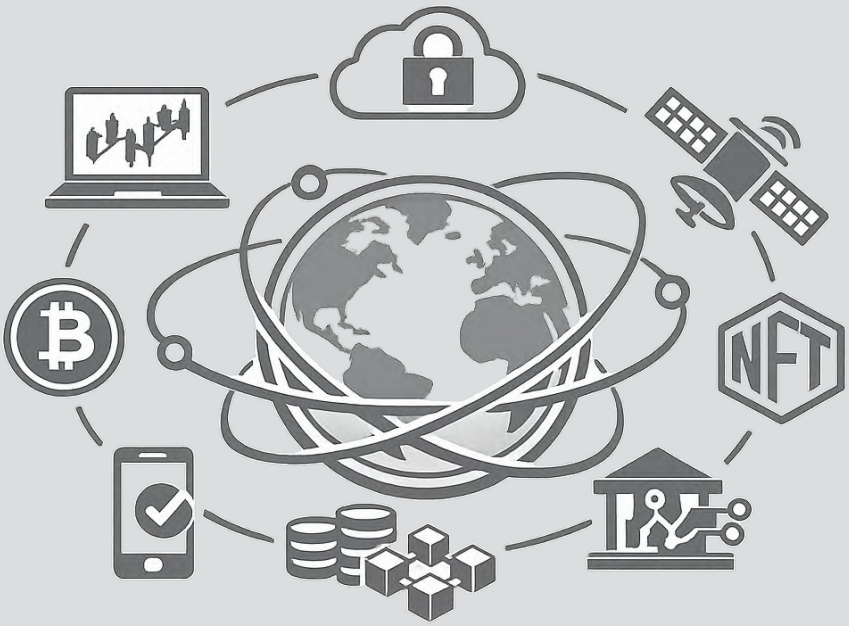

3.1. TÌM HIỂU VỀ SÀN GIAO DỊCH TÀI SẢN SỐ

Sàn giao dịch là gì?

Sàn giao dịch crypto (Crypto Exchange) là nền tảng trực tuyến cho phép người dùng mua, bán, trao đổi và lưu trữ tiền mã hoá. Tương tự như sàn chứng khoán trong tài chính truyền thống, các sàn crypto đóng vai trò trung gian kết nối cung - cầu, cung cấp công cụ đặt lệnh, thanh toán và quản lý tài sản số. Người dùng có thể giao dịch trực tiếp giữa các loại tiền mã hóa (ví dụ: BTC/ETH) hoặc giữa crypto và tiền pháp định (như USD, VND, EUR). Ngoài chức năng cơ bản, nhiều sàn còn tích hợp các dịch vụ nâng cao như giao dịch phái sinh, margin, staking, lending, và P2P. Nhờ đó, sàn giao dịch trở thành cửa ngõ quan trọng giúp nhà đầu tư tiếp cận thị trường tiền mã hóa toàn cầu.

Rõ ràng là trên thế giới người ta đã giao dịch tiền mã hoá, tài sản số từ khá lâu rồi, Việt Nam mới sắp có luật nên chúng ta cần phải tìm hiểu kỹ về cách mà thế giới đang làm thế nào, từ đó học hỏi và vận dụng phù hợp với hoàn cảnh của chúng ta. Dựa trên cấu trúc tổ chức và chức năng hoạt động, các sàn giao dịch tài sản số có thể được phân chia thành nhiều nhóm khác nhau.

a. Theo quyền kiểm soát hoạt động

Trước hết, xét theo mức độ tập trung và quyền kiểm soát, có ba loại hình cơ bản. Thứ nhất là sàn tập trung (Centralized Exchange - CEX), nơi việc vận hành được quản lý bởi một tổ chức trung gian. Người dùng phải thực hiện xác minh danh tính (KYC) và tài sản thường được lưu ký trực tiếp trên hệ

thống nội bộ của sàn. Các ví dụ tiêu biểu cho mô hình này là Binance, Coinbase hay Kraken. Thứ hai, sàn phi tập trung (Decentralized Exchange - DEX) hoạt động dựa trên hợp đồng thông minh (smart contract) mà không có sự can thiệp của bên thứ ba. Người dùng giữ toàn quyền kiểm soát đối với ví và tài sản cá nhân, với những nền tảng nổi bật như Uniswap hay PancakeSwap. Cuối cùng bên cạnh hai mô hình chính thống này còn xuất hiện sàn lai (Hybrid Exchange), vốn tìm cách kết hợp tính thanh khoản và sự tiện lợi của CEX với tính bảo toàn tài sản và minh bạch của DEX.

b. Theo chức năng đặc biệt

Một dạng phổ biến là nền tảng giao dịch ngang hàng (Peer-to-Peer - P2P), nơi người mua và người bán kết nối trực tiếp mà không thông qua sổ lệnh tập trung. Bên cạnh đó, nền tảng môi giới (Broker/App) đóng vai trò như trung gian đơn giản, thường phù hợp cho người mới bắt đầu khi toàn bộ quá trình mua bán được tổ chức thay mặt cho khách hàng, với phí dịch vụ rõ ràng. Đối với các nhà đầu tư có kinh nghiệm, sàn phái sinh (Derivatives Exchange) lại thu hút nhiều sự quan tâm hơn nhờ cung cấp các sản phẩm tài chính phức tạp như hợp đồng tương lai, quyền chọn hay hợp đồng không kỳ hạn (perpetual), có thể kể đến Bybit, OKX hoặc CME Group.

Ngoài ra, còn có các nền tảng cho vay ngang hàng P2P, ký quỹ và staking, cho phép người dùng tận dụng tài sản kỹ thuật số để vay vốn, giao dịch đòn bẩy hoặc tham gia staking nhằm nhận lợi nhuận thụ động; những dịch vụ này thường được tích hợp ngay trong các CEX lớn.

Tổng thể, hệ sinh thái sàn giao dịch crypto ngày nay có thể được khái quát thành ba nhóm chính: CEX, DEX và Hybrid (theo

quyền kiểm soát), cùng với bốn nhóm phụ theo chức năng: P2P, Broker, Derivatives và Lending/Staking. Mỗi loại hình đều mang đặc trưng riêng, hoặc tích hợp nhiều tính năng trong một nền tảng nhằm phục vụ những đối tượng người dùng và nhu cầu đầu tư khác nhau, từ sự tiện lợi và thanh khoản cao cho đến tính tự do, phân quyền và đa dạng sản phẩm tài chính.

Ví dụ tại Việt Nam, đã xuất hiện các nền tảng chuyên biệt hỗ trợ thanh khoản cho các dự án "tap-to-mine" (bấm để nhận coin) như Pi Coin, Sidra, Pib nhưng họ cũng có cho vay mượn, ký gửi, và có nghiệp vụ ngân hàng liên quan tới Pi Coin.

Bảng 3.1. Bảng so sánh các loại sàn giao dịch trên thị trường

Loại sàn	Ưu điểm	Hạn chế	Ví dụ nổi bật
CEX	Giao dịch nhanh, thanh khoản cao, dễ dùng	Cần KYC, có rủi ro bị hack / phá sản	Binance, Coinbase, Kraken, Bybit, OKX
DEX	Không cần KYC, tự quản tài sản, riêng tư	Trượt giá, phí gas cao, ít hỗ trợ new-bie	Uniswap, PancakeSwap
Hybrid	Thanh khoản tốt, kết hợp quyền sở hữu	Cơ chế phức tạp, đôi khi cần KYC	Một số sàn thử nghiệm như hybrid
P2P	Linh hoạt, nhiều phương thức thanh toán	Rủi ro đối tác, cần tự xác nhận giao dịch	LocalBitcoins, Paxful (ví dụ)
Derivatives	Có đòn bẩy cao, sản phẩm phong phú	Rủi ro cao, đôi khi ít rõ ràng	Bybit, OKX, CME Group
Lending/ Staking	Có thể sinh lời thụ động	Rủi ro smart contract hoặc đối tác	Nhiều CEX tích hợp như Binance, Kraken

3.2. SỐ LƯỢNG SÀN GIAO DỊCH CRYPTO, GIỚI THIỆU MỘT SỐ SÀN UY TÍN

Trên thế giới hiện đang có rất nhiều sàn giao dịch tiền mã hoá, ước tính tới nay có tới hơn 1.600[1] sàn từng có mặt, phần đa trong số đó chết đi, hiện có khoảng từ gần 350[2] tới 500 sàn đang hoạt động, có khách và có giao dịch.

Trên phạm vi toàn cầu, nhiều sàn giao dịch crypto đã xây dựng được vị thế vững chắc nhờ khối lượng giao dịch lớn, độ uy tín cao và phạm vi hoạt động rộng. Nổi bật nhất là Binance, hiện chiếm thị phần lớn nhất thế giới; Coinbase - sàn được quản lý chặt chẽ tại Mỹ; Kraken - nổi tiếng với tiêu chuẩn bảo mật; cùng các sàn mạnh về phái sinh như Bybit, OKX, Bitget. Ngoài ra, KuCoin, Gate.io, Huobi, Crypto.com cũng là những nền tảng được đông đảo người dùng lựa chọn. Ở Việt Nam, bên cạnh việc nhà đầu tư thường sử dụng trực tiếp các sàn quốc tế, cũng có một số nền tảng phổ biến trong nước như Remitano (giao dịch P2P, chuyển đổi tiền pháp định sang crypto thuận tiện), Vicuta, hay các ứng dụng trung gian hỗ trợ mua bán qua ngân hàng nội địa. Việc tồn tại song song các sàn quốc tế và nội địa giúp nhà đầu tư Việt Nam có nhiều lựa chọn hơn, phù hợp với cả nhu cầu giao dịch chuyên nghiệp lẫn mua bán nhỏ lẻ hằng ngày.

Phân loại các sàn giao dịch crypto theo nhiều tiêu chí

Các sàn giao dịch crypto không chỉ được phân loại theo cấu trúc hoạt động mà còn có thể chia theo nhiều tiêu chí khác nhau để phản ánh mức độ phát triển và uy tín của chúng trên

[1] https://coinweb.com/trends/how-many-crypto-exchanges-are-there/?utm_source=chatgpt.com

[2] https://axis-intelligence.com/crypto-exchanges-list-guide-comparison/?utm_source=chatgpt.com

thị trường. Theo độ uy tín, có nhóm các sàn hàng đầu được công nhận về minh bạch, bảo mật và quản lý rủi ro như Binance, Coinbase, Kraken, OKX..., trong khi vẫn tồn tại nhiều sàn nhỏ, ít tên tuổi, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro. Theo khối lượng giao dịch, có thể chia thành các sàn top toàn cầu (Binance, Bybit, Bitget,...) sàn tầm trung (Gate.io, KuCoin, Huobi) và sàn nhỏ chủ yếu phục vụ cộng đồng hẹp. Theo khu vực - quốc gia, nhiều sàn có phạm vi toàn cầu, nhưng cũng có sàn tập trung ở từng thị trường riêng, ví dụ Upbit (Hàn Quốc), Bitkub (Thái Lan), WazirX (Ấn Độ), hay Remitano (phổ biến ở Việt Nam). Theo lĩnh vực hẹp, một số sàn chuyên về mảng phái sinh (như Bybit, CME Group), một số tập trung vào giao dịch spot đơn giản cho người mới (như Crypto.com, Luno), hoặc chuyên về P2P và chuyển tiền xuyên biên giới. Cách phân loại này giúp nhà đầu tư dễ dàng lựa chọn nền tảng phù hợp với nhu cầu, đồng thời nhận diện rõ ưu thế và hạn chế của từng nhóm sàn trên thị trường toàn cầu.

Top 6[3] sàn crypto phổ biến nhất tại Việt Nam

1 **Binance** - Dẫn đầu thị trường về khối lượng giao dịch, chiếm khoảng 40,7% thị phần spot toàn cầu, giao dịch trung bình khoảng 17,5 tỉ USD mỗi ngày[4]. Đây là sàn giao dịch lớn nhất thế giới và cũng là nền tảng được người Việt sử dụng nhiều nhất. Binance chiếm tới khoảng 70% lượng truy cập từ Việt Nam, nổi bật với khối lượng giao dịch khổng lồ, hệ sinh thái đa dạng từ spot, futures, staking đến giao dịch P2P bằng VND thông qua ngân hàng và ví điện tử nội địa.

[3] https://topi.vn/san-giao-dich-tien-dien-tu.html

[4] https://www.coininsider.com/cryptocurrency/exchanges/top-exchanges-by-volume/?utm_source=chatgpt.com

2 **Bybit** - Nằm trong nhóm sàn phổ biến hàng đầu, top 2 thế giới, trụ sở ở Dubai, đặc biệt mạnh ở mảng phái sinh (futures, perpetual), phí thấp và trải nghiệm giao dịch mượt mà. Bybit được nhiều nhà đầu tư chuyên nghiệp tại Việt Nam lựa chọn, đồng thời hỗ trợ nạp rút tiền VND tiện lợi qua P2P.

3 **OKX** - Là một trong những sàn quốc tế có lượng người dùng Việt lớn, với ưu điểm nổi bật là hỗ trợ nhiều phương thức thanh toán bằng VND, cùng danh mục sản phẩm đa dạng như spot, phái sinh, staking và DeFi. OKX ngày càng khẳng định vị thế tại thị trường Việt Nam nhờ tính minh bạch và thanh khoản cao.

4 **MEXC** - Tuy mới nổi trong vài năm gần đây, MEXC nhanh chóng thu hút người dùng Việt nhờ phí giao dịch thấp và danh mục token phong phú, thường niêm yết nhanh các altcoin mới. Đây là lựa chọn hấp dẫn cho nhà đầu tư ưa thích khám phá các dự án mới và cơ hội lợi nhuận cao.

5 **Remitano** - Khác với các sàn quốc tế, Remitano là nền tảng P2P quen thuộc với cộng đồng Việt Nam. Sàn hỗ trợ giao diện tiếng Việt, cho phép mua bán trực tiếp giữa người dùng với hệ thống escrow đảm bảo an toàn. Nhờ tính thân thiện và dễ sử dụng, Remitano được xem là "cửa ngõ" cho nhiều người mới bắt đầu tham gia thị trường crypto.

6 **Bitget** - Được thành lập năm 2018 tại Singapore, hiện có hơn 120 triệu người dùng toàn cầu. Điểm nổi bật là tính năng copy trading cho phép người mới theo dõi và sao chép giao dịch từ các trader chuyên nghiệp. Sàn hỗ trợ tiếng Việt với ứng dụng web và di động và chưa từng ghi nhận sự cố nghiêm trọng về bảo mật.

Thực tiễn giao dịch cho thấy, mỗi nhà đầu tư cần tìm kiếm nền tảng phù hợp với chiến lược cá nhân. Tuy nhiên, khuyến nghị an toàn nhất đối với người mới là ưu tiên lựa chọn các sàn giao dịch nằm trong top 50 toàn cầu để đảm bảo tính thanh khoản và bảo mật.

3.3. NHẬN BIẾT SÀN GIAO DỊCH THẬT GIẢ

Trong một giai đoạn có thể được coi là "cơn sốt" tiền mã hóa tại Việt Nam, nhiều sàn giao dịch crypto bất ngờ xuất hiện và thu hút đông đảo người dùng nhờ hứa hẹn lợi nhuận nhanh chóng, thủ tục đơn giản và quảng cáo rầm rộ qua mạng xã hội, đặc biệt là Telegram. Tuy nhiên, theo thời gian, không ít trong số các sàn này đã "chết yểu", nghĩa là ngừng hoạt động, xóa trang, không thể liên hệ, biến mất không rõ nguyên do, kéo theo hàng ngàn nhà đầu tư mất trắng.

Nhận biết sàn giao dịch crypto tốt và uy tín:

1. **Pháp lý và giấy phép hoạt động** - Sàn cần được đăng ký hoặc có trụ sở rõ ràng, được cấp phép bởi các tổ chức tài chính uy tín (ví dụ: FinCEN của Mỹ, FCA của Anh, MAS của Singapore). Điều này giúp người dùng có cơ sở pháp lý khi xảy ra tranh chấp.

2. **Bảo mật cao** - Ứng dụng các công nghệ bảo mật tiên tiến như xác thực hai yếu tố (2FA), mã hóa SSL, ví lạnh (cold wallet), proof of reserves... để đảm bảo tài sản người dùng an toàn. Các sàn uy tín thường công khai tỷ lệ dự trữ và quy trình kiểm toán độc lập.

3 **Thanh khoản lớn và khối lượng giao dịch ổn định** - Một sàn uy tín phải có lượng người dùng đông đảo, khối lượng giao dịch cao để đảm bảo lệnh mua - bán được khớp nhanh, không trượt giá quá lớn.

4 **Minh bạch thông tin** - Công khai rõ ràng về đội ngũ sáng lập, trụ sở, cơ chế giao dịch, biểu phí và báo cáo tài chính. Các sàn mập mờ thông tin, thiếu audit độc lập thường bị xếp vào nhóm rủi ro cao.

5 **Trải nghiệm người dùng tốt** - Giao diện thân thiện, hỗ trợ đa ngôn ngữ (trong đó có tiếng Việt), tốc độ xử lý giao dịch nhanh, có ứng dụng trên cả web và mobile.

6 **Hỗ trợ khách hàng chuyên nghiệp** - Dịch vụ chăm sóc khách hàng 24/7, phản hồi nhanh khi có sự cố.

7 **Danh tiếng trên thị trường** - Sàn được cộng đồng crypto quốc tế và Việt Nam sử dụng rộng rãi, có nhiều đánh giá tích cực, ít dính phải các bê bối về lừa đảo hay thao túng giá.

Các sàn không uy tín - cách nhận diện

Dưới đây là dấu hiệu thường gặp để đánh giá sàn giao dịch có tiềm ẩn rủi ro hay không:

1 **Không minh bạch thông tin quản lý** - Scam exchanges thường che giấu người điều hành, địa chỉ, hồ sơ công ty; dùng các từ như "decentralized freedom" mà không có thông tin rõ ràng.

2 **Quảng cáo lợi suất cao, cam kết quá mức** - Những nền tảng hứa hẹn lợi tức không thực tế lên tới vài chục

thậm chí hàng trăm lần mỗi năm, hoặc bảo đảm cam kết lợi nhuận, đây là dấu hiệu cảnh báo nguy hiểm (red flag) - rất có thể là lừa đảo. Nhiều sàn cũng không rõ danh tính nhà sáng lập nhưng sẵn sàng thuê KOL các lĩnh vực khác như ca sĩ, diễn viên hài tham gia quảng bá lôi kéo nhà đầu tư với lợi nhuận không tưởng dụ dỗ người dùng. Lưu ý đầu tư với lợi tức quá 30%/1 năm là một mức rủi ro rất cao.

3 **Website mới tạo, giao diện mờ ám, không rõ ràng** - Sàn scam thường có giao diện đẹp nhưng mới lập, chứa nhiều lỗi, hoặc dùng tên miền giả mạo gần giống trang web chính thức. Chúng ta có thể kiểm tra người đăng ký web, số điện thoại để nhận biết phần nào thông tin các web này.

4 **Không có đăng ký với cơ quan quản lý, không công bố quy định** - Sàn uy tín thường được kiểm soát hoặc đăng ký với những cơ quan như CFTC, FinCEN... nếu không có chính sách rõ ràng về pháp lý, cần cẩn trọng.

5 **Thời gian phản hồi khách hàng lâu và có nhiều đánh giá tiêu cực** - Nếu gặp khó khăn trong rút tiền, hỏi thông tin mà không được phản hồi, hoặc cộng đồng phản ánh nhiều rủi ro - nên nghi ngờ.

6 **Thiếu đánh giá từ nguồn đáng tin cậy** - Sàn đáng tin thường được review từ các trang như CoinMarketCap, CoinGecko, hoặc có nhiều báo cáo phân tích, audit. Nếu sàn không xuất hiện trên các nền tảng này, cần kiểm tra kỹ.

Lịch sử những chu kỳ phát triển và các xu hướng nổi bật

Sự phát triển của thị trường crypto luôn gắn liền với hoạt động của các sàn giao dịch, nơi tập trung thanh khoản, phản ánh tâm lý nhà đầu tư và là trung tâm lan tỏa các xu hướng. Trong suốt gần một thập kỷ, thị trường đã trải qua nhiều chu kỳ bùng nổ - suy thoái, với những trào lưu (trend) để lại dấu ấn đậm nét.

Bảng 3.2. Timeline phát triển các xu hướng chính trong thị trường tài sản số

Năm / Giai đoạn	Xu hướng nổi bật	Đặc điểm chính	Bài học và tác động
2017	ICO (Initial Coin Offering)	Hàng nghìn dự án phát hành token để huy động vốn. Nhiều dự án lừa đảo, thiếu sản phẩm thực tế.	Bùng nổ ngắn hạn nhưng dẫn đến sụp đổ, bài học về minh bạch và khung pháp lý.
2020	DeFi (tài chính phi tập trung)	Các giao thức lending, AMM (Uniswap), yield farming. Thanh khoản on-chain bùng nổ.	Chứng minh sức mạnh smart contract, nhưng rủi ro hack và hợp đồng lỗi cũng lớn.
2021	NFT (Non-Fungible Token)	Nghệ thuật số, bộ sưu tập (CryptoPunks, BAYC), gaming NFT. Thị trường trị giá hàng chục tỷ USD.	Khẳng định giá trị sở hữu số, nhưng bong bóng đầu cơ quá nóng, nhiều dự án mất giá nhanh.
2022-nay	Web3 và Metaverse	Internet phi tập trung, dữ liệu do người dùng nắm giữ, tích hợp blockchain với AI/VR/AR.	Mới ở giai đoạn thử nghiệm, hứa hẹn thay đổi cách con người tương tác và trao đổi giá trị.
Tương lai (2025-2030)	Token hóa tài sản thực (RWA), CBDC, Layer 2-3, AI, Tap to mine	Kết nối tài sản ngoài đời thực với blockchain, AI, quốc gia phát hành tiền số, mở rộng quy mô hàng triệu TPS.	Hình thành hạ tầng cho nền kinh tế số toàn cầu, tích hợp sâu vào tài chính truyền thống.

3.4. CHU KỲ 4 NĂM CỦA BITCOIN, MÙA ĐÔNG CRYPTO VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC SÀN GIAO DỊCH

Thị trường tiền mã hóa, với Bitcoin là trung tâm, thường được mô tả bằng chu kỳ 4 năm gắn liền với sự kiện halving - tức việc giảm một nửa phần thưởng cho thợ đào sau mỗi 210.000 khối, xấp xỉ bốn năm một lần. Cơ chế khan hiếm này làm giảm nguồn cung mới, thường dẫn tới sự gia tăng về giá trong vài năm tiếp theo. Chính vì vậy, nhà đầu tư và giới phân tích hay tóm gọn thành nhịp "ba năm tăng, một năm điều chỉnh".

Trong ba năm tăng trưởng, dòng tiền và sự chú ý toàn cầu đổ vào thị trường. Các sàn giao dịch đóng vai trò như "cửa ngõ" chính để dòng vốn mới chảy vào, tạo nên khối lượng giao dịch kỷ lục và sự bùng nổ của nhiều sản phẩm tài chính. Thời kỳ này thường chứng kiến sự mở rộng nhanh chóng của các sàn tập trung (CEX) như Binance, Coinbase, Bybit, cũng như sự nổi lên của những xu hướng công nghệ mới - từ ICO trước 2020 và sau đó đến DeFi và NFT. Các sàn không chỉ là nơi mua bán, mà còn trở thành trung tâm ra mắt dự án, gọi vốn và phân phối token ra cộng đồng.

Tuy nhiên, sau giai đoạn hưng phấn, thị trường bước vào một năm điều chỉnh mạnh mẽ, thường được gọi bằng cái tên quen thuộc: "mùa đông crypto". Đây là lúc giá trị tài sản sụt giảm sâu, niềm tin lung lay, nhiều dự án yếu kém sụp đổ. Đối với các sàn giao dịch, mùa đông này là thử thách sống còn: sàn nào quản trị rủi ro kém, minh bạch yếu hoặc phụ thuộc vào đòn bẩy cao thường phá sản hoặc mất uy tín. Ngược lại, những sàn có nền tảng vững chắc lại tận dụng cơ hội này để củng cố hệ thống, cải thiện bảo mật, và chuẩn bị cho chu kỳ

mới. Có thể nói, chính "mùa đông" là phép thử giúp thanh lọc thị trường, giữ lại những sàn bền bỉ nhất.

Tác động của chu kỳ này không chỉ dừng ở giá cả. Nó còn định hình cách các sàn thiết kế sản phẩm và chiến lược. Trong giai đoạn tăng trưởng, sàn thường đẩy mạnh niêm yết token mới, tung ra dịch vụ sáng tạo như staking, futures, GameFi, NFT marketplace để thu hút người dùng, người dùng kiếm được, hưng phấn và tiếp tục tái đầu tư. Còn trong mùa đông, xu hướng ngược lại: thị trường sụt giảm mạnh, người dùng cắt giảm chi phí, siết chặt kiểm soát rủi ro, tập trung vào dịch vụ cốt lõi và chuẩn bị cho đợt phục hồi tiếp theo.

Chu kỳ 4 năm của bitcoin

Nhìn lại, chu kỳ bốn năm của Bitcoin không chỉ là biểu đồ giá lên xuống, mà còn là "nhịp tim" định hình toàn bộ hệ sinh thái. Các sàn giao dịch, với vai trò cửa ngõ và trung tâm thanh khoản, vừa là nhân chứng, vừa là nhân tố góp phần khuếch

đại những nhịp điệu ấy. Chính trong sự luân phiên giữa hưng thịnh và khủng hoảng, thị trường tài sản số ngày càng trưởng thành, và các sàn giao dịch cũng dần hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu của một hệ thống tài chính toàn cầu mới.

3.5. GIỚI THIỆU CÁC SÀN GIAO DỊCH TIỀN MÃ HÓA TẠI VIỆT NAM

Trong bức tranh phát triển của thị trường tài sản số tại Việt Nam, bên cạnh các sàn quốc tế lớn như Binance hay OKX, thì những sàn nội địa và sàn hướng đến cộng đồng người Việt cũng đóng vai trò quan trọng. Chúng không chỉ tạo ra một kênh giao dịch quen thuộc, dễ sử dụng, mà còn giúp nhiều nhà đầu tư mới tiếp cận với tiền mã hóa theo cách gần gũi hơn. Bốn cái tên nổi bật có thể nhắc đến là ONUS, Remitano, BitcoinVN và PiBridge - mỗi sàn mang một sắc thái, một ưu thế riêng, đồng thời cũng có những hạn chế mà nhà đầu tư cần lưu ý.

Sàn ONUS và nhánh liên kết ATX từng được xem là một trong những nền tảng tài sản số có hệ sinh thái khá hoàn thiện tại Việt Nam, khởi đầu như một ví lưu trữ và dần mở rộng thành nền tảng tài chính kỹ thuật số đa năng: hỗ trợ giao dịch spot, hợp đồng tương lai (futures) với đòn bẩy cao, staking, quản lý vốn và các công cụ tự động như chốt lời - cắt lỗ. Ưu điểm của ONUS nằm ở giao diện thân thiện, hỗ trợ tiếng Việt, tính năng đa dạng và định hướng tập trung vào trải nghiệm người dùng phổ thông.

Tuy nhiên, các biến động gần đây liên quan việc sàn này, gây thiệt hại hàng tỷ đô cho hàng triệu người dùng (tháng 3/2026). Onus đang bị điều tra pháp lý đã cho thấy một thực

tế quan trọng: với các sàn nội địa hoặc chưa được giám sát chặt chẽ, rủi ro hệ thống và rủi ro minh bạch luôn tồn tại. So với các sàn quốc tế, ONUS vẫn có hạn chế về chiều sâu thanh khoản, đặc biệt ở các tài sản ít phổ biến, trong khi giao dịch futures với đòn bẩy cao (lên tới x125) tiếp tục là yếu tố rủi ro lớn đối với người dùng. Bên cạnh đó, việc Việt Nam chưa có khung pháp lý rõ ràng cho tài sản số khiến các nền tảng như ONUS dễ bị tác động mạnh trước biến động chính sách hoặc khủng hoảng niềm tin trên thị trường[5].

Khác với ONUS, Remitano tập trung mạnh vào mô hình P2P (peer-to-peer), kết nối trực tiếp người mua và người bán với nhau. Đây là một trong những sàn lâu đời và phổ biến nhất tại Việt Nam, nhờ quy trình đăng ký, xác minh đơn giản, hỗ trợ chuyển khoản ngân hàng và có lượng người dùng lớn. Ưu điểm nổi bật của Remitano là cơ chế escrow (ký quỹ trung gian) bảo vệ giao dịch: tiền chỉ được chuyển khi cả hai bên xác nhận, giúp giảm thiểu rủi ro lừa đảo. Tuy nhiên, Remitano cũng có những điểm yếu cố hữu của mô hình P2P: phí giao dịch cao hơn trung bình, tốc độ phụ thuộc vào bên đối tác, đôi khi chênh lệch giá so với thị trường spot khá lớn. Với những nhà đầu tư cần giao dịch nhanh và khối lượng lớn, Remitano khó có thể so sánh với sàn tập trung. Nhưng với người mới, đây lại là lựa chọn an toàn, dễ tiếp cận và thân thiện.

BitcoinVN lại đi theo hướng tối giản. Là một trong những sàn giao dịch đầu tiên tại Việt Nam, BitcoinVN xây dựng thương hiệu bằng việc cho phép mua bán nhanh chóng các đồng coin phổ biến như BTC, ETH, USDT thông qua chuyển

[5] https://thanhnien.vn/san-tien-so-onus-nami-dong-rut-tien-nha-dau-tu-viet-ngoi-tren-dong-lua-185260324165302142.htm

khoản ngân hàng trong nước. Điểm mạnh của BitcoinVN là sự đơn giản, minh bạch, phù hợp với những ai muốn giao dịch OTC hoặc mua bán nhanh mà không cần quá nhiều thủ tục phức tạp. Độ uy tín của BitcoinVN cũng đã được khẳng định trong nhiều năm hoạt động. Tuy nhiên, so với ONUS hay Remitano, BitcoinVN khá hạn chế về số lượng coin, ít tính năng nâng cao, và thanh khoản với những token ngoài "top" còn thấp. Đây là sàn phù hợp cho nhà đầu tư muốn nhanh gọn, rõ ràng, hơn là tìm kiếm công cụ giao dịch phức tạp.

Cuối cùng là PiBridge, nền tảng hiện đang chuyển dịch định vị thương hiệu thành Pibase: Hạ tầng công nghệ cho nền kinh tế số. Đây là một cái tên mới nổi gắn với cộng đồng Pi Network. Pibase được xây dựng như một nền tảng công nghệ giúp người dùng tiếp cận và tương tác với tài sản số thông qua các công cụ đơn giản như giao dịch ngang hàng (P2P), quản lý tài sản và các tiện ích trong hệ sinh thái số. Định hướng của nền tảng không nằm ở các mô hình tài chính ngắn hạn, mà tập trung vào trải nghiệm người dùng và tính ứng dụng thực tiễn. Một trong những sứ mệnh của Pibase là phục vụ cộng đồng Tap2Mine toàn cầu - nơi người dùng có thể từng bước tham gia vào nền kinh tế số một cách dễ tiếp cận. Trong đó, cộng đồng người dùng Pi network là một ví dụ tiêu biểu, khi nền tảng này đã hỗ trợ hàng ngàn thành viên tiếp cận và tích lũy tài sản số ngay từ giai đoạn hạ tầng chưa hoàn thiện.

Dẫu vậy, sự mới mẻ của Pibase cũng đồng nghĩa với rủi ro cao hơn: smart contract tiềm ẩn lỗi, tính thanh khoản còn mỏng, uy tín chưa sánh được các sàn lâu năm. Đây là lựa chọn dành cho những ai thích khám phá, chấp nhận thử nghiệm trong một thị trường nhiều biến động.

4

TẦM QUAN TRỌNG CỦA BLOCKCHAIN TRONG LĨNH VỰC TÀI SẢN SỐ

4.1. BLOCKCHAIN VÀ TÀI SẢN SỐ

Tài sản số gắn liền với blockchain bởi vì blockchain chính là nền tảng công nghệ duy nhất hiện nay có khả năng biến dữ liệu thành một dạng tài sản có thể sở hữu, trao đổi và bảo đảm tính khan hiếm. Trong thế giới kỹ thuật số truyền thống, thông tin hay tệp dữ liệu có thể sao chép vô hạn, dẫn đến việc khó xác định đâu là "bản gốc" và ai là chủ sở hữu thực sự. Blockchain giải quyết triệt để vấn đề này thông qua cơ chế sổ cái phân tán, nơi mọi giao dịch được ghi lại, xác thực và không thể chỉnh sửa. Nhờ đó, mỗi đồng tiền mã hóa, mỗi NFT hay mỗi token đều có một lịch sử rõ ràng và duy nhất, không thể nhân bản tùy tiện. Chính tính bất biến, minh bạch và phi tập trung này đã khiến blockchain trở thành "xương sống" cho toàn bộ hệ sinh thái tài sản số, tạo ra niềm tin và giá trị thực cho những thứ vốn chỉ tồn tại dưới dạng dữ liệu.

Blockchain là gì?

Blockchain[1] là công nghệ cơ sở dữ liệu mang tính sáng tạo, là trung tâm của gần như tất cả các loại cryptocurrency. Bằng cách phân phối các bản sao giống hệt nhau của cơ sở dữ liệu trên toàn bộ mạng lưới, blockchain làm cho hệ thống rất khó bị hack hoặc gian lận. Mặc dù hiện nay blockchain đang được sử dụng phổ biến nhất là cryptocurrency, nhưng công nghệ này mang lại tiềm năng phục vụ rất nhiều ứng dụng khác nhau[2].

Về bản chất, blockchain là một sổ cái kỹ thuật số phân tán lưu trữ dữ liệu dưới bất kỳ hình thức nào. Một blockchain có thể ghi lại thông tin về các giao dịch cryptocurrency, quyền

[1] Blockchain-For-Beginners-Study-Guide-1.pdf (blockchain-council.org)

[2] Blockchain là gì? (fptshop.com.vn)

sở hữu NFT (Non-fungible Token) hoặc các hợp đồng thông minh DeFi (Decentralized Finance - Nền tảng tài chính phi tập trung). Mặc dù bất kỳ cơ sở dữ liệu thông thường nào cũng có thể lưu trữ loại thông tin này, nhưng blockchain là duy nhất ở chỗ nó hoàn toàn phi tập trung. Thay vì được duy trì ở một vị trí, bởi một quản trị viên tập trung (hãy nghĩ đến bảng tính Excel hoặc cơ sở dữ liệu ngân hàng), nhiều bản sao giống hệt nhau của cơ sở dữ liệu blockchain được lưu giữ trên nhiều máy tính trải khắp hàng chục quốc gia trên toàn thế giới. Các máy tính riêng lẻ này được gọi là các nút (node).

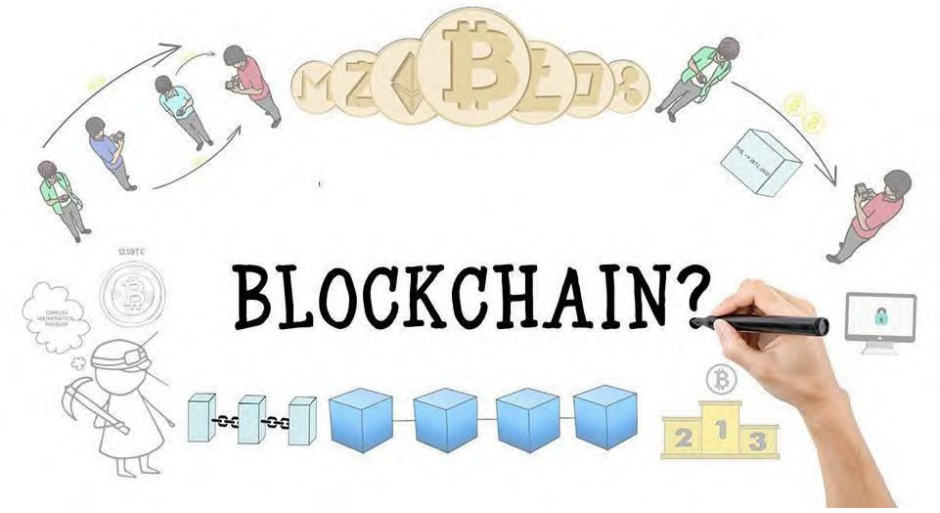

Có ba cấp độ khác nhau trong kiến trúc của một mạng lưới blockchain, mỗi lớp có chức năng và mục đích riêng biệt:

- Blockchain lớp 1 (layer 1) là nền tảng cơ bản và hạ tầng cốt lõi của một blockchain, bao gồm các mạng lưới như Bitcoin và Ethereum, nơi các giao dịch được xử lý trực tiếp trên blockchain này. Nó đảm bảo tính bảo mật, phân quyền, và khả năng hoạt động của toàn bộ mạng lưới. Tuy nhiên, khi nhu cầu

sử dụng tăng cao, layer 1 có thể gặp vấn đề về khả năng mở rộng, dẫn đến tốc độ xử lý chậm và phí giao dịch cao.

- Để khắc phục điều này, blockchain lớp 2 (layer 2) xuất hiện như một giải pháp mở rộng được xây dựng trên layer 1. Layer 2 cho phép xử lý giao dịch nhanh hơn, chi phí thấp hơn bằng cách thực hiện các giao dịch ngoài chuỗi chính và sau đó ghi lại kết quả lên layer 1. Layer 2 giúp nâng cao hiệu suất mà không làm giảm tính bảo mật của mạng lưới cơ bản.

- Blockchain lớp 3 là một giải pháp sáng tạo được xây dựng trên nền tảng của các blockchain layer 2. Thường được gọi là lớp ứng dụng, nơi mà các sản phẩm và dịch vụ được xây dựng trên nền tảng của blockchain để tạo ra trải nghiệm thực tế cho người dùng cuối. Layer 3 giúp kết nối người dùng với các công nghệ blockchain phức tạp, làm cho chúng dễ dàng tiếp cận và sử dụng hơn.

Đặc điểm	Layer-1	Layer-2	Layer-3
Chức năng	Vận hành và bảo mật mạng lưới, thực hiện các chức năng cơ bản	Tăng khả năng mở rộng cho mạng lưới và các tính năng bổ sung	Thực hiện các hoạt động cụ thể trong mạng lưới và lưu trữ ứng dụng
Khả năng mở rộng	Khả năng mở rộng hạn chế	Khả năng mở rộng cao hơn Layer-1	Khả năng mở rộng cao nhất
Khả năng tương tác	Thường không có khả năng tương tác với các Layer-1 khác	Có thể tương tác với một số blockchain	Cho phép các blockchain khác nhau hoạt động cùng nhau
Chi phí	Cao	Rẻ hơn nhiều so với Layer-1	Tùy thuộc vào mục đích sử dụng
Ví dụ	Bitcoin, Ethereum, Solana,...	Arbitrum, Starknet, Stacks,...	Xai, Degen,...

Sự khác biệt giữa Layer -1, Layer -2 và Layer -3

4.2. BLOCKCHAIN HOẠT ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO?

Cái tên blockchain không phải ngẫu nhiên được chọn để sử dụng như bây giờ. Blockchain thường được mô tả là một

"chuỗi" được tạo thành từ các "*khối*" dữ liệu riêng lẻ. Khi dữ liệu mới được thêm vào mạng định kỳ, một "khối" mới sẽ được tạo và gắn vào "chuỗi". Điều này liên quan đến việc tất cả các nút cập nhật phiên bản blockchain của họ để tất cả đều giống hệt nhau.

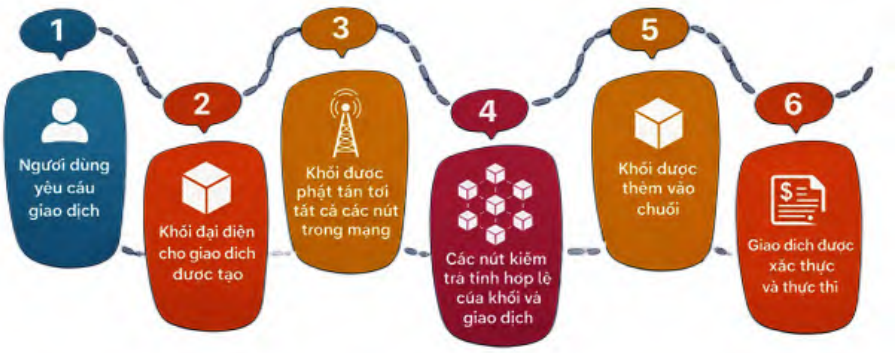

Quy trình tạo khối trong blockchain

Cách các khối mới này được tạo ra là chìa khóa giải thích tại sao blockchain được coi là an toàn cao. Phần lớn các nút phải xác minh và xác nhận tính hợp pháp của dữ liệu mới trước khi một khối mới có thể được thêm vào sổ cái kỹ thuật số. Đối với cryptocurrency, chúng có thể liên quan đến việc đảm bảo rằng các giao dịch mới trong một khối không phải là gian lận hoặc tiền chưa được sử dụng nhiều hơn một lần. Điều này khác với cơ sở dữ liệu hoặc bảng tính độc lập, nơi một người có thể thực hiện các thay đổi mà không cần giám sát.

Một chuyên gia về lĩnh vực blockchain cho biết: "*Sau khi có sự đồng thuận, khối sẽ được thêm vào chuỗi và các giao dịch cơ bản được ghi lại trong sổ cái phân tán. Các khối được liên kết với nhau một cách an toàn, tạo thành một chuỗi kỹ thuật số từ đầu cho tới cuối sổ cái*". Các giao dịch thường được bảo mật

bằng mật mã, có nghĩa là các nút cần giải các phương trình toán học phức tạp để xử lý một giao dịch.

Sarah Shtylman, cố vấn blockchain của Công ty Luật Perkins Coie của Mỹ cho biết: "*Như một phần thưởng cho những nỗ lực của họ trong việc xác thực các thay đổi đối với dữ liệu được chia sẻ, các nút thường được thưởng bằng một lượng cryptocurrency mới của blockchain*".

Có ba loại blockchain:

- *Blockchain công khai (Public blockchain):* Bất kỳ ai cũng có thể tham gia, nghĩa là họ có thể đọc, viết hoặc kiểm tra dữ liệu trên blockchain. Rất khó để thay đổi các giao dịch được đăng nhập trong một blockchain công khai vì không có cơ quan quyền lực duy nhất nào kiểm soát các nút của blockchain. Ví dụ điển hình của loại blockchain này là Bitcoin và Ethereum.

- *Blockchain riêng tư (Private blockchain):* Được kiểm soát bởi một tổ chức hoặc nhóm. Chỉ có tổ chức hoặc nhóm đó mới có thể quyết định ai được mời vào hệ thống, sau đó nó có quyền quay lại và thay đổi blockchain. Quy trình blockchain riêng tư này tương tự như một hệ thống lưu trữ dữ liệu nội bộ ngoại trừ việc trải rộng trên nhiều nút để tăng tính bảo mật.

- *Blockchain có quyền hạn (Permissioned blockchain):* Một dạng blockchain riêng tư nhưng người dùng được cung cấp một số tính năng đặc quyền khác tùy thuộc vào bên thứ ba cung cấp. Nó thường được sử dụng trong các môi trường doanh nghiệp để đảm bảo sự linh hoạt và kiểm soát cao đối với quyền truy cập và quyền thực hiện giao dịch.

4.3. BLOCKCHAIN ĐƯỢC SỬ DỤNG NHƯ THẾ NÀO?

Công nghệ blockchain được sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau, từ cung cấp dịch vụ tài chính đến quản trị hệ thống bỏ phiếu (voting).

Cryptocurrency

Ứng dụng phổ biến và mạnh mẽ nhất của blockchain hiện nay là tạo ra tiền mã hóa, như Bitcoin hoặc Ethereum. Khi mọi người mua, trao đổi hoặc chi tiêu cryptocurrency, các giao dịch được ghi lại trên một blockchain. Càng nhiều người sử dụng cryptocurrency thì blockchain càng có thể trở nên phổ biến hơn.

"Cryptocurrency rất dễ bị mất nếu không có kiến thức sử dụng, chúng chưa được sử dụng nhiều để mua hàng hóa và dịch vụ. Nhưng điều đó đang thay đổi khi PayPal, Square và các doanh nghiệp dịch vụ tiền tệ khác cung cấp các dịch vụ tài sản số rộng rãi cho các nhà cung cấp và khách hàng bán lẻ". Patrick Daugherty, đối tác cấp cao của Foley, Lardner và lãnh đạo lực lượng chuyên trách blockchain của công ty cho biết.

Ngân hàng

Ngoài cryptocurrency, blockchain đang được sử dụng để xử lý các giao dịch bằng tiền pháp định (fiat money) như USD và Euro. Điều này có thể nhanh hơn gửi tiền qua ngân hàng hoặc tổ chức tài chính khác vì các giao dịch có thể được xác minh nhanh hơn và được xử lý ngoài giờ làm việc hành chính.

Chuyển giao tài sản

Blockchain cũng có thể được sử dụng để ghi lại và chuyển quyền sở hữu các tài sản khác nhau. Điều này hiện rất phổ

biến với các tài sản số như NFT, một đại diện cho quyền sở hữu nghệ thuật kỹ thuật số và video.

Tuy nhiên, blockchain cũng có thể được sử dụng để xử lý quyền sở hữu tài sản ngoài đời thực, như chứng thư bất động sản và xe cộ. Hai bên đối tác trước tiên sẽ sử dụng blockchain để xác minh rằng một bên sở hữu tài sản và bên kia có tiền để mua; sau đó họ có thể hoàn thành và ghi lại giao dịch mua bán trên blockchain.

Bằng việc sử dụng quy trình này, họ có thể chuyển giao chứng thư tài sản mà không cần nộp thủ tục giấy tờ để cập nhật hồ sơ của chính quyền địa phương; nó sẽ được cập nhật ngay lập tức trong blockchain.

Hợp đồng thông minh

Một sự đổi mới khác của blockchain là các hợp đồng tự thực hiện thường được gọi là *hợp đồng thông minh (smart contract).* Các hợp đồng kỹ thuật số này được ban hành tự động sau khi các điều kiện được đáp ứng. Ví dụ: một khoản thanh toán cho một hàng hóa có thể được phát hành ngay lập tức khi người mua và người bán đã đáp ứng tất cả các thông số được chỉ định cho một giao dịch.

Có một *tiềm năng to lớn trong lĩnh vực hợp đồng thông minh khi sử dụng công nghệ blockchain và các hướng dẫn được mã hóa để tự động hóa các hợp đồng pháp lý. "Một hợp đồng pháp lý thông minh được mã hóa đúng cách trên một sổ cái phân tán có thể giảm thiểu hoặc tốt hơn là loại bỏ nhu cầu về các bên thứ ba bên ngoài để xác thực giao dịch đó".*

Giám sát chuỗi cung ứng

Chuỗi cung ứng bao gồm một lượng lớn thông tin, đặc biệt là khi hàng hóa đi từ nơi này sang nơi khác của thế giới. Với các phương pháp lưu trữ dữ liệu truyền thống, thật khó để truy ra nguồn gốc của các vấn đề, chẳng hạn như hàng kém chất lượng đến từ nhà cung cấp nào. Lưu trữ thông tin này trên blockchain sẽ giúp việc quay lại và giám sát chuỗi cung ứng dễ dàng hơn, chẳng hạn như với IBM's Food Trust, công ty sử dụng công nghệ blockchain để theo dõi thực phẩm từ khi thu hoạch đến khi tiêu thụ.

Biểu quyết

Các chuyên gia đang tìm cách áp dụng blockchain để ngăn chặn gian lận trong việc bỏ phiếu. Về lý thuyết, bỏ phiếu blockchain sẽ cho phép mọi người gửi phiếu bầu không thể bị giả mạo cũng như sẽ loại bỏ việc phải thu thập và xác minh các phiếu bầu bằng giấy theo cách thủ công.

4.4. ƯU ĐIỂM CỦA BLOCKCHAIN

Độ chính xác cao hơn của các giao dịch

Bởi vì một giao dịch blockchain phải được xác minh bởi nhiều Node *(Node là các nút giúp lưu trữ, truyền tải và bảo quản dữ liệu blockchain)*, điều này có thể giảm thiểu lỗi. Nếu một node có lỗi trong cơ sở dữ liệu, các node khác sẽ thấy nó khác và phát hiện lỗi.

Ngược lại, trong một cơ sở dữ liệu truyền thống, nếu ai đó mắc lỗi thì có nhiều khả năng sẽ bị bỏ qua (sót). Ngoài ra, mọi tài sản đều được xác định và theo dõi riêng trên sổ cái

blockchain, vì vậy sẽ ngăn chặn rủi ro chi tiêu kép (double spending) - tức là hành vi gian lận dùng cùng một số tiền để thanh toán cho hai giao dịch khác nhau".

Không cần trung gian

Sử dụng blockchain, hai bên trong một giao dịch có thể xác nhận và hoàn thành điều gì đó mà không cần làm việc thông qua bên thứ ba. Điều này giúp tiết kiệm thời gian cũng như chi phí thanh toán cho một đơn vị trung gian như ngân hàng.

Shtylman cho biết: *"Nó có khả năng mang lại hiệu quả cao hơn cho tất cả thương mại kỹ thuật số, tăng cường trao quyền tài chính cho các nhóm dân số trên thế giới không tiếp cận ngân hàng hoặc ít có cơ hội tiếp cận các dịch vụ tài chính và kết quả là tạo ra một thế hệ ứng dụng Internet mới".*

Bảo mật nâng cao

Về mặt lý thuyết, một mạng lưới phi tập trung, như blockchain, khiến ai đó gần như không thể thực hiện các giao dịch gian lận. Để tham gia vào các giao dịch giả mạo, họ sẽ cần phải hack mọi node và thay đổi mọi sổ cái. Mặc dù điều này không phải là không thể, nhưng nhiều hệ thống blockchain sử dụng các phương pháp xác minh giao dịch bằng "bằng chứng cổ phần" (Proof of Stake) hoặc "bằng chứng công việc" (Proof of Work) đã làm cho việc hack trở nên khó khăn, cũng như việc thêm các giao dịch gian lận không mang lại lợi ích tốt nhất cho những người tham gia.

Chuyển tiền hiệu quả hơn

Vì các blockchain hoạt động 24/7 nên mọi người có thể thực hiện chuyển các sản phẩm tài chính và tài sản hiệu quả hơn,

đặc biệt là trên phạm vi quốc tế. Họ không cần đợi nhiều ngày để ngân hàng hoặc cơ quan chính phủ xác nhận mọi thứ theo cách thủ công.

4.5. NHƯỢC ĐIỂM CỦA BLOCKCHAIN

Giới hạn giao dịch mỗi giây

Blockchain phụ thuộc vào một mạng lưới lớn hơn để phê duyệt các giao dịch, nên có một giới hạn về tốc độ di chuyển của nó. Ví dụ: Bitcoin chỉ có thể xử lý 4-6 giao dịch mỗi giây so với 1.700 giao dịch mỗi giây với Visa. Ngoài ra, số lượng giao dịch ngày càng tăng có thể tạo ra các vấn đề về tốc độ mạng.

Chi phí năng lượng cao

Việc có tất cả các node hoạt động để xác minh giao dịch sẽ tốn nhiều điện đáng kể hơn so với một cơ sở dữ liệu hoặc bảng tính đơn lẻ. Điều này không chỉ làm cho các giao dịch dựa trên blockchain trở nên đắt hơn mà còn tạo ra gánh nặng khí thải carbon lớn cho môi trường. Lượng điện năng mà mạng lưới máy đào Bitcoin trên toàn thế giới tiêu thụ tương đương năng lượng của cả đất nước Hà Lan đang sử dụng.

Vì lý do này, một số nhà lãnh đạo ngành đang bắt đầu rời xa một số công nghệ blockchain nhất định, như Bitcoin: Ví dụ, Elon Musk gần đây cho biết Tesla sẽ ngừng chấp nhận Bitcoin một phần vì lo ngại về những thiệt hại đối với môi trường.

Rủi ro mất mát tài sản

Một số tài sản số được bảo mật bằng khóa mật mã, như cryptocurrency trong ví blockchain. Bạn cần bảo vệ cẩn thận chìa khóa này.

Nếu chủ sở hữu đánh mất khóa cá nhân (Private Key), họ sẽ mất quyền truy cập vĩnh viễn và không có bất kỳ tổ chức nào có thể hỗ trợ khôi phục lại số tài sản số đó. Bởi vì là hệ thống phi tập trung, không có đơn vị quản lý nên bạn không thể gọi cho cơ quan trung ương, như ngân hàng của bạn để yêu cầu lấy lại quyền truy cập.

Có khả năng xảy ra hoạt động bất hợp pháp

Sự phân quyền của blockchain bổ sung thêm quyền riêng tư và bảo mật, điều này vô tình khiến nó trở nên hấp dẫn đối với bọn tội phạm. Đồng thời khó theo dõi các giao dịch bất hợp pháp trên blockchain hơn là thông qua các giao dịch ngân hàng gắn liền với một cái tên người thật, cụ thể.

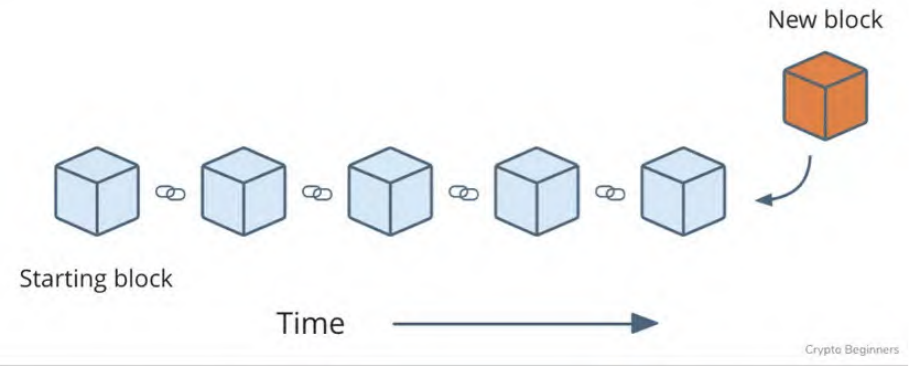

Minh họa các khối trong sổ cái blockchain

4.6. CÁCH ĐẦU TƯ VÀO BLOCKCHAIN

Bạn không thể thực sự đầu tư vào chính blockchain, vì nó chỉ là một hệ thống để lưu trữ và xử lý các giao dịch. Tuy nhiên, bạn có thể đầu tư vào tài sản và công ty sử dụng công nghệ này. Cách dễ nhất là mua các loại cryptocurrency như

Bitcoin, Ethereum và các mã thông báo (token) khác chạy trên blockchain.

Một lựa chọn khác là đầu tư vào các công ty blockchain sử dụng công nghệ này. Ví dụ: Ngân hàng Santander đang thử nghiệm các sản phẩm tài chính dựa trên blockchain và nếu bạn quan tâm đến việc tiếp cận với công nghệ blockchain trong danh mục đầu tư của mình, bạn có thể mua cổ phiếu của ngân hàng này.

Để có cách tiếp cận đa dạng hơn, bạn có thể mua vào một quỹ đầu tư chứng khoán hoặc trái phiếu (Exchange Traded Fund - ETF), đầu tư vào các công ty và tài sản blockchain, như Amplify Transformational Data Sharing ETF (BLOK), đặt ít nhất 80% tài sản của mình vào các công ty blockchain.

4.7. GIỚI THIỆU VỀ WEB3 - LỚP ỨNG DỤNG TRÊN BLOCKCHAIN

Trong quá trình phát triển của công nghệ blockchain, một lớp ứng dụng mới dần hình thành, cho phép người dùng không chỉ lưu trữ hay xác thực dữ liệu, mà còn trực tiếp tương tác, giao dịch và tạo ra giá trị trên môi trường số. Chính từ nền tảng đó, Web3 ra đời như một bước tiến tự nhiên, nơi Internet không còn bị kiểm soát bởi các nền tảng tập trung mà chuyển sang mô hình phi tập trung, trao quyền nhiều hơn cho người dùng.

Nếu blockchain đóng vai trò là hạ tầng lưu trữ và xác thực - "lớp tạo niềm tin" của hệ thống, thì Web3 chính là lớp ứng dụng vận hành trên hạ tầng đó, nơi các dịch vụ tài chính, tài sản số và các mô hình kinh tế mới được hình thành và phát triển. Blockchain vì thế không chỉ là một công nghệ, mà là nền

móng để Web3 mở rộng thành một hệ sinh thái số hoàn chỉnh, kết nối dữ liệu, tài sản và người dùng trong một không gian phi tập trung. Web3 bao hàm sự phi tập trung (phân cấp) và đang được xây dựng, vận hành và sở hữu bởi người dùng của nó. Web3 đặt quyền lực vào tay các cá nhân hơn là tập đoàn big tech.

Web sơ khai

Hầu hết mọi người nghĩ về Web như một trụ cột liên tục của cuộc sống hiện đại, nó được phát minh và chỉ tồn tại kể từ đó. Tuy nhiên, trang web mà hầu hết chúng ta biết ngày nay hoàn toàn khác so với tưởng tượng ban đầu. Để hiểu điều này rõ hơn, chúng ta sẽ chia lịch sử Web thành các giai đoạn đơn giản.

WEB 1.0: Chỉ đọc (read only) (giai đoạn 1990-2004)

Năm 1989, tại CERN, Geneva, nhà khoa học máy tính người Anh Tim Berners-Lee đề xuất phát triển các giao thức sẽ trở thành World Wide Web. Ý tưởng của ông là tạo các giao thức mở, phi tập trung cho phép chia sẻ thông tin từ mọi nơi trên Trái Đất.

Sự khởi đầu đầu tiên của sáng tạo Berners-Lee, hiện được gọi là 'Web 1.0', xảy ra vào khoảng giữa năm 1990 đến 2004. Web 1.0 chủ yếu là các trang web tĩnh do các công ty sở hữu và gần như không có tương tác giữa người dùng - các cá nhân hiếm khi sản xuất nội dung nên nó được gọi là web chỉ đọc.

WEB 2.0: Đọc - Ghi (read - write) (giai đoạn 2004-nay)

Thời kỳ Web 2.0 bắt đầu vào năm 2004 với sự xuất hiện của các nền tảng truyền thông xã hội. Thay vì chỉ đọc, web đã phát

triển thành đọc - ghi. Thay vì các công ty cung cấp nội dung cho người dùng, họ cũng bắt đầu cung cấp các nền tảng để chia sẻ nội dung do người dùng tạo và tham gia vào các tương tác giữa người dùng với người dùng. Khi có nhiều người truy cập trực tuyến hơn, một số công ty hàng đầu bắt đầu kiểm soát lưu lượng truy cập và giá trị được tạo ra trên web một cách không cân xứng. Web 2.0 cũng khai sinh ra mô hình doanh thu nhờ quảng cáo. Mặc dù người dùng có thể tạo nội dung nhưng họ không sở hữu nội dung đó hoặc hưởng lợi từ việc kiếm tiền từ nội dung đó.

WEB 3.0 (hay Web3): Đọc - Ghi - Sở hữu (read - write - own)

Tiền đề của "Web3" được đặt ra bởi người đồng sáng lập Ethereum, Gavin Wood ngay sau khi Ethereum ra mắt vào năm 2014. Gavin đã đưa ra giải pháp cho vấn đề mà những người sử dụng tiền mã hóa thế hệ đầu nhận thấy: Web đòi hỏi quá nhiều sự tin tưởng. Nghĩa là, hầu hết các trang web mà mọi người biết và sử dụng ngày nay đều dựa vào việc tin tưởng một số công ty tư nhân để hành động vì lợi ích chung của cộng đồng.

Web3 (Semantic Web) là thế hệ thứ 3 của Internet. Web3 hứa hẹn tối ưu hơn nhờ áp dụng trí tuệ nhân tạo AI, Machine Learning nhằm mang lại trải nghiệm nhanh chóng và cá nhân hóa hơn cho người dùng. Web3 còn sử dụng hệ thống bảo mật blockchain và tiến tới Metaverse (vũ trụ ảo) đưa Internet trở nên giống với đời thực.

Web3 đã trở thành một thuật ngữ dễ hiểu cho tầm nhìn về một mạng Internet mới, tốt hơn. Về cốt lõi, Web3 sử dụng blockchain, tiền mã hóa và NFT để trao lại quyền lực cho người dùng dưới hình thức sở hữu.

Các mô hình web 1-2-3

Ý tưởng cốt lõi của Web3

Mặc dù rất khó để đưa ra một định nghĩa cứng nhắc về Web3 là gì, nhưng một vài nguyên tắc cốt lõi hướng dẫn việc tạo ra nó.

- Web3 phi tập trung: Thay vì các vùng rộng lớn của Internet được kiểm soát và sở hữu bởi các thực thể tập trung, quyền sở hữu được phân phối giữa những người xây dựng và người dùng của nó.

- Web3 không cần cấp phép: Mọi người đều có quyền truy cập như nhau để tham gia vào Web3 và không ai bị loại trừ.

- Web3 có các khoản thanh toán nội tại: Nó sử dụng tiền mã hóa để chi tiêu và gửi tiền trực tuyến thay vì dựa vào cơ sở hạ tầng lỗi thời của các ngân hàng và bộ xử lý thanh toán.

- Web3 không cần bên thứ ba (trung gian): Nó hoạt động bằng cách sử dụng các cơ chế khuyến khích và kinh tế thay vì dựa vào các bên thứ ba đáng tin cậy.

Tại sao Web3 lại quan trọng?

Mặc dù các tính năng tuyệt vời của Web3 không bị cô lập và không nằm gọn trong các danh mục gọn gàng, nhưng để đơn giản, chúng ta sẽ cố gắng tách chúng ra để dễ hiểu hơn.

Quyền sở hữu

Web3 cung cấp cho bạn quyền sở hữu tài sản số của mình theo cách chưa từng có. Ví dụ: Giả sử bạn đang chơi trò chơi trên nền Web2. Nếu bạn mua một vật phẩm trong trò chơi, vật phẩm đó sẽ được liên kết trực tiếp với tài khoản của bạn. Nếu người tạo trò chơi xóa tài khoản của bạn, bạn sẽ mất những vật phẩm này. Hoặc, nếu bạn ngừng chơi trò chơi, bạn sẽ mất giá trị mà bạn đã đầu tư vào các vật phẩm trong trò chơi của mình.

Web3 cho phép sở hữu trực tiếp thông qua token không thể thay thế (NFT). Không ai, kể cả những người tạo ra trò chơi, có quyền lấy đi quyền sở hữu của bạn. Và nếu bạn ngừng chơi, bạn có thể bán hoặc trao đổi các vật phẩm trong trò chơi của mình trên các thị trường mở và thu lại giá trị của chúng.

Kháng kiểm duyệt

- Quyền lợi giữa các nền tảng và người tạo nội dung bị mất cân bằng nghiêm trọng. Ví như trong thế giới Web2, các nền tảng âm nhạc tập trung như Spotify, YouTube... có quyền kiểm soát nội dung mà nghệ sĩ đăng tải. Họ có thể xóa bài hát, chặn tài khoản hoặc áp đặt các quy định kiểm duyệt dựa trên chính sách của công ty hoặc áp lực từ bên thứ ba (chẳng hạn như chính phủ hoặc tổ chức bản quyền). Điều này đôi khi hạn chế tự do sáng tạo của nghệ sĩ và quyền tiếp cận của người nghe.

- Audius[3] được xây dựng trên nền tảng blockchain ban đầu sử dụng Ethereum và sau đó tích hợp với Solana, cho phép nghệ sĩ tải nhạc trực tiếp lên hệ thống mà không cần qua trung gian. Dữ liệu âm nhạc được lưu trữ trên mạng lưới phi tập trung, cụ thể là thông qua các nút (node) do cộng đồng vận

[3] https://tenten.vn/tin-tuc/audius/

hành, thay vì máy chủ tập trung của một công ty. Điều này mang lại một số lợi ích kháng kiểm duyệt như không bị xóa bỏ bởi bên thứ ba: Vì nội dung được lưu trữ trên blockchain và phân phối qua các nút phi tập trung, không có thực thể duy nhất nào có thể xóa bài hát hay chặn quyền truy cập của người dùng. Ngay cả khi một nút bị tắt, các nút khác trong mạng vẫn duy trì dữ liệu. Nghệ sĩ có thể tự do đăng tải nội dung mà không lo bị kiểm duyệt bởi các chính sách của công ty hay yêu cầu từ bên ngoài (ví dụ: những bài hát có nội dung nhạy cảm về chính trị hoặc văn hóa). Tất nhiên mặt hạn chế là nội dung vi phạm bản quyền và nhạy cảm xuất hiện trên hệ thống này khó bị kiểm soát.

- Trên Web3, dữ liệu của bạn tồn tại trên blockchain. Khi bạn quyết định rời khỏi một nền tảng, bạn có thể mang theo danh tính của mình, gắn nó vào một giao diện khác phù hợp rõ ràng hơn với các giá trị của bạn.

- Web 2.0 yêu cầu người sáng tạo nội dung tin tưởng nền tảng để không thay đổi quy tắc, nhưng khả năng chống kiểm duyệt là một tính năng gốc của nền tảng Web3.

Tổ chức tự trị phi tập trung DAO (Decentralized Autonomous Organization)

Ngoài việc sở hữu dữ liệu của bạn trong Web3, bạn còn có thể sở hữu nền tảng này với tư cách là một tập thể, sử dụng các token đóng vai trò như cổ phần trong một công ty. DAO cho phép bạn điều phối quyền sở hữu phi tập trung của một nền tảng và đưa ra quyết định về tương lai của nền tảng đó.

DAO được định nghĩa về mặt kỹ thuật là các hợp đồng thông minh đã được thỏa thuận, tự động hóa việc ra quyết định phi

tập trung đối với một nhóm tài nguyên (token). Người dùng có token sẽ bỏ phiếu về cách sử dụng tài nguyên và mã sẽ tự động thực hiện theo kết quả bỏ phiếu.

Tuy nhiên, nhiều ý kiến cho rằng cộng đồng Web3 là DAO. Các cộng đồng này đều có mức độ phân quyền và tự động hóa theo mã khác nhau. Hiện tại, các tác giả đang khám phá DAO là gì và chúng có thể phát triển như thế nào trong tương lai.

Quy trình xác minh danh tính khách hàng KYC

Thông thường, bạn sẽ tạo một tài khoản cho mọi nền tảng mà bạn sử dụng. Ví dụ: Bạn có thể có tài khoản Twitter, tài khoản YouTube và tài khoản Reddit và bạn muốn thay đổi tên hiển thị hoặc ảnh hồ sơ của mình. Bạn có thể đăng nhập mạng xã hội trong một số trường hợp nhưng điều này gây ra một vấn đề "kiểm duyệt" quen thuộc. Chỉ với một cú nhấp chuột, những nền tảng này có thể khóa bạn khỏi toàn bộ cuộc sống trực tuyến của bạn. Tệ hơn nữa, nhiều nền tảng yêu cầu bạn tin tưởng cung cấp thông tin nhận dạng cá nhân để tạo tài khoản.

Web3 giải quyết những vấn đề này bằng cách cho phép bạn kiểm soát danh tính số của mình bằng tài khoản KYC và mã mời, bạn có thể truy cập được tất cả các ứng dụng trong Hệ sinh thái cũng như truy cập được tất cả các nền tảng khác như Twitter, Facebook...

Thanh toán gốc

Cơ sở hạ tầng thanh toán của Web2 dựa vào các ngân hàng và bộ xử lý thanh toán, ngoại trừ những người không có tài khoản ngân hàng hoặc những người tình cờ sống trong biên giới của một quốc gia không phù hợp. Web3 sử dụng các token

như Pi để gửi tiền trực tiếp trong trình duyệt và không yêu cầu bên thứ ba đáng tin cậy.

Trải nghiệm người dùng

Rào cản kỹ thuật đối với việc sử dụng Web3 hiện tại quá cao. Người dùng phải hiểu các mối quan tâm về bảo mật, hiểu tài liệu kỹ thuật phức tạp và điều hướng các giao diện người dùng không trực quan. Hiện, các nhà cung cấp ví đang cố gắng giải quyết vấn đề này, nhưng cần có nhiều tiến bộ hơn trước khi Web3 được áp dụng đại trà.

Giáo dục

Web3 giới thiệu các cơ chế vận hành mới, đòi hỏi người dùng phải làm quen với những tư duy khác biệt so với thời kỳ Web2.0". Một nỗ lực giáo dục tương tự đã xảy ra khi Web1.0 trở nên phổ biến vào cuối những năm 1990; những người ủng hộ world wide web đã sử dụng một loạt các phương pháp truyền thông để hướng dẫn/giáo dục công chúng từ những phép ẩn dụ đơn giản (đường cao tốc thông tin, trình duyệt, lướt web) đến các chương trình đào tạo phát sóng trên truyền hình. Web3 không khó, nhưng nó khác. Các sáng kiến giáo dục đào tạo cho người dùng Web2 về các mô hình Web3 này là rất quan trọng cho sự thành công của nó.

Cơ sở hạ tầng tập trung

Hệ sinh thái Web3 còn non trẻ và đang phát triển nhanh chóng. Do đó, nó hiện chủ yếu phụ thuộc vào cơ sở hạ tầng tập trung như GitHub (Mạng xã hội cho lập trình viên), Twitter (Mạng xã hội giới hạn ký tự), Discord (nền tảng giao tiếp bằng giọng nói và văn bản phổ biến trong cộng đồng)... Nhiều công

ty Web3 đang gấp rút lấp đầy những khoảng trống này, nhưng việc xây dựng cơ sở hạ tầng chất lượng cao, đáng tin cậy cần có thời gian.

Một tương lai phi tập trung

Web3 là một hệ sinh thái trẻ và đang phát triển. Gavin Wood đã đặt ra thuật ngữ này vào năm 2014, nhưng nhiều ý tưởng trong số này chỉ mới trở thành hiện thực gần đây. Chỉ riêng trong năm ngoái, đã có sự gia tăng đáng kể về mối quan tâm đến tiền mã hóa, các cải tiến đối với các giải pháp mở rộng lớp 2, các thử nghiệm lớn với các hình thức quản trị mới và các cuộc cách mạng về nhận dạng số.

4.8. BLOCKCHAIN VÀ ỨNG DỤNG TRONG LĨNH VỰC TÀI SẢN SỐ

Blockchain đang mở ra một kỷ nguyên mới cho lĩnh vực tài sản số nhờ khả năng tạo ra một hệ thống lưu trữ và xác thực quyền sở hữu bất biến. Với đặc tính minh bạch và không thể chỉnh sửa, blockchain đảm bảo rằng mọi tài sản số đều có nguồn gốc rõ ràng và quyền sở hữu chính xác. Ví dụ, mạng Ethereum đã giúp hàng triệu người lưu giữ và xác thực tài sản kỹ thuật số một cách công khai, còn ở Việt Nam, nhiều doanh nghiệp đang thử nghiệm ứng dụng blockchain để quản lý dữ liệu và giấy tờ điện tử nhằm chống giả mạo.

Một trong những ứng dụng nổi bật của blockchain là token hóa tài sản. Thông qua việc chuyển đổi bất động sản, cổ phiếu, tác phẩm nghệ thuật hay thậm chí là vàng thành các token trên blockchain, quyền sở hữu được chia nhỏ và dễ dàng giao dịch. Tại Mỹ, nhiều công ty như RealT đã token hóa bất động

sản để nhà đầu tư chỉ cần vài trăm USD là có thể sở hữu một phần ngôi nhà. Ở Việt Nam, một số startup cũng đã thử nghiệm token hóa dự án bất động sản nghỉ dưỡng, dù còn vướng hành lang pháp lý.

Bên cạnh đó, blockchain còn mang lại khả năng giao dịch và thanh toán minh bạch. Thay vì phụ thuộc vào ngân hàng hay trung gian, các giao dịch ngang hàng (P2P) có thể diễn ra trực tiếp với chi phí thấp và tốc độ nhanh chóng. Ở quốc tế, hệ thống thanh toán xuyên biên giới bằng USDT, USDC đã thay thế nhiều dịch vụ chuyển tiền truyền thống. Còn tại Việt Nam, một số cộng đồng người dùng Pi Network hay Bitcoin đã sử dụng crypto để thanh toán hàng hóa, tuy chưa được pháp luật công nhận nhưng cho thấy nhu cầu thực tế.

Trong lĩnh vực tài chính, DeFi (Decentralized Finance) là một bước đột phá quan trọng. Các hợp đồng thông minh cho phép thực hiện vay, cho vay, bảo hiểm hay giao dịch mà không cần đến tổ chức tài chính truyền thống. Uniswap, Aave hay MakerDAO đã trở thành những cái tên tiêu biểu trên toàn cầu. Tại Đông Nam Á, nhiều người Việt Nam từng tham gia các dự án DeFi như Axie Infinity, vừa để giao dịch, vừa để tìm kiếm lợi nhuận từ tài sản số.

Song song với đó, NFT (Non-Fungible Token) mang đến một phương thức chứng nhận quyền sở hữu mới cho các tài sản độc nhất như tranh kỹ thuật số, âm nhạc, vé sự kiện hay vật phẩm trong trò chơi. Tác phẩm của nghệ sĩ Beeple từng được bán với giá 69 triệu USD là minh chứng cho sức mạnh NFT trên toàn cầu. Tại Việt Nam, game Axie Infinity do Sky Mavis phát triển đã áp dụng NFT vào nhân vật và vật phẩm,

tạo ra một trào lưu toàn cầu và biến Việt Nam thành điểm sáng trong bản đồ blockchain thế giới.

Một xu hướng khác là sự phát triển của CBDC (Central Bank Digital Currency), khi nhiều quốc gia đang nghiên cứu và triển khai đồng tiền kỹ thuật số dựa trên blockchain. Trung Quốc với đồng Nhân dân tệ số (e-CNY) đã thử nghiệm tại nhiều thành phố lớn, trong khi châu Âu đang thảo luận về đồng Euro kỹ thuật số. Việt Nam cũng đang nghiên cứu thí điểm tiền kỹ thuật số của Ngân hàng Nhà nước trong giai đoạn 2021-2025, hứa hẹn tạo nền tảng pháp lý vững chắc hơn cho các ứng dụng blockchain trong tương lai.

Cuối cùng, blockchain đang thúc đẩy mạnh mẽ việc đưa tài sản thực (Real World Assets - RWA) lên không gian số, cho phép bất động sản, hàng hóa hay trái phiếu có thể được giao dịch toàn cầu. Ở Mỹ, BlackRock đã bắt đầu quan tâm đến việc token hóa quỹ đầu tư và tài sản tài chính truyền thống. Tại Việt Nam, một số doanh nghiệp công nghệ đang tìm cách kết nối thị trường trái phiếu doanh nghiệp với blockchain để nâng cao tính minh bạch và niềm tin của nhà đầu tư. Điều này cho thấy blockchain không chỉ là công nghệ của tương lai, mà đã và đang thay đổi cách chúng ta định nghĩa tài sản ngay từ hôm nay.

4.9. CÁC VÍ BLOCKCHAIN

Cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin, ngày càng nhiều các loại ví điện tử ra đời. Tuy nhiên, ví blockchain vẫn giữ được sức hút riêng đối với người dùng. Hiện nay, ví blockchain được chấp nhận và sử dụng rộng rãi tại nhiều quốc gia trên thế giới.

Tại sao nên sử dụng ví blockchain? Hệ thống ngân hàng truyền thống bộc lộ một số vấn đề khi thực hiện các giao dịch. Chẳng hạn như: Lỗi/bảo trì hệ thống; giao dịch xuyên biên giới khó khăn; bắt buộc giao dịch qua trung gian; lừa đảo; đánh cắp tiền trong tài khoản;...

Trong khi đó, ví blockchain có thể giảm hoặc loại bỏ những vấn đề này.

4.9.1. Ví tiền mã hóa (ví blockchain) là gì?

Để hiểu được ví blockchain, chúng ta cần hiểu về khái niệm ví tiền mã hóa. Ví tiền mã hóa là một chương trình phần mềm, nền tảng trực tuyến hoặc thiết bị vật lý chứa các khóa. Chúng được sử dụng cho việc lưu trữ, trao đổi và xem số dư tiền mã hóa của mình.

Ví blockchain là nền tảng ví tiền mã hóa được sử dụng phổ biến. Ví blockchain được thiết lập dựa trên hệ thống mạng blockchain (chuỗi khối mắt xích, cho phép lưu trữ và truyền tải thông tin trên diện rộng).

Ví blockchain là một nền tảng ví tiền mã hóa được thiết kế để truy cập trên website hoặc ứng dụng di động. Nó giúp người dùng có thể sử dụng để giao dịch tiền mã hóa dễ dàng và an toàn, thông qua giao diện người dùng một cách rõ ràng, trực quan.

4.9.2. Thành phần cấu tạo nên ví blockchain

Một ví blockchain đầy đủ gồm có các thành phần như sau:

Địa chỉ ví (Address)

Còn được gọi là khóa công khai (Public key) dùng cho việc nhận tiền mã hóa. Đó là một chuỗi ký tự và số được tạo ngẫu

nhiên, tương tự như số tài khoản ngân hàng. Người gửi cần biết địa chỉ ví của người nhận để chuyển tiền.

Địa chỉ ví sẽ có cấu tạo khác nhau tùy từng mạng blockchain khác nhau. Ví dụ: Terra Blockchain sẽ có địa chỉ ví bắt đầu là: terra; Binance Smart Chain sẽ có địa chỉ ví bắt đầu là 0x; hay BTC thì địa chỉ ví là chuỗi ngẫu nhiên.

Khóa cá nhân (Private key)

Tương tự như mật khẩu truy cập vào tài khoản ngân hàng, Private Key là chìa khóa duy nhất, quan trọng nhất, giúp người dùng truy cập vào ví blockchain cũng như bảo mật tài khoản của mình.

Khóa cá nhân được thiết lập hoàn toàn ngẫu nhiên và không thể thay đổi. Trong trường hợp làm mất hay quên private key, người dùng coi như làm mất ví blockchain của mình vĩnh viễn.

Passphrase

Passphrase (hay còn gọi là Seed phrase) được tạo nên từ một chuỗi gồm 12 đến 24 từ tiếng Anh ngẫu nhiên dùng để mã hóa thông tin, cho phép người dùng truy cập, quản lý tài sản và khôi phục ví tiền mã hóa trong trường hợp bị mất hoặc thay đổi thiết bị lưu trữ.

Tương tự private key, passphrase cần được lưu trữ an toàn và không được phép chia sẻ cho người khác trong bất kỳ trường hợp nào.

4.9.3. Bảo mật cụm mật khẩu ví (Seed Phrase)

Lưu ý phải giữ thật kỹ Private Key (cụm mật khẩu ví), không được để lộ thông tin này lên mạng xã hội, các trang web

không uy tín hoặc đánh mất, tài sản số có thể bị mất vĩnh viễn. Sử dụng nhận dạng khuôn mặt hoặc vân tay đăng nhập vào ví đảm bảo tính an toàn cao nhất.

Một số gợi ý lưu trữ mật khẩu ví, bạn nên áp dụng tối thiểu 2-3 cách:

- Lưu vào USB có mật khẩu hoặc ghi vào giấy và cất vào két sắt, nơi an toàn chỉ mình bạn biết.

- Lưu trữ vào email hoặc ảnh với một hai từ lạ được bạn thêm hoặc bớt, đảo chỗ theo công thức mà chỉ mình bạn biết. Email phải có bảo mật 2 lớp để không bị hack dễ dàng.

- Để vào phần ghi chú trên điện thoại, nhớ reset, xóa khi đổi điện thoại, học thuộc nếu được. Lưu ý phải có đầy đủ mật khẩu bảo mật điện thoại.

Tuyệt đối:

- Không lưu trữ trên Instagram, Facebook,... các ứng dụng chat vì dễ bị hack tài khoản gây lộ thông tin dữ liệu hoặc xóa mất sau thời gian không dùng. Mất Facebook dễ mất luôn tài khoản tài sản số của bạn.

- Không truy cập vào các trang website có địa chỉ, hoặc link không rõ ràng, rất nhiều người bị mất coin vì những website lừa đảo, chúng sao chép hoặc làm giả giao diện tương tự các trang uy tín, yêu cầu bạn nhập thông tin chi tiết để truy cập mua hàng và đánh cắp luôn mật khẩu và số coin trong ví của các bạn.

- Hạn chế mua bán coin chợ đen hoặc mua bán với giá cao bất thường đầy rủi ro lừa đảo, không quay video màn hình tránh kẻ gian chụp video lộ cụm mật khẩu.

- Người có tuổi nên để con cháu biết về nơi lưu trữ mật khẩu ví đề phòng bất trắc tuổi già có thể xảy tới sẽ mất tất cả.

4.10. BẢO MẬT THÔNG TIN VÀ BẢO VỆ VÍ BLOCKCHAIN

Phần nhiều người dùng mạng trên các thiết bị như điện thoại hay máy tính không nhận thức đầy đủ trong việc bảo vệ dữ liệu cá nhân bởi vì họ cho rằng không cần thiết hoặc không có kiến thức, dẫn tới rất dễ bị mất thông tin, tài sản số khi giao dịch, mua bán trên Internet. Bài viết dưới sẽ giúp nâng cao năng lực bảo mật thông tin của người dùng trước việc lừa đảo công nghệ cao ngày càng phổ biến.

Trong hệ sinh thái tài sản số, bảo mật thông tin và cụm mật khẩu (seed phrase) của ví blockchain là yếu tố cốt lõi quyết định quyền sở hữu tài sản. Khác với tài khoản ngân hàng truyền thống, nơi có thể khôi phục thông qua bên trung gian, ví blockchain trao toàn quyền kiểm soát cho người dùng - đồng nghĩa với việc nếu làm mất hoặc để lộ seed phrase, tài sản có thể bị mất vĩnh viễn mà không có cơ chế hoàn lại. Vì vậy, việc lưu trữ an toàn cụm mật khẩu, hạn chế chia sẻ thông tin cá nhân và nâng cao nhận thức về các hình thức tấn công lừa đảo là điều bắt buộc đối với bất kỳ ai tham gia vào thị trường tài sản số.

Không nhấp vào các đường link lạ

Đôi khi bạn sẽ gặp tình trạng nhận được các đường link lạ từ các trang mạng xã hội, hoặc tin nhắn cá nhân, hoặc email nhưng không phân biệt liệu đó có phải là đường link an toàn không, nhất là đối với những người ít có kinh nghiệm sử dụng máy tính. Việc vô tình truy cập vào các đường link lạ này sẽ có thể tạo cơ hội cho kẻ gian đánh cắp thông tin của bạn. Tốt nhất nên kiểm tra link lạ bằng Google, AI trước khi truy cập

với những link quan trọng đặc biệt các link liên quan tới ngân hàng và thanh toán.

Tránh sử dụng mật khẩu dễ đoán

Đây có lẽ là sai lầm thường thấy khi nhiều người thường chọn các mật khẩu khá phổ biến như 12345678 hay abcdef, ngày tháng năm sinh... để cho dễ nhớ. Việc làm này đã tạo điều kiện cho tội phạm có thể dễ dàng tiếp cận đến các tài khoản mạng xã hội hay nguy hiểm hơn là thẻ tín dụng chỉ qua vài thao tác tấn công đơn giản.

Hãy cố gắng đặt mật khẩu ít nhất 8 ký tự, có chứa cả chữ cái in hoa, chữ cái in thường, ký hiệu và chữ số nhằm nâng cao tính bảo mật cho mật khẩu của bạn. Chuyên nghiệp hơn, bạn có thể dùng phần mềm quản lý mật khẩu, đơn giản hơn để tránh việc đãng trí thì có thể ghi chú lại trong sổ hoặc cất nơi kín đáo.

Mẹo nhớ mật khẩu siêu dễ không bao giờ quên người dùng hay dùng theo công thức: Viết tắt tên ứng dụng đang dùng 2-3 chữ có 1 chữ cái in hoa + số ký tự + năm sinh + ký tự đặc biệt. Ví dụ mật khẩu Facebook chúng ta từng dùng là: Fb081989*.

Thay đổi mật khẩu định kỳ

Việc thay đổi mật khẩu thường xuyên sẽ giúp hạn chế rủi ro kẻ gian đoán được mật khẩu của bạn. Mẹo ở đây dành cho bạn đó là bạn nên có một vài mật khẩu, sau đó thay đổi qua lại với tần suất 3-6 tháng/1 lần giữa những mật khẩu đó.

Không tin tưởng người quen biết thông qua mạng

Đối với những tin nhắn "mời gọi" từ những người mà bạn mới quen biết từ trên mạng, bạn nên cảnh giác với họ, và tuyệt

đối không bao giờ được cung cấp bất kỳ thông tin cá nhân gì của mình cho họ. Kể cả với những người thân quen, nếu họ có những biểu hiện khác thường, và đòi hỏi thông tin gì đó từ bạn thì bạn cũng nên đề cao cảnh giác bởi có thể tài khoản của họ đang bị điều khiển bởi một kẻ xấu nào khác.

Không chia sẻ thông tin cá nhân bừa bãi

Nhiều người thường vô ý đăng tải các hình ảnh về thông tin cá nhân của mình trên các nền tảng mạng xã hội, chẳng hạn như thông tin về chuyến bay, tài khoản ngân hàng... Nếu buộc phải gửi hay đăng tải những hình ảnh đấy, bạn nên che mờ trước khi đăng.

Luôn kiểm tra website cung cấp dịch vụ

Hiện nay có một số trang web giả danh trên nền môi trường mạng nhằm chiếm lấy thông tin và quyền truy cập vào các dữ liệu quan trọng của bạn như tài khoản mạng xã hội. Vì vậy, bạn có thể kiểm tra lại bằng Google hoặc AI để biết liệu đây có phải website chính chủ hay không.

Nhớ thực hiện đăng xuất

Khi thực hiện đăng nhập sử dụng các dịch vụ trên mạng, hay liên kết với các tài khoản ngân hàng để thực hiện giao dịch với thiết bị công cộng, bạn nên đăng xuất sau khi sử dụng xong. Việc duy trì kết nối có thể biến bạn trở thành nạn nhân của tội phạm công nghệ thông qua các lỗ hổng bảo mật.

Không cài đặt phần mềm lạ, không rõ nguồn gốc

Tuyệt đối không bao giờ được cài đặt các phần mềm không rõ nguồn gốc trên Internet, và tốt nhất thì bạn nên cài đặt thông qua các chợ ứng dụng, hoặc ít nhất là thông qua các trang web chính chủ. Đồng thời trên các thiết bị điện thoại,

trên các phiên bản hệ điều hành Android và iOS mới thì bạn có thể tùy chỉnh được quyền truy cập dữ liệu trên thiết bị của bạn.

Đọc kỹ các điều khoản trước khi sử dụng

Đây có lẽ là việc mà nhiều người thường bỏ qua nhất vì họ cho rằng đây là một việc không cần thiết phải thực hiện. Tuy nhiên, điều này rất quan trọng bởi bạn sẽ nhận thức được có bao nhiêu loại dữ liệu mà bên cung cấp ứng dụng đang thu thập từ bạn, đồng thời có quyền từ chối sử dụng nếu các điều khoản này vi phạm vào quyền bảo mật thông tin của chính bạn.

Sử dụng công cụ diệt virus uy tín

Nếu có điều kiện, bạn hãy đầu tư các phần mềm diệt vi rút trên thiết bị máy tính/laptop của bạn. Việc này sẽ giúp bạn phát hiện nhanh các mã độc (malware) đang hoạt động trong thiết bị của bạn, đồng thời sẽ có phương hướng giải quyết tiếp theo nhanh chóng.

Xử lý khi nhận tệp hình ảnh từ đối tượng lạ

Chuyên gia an ninh mạng Ngô Minh Hiếu (Hiếu PC) cảnh báo: "Các bạn đang làm nghề in ấn, giao dịch hay mua bán hàng online, cũng như những người làm nghề quảng cáo, truyền thông... Nói chung, cứ thường ngày mà bạn hay nhận những tệp file, hình ảnh... thì tốt nhất nên cẩn thận". Thông thường kịch bản nhận biết chiêu trò lừa đảo này sẽ như sau:

Đầu tiên, hacker sẽ gửi file hình ảnh, nội dung gửi qua bạn dưới dạng đường link hoặc tệp đính kèm. Dưới dạng file nén .zip hoặc .rar, đôi khi có mật khẩu kèm theo để mở file giải nén. Bên trong các tệp nén này thường chứa những file có đuôi như có đuôi như .exe, .bat, .scr, .lnk, .rtf, .pdf, .doc, .xls.

Kế đến, sau khi nạn nhân click vào sẽ kích hoạt mã độc và lúc này toàn bộ thông tin bị đánh cắp ngay lập tức như mật khẩu, cookies... trên các trình duyệt của máy tính. Một số thì khi vừa click vào các đuôi file như trên, thì khoảng vài giây sau sẽ hiện ra một số file hình ảnh không liên quan để nhằm đánh lạc hướng nạn nhân.

4.11. BLOCKCHAIN CỦA VIỆT NAM

Trong nỗ lực chuyển đổi số quốc gia, đầu năm 2025, tại Diễn đàn Công nghệ số Việt Nam, Chính phủ đã giao cho One Mount Group Dự án "Make in Vietnam" xây dựng blockchain Layer 1, việc thực hiện dự án này là một bước đi chiến lược lớn - không chỉ là cho công nghệ mà còn cho chủ quyền số, cho sự phát triển bền vững của nền kinh tế số, tiến tới làm chủ hạ tầng công nghệ lõi thay vì chỉ đứng ở vai trò người dùng. Với khoản đầu tư dự kiến từ 200 đến 500 triệu USD, mạng lưới này hướng đến tốc độ xử lý cao, khả năng mở rộng mạnh mẽ, tính bảo mật vượt trội và đặc biệt là sự liên thông với các blockchain quốc tế.

Nếu thành công, đây sẽ là nền tảng quan trọng để ứng dụng vào chính phủ số, dịch vụ công, tài chính, giáo dục hay y tế, đồng thời tạo động lực hình thành một hệ sinh thái công nghệ, thu hút nhân lực và vốn đầu tư. Tuy nhiên, thách thức cũng không nhỏ: xây dựng một Layer 1 đòi hỏi năng lực kỹ thuật cực kỳ phức tạp, chi phí vận hành khổng lồ, khung pháp lý trong nước còn đang hoàn thiện, cùng bài toán khó về quản trị và niềm tin cộng đồng. Người dùng sẽ chỉ chấp nhận khi dự án chứng minh được tính hữu dụng thực sự, minh bạch và

hiệu quả vượt trội so với giải pháp sẵn có. Khát vọng này vì thế vừa mang ý nghĩa công nghệ, vừa là phép thử niềm tin - một bước đi táo bạo thể hiện tham vọng để Việt Nam không chỉ tham gia, mà còn góp phần định hình tương lai blockchain toàn cầu.

5

PHÁP LÝ TÀI SẢN SỐ TẠI VIỆT NAM

5.1. QUAN ĐIỂM CỦA CHÍNH PHỦ VỀ TÀI SẢN SỐ QUA CÁC THỜI KỲ

Trong hơn 10 năm qua, quan điểm của Chính phủ Việt Nam về tài sản số đã thay đổi đáng kể, phản ánh quá trình thích ứng với một hiện tượng công nghệ - tài chính mới mẻ nhưng ngày càng quan trọng.

Ở giai đoạn đầu, trước năm 2014, Nhà nước gần như chưa có quan điểm chính thức. Bitcoin và các loại tiền mã hóa xuất hiện tự phát trong cộng đồng, giao dịch chủ yếu diễn ra trên chợ đen và mạng xã hội. Pháp luật chưa đề cập đến "tài sản số", nên về mặt quản lý nhà nước, lĩnh vực này gần như nằm ngoài tầm giám sát.

Từ năm 2014, khi thị trường bắt đầu phát triển, Ngân hàng Nhà nước lần đầu lên tiếng, khẳng định rõ ràng: Bitcoin và các loại tiền ảo không phải tiền tệ hợp pháp, cũng không được coi là phương tiện thanh toán hợp pháp tại Việt Nam. Đây là bước ngoặt cho thấy Chính phủ tiếp cận tài sản số với sự thận trọng, chủ yếu nhấn mạnh rủi ro và cảnh báo người dân. Những năm 2016-2017, khi cơn sốt Bitcoin lan rộng, các cơ quan chức năng tiếp tục khuyến cáo về nguy cơ lừa đảo, rửa tiền và biến động giá, thể hiện quan điểm "quản lý để phòng ngừa", chứ chưa đặt vấn đề thừa nhận.

Giai đoạn 2017-2020, Chính phủ bắt đầu giao các bộ ngành nghiên cứu khung pháp lý cho tài sản số, nhưng trong thực tế, quan điểm chính thức vẫn là không công nhận tiền mã hóa như một loại tiền. Một số văn bản pháp luật, như Bộ luật Hình sự sửa đổi 2017, đưa ra chế tài xử phạt việc phát hành, cung ứng và sử dụng phương tiện thanh toán không hợp pháp. Điều này cho thấy Chính phủ muốn giữ vững an

toàn hệ thống tài chính - tiền tệ, tránh để các loại tài sản số gây rối loạn thị trường.

Từ năm 2021 đến nay, quan điểm của Chính phủ đã cởi mở hơn. Trong Chiến lược phát triển Chính phủ số và Kinh tế số, tài sản số được coi là một thành tố quan trọng. Quyết định số 942/QĐ-TTg năm 2021 giao Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu, thí điểm tiền kỹ thuật số của ngân hàng trung ương (CBDC). Đây là tín hiệu cho thấy Việt Nam không đứng ngoài cuộc chơi toàn cầu, đồng thời khẳng định tầm quan trọng của công nghệ blockchain trong định hình chính phủ số và kinh tế số. Ngoài ra, các chiến lược quốc gia về kinh tế số cũng coi tài sản số là một phần thiết yếu. Trong lĩnh vực tư pháp, một số bản án dân sự đã gián tiếp thừa nhận crypto có thể coi là một loại tài sản theo Bộ luật Dân sự 2015, mặc dù chưa có văn bản chính thức công nhận. Nhìn chung, giai đoạn này là thời kỳ chuyển giao, từ chỗ cấm đoán sang nghiên cứu, chuẩn bị nền tảng cho việc xây dựng luật.

Hiện nay, Chính phủ đang xây dựng dự luật về tài sản số, dự kiến có hiệu lực vào năm 2026. Khi được thông qua, đây sẽ là văn bản pháp lý toàn diện đầu tiên công nhận và quản lý tài sản số tại Việt Nam. Quan điểm hiện tại có thể tóm gọn: thận trọng nhưng chủ động, vừa bảo vệ hệ thống tài chính quốc gia, vừa tạo điều kiện để đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế.

5.2. HỢP PHÁP HÓA TÀI SẢN SỐ Ở VIỆT NAM[1]

Từ ngày 01/01/2026, Việt Nam chính thức bước sang một giai đoạn mới trong quản lý và phát triển kinh tế số khi tài sản số và tài sản mã hóa lần đầu tiên được thừa nhận trong hệ

[1] https://baodautu.vn/chinh-thuc-luat-hoa-tai-san-so-tai-san-ma-hoa-d303898.html

thống pháp luật, nhờ việc Quốc hội khóa XV thông qua Luật Công nghiệp Công nghệ số. Đây là dấu mốc quan trọng, đặt nền móng pháp lý cho việc hình thành, vận hành và khai thác tài sản số trong nền kinh tế, thay vì hướng quản lý rời rạc, ngờ vực và cấm đoán như trước đây.

Luật Công nghiệp Công nghệ số điều chỉnh toàn diện các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế số, bao gồm công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và tài sản số, đồng thời xác lập quyền và nghĩa vụ của các cơ quan quản lý, tổ chức và cá nhân tham gia. Theo khung pháp lý này, tài sản số được phân loại thành ba nhóm chính: tài sản ảo (được sử dụng cho mục đích trao đổi, đầu tư, nhưng loại trừ chứng khoán, tiền pháp định số và các tài sản tài chính đã được điều chỉnh riêng); tài sản mã hóa (được tạo lập và xác thực bằng công nghệ mã hóa); và các dạng tài sản số khác phát sinh trong quá trình phát triển của công nghệ và mô hình kinh tế số.

Quản lý tài sản số bao trùm toàn bộ vòng đời: từ tạo lập, phát hành, lưu trữ, chuyển giao đến quyền sở hữu, giao dịch, bảo mật, nghĩa vụ pháp lý, phòng chống rửa tiền và xử lý vi phạm. Như vậy, Việt Nam đã chuyển từ trạng thái "quan sát và thận trọng" sang chủ động thiết kế khung pháp lý để quản trị và khai thác giá trị của tài sản số, tạo tiền đề cho các mô hình kinh tế dữ liệu, tài sản số và hệ sinh thái công nghệ số phát triển một cách có kiểm soát, minh bạch và bền vững.

5.3. ẢNH HƯỞNG CỦA LUẬT MỚI TỚI KINH TẾ VÀ XÃ HỘI

Từ năm 2024, tiến trình xây dựng khung pháp lý cho tài sản số được đẩy mạnh rõ rệt. Các bộ ngành như Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tư pháp đang phối hợp xây dựng

dự thảo luật hoặc nghị định liên quan đến tài sản ảo, tiền mã hóa, tài sản số. Định hướng chủ yếu gồm: thừa nhận tài sản số là một dạng tài sản theo Bộ luật Dân sự; phân loại rõ ràng giữa các loại token (utility token, security token, stablecoin...); áp dụng cơ chế quản lý phòng chống rửa tiền theo tiêu chuẩn FATF; và có thể thí điểm sàn giao dịch tài sản số hợp pháp tại Việt Nam. Đặc biệt, trong các dự thảo và định hướng chính sách gần đây, có nhắc đến việc ban hành dự luật Tài sản số toàn diện, dự kiến sẽ được Quốc hội thông qua và có hiệu lực vào năm 2026.

Tính quan trọng của dự luật Tài sản số này có thể phân tích ở nhiều khía cạnh. Thứ nhất, về mặt pháp lý, nó sẽ lần đầu tiên cung cấp một định nghĩa chính thức về tài sản số trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Điều này sẽ chấm dứt tình trạng "xám" kéo dài nhiều năm qua, khi người dân giao dịch nhưng không được pháp luật bảo vệ, đồng thời cũng không biết rõ quyền và nghĩa vụ của mình. Thứ hai, dự luật sẽ mở đường cho việc công nhận, quản lý và cấp phép các sàn giao dịch tài sản số trong nước. Nếu làm tốt, đây sẽ là công cụ mạnh mẽ để bảo vệ nhà đầu tư, chống lại các mô hình lừa đảo Ponzi và nâng cao niềm tin thị trường. Thứ ba, dự luật sẽ giúp Việt Nam hội nhập với các tiêu chuẩn quốc tế, đặc biệt là khi EU đã có MiCA (Markets in Crypto Assets), Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc đều có luật quản lý rõ ràng. Một khung pháp lý minh bạch sẽ tạo điều kiện để dòng vốn đầu tư nước ngoài, cũng như các doanh nghiệp khởi nghiệp blockchain, yên tâm phát triển tại Việt Nam. Thứ tư, về mặt chiến lược, luật tài sản số gắn liền với mục tiêu phát triển kinh tế số và chính phủ số. Nó sẽ là cầu nối giữa tài chính truyền thống và tài chính phi tập trung, hỗ trợ các mô hình mới như RWA (tài sản số hóa từ tài sản thật)

bước đệm để nghiên cứu token hóa chứng khoán, và thậm chí chuẩn bị cho CBDC trong tương lai.

Có thể nói, dự luật Tài sản số năm 2026 sẽ là bước ngoặt lớn. Nếu được xây dựng và thực thi hợp lý, nó không chỉ là công cụ quản lý rủi ro mà còn là đòn bẩy để Việt Nam tham gia sâu hơn vào nền kinh tế số toàn cầu. Các doanh nghiệp blockchain, fintech trong nước sẽ có cơ hội phát triển minh bạch, người dân được bảo vệ tốt hơn, còn Nhà nước có thêm công cụ quản lý dòng tiền và thu thuế hợp lý. Tuy nhiên, thách thức cũng không nhỏ: làm sao vừa tạo điều kiện đổi mới sáng tạo, vừa kiểm soát được các nguy cơ lừa đảo, rửa tiền, và sự biến động cao của thị trường. Thành công của dự luật phụ thuộc vào việc soạn thảo kỹ lưỡng, tham khảo thông lệ quốc tế nhưng vẫn phù hợp với điều kiện Việt Nam.

Luật Tài sản số có hiệu lực từ đầu năm 2026 được kỳ vọng sẽ tạo ra tác động mạnh mẽ cả về kinh tế lẫn đời sống xã hội ở Việt Nam. Có thể nhìn nhận theo hai chiều chính:

1. Ảnh hưởng tới phát triển kinh tế

Tạo hành lang pháp lý minh bạch: Việc chính thức công nhận và quản lý tài sản số sẽ giúp loại bỏ tình trạng "xám" pháp lý, từ đó khuyến khích doanh nghiệp và nhà đầu tư yên tâm tham gia thị trường.

Thu hút vốn đầu tư và đổi mới sáng tạo: Luật sẽ mở đường cho các startup blockchain, fintech, GameFi, token hóa tài sản thật... phát triển, thu hút vốn ngoại và thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong nước.

Nguồn thu ngân sách mới: Khi tài sản số được quản lý, Nhà nước có thể áp dụng cơ chế thuế phù hợp, vừa đảm bảo công bằng, vừa tạo nguồn thu ổn định.

Đẩy mạnh kinh tế số: Luật hỗ trợ quá trình chuyển đổi số, khuyến khích ứng dụng blockchain trong tài chính, logistics, thương mại điện tử, góp phần nâng cao năng suất và tính cạnh tranh của nền kinh tế.

2. Ảnh hưởng tới đời sống xã hội

Bảo vệ quyền lợi người dân: Nhà đầu tư cá nhân sẽ được pháp luật bảo vệ tốt hơn, tránh tình trạng mất trắng do lừa đảo, đa cấp trá hình trong lĩnh vực crypto.

Thúc đẩy niềm tin công nghệ: Khi có khung pháp lý rõ ràng, xã hội sẽ nhìn nhận tài sản số như một phần hợp pháp của nền kinh tế, thay vì nghi ngại hay coi đó là "trò đỏ đen".

Mở rộng cơ hội việc làm và kỹ năng mới: Các ngành nghề mới liên quan tới blockchain, phân tích dữ liệu, lập trình hợp đồng thông minh sẽ phát triển, giúp thế hệ trẻ có thêm lựa chọn nghề nghiệp.

Thay đổi thói quen tiêu dùng: Người dân có thể dần tiếp cận các dịch vụ tài chính phi tập trung (DeFi), thanh toán bằng token, hay mua bán hàng hóa số (NFT, voucher blockchain), từ đó hình thành nếp sống số hiện đại hơn.

5.4. CÁC CHÍNH SÁCH CỦA CHÍNH PHỦ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ

Nghị quyết 68 và 57 - mở đường cho tài sản số. Ngày 4/5/2025, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 68[2], khẳng định kinh tế tư nhân sẽ là lực lượng tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Điều này không

[2] https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/toan-van-nghi-quyet-so-68-nq-tw-ve-phat-trien-kinh-te-tu-nhan-119250505101309949.htm

chỉ là lời khẳng định, mà còn là nền tảng để Việt Nam nhanh chóng xây dựng khung pháp lý cho những mô hình mới như blockchain, token hay NFT. Nghị quyết nhấn mạnh: thay vì chỉ quản lý, Nhà nước sẽ chủ động tạo ra cơ chế hỗ trợ và khuyến khích, để doanh nghiệp tư nhân tham gia phát triển công nghệ một cách minh bạch và an toàn.

Trước đó, ngày 22/12/2024, Nghị quyết 57[3] đã đặt khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển quốc gia. Điểm đáng chú ý là nghị quyết này cho phép thí điểm công nghệ mới, thậm chí chấp nhận rủi ro khách quan khi thử nghiệm mô hình kinh doanh. Đây là cơ hội rất lớn cho các lĩnh vực mang tính thử nghiệm cao như tài sản số.

Tác động tới doanh nghiệp là rõ ràng: cơ chế đầu tư mạo hiểm, quỹ khởi nghiệp sáng tạo, quyền tự chủ cho tổ chức nghiên cứu và thủ tục hành chính được đơn giản hóa. Những chính sách này không chỉ giúp startup dễ thở hơn, mà còn tạo động lực để các sản phẩm tài sản số - từ nền tảng blockchain đến ứng dụng token - nhanh chóng bước ra thị trường.

Mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam dành 2% GDP cho R&D, trong đó phần lớn đến từ khu vực xã hội. Đây chính là lời cam kết mạnh mẽ: doanh nghiệp công nghệ số, đặc biệt trong lĩnh vực tài sản số, sẽ có môi trường để phát triển, gọi vốn, thương mại hóa sản phẩm và cạnh tranh sòng phẳng trên thị trường toàn cầu.

---

[3] https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/toan-van-nghi-quyet-ve-dot-pha-phat-trien-khoa-hoc-cong-nghe-doi-moi-sang-tao-va-chuyen-doi-so-quoc-gia-119241224180048642.htm

5.5. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI SẢN SỐ

Thị trường chứng khoán và thị trường tài sản số đều là nơi nhà đầu tư tìm kiếm lợi nhuận, nhưng chúng có nhiều điểm khác biệt cơ bản. Chứng khoán đã hình thành từ lâu, có khung pháp lý rõ ràng với sự giám sát chặt chẽ của Nhà nước. Các sản phẩm như cổ phiếu, trái phiếu hay chứng chỉ quỹ đại diện cho quyền sở hữu hoặc khoản vay, và việc phát hành - niêm yết đều phải trải qua quy trình minh bạch, kiểm toán nghiêm ngặt. Nhà đầu tư được bảo vệ bởi luật pháp, mức độ rủi ro thấp hơn, trong khi biến động giá chủ yếu dựa vào kết quả kinh doanh và yếu tố kinh tế vĩ mô.

Ngược lại, thị trường tài sản số mới xuất hiện hơn một thập kỷ, còn non trẻ, có thể được ví như miền Tây hoang dã với nhiều khía cạnh chưa được pháp luật công nhận đầy đủ. Sản phẩm giao dịch vô cùng đa dạng: từ Bitcoin, Ethereum đến token, NFT, stablecoin hay RWA. Việc phát hành token khá dễ dàng qua các hình thức ICO/IDO, nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro lừa đảo. Ưu điểm nổi bật là tính toàn cầu và giao dịch 24/7, không bị giới hạn bởi biên giới hay giờ hành chính. Tuy nhiên, giá tài sản số thường biến động mạnh, có thể tăng giảm hàng chục phần trăm trong thời gian ngắn, khiến rủi ro lớn hơn nhiều so với chứng khoán.

Tại Luật Chứng khoán năm 2019 có quy định liên quan đến tài sản số đặc biệt là trong lĩnh vực chứng khoán số hoặc công cụ tài chính kỹ thuật số. Điều 3, Luật Chứng khoán 2019 đề cập đến tài sản số được thể hiện dưới các hình thức chứng khoán điện tử. Chứng khoán số có thể được coi là tài sản số trong lĩnh vực chứng khoán. Ví dụ, các công cụ tài

chính như cổ phiếu, trái phiếu có thể được số hóa hoặc giao dịch qua các nền tảng số.

Tóm lại, chứng khoán mang tính ổn định, minh bạch, thích hợp cho đầu tư dài hạn, trong khi tài sản số năng động, tiềm năng sinh lời cao nhưng gắn liền với biến động và rủi ro. Nhà đầu tư cần cân nhắc kỹ mục tiêu và khẩu vị rủi ro để lựa chọn thị trường phù hợp.

Mối liên kết giữa thị trường tài chính truyền thống và thị trường tài sản số

Nhiều nhà đầu tư tài chính truyền thống hoặc chứng khoán thường mang tâm lý băn khoăn: "Tôi nhận thấy tiền mã hóa rất tiềm năng, nhưng lại không hiểu rõ về nó và cũng không có thời gian để nghiên cứu chuyên sâu. Vậy tôi phải làm sao?".

Vậy thì yên tâm, bạn sẽ cần tìm hiểu về ETF (Exchange-Traded Fund - quỹ hoán đổi danh mục) là một loại quỹ đầu tư mô phỏng theo một chỉ số, nhóm tài sản hoặc hàng hóa cụ thể, được niêm yết và giao dịch trên sàn chứng khoán như cổ phiếu. Với ưu điểm minh bạch, chi phí thấp và dễ tiếp cận, ETF đã trở thành công cụ phổ biến để các nhà đầu tư tổ chức cũng như cá nhân tham gia vào những lĩnh vực mới nổi. Khi áp dụng vào thị trường tài sản số, ETF đóng vai trò cầu nối quan trọng, giúp nhà đầu tư truyền thống tiếp cận Bitcoin, Ethereum hay các loại tài sản mã hóa khác thông qua cơ chế đầu tư quen thuộc của thị trường chứng khoán, mà không cần trực tiếp quản lý ví điện tử hay đối mặt với rủi ro lưu trữ private key.

Chính vì vậy, các tổ chức tài chính lớn đang ngày càng quan tâm đến tài sản số. BlackRock, Fidelity và nhiều công ty khác đã ra mắt các quỹ ETF Bitcoin, tạo điều kiện cho việc đầu tư

một cách chuyên nghiệp và an toàn hơn. Đầu năm 2024, ETF IBIT của BlackRock đã thu hút hơn 10 tỷ USD chỉ trong tháng đầu tiên ra mắt. Ngoài ETF, các ngân hàng đầu tư cũng đã triển khai dịch vụ lưu ký tài sản số cho khách hàng tổ chức. Bank of New York Mellon, ngân hàng lưu ký lớn nhất thế giới, đã triển khai nền tảng lưu ký tiền mã hóa vào năm 2022, đánh dấu một bước tiến quan trọng trong việc tích hợp tài sản số vào hệ thống tài chính truyền thống.

Trong tương lai rất gần, chỉ với một chiếc điện thoại thông minh, không cần phải là một chuyên gia tiền số, tài chính, hay bảo mật, bạn hoặc bất cứ cá nhân nào có tiền đầu tư nhàn rỗi có thể trải nghiệm sự linh hoạt tối đa trong đầu tư và quản lý tài chính cá nhân. Thông qua một ứng dụng ngân hàng, bạn dễ dàng chuyển tiền sang app chứng khoán đang đầu tư để mua các tài sản số như Bitcoin hay Ethereum dưới dạng ETF, mà không cần phải thao tác quá phức tạp trên các sàn tiền số chuyên sâu. Khi có lợi nhuận, bạn có thể nhanh chóng bán ra, rút tiền về tài khoản ngân hàng bằng Việt Nam đồng để sử dụng trong đời sống hằng ngày.

Không chỉ vậy, hiện nay một số dự án tiền mã hóa như WEFI, Interlink Network có thể trực tiếp thanh toán hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam thông qua mã QR code bằng đồng token của dự án. Mặc dù luật pháp Việt Nam hiện chưa cho phép nhưng thông qua các bên trung gian, các cổng chuyển đổi tài chính từ tiền mã hóa sang VND đã có thể làm được và trực tiếp thanh toán hàng hóa như vậy, tất nhiên với chi phí chuyển đổi qua nhiều cấp trung gian là rất tốn kém. Việc tạo nên một vòng xoay tài chính khép kín, tiện lợi và hiện đại trong việc kết hợp đầu tư - sinh lời - tiêu dùng ngay trong lòng hệ sinh thái số luôn là mục tiêu mà các tổ chức tài chính hướng tới.

Đó là câu chuyện đang xảy ra ở các quốc gia phát triển trên thế giới, còn ở nước ta, dù tài sản số bước đầu đã được pháp luật công nhận, song Ngân hàng Nhà nước vẫn không công nhận tiền ảo là phương tiện thanh toán. TS. Nguyễn Trí Hiếu[4], chuyên gia kinh tế người Mỹ gốc Việt cho rằng, đã đến lúc Việt Nam cần nghiên cứu vấn đề này, bởi thế giới đang thay đổi

[4] https://baodautu.vn/thi-truong-tai-san-so-thu-hut-tay-choi-lon-d335306.html

rất nhanh với sự phát triển của công nghệ, đặc biệt là của trí tuệ nhân tạo (AI) và blockchain...

"Việt Nam có lẽ phải tiến tới giai đoạn cho phép chấp thuận một số tiền ảo - đơn cử như bitcoin - là phương tiện thanh toán. Dĩ nhiên, không thể coi bitcoin là đồng tiền thanh toán quốc gia, được chấp nhận rộng rãi như VND, nhưng cũng nên cho phép chấp nhận thanh toán trong phạm vi nhất định, với một số giao dịch đặc thù nhất định trên thị trường tài chính".

Theo TS. Nguyễn Trí Hiếu: "*việc hoàn thiện hành lang pháp lý về tài sản ảo, tiền mã hóa là rất cần thiết, bởi nếu không, các giao dịch liên quan đến tài sản ảo, tiền ảo sẽ diễn ra trong nền kinh tế ngầm, gây ra nhiều rủi ro lừa đảo, rửa tiền, trốn thuế... Để đẩy lùi những bất cập này, chính thức hóa thị trường tài sản số, tiền số là cần thiết, song việc này phải đi kèm các điều kiện. Đó là hành lang pháp lý phải vững chắc, mọi giao dịch phải được thực hiện qua sàn, phải có chương trình giáo dục để nhà đầu tư hiểu biết về rủi ro của tài sản số nói chung và tiền kỹ thuật số nói riêng*".

Nhiều tổ chức quốc tế cho biết, giao dịch tài sản số tại Việt Nam lên tới hơn 100 tỷ USD/năm. Việt Nam cũng liên tục vào nhóm 5 quốc gia có Chỉ số Chấp nhận tài sản số toàn cầu của Chainalysis cao nhất suốt 4 năm liên tiếp.

5.6. CÁC ĐỐI TƯỢNG ẢNH HƯỞNG BỞI LUẬT TÀI SẢN SỐ

1. Nhà đầu tư cá nhân

Đây là nhóm chịu ảnh hưởng rõ rệt nhất. Họ đang nắm giữ hoặc giao dịch các loại tài sản số như Bitcoin, Ethereum, NFT hay token. Khi có luật, quyền sở hữu của họ sẽ được công nhận

và bảo vệ tốt hơn, đặc biệt trong các tranh chấp. Tuy nhiên, đổi lại, họ cũng phải tuân thủ quy định về kê khai, nộp thuế và tránh sử dụng tài sản số cho mục đích bất hợp pháp.

2. Doanh nghiệp và tổ chức phát hành tài sản số

Các công ty blockchain, startup phát hành token, dự án GameFi hay DeFi sẽ chịu sự quản lý chặt chẽ hơn. Họ buộc phải minh bạch thông tin, đăng ký và có thể phải xin cấp phép trước khi phát hành. Luật mới sẽ giúp thị trường lành mạnh hơn, nhưng đồng thời cũng đòi hỏi các doanh nghiệp này nâng cao tính chuyên nghiệp và khả năng tuân thủ.

3. Sàn giao dịch tài sản số

Các sàn trong và ngoài nước hoạt động tại Việt Nam sẽ phải điều chỉnh mô hình theo luật. Họ cần đáp ứng yêu cầu về cấp phép, quản lý rủi ro, lưu ký tài sản và đặc biệt là các quy định phòng chống rửa tiền (AML/KYC). Nếu luật thực thi nghiêm ngặt, chỉ những sàn uy tín, minh bạch mới có cơ hội tồn tại, trong khi các sàn nhỏ lẻ, thiếu an toàn sẽ bị loại bỏ.

4. Cơ quan quản lý nhà nước

Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sẽ là những đơn vị trực tiếp tham gia quản lý. Họ phải xây dựng cơ chế cấp phép, giám sát hoạt động và xử lý vi phạm. Ngoài ra, do đặc thù thị trường tài sản số mang tính toàn cầu, các cơ quan này còn cần phối hợp quốc tế để quản lý hiệu quả.

5. Ngân hàng và tổ chức tài chính

Các ngân hàng, công ty thanh toán trung gian cũng bị ảnh hưởng vì có liên quan đến hoạt động nạp, rút hoặc chuyển đổi

tiền pháp định sang tài sản số. Họ sẽ phải tuân thủ các chuẩn mực nghiêm ngặt hơn về KYC/AML (xác thực danh tính/chống rửa tiền), đồng thời có thể mở ra dịch vụ mới như lưu ký tài sản số hay hỗ trợ thanh toán bằng CBDC.

6. Xã hội và người tiêu dùng

Về lâu dài, xã hội sẽ hưởng lợi từ một thị trường minh bạch, an toàn hơn. Người tiêu dùng có thể tham gia các ứng dụng thực tế như token hóa tài sản thật, thanh toán bằng điểm thưởng hay voucher blockchain. Đồng thời, các mô hình lừa đảo, đa cấp núp bóng crypto sẽ dễ dàng bị xử lý, tạo niềm tin lớn hơn vào công nghệ số.

5.7. CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ TÀI SẢN SỐ, XU THẾ PHÁT TRIỂN CỦA NHÂN LOẠI

Sự trỗi dậy của tài sản số và tiền mã hóa không chỉ đơn thuần là một hiện tượng công nghệ, mà còn là một quá trình chính trị - kinh tế mang tính bản lề. Nó góp phần quan trọng vào việc định hình một trật tự tài chính toàn cầu mới, đồng thời gắn liền với sự chuyển dịch của trật tự thế giới. Có thể nói, cốt lõi của tiến trình chuyển đổi số hiện nay chính là tái cấu trúc nền tảng tài chính, nhằm kiến tạo hạ tầng cho kỷ nguyên mới.

Thứ nhất: Trong tiến trình ấy, vượt qua những giới hạn của hệ thống tài chính quốc tế sau Bretton Woods (hệ thống tài chính - tiền tệ quốc tế được thiết lập tại Bretton Woods - Mỹ năm 1944, nhằm tái thiết kinh tế thế giới sau Thế chiến thứ hai) là nhiệm vụ không thể tránh khỏi của các lực lượng mới nổi. Cụ thể, đó là sự thoát ly khỏi vòng kiểm soát của SWIFT (Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng Toàn cầu), sự dịch chuyển từ mô hình tài chính điện tử truyền thống

(e - điện tử) sang các nền tảng trực tuyến toàn cầu (online), từ cơ chế tập trung sang phi tập trung, từ quan hệ thứ bậc sang tương tác ngang hàng.

Thứ hai: Song song, tài sản số và tiền mã hóa đang đóng vai trò như một phép thử cho khả năng thẩm thấu giá trị, tìm kiếm cơ chế tích lũy tài chính mới trong bối cảnh thế giới dư thừa tiền mặt và ngày càng phụ thuộc vào kinh tế số để luân chuyển, vận hành và thực hiện các nghiệp vụ tài chính.

Thứ ba: Mở ra một phương thức kiến tạo tài sản mới cho phép tăng tốc nhanh hơn nữa việc chuyển hóa hình thái giá trị của các tài sản hiện có sang một hình thái tài sản mới, phù hợp với một môi trường sống mới đang được dần kiến tạo thông qua tiến trình chuyển đổi số - môi trường thực-số (reality-digital).

Tuy nhiên, cả ba mục tiêu trên đều không phải là sản phẩm dành cho số đông, ngay cả ở cấp độ quốc gia. Tính chất và hướng đi của chúng phụ thuộc chủ yếu vào các "Người chơi chủ chốt" trên bàn cờ quốc tế - những lực lượng có khả năng định hình giá trị và luật chơi. Vì thế, sẽ là ảo tưởng nếu tin rằng tiến trình này hướng đến sự vô chính phủ, quyền tự do tuyệt đối, hay cho phép mỗi cá nhân tùy ý định đoạt giá trị của những gì mình đang nắm giữ.

5.8. GÓC NHÌN MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI VỀ TIỀN MÃ HÓA

Cryptocurrency xuất hiện từ năm 2008 và phát triển quá nhanh, trong khi thực tế đời sống thường đi trước chính sách. Vì vậy, mỗi quốc gia và tổ chức quốc tế có định nghĩa và quan điểm khác nhau nhưng về cơ bản ở chính sách này gọi chung là tiền mã hóa (cryptocurrency), tùy thuộc vào cách họ tiếp cận và quản lý tài sản này trong hệ thống tài chính và pháp lý.

Theo tác giả Kevin Werbach[5] viết trong cuốn sách "*The Blockchain and the New Architecture of Trust*", ông giải thích rằng "Tài sản số không chỉ bao gồm tiền mã hóa mà còn có thể bao gồm các tài sản số hóa khác được mã hóa và giao dịch trên các nền tảng công nghệ blockchain". Trong nghiên cứu về tiền mã hóa, tác giả Lawrence H. White cho rằng "Tài sản số có thể là một hình thức tiền tệ thay thế trong nền kinh tế hiện đại".

Trên thực tế, tại El Salvador và Cộng hòa Trung Phi, cryptocurrency như Bitcoin là phương tiện thanh toán hợp pháp, nhưng ở Việt Nam và nhiều nước khác thì không.

Thậm chí tháng 9/2021, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc[6] (PBOC) tuyên bố tất cả các hoạt động liên quan đến tiền mã hóa, bao gồm giao dịch, khai thác và cung cấp dịch vụ từ sàn giao dịch nước ngoài cho công dân Trung Quốc qua internet, đều bất hợp pháp. Các tổ chức tài chính, công ty thanh toán và công ty internet bị cấm hỗ trợ giao dịch tiền mã hóa. Hiện nay, chỉ có tiền tệ số do ngân hàng trung ương phát hành (CBDC) là dạng tiền mã hóa duy nhất được công nhận hợp pháp và Trung Quốc đang là nước dẫn đầu thế giới trong việc triển khai lĩnh vực này. Tuy nhiên việc áp dụng vẫn chưa được phổ biến vì tính tiện ích trong cuộc sống thua xa các ứng dụng đa năng của các ngân hàng.

Ở Mỹ[7], việc phân loại tiền mã hóa chưa có một định nghĩa thống nhất do sự đa dạng trong cách tiếp cận của các cơ quan quản lý. Các cơ quan này phân loại tiền mã hóa theo nhiều

[5] https://kinhtevadubao.vn/phap-luat-ve-tai-san-so-o-mot-so-nuoc-tren-the-gioi-va-ham-y-chinh-sach-cho-viet-nam-31370.html

[6] https://vov.gov.vn/trung-quoc-han-che-dau-tu-vao-khai-thac-tien-dien-tu-dtnew-310605

[7] Sách dùng tên Hoa Kỳ hoặc Mỹ ở tùy ngữ cảnh.

cách khác nhau, tùy thuộc vào mục tiêu quản lý cụ thể. Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Mỹ (SEC) coi một số loại tiền mã hóa là "chứng khoán" (securities)[8]. Trong khi đó, Ủy ban Giao dịch hàng hóa tương lai (CFTC) coi tiền mã hóa như Bitcoin và Ethereum là "hàng hóa" (commodities). Sở Thuế vụ Liên bang (IRS) coi tiền mã hóa là "tài sản" (property) cho mục đích thuế.

Singapore

Singapore là một trong những quốc gia dẫn đầu tại khu vực Đông Nam Á trong việc tiếp cận và quản lý các hoạt động liên quan đến tài sản số. Quốc gia này có các cơ quan giám sát và quản lý tài sản số và tiền mã hóa, trong đó nổi bật là Ngân hàng Trung ương Singapore (MAS) và Cơ quan Quản lý Kế toán và Doanh nghiệp Singapore (ACRA). Năm 2019, MAS đã giới thiệu một khung pháp lý mới cho các hoạt động liên quan đến tài sản số, cho phép các công ty trong lĩnh vực này đăng ký và hoạt động tại Singapore. Khung pháp lý này cũng đặt ra các quy định và tiêu chuẩn về bảo vệ người dùng, quản lý rủi ro, cũng như đảm bảo tuân thủ pháp lý trong các hoạt động liên quan đến tài sản số.

Nhật Bản

Thị trường tài sản số ở Nhật Bản đã phát triển mạnh mẽ, tuy nhiên, sự sụp đổ của một số hệ sinh thái tiền mã hóa đã thúc đẩy cơ quan quản lý tại quốc gia này tích cực thảo luận và xây dựng khung pháp lý điều chỉnh phù hợp, hiệu quả. Ở cấp độ quốc gia, Nhật Bản có nhiều cơ quan giám sát và quản lý các hoạt động liên quan đến tài sản số, bao gồm Bộ Tài chính... Các cơ quan này đóng vai trò quan trọng trong việc đưa ra các

[8] https://www.sec.gov/newsroom/speeches-statements/gensler-remarks-crypto-markets-040422

quy định và chính sách mới nhằm quản lý và điều chỉnh các hoạt động liên quan đến tài sản số.

Châu Âu

Ở châu Âu, Đạo luật Thị trường tài sản mã hóa MiCA (Markets in Crypto Assets Regulation) là khung pháp lý đầu tiên của Liên minh Châu Âu (EU) nhằm quản lý cryptocurrency, bảo vệ người tiêu dùng, đảm bảo ổn định tài chính và thúc đẩy đổi mới. Được thông qua vào năm 2023, MiCA đặt ra các tiêu chuẩn rõ ràng cho việc cấp phép, giám sát stablecoin và các biện pháp chống rửa tiền. Với MiCA, châu Âu thể hiện quan điểm chủ động và tiên phong trong việc định hình quy định toàn cầu về tiền mã hóa, đồng thời cân bằng giữa đổi mới công nghệ và an toàn tài chính.

Mới đây, Liên minh Châu Âu (EU) đang đẩy nhanh kế hoạch ra mắt đồng euro kỹ thuật số[9], dự kiến triển khai vào năm 2027, nhằm cạnh tranh với Mỹ và Trung Quốc cũng như đáp ứng nhu cầu thanh toán điện tử và cạnh tranh với các loại tiền mã hóa. Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã bắt đầu thử nghiệm từ năm 2023, với mục tiêu tạo ra một loại tiền kỹ thuật số tập trung, cho phép người dùng thanh toán ẩn danh cả trực tuyến và ngoại tuyến thông qua ví kỹ thuật số. Đồng euro kỹ thuật số sẽ tồn tại song song với tiền mặt, mang lại sự tiện lợi, minh bạch và tăng cường quyền tự chủ tài chính của EU. Tuy nhiên, dự án đang đối mặt với lo ngại về quyền riêng tư và sự phức tạp trong triển khai trên các nền tảng blockchain công khai như Ethereum hoặc Solana.

[9] https://www.sggp.org.vn/tang-toc-ra-mat-dong-eur-ky-thuat-so-post810332.html.

6

ĐẦU TƯ TÀI SẢN SỐ - CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

6.1. XU THẾ TOÀN CẦU VÀ TIỀM NĂNG CỦA THỊ TRƯỜNG

Theo nhiều dự báo quốc tế, thị trường tiền mã hóa toàn cầu đang được kỳ vọng sẽ bứt phá mạnh trong vài năm tới. Chẳng hạn, một số tổ chức tài chính ước tính quy mô thị trường có thể chạm ngưỡng 10-12 nghìn tỷ USD vào năm 2030, tức gấp gần 10 lần so với giữa thập niên 2020. Báo cáo của Mordor Intelligence[1] cũng cho thấy một bức tranh đầy lạc quan: giá trị thị trường có thể tăng từ khoảng 2,96 nghìn tỷ USD năm 2025 lên 7,98 nghìn tỷ USD vào năm 2030, với tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm khoảng 30,1%. Để dễ hình dung, GDP của Việt Nam năm 2024 mới chỉ ở mức 450 tỷ USD - nhỏ hơn rất nhiều so với quy mô mà thị trường tiền mã hóa được dự đoán đạt tới.

Trong bối cảnh toàn cầu đang bước vào kỷ nguyên số, Việt Nam nổi lên như một trong những thị trường có tiềm năng đặc biệt lớn đối với sự phát triển của tài sản số. Với dân số gần 100 triệu người, trong đó hơn 60% là giới trẻ dưới 35 tuổi, Việt Nam sở hữu một lợi thế nhân khẩu học nổi bật: một thế hệ năng động, nhanh nhạy với công nghệ và sẵn sàng tiếp cận những xu hướng tài chính mới. Tỷ lệ sử dụng Internet tại Việt Nam hiện đã vượt 75% dân số, cùng với đó là mức độ phổ cập smartphone đứng hàng đầu khu vực Đông Nam Á.

Việt Nam đứng top đầu thế giới về sở hữu và giao dịch tài sản số[2] với 17 triệu người sở hữu tài sản số và giao dịch 1.000

---

[1] https://www.mordorintelligence.com/industry-reports/cryptocurrency-market?utm_source=chatgpt.com

[2] https://vneconomy.vn/co-hoi-de-viet-nam-tro-thanh-thi-truong-tai-san-ky-thuat-so-tiem-nang.htm

tỷ USD năm 2024, trong đó, xếp top 5 thế giới[3] về quan tâm tài sản số; top 3 về sử dụng sàn quốc tế; top 6 về DeFi; thị trường trị giá hơn 100 tỷ USD. Những điều kiện nền tảng này tạo ra một môi trường lý tưởng để tài sản số - từ tiền mã hóa, NFT, đến các ứng dụng blockchain trong đời sống - có thể phát triển mạnh mẽ.

Trong những năm qua, Việt Nam liên tục nằm trong nhóm quốc gia có tỷ lệ người dùng tiền mã hóa cao nhất thế giới theo các báo cáo quốc tế. Không chỉ dừng lại ở giao dịch cá nhân, người Việt còn đóng góp dấu ấn trên bản đồ công nghệ toàn cầu, với sự xuất hiện của những dự án blockchain và GameFi nổi bật như Axie Infinity. Điều này cho thấy khả năng sáng tạo và sức hút đặc biệt của cộng đồng Việt Nam trong việc tham gia, thử nghiệm và dẫn dắt xu hướng. Ở cấp độ vĩ mô, Chính phủ cũng đã xác định chuyển đổi số là một trụ cột chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Những định hướng này mở ra cơ hội để tài sản số trở thành một phần quan trọng trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia.

Tiềm năng của tài sản số tại Việt Nam không chỉ giới hạn ở lĩnh vực đầu tư cá nhân. Đối với doanh nghiệp, tài sản số mở ra những mô hình mới như số hóa quyền sở hữu, huy động vốn thông qua token hóa, hay ứng dụng blockchain để quản lý chuỗi cung ứng và bảo mật dữ liệu. Đối với xã hội, tài sản số còn có thể góp phần thúc đẩy minh bạch, tạo ra các sản phẩm số hóa gắn với nhu cầu thực tiễn như vé điện tử, bản quyền số hay bất động sản ảo. Nhu cầu học tập và tìm hiểu kiến thức về blockchain, tài sản số, cũng ngày càng gia tăng, hình thành một thị trường mới trong lĩnh vực giáo dục và tư vấn.

[3] https://www.chainalysis.com/blog/2024-global-crypto-adoption-index/

Tuy nhiên, bên cạnh tiềm năng rộng mở, thị trường Việt Nam cũng đang đối diện với không ít thách thức. Rào cản lớn nhất nằm ở khung pháp lý còn chưa hoàn thiện, khiến nhà đầu tư cũng như doanh nghiệp phải chấp nhận nhiều rủi ro trong quá trình tham gia. Mặc dù đứng top đầu thế giới nhưng còn thiếu khung pháp lý. Hợp pháp hóa tài sản số có thể minh bạch hóa kinh tế ngầm, thu 800 triệu USD thuế/năm, tăng GDP, hỗ trợ doanh nghiệp huy động vốn, đổi mới, tạo việc làm và giữ chân nhân tài. Khung pháp lý rõ ràng sẽ bảo vệ người dùng, thúc đẩy niềm tin và giúp Việt Nam trở thành trung tâm công nghệ - tài chính khu vực.

Bên cạnh đó, sự biến động giá mạnh của tiền mã hóa dễ dẫn đến tâm lý đầu cơ, đầu tư theo phong trào. Phần lớn người dùng vẫn chưa nắm vững kiến thức nền tảng, điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về giáo dục tài chính và nâng cao nhận thức cộng đồng.

6.2. NHỮNG NGƯỜI CHƠI TRONG THỊ TRƯỜNG TÀI SẢN SỐ

Ở Việt Nam, Khoa Pug là một cái tên vô cùng nổi tiếng trong giới YouTube du lịch và giới crypto. Từ một chàng trai rất bình thường, từng là một nhân viên lập trình, yêu thích giống chó Pug, Khoa nghỉ việc bán chó Pug. Năm 2016, anh khởi nghiệp với kênh YouTube chia sẻ về chăm sóc thú cưng, sau đó chuyển hướng review du lịch và ẩm thực xa xỉ, thu hút hơn 4,6 triệu người theo dõi. Những clip du lịch sang chảnh toàn cầu của Khoa luôn làm người xem phải choáng ngợp bởi sự xa hoa, độ chịu chơi mức chi khủng khiếp của anh chàng này.

Khoa Pug đã tạo nên cú bứt phá ngoạn mục để trở thành biểu tượng giàu sang và nổi tiếng bậc nhất Việt Nam nhờ vào

làn sóng tiền mã hoá. Trong khi nhiều người vẫn còn loay hoay chưa hiểu rõ blockchain, BTC là gì, anh đã mạnh dạn nắm bắt cơ hội, dấn thân vào thị trường đầy biến động và hái được những quả ngọt khổng lồ. Sự chuyển mình của Khoa Pug không chỉ dừng lại ở những khoản lợi nhuận triệu đô, mà còn là hình ảnh một người dám nghĩ, dám làm, sẵn sàng đặt cược niềm tin vào tương lai công nghệ tài chính.

Nhiều nguồn tin cho rằng anh sở hữu khối lượng Bitcoin lớn, giúp anh có tiềm lực tài chính để thoải mái trải nghiệm các dự án kinh doanh cá nhân mang tính giải trí. Từ một người chán nghề, nghỉ việc bán thú cưng, sống giản dị, anh vụt sáng thành một doanh nhân, một "đại gia crypto" với lối sống xa hoa, xuất hiện tại những nơi thượng lưu và trở thành nguồn cảm hứng cho cả một thế hệ trẻ Việt Nam. Câu chuyện Khoa Pug không đơn thuần là chuyện giàu lên nhờ may mắn, mà là minh chứng hùng hồn cho khát vọng bứt phá, cho tinh thần tiên phong nắm bắt thời đại số, khiến người đời không khỏi ngưỡng mộ và khát khao noi theo.

Câu chuyện khác là Nguyễn Thành Trung sinh năm 1992 tại Hà Nội, là đồng sáng lập kiêm CEO của Sky Mavis - người được coi là tỷ phú USD công nghệ đầu tiên của Việt Nam ở độ tuổi 29. Đến tháng 7/2021, vốn hóa token AXS của công ty Trung đạt 2,4 tỷ USD, biến Trung thành tỷ phú USD dựa trên cổ phần công ty và token dù Trung từng phủ nhận vì token bị khóa. Trung được Forbes Việt Nam vinh danh trong danh sách Under 30 năm 2022. Tuy gặp không ít khó khăn sau khi bị hacker phá hoại, Sky Mavis hiện vẫn là một tên tuổi lớn trong làng công nghệ Việt, khách hàng của họ chủ yếu ở thị trường quốc tế.

Trong đại dịch COVID-19, trào lưu chơi game NFT "play-to-earn" như Axie Infinity của Sky Mavis đã bùng nổ, giúp hàng nghìn người, đặc biệt ở Việt Nam và Đông Nam Á, có nguồn thu nhập ổn định. Nhiều người từng kiếm được hàng chục triệu đồng, thậm chí gần 40 triệu VND mỗi tháng, bằng cách tham gia các trận đấu hằng ngày để kiếm token SLP (Smooth Love Potion) và quy đổi thành tiền thật như USD hoặc VND. Ngoài ra, người chơi còn có thể gia tăng thu nhập qua việc bán Axies hiếm, tham gia giải đấu hoặc cho thuê tài khoản thông qua chương trình "học bổng". Dù không còn sôi nổi như thời kỳ đỉnh cao, Axie Infinity vẫn thu hút hàng chục ngàn người chơi mỗi ngày.

Mặt trái của nó, những cái tên đình đám một thời như Antex, GM.AI, Onus đều vướng vào những vấn đề pháp lý kéo theo nhiều nhà đầu tư mất tiền. Rồi sắp tới đây, Việt Nam sẽ có thêm hàng ngàn đại gia như Khoa Pug[4], Thành Trung xuất hiện công khai, đóng thuế đầy đủ bên cạnh hàng trăm triệu phú đô la công nghệ đang ẩn mình, chỉ người trong giới mới biết bởi những rủi ro khi Việt Nam chưa rõ ràng về luật tài sản số.

Đầu tư tài sản số là gì?

Trước hết, cần hiểu rõ đầu tư là gì. Đầu tư là quá trình bỏ vốn - có thể là tiền, thời gian, công sức hoặc tri thức - vào một lĩnh vực nào đó với kỳ vọng tạo ra giá trị gia tăng tài sản trong tương lai. Nói cách khác, nhà đầu tư chấp nhận từ bỏ một phần lợi ích hiện tại để hướng tới lợi ích lớn hơn về sau. Trong thị trường tài sản số, điều này thường thể hiện qua việc mua, nắm giữ, giao dịch hoặc tham gia phát triển các dự án blockchain, tiền mã hóa, NFT, hay ứng dụng công nghệ số

[4] Khoa Pug hiện tự tuyên bố đã phá sản trên mạng xã hội tháng 2/2026.

khác, với kỳ vọng rằng giá trị các tài sản này sẽ tăng trưởng hoặc mang lại lợi ích tài chính, công nghệ, hay thương mại.

Vậy, ai sẽ là nhà đầu tư tài sản số ở Việt Nam? Thực tế, phạm vi này rất rộng. Trước hết là nhà đầu tư cá nhân - những người trẻ tuổi, am hiểu công nghệ, có vốn nhỏ nhưng ưa thích sự mới mẻ, chấp nhận rủi ro cao để tìm kiếm cơ hội sinh lời nhanh. Kế đến là nhà đầu tư chuyên nghiệp - những cá nhân hoặc nhóm nhà đầu tư, có kỹ năng phân tích, chiến lược dài hạn và tham gia sâu vào các dự án blockchain hoặc startup công nghệ. Tiếp đó là doanh nghiệp, bao gồm cả các công ty công nghệ lẫn doanh nghiệp truyền thống, khi họ nhìn thấy cơ hội ứng dụng blockchain để số hóa tài sản, huy động vốn, hoặc tối ưu quản trị. Và cuối cùng, không thể bỏ qua các tổ chức đầu tư như quỹ mạo hiểm, quỹ đầu tư tư nhân, vốn đang bắt đầu chú ý đến thị trường Việt Nam với vai trò vừa là nhà tài trợ vốn, vừa là đối tác chiến lược.

Đối với nghiệp vụ đầu tư, các nhà đầu tư tài sản số tại Việt Nam có thể thực hiện theo nhiều cấp độ. Ở mức cơ bản, đó là hoạt động mua - bán - nắm giữ (trading và holding) trên các sàn giao dịch tiền mã hóa. Một số nhà đầu tư chọn chiến lược "mua và giữ dài hạn" (HODL), đặt niềm tin vào sự phát triển của Bitcoin, Ethereum hay các token lớn. Một số khác theo đuổi giao dịch ngắn hạn, tận dụng biến động giá để tìm lợi nhuận, đòi hỏi kỹ năng phân tích kỹ thuật và quản lý rủi ro cao. Ở mức nâng cao hơn, nhiều nhà đầu tư tham gia staking, farming, lending, tức là dùng tài sản số để sinh lợi thông qua các giao thức tài chính phi tập trung (DeFi). Một nhóm nhỏ hơn đi theo hướng đầu tư dự án khởi nghiệp: góp vốn vào các công ty blockchain, mua token ở giai đoạn đầu (ICO, IEO) hoặc thậm chí tự sáng lập sản phẩm dựa trên blockchain.

Các nhóm người trong thị trường giao dịch tiền mã hóa

Nếu thị trường chứng khoán được biết đến là một môi trường đầy rủi ro, với tỷ lệ thành công rất thấp. Thống kê cho thấy, 95% người tham gia thất bại, chỉ 5% thu được lợi nhuận đáng kể[5]. Hơn nữa, những người trở nên giàu có từ thị trường này thường không trực tiếp tham gia giao dịch, mà chủ yếu là các đơn vị phát hành và vận hành cổ phiếu.

Ngược lại, thị trường tiền mã hóa, tài sản số là một thị trường giao dịch rất mới xuất hiện trong vòng 10 năm trở lại đây, với hàng hóa giao dịch chính là các loại tiền mã hoá. Do chưa có nhiều quy định và biện pháp quản lý, kiểm soát từ phía các nhà nước, thị trường này mang tính chất "vô pháp vô thiên", tạo ra một sân chơi khốc liệt hơn nhiều lần so với các thị trường giao dịch tài chính có sự quản lý chặt chẽ như chứng khoán hay Forex.

Đối với các nhà đầu tư cá nhân hoặc nhóm nhỏ, có thể phân loại những người tham gia thị trường thành bốn nhóm người chơi tham gia thị trường tiền mã hóa, mỗi nhóm có đặc điểm và chiến lược riêng:

1. Nhà giao dịch ngắn hạn (trader): Đa phần là những người trẻ tuổi hoặc trung niên có vốn tích lũy nhất định, mong muốn tận dụng sự biến động do chênh lệch giá của thị trường để kiếm lợi nhuận trong thời gian ngắn.

- *Ưu điểm*: Khả năng kiếm lợi nhuận cao thông qua việc mua thấp bán cao, sử dụng các công cụ tài chính phái sinh, hoặc giao dịch ký quỹ. Linh hoạt trong việc thay đổi chiến lược đầu tư để thích ứng với thị trường.

[5] https://vietnamnet.vn/choi-chung-khoan-95-la-thua-lo-337803.html

- *Nhược điểm*: Tuy nhiên, trader cũng phải đối mặt với rủi ro cao do thị trường tiền mã hóa luôn biến động mạnh. Họ cần phải theo dõi thị trường liên tục, đưa ra các quyết định nhanh chóng, điều này gây ra căng thẳng và tốn nhiều thời gian. Hơn nữa, trader cần kiến thức và kinh nghiệm sâu rộng để tránh trở thành "con mồi" cho các nhà đầu tư lớn hơn.

2. Nhà đầu tư dài hạn (holder): Là những người tin tưởng vào tiềm năng dài hạn của tiền mã hóa và lựa chọn nắm giữ chúng trong thời gian dài để hưởng lợi từ sự tăng giá.

- *Ưu điểm:* Không cần theo dõi thị trường liên tục, chiến lược đơn giản và ít căng thẳng hơn so với trader.

- *Nhược điểm:* Tuy nhiên, holder có thể bỏ lỡ cơ hội kiếm lợi nhuận ngắn hạn và đối mặt với rủi ro lớn, sự biến động thị trường theo thông tin kinh tế - chính trị vĩ mô, những cú sụt giảm mạnh, kéo dài trong thời kỳ mùa đông tiền mã hóa. Ngoài ra, họ cần kiên nhẫn và lòng tin vững chắc vào dự án mà họ đầu tư, đôi khi phải chờ đợi nhiều năm để thấy lợi nhuận.

3. Thợ đào coin (miner): là những người hoặc tổ chức tham gia vào quá trình khai thác tiền mã hóa bằng cách sử dụng máy tính mạnh hoặc dàn máy chuyên dụng để giải các thuật toán mật mã, xác nhận giao dịch và thêm khối mới vào blockchain. Họ đóng vai trò như "người bảo vệ" mạng lưới, vừa giữ an toàn, minh bạch, vừa đảm bảo hệ thống vận hành trơn tru, và nhận phần thưởng bằng coin mới sinh ra cùng phí giao dịch. Song song với miner, còn có "thợ cày airdrop" - những người săn tìm cơ hội nhận token miễn phí từ các dự án mới. Họ thường tham gia thử nghiệm sản phẩm, thực hiện nhiệm vụ cộng đồng, hoặc đơn giản là đăng ký ví và tương tác với nền tảng để đủ điều kiện nhận airdrop. Nếu thợ đào dùng sức

mạnh máy tính để kiếm coin, thì thợ cày airdrop lại tận dụng sự nhanh nhạy và kiên nhẫn để gom về những đồng token tiềm năng chờ khi niêm yết trên sàn để có thể sinh lợi. Đặc biệt, từ khi Pi Network tiên phong khai phá mô hình "chạm để khai thác" (mobile mining), người dùng phổ thông chỉ với một chiếc điện thoại đã có thể dễ dàng tham gia thị trường crypto. Hàng loạt ứng dụng học theo như Bee Network, Timestop, Remitano hay GDPX đã ra đời, mở rộng cánh cửa cho hàng triệu người. Gần đây, cộng đồng còn rộ lên xu hướng mới gọi là tap to mine với đại diện nổi bật là Hamster Kombat, thu hút hơn 100 triệu người dùng chỉ sau 3 tháng ra mắt.

- *Ưu điểm:* Miner có thể tham gia vào hệ sinh thái của tiền mã hóa, đóng góp vào bảo mật mạng lưới và kiếm tiền mã hóa mới. Đây cũng là hình thức đầu tư dài hạn, tâm lý không bị ảnh hưởng bởi biến động thị trường. Họ kiếm tiền với giá gốc sản xuất, giữ lại số tiền mã hóa đã khai thác để đợi giá trị tăng lên.

- *Nhược điểm:* Tuy nhiên, chi phí đầu tư vào phần cứng và điện năng rất cao, cùng với đó là yêu cầu trình độ công nghệ, rủi ro công nghệ khi có sự thay đổi hoặc cạnh tranh từ các miner khác, có thể làm giảm lợi nhuận khai thác.

4. Nhà phát triển dự án: Đây là nhóm người thông minh, sáng tạo và có khả năng thu hút và dẫn dắt cộng đồng. Họ thường không tham gia trực tiếp vào giao dịch, mà tập trung vào việc tạo ra các dự án tiền mã hóa, gọi vốn đầu tư, tổ chức ICO... Nhóm này thường giàu lên nhanh chóng nhờ việc tạo dựng và dẫn dắt các dự án và phần đa là các dự án không minh bạch.

Sẽ có rất nhiều người chơi mới, các doanh nghiệp các quỹ đầu tư đổ rất rất nhiều tiền bạc, tài sản vào thị trường này. Trong thị trường này, nếu trang bị đủ kiến thức và kỹ năng, nhà đầu tư có thể đạt được sự thịnh vượng. Ngược lại, nếu thiếu hiểu biết, những người mới tham gia sẽ dễ dàng trở thành nạn nhân và bị thao túng tài sản bởi những tay chơi sành sỏi, lọc lõi trên thị trường. Rủi ro lớn luôn đi với cơ hội lớn, luôn là vậy.

6.3. THAM GIA THỊ TRƯỜNG CHO NGƯỜI MỚI

Ở Việt Nam, một bức tranh thú vị về khát vọng làm giàu nhanh đang hiện lên rõ nét: người trẻ lao vào tiền ảo, còn trung niên lại đổ vốn vào đất. Giới trẻ, vốn ưa mạo hiểm và nhạy bén công nghệ, coi crypto như "con đường tắt" để nhân tài sản chỉ sau vài tháng, thậm chí vài ngày. Họ sẵn sàng chấp nhận biến động dữ dội của thị trường để tìm kiếm cơ hội đổi đời. Ngược lại, lớp trung niên những người đã tích lũy vốn liếng và kinh nghiệm lại chọn đất đai làm nơi "cất giữ giấc mơ phất lên". Đất không chỉ được xem là kênh đầu tư ít rủi ro hơn, mà còn gắn liền với tư duy truyền thống "tấc đất, tấc vàng". Cả hai xu hướng đều phản ánh tâm lý chung: khát vọng thoát khỏi sự an toàn thông thường để nhanh chóng nắm bắt sự giàu có, dù con đường họ chọn khác biệt và chứa đựng những rủi ro riêng.

Thực tại xã hội khắc nghiệt chính là mảnh đất nuôi dưỡng tâm lý "làm giàu nhanh" ấy. Đồng lương công chức, công nhân hay kinh doanh nhỏ lẻ nhiều khi chỉ đủ trang trải cuộc sống, trong khi giá nhà, chi phí sinh hoạt, y tế, giáo dục... ngày càng leo thang. Con đường đầu tư vào sản xuất, kinh doanh thật sự thì lại đòi hỏi vốn lớn, kinh nghiệm quản lý quản trị lâu năm thời gian dài, thủ tục phức tạp và vô vàn rủi ro về thị trường, pháp lý, cạnh tranh.

Người trẻ nhìn quanh, thấy một số bạn bè chỉ với vài triệu đồng có thể nhân lên thành vài chục, vài trăm triệu nhờ tiền ảo, nên khó lòng cưỡng lại sức hấp dẫn đó. Người trung niên, sau nhiều năm tích cóp, nhận ra cầm tiền mặt thì giá trị cứ trượt dần theo lạm phát, trong khi đất đai thì "cứ để đó là tăng giá", nên đổ xô đi gom đất như cách giữ của và chờ cơ hội bứt phá. Vì vậy thiên hạ mới có câu nói vui *"làm lụng cả đời không bằng tiền lời lô đất"*. Chính sự chênh lệch giàu - nghèo, áp lực mưu sinh và một môi trường kinh doanh chưa thật sự thuận lợi đã khiến nhiều người chọn lối đi tắt - đầu cơ tài sản thay vì kiên nhẫn gây dựng sự nghiệp từ sản xuất, làm ăn truyền thống.

Chính cái tâm lý đó nên sẽ ngày càng nhiều người tham gia vào thị trường giao dịch tài sản số, may rủi và nhanh đổi đời. Nhưng thực tế khắc nghiệt là phần lớn người chơi coin sớm cháy tài khoản, họ mất tiền không phải vì thị trường lừa họ, mà vì họ bước vào một trò chơi phức tạp giằng co bởi tham lam - sợ hãi với tâm lý yếu, kiến thức thiếu và kỷ luật bằng 0. Đó là lý do chúng ta cần những kiến thức chuẩn như cuốn sách này. Nội dung sách được thiết kế dành cho người mới bắt đầu, đặc biệt là những người có vốn nhỏ muốn tham gia thị trường tiền mã hóa, đồng thời so sánh hai phương pháp giao dịch phổ biến để giúp người đọc hiểu rõ cách thức hoạt động và rủi ro liên quan.

Trade coin là gì? Trade coin (hay giao dịch coin) là hoạt động mua bán các đồng tiền mã hóa (như Bitcoin, Ethereum) trên các sàn giao dịch để kiếm lợi nhuận từ sự chênh lệch giá ngắn hạn, hay còn gọi là lướt sóng coin. Thay vì giữ tiền mã hóa trong dài hạn, trade coin tập trung vào việc mua thấp - bán cao nhanh chóng dựa trên biến động giá của các đồng coin có tỷ giá dao động mạnh trong thời gian ngắn.

Đối tượng tham gia chủ yếu: Phần lớn là những người mới tìm hiểu về trading coin, đặc biệt là người có vốn nhỏ vài trăm đến vài nghìn USD, số này chiếm phần lớn, muốn kiếm lợi nhuận mà không cần sở hữu số vốn lớn như các nhà đầu tư "cá mập". Thực tế thị trường cho thấy về kỹ năng giao dịch, phần lớn người chơi là thanh niên tới người trung niên, có ít vốn nhàn rỗi, thậm chí nhiều nhà đầu tư có sẵn vốn từ hoạt động kinh doanh hoặc bất động sản và có nhiều thời gian rảnh rỗi. Họ mong muốn mạo hiểm để gia tăng tài sản nhanh chóng. Tuy nhiên, do thiếu hụt kiến thức tài chính và am hiểu kỹ thuật, những trải nghiệm đầu tư này thường dẫn đến kết quả ngược lại..., thua lỗ nặng nề mất tiền và từ đó sợ hãi xem đầu tư coin là chơi cờ bạc hên xui, may rủi, không muốn nhắc tới trong cuộc đời.

Luôn nhớ rằng đầu cơ mà có kiến thức đó gọi là đầu tư, còn đầu tư không kiến thức, đó là cờ bạc. Không thể kiếm tiền khi không hiểu, không đầu tư thời gian, công sức, tiền bạc để hiểu sâu về lĩnh vực bạn đang làm việc.

Trade futures phù hợp với họ nhờ khả năng sử dụng đòn bẩy, trong khi trade spot thường dành cho những người có vốn lớn, muốn sở hữu coin thực tế và giữ lâu dài để chờ giá tăng. Trade futures là hình thức giao dịch dự đoán giá coin tăng (đặt lệnh Long) hoặc giảm (đặt lệnh Short) thông qua hợp đồng tương lai, sử dụng các khái niệm như đòn bẩy (leverage), margin, quản lý vốn, TP/SL (take profit/stop loss), isolate/cross margin, và hệ thống trading. Ngược lại, trade spot là việc mua bán coin trực tiếp theo giá thị trường thực tế (ví dụ, mua 1 Bitcoin với giá 30.000 USD, bán ở mức 80,000 USD), sở hữu coin và chờ giá tăng để bán kiếm lời. Futures cho phép kiếm lợi nhuận từ cả hai hướng giá, trong khi spot chỉ có lời khi giá tăng.

Cơ hội và thách thức khi trade coin

Tham gia đầu tư và giao dịch coin mang đến nhiều cơ hội nhưng cũng không ít thách thức. Về mặt lợi thế, giao dịch tiền mã hóa mang lại sự linh hoạt cao về không gian và thời gian. Nhà đầu tư có thể chủ động tiếp cận thị trường toàn cầu thông qua các thiết bị kết nối Internet, với biên độ lợi nhuận tiềm năng lớn nếu có chiến lược đúng đắn. Tuy nhiên, song song với đó là vô vàn khó khăn: thị trường chứa đầy cạm bẫy lừa đảo, thông tin thật giả lẫn lộn, rủi ro mất trắng vốn luôn rình rập. Nhiều người phải đối mặt với sự hoài nghi từ gia đình, bạn bè; kết quả lại đòi hỏi kiến thức vững chắc và thời gian kiên nhẫn chứ không chỉ may mắn. Chính vì vậy, đầu tư coin vừa là cơ hội làm giàu nhanh chóng, vừa là thử thách lớn đòi hỏi sự tỉnh táo và chiến lược rõ ràng nếu không rất dễ bị mất cân bằng, trống vắng cô đơn thậm chí vỡ nợ. Chưa kể các rủi ro vì bị hack, lộ lọt thông tin hoặc có quá nhiều lựa chọn trong bể thông tin mênh mông của thị trường.

Bạn có thể trade khi nào?

Thị trường tài sản số hoạt động 24/7, không có ngày nghỉ, lễ Tết, nên cả futures và spot đều có thể giao dịch bất kỳ lúc nào - sáng, tối, hay đêm. Futures hấp dẫn hơn vì trader có thể chốt lời/lỗ nhanh chóng, trong khi spot thường yêu cầu chờ giá tăng trong thời gian dài. Chỉ cần máy tính hoặc điện thoại kết nối Internet bạn có thể tham gia thị trường.

Bạn sẽ trade ở đâu?

Giao dịch được thực hiện trên các sàn uy tín như Bybit, OKX, Bitget, MEXC, Binance, hoặc BingX. Futures yêu cầu

đăng ký tài khoản trên các sàn hỗ trợ hợp đồng tương lai, trong khi spot có thể thực hiện trên hầu hết các sàn giao dịch tiền mã hóa. Ngoài ra, các bạn có thể tham khảo thêm nhiều các kênh hỗ trợ từ hội nhóm trên Telegram, Zalo, kênh Youtube, hoặc từ những KOL uy tín để học hỏi thêm kiến thức mới nâng cao năng lực giao dịch.

Tại sao mọi người muốn tham gia giao dịch?

Khi giao dịch, mọi người kiếm lợi nhuận từ việc các tài sản, các đồng coin tăng và giảm giá. Trade futures giúp người có vốn nhỏ kiếm lời nhanh từ cả xu hướng tăng và giảm của giá coin, nhờ đòn bẩy và khả năng chốt lệnh linh hoạt, tránh "kẹt vốn" như khi hold coin trong spot trading. Spot trading an toàn hơn, nhưng yêu cầu vốn lớn và chỉ có lợi khi giá tăng. Cả hai phương pháp đều có rủi ro, đặc biệt futures có rủi ro cao hơn do đòn bẩy, nên cần kiến thức và quản lý rủi ro cẩn thận.

Giao dịch như thế nào?

Khi giao dịch futures, người chơi thường sử dụng đòn bẩy mượn vốn từ 2 lần tới 200 lần tùy sàn giao dịch (ví dụ, 2.000 USD với đòn bẩy x10 để giao dịch như có 20.000 USD). Bạn có thể kiếm 5.000 USD nếu giá Bitcoin tăng từ 20.000 USD lên 25.000 USD. Trong spot, cần 20.000 USD để mua 1 Bitcoin và chờ giá tăng để có lợi nhuận tương tự.

Nhưng việc lạm dụng đòn bẩy cao tạo ra rất nhiều rủi ro về vị thế thanh lý tài sản. Tùy chiến lược nhưng bạn không nên sử dụng đòn bẩy quá 50 lần số vốn, bởi điểm thanh lý và cháy lệnh là rất mỏng.

Chỉ chơi futures khi bạn đã dày kinh nghiệm thị trường, người mới chỉ nên giao dịch spot cho quen dần, tích luỹ kiến thức.

Bảng so sánh các hình thức giao dịch tiền mã hóa

Hình thức giao dịch	Sở hữu tài sản (coin thật)	Đòn bẩy	Mức độ rủi ro	Ghi chú ngắn gọn
Spot Trading	Có	Không	Thấp	Mua - bán tài sản thật, phù hợp người mới và đầu tư dài hạn
Margin Trading	Không	Thấp	Trung bình	Giao dịch ký quỹ, vay vốn từ sàn, có nguy cơ bị thanh lý
Futures / Perpetual	Không	Cao	Rất cao	Hợp đồng phái sinh, long/short, rủi ro cháy tài khoản nhanh
Options Trading	Không	Cao	Cực cao	Giao dịch quyền chọn, phức tạp, thường dành cho tổ chức
Copy Trading	Tùy mô hình	Tuỳ	Phụ thuộc	Sao chép chiến lược người khác, ít kiểm soát rủi ro
Bot Trading	Tùy mô hình	Tuỳ	Phụ thuộc	Giao dịch tự động theo thuật toán, hiệu quả phụ thuộc thị trường

Lệnh Long và Short (buy/sell) là hai chiến lược cơ bản trong giao dịch tài chính phái sinh: Long nghĩa là đặt cược giá sẽ tăng ta đánh lệnh mua, còn Short là kỳ vọng giá giảm để kiếm lợi nhuận ta đánh lệnh bán. Tuy nhiên, việc vào lệnh Long/Short tiềm ẩn rủi ro rất lớn nên nhà giao dịch cần lưu ý một số điểm: luôn phải tìm và xác định xu hướng thị trường trước khi vào lệnh, đặt stop loss (chốt lỗ) rõ ràng để hạn chế thua lỗ hoặc cháy tài khoản và chỉ sử dụng một phần nhỏ vốn (thường <10% / lệnh) thay vì tất tay (all-in) vào một lệnh để nếu cháy lệnh đó ta vẫn còn vốn tiếp tục chiến đấu.

Việc đặt stop loss (SL) và take profit (TP) là nguyên tắc không thể bỏ qua nếu muốn tồn tại lâu dài. SL giúp nhà đầu

tư giới hạn mức thua lỗ trong trường hợp thị trường đi ngược dự đoán, bảo vệ tài khoản trước những biến động mạnh và bất ngờ. Ngược lại, TP giúp cố định lợi nhuận khi giá đạt mục tiêu, tránh tâm lý tham lam khiến thành quả "bốc hơi" khi thị trường quay đầu. Việc thiết lập SL và TP không chỉ là công cụ quản trị rủi ro, mà còn là cách giữ cho nhà giao dịch tuân thủ kỷ luật, loại bỏ cảm xúc khỏi quyết định đầu tư. Nói cách khác, SL bảo vệ vốn, TP bảo vệ lợi nhuận, cả hai kết hợp sẽ tạo nên tấm khiên an toàn cho hành trình giao dịch đầy rủi ro. Rất khó có lời khuyên có từng trường hợp cụ thể, nó phụ thuộc vào chiến lược bạn chơi, nhưng bạn nên tìm các chỉ số TP/ SL cho phù hợp với phong cách giao dịch của mình.

Quản lý đòn bẩy hợp lý: tránh FOMO khi giá biến động mạnh, đồng thời giữ tâm lý kỷ luật, không gồng lỗ vô hạn. Đòn bẩy là công cụ tài chính giúp nhà giao dịch khuếch đại lợi nhuận nhưng đồng thời cũng làm tăng rủi ro thua lỗ. Việc lựa chọn mức đòn bẩy (leverage) cần dựa trên kinh nghiệm, số vốn và khả năng chấp nhận rủi ro của mỗi người. Với người mới, chỉ nên bắt đầu ở mức thấp (x2 - x5) để làm quen thị trường và rèn luyện kỹ năng quản lý vốn, tránh để tâm lý chi phối. Khi đã có kinh nghiệm hơn, trader có thể nâng lên x10 - x20, nhưng bắt buộc phải vào lệnh ở những vùng giá có xác suất cao và đặt stop loss rõ ràng. Còn mức đòn bẩy cực cao (x50 - x100) chỉ phù hợp cho lối giao dịch siêu ngắn hạn (scalping), bởi chỉ một biến động nhỏ cũng có thể khiến tài khoản bị thanh lý. Nguyên tắc cốt lõi là: đòn bẩy càng lớn thì rủi ro càng cao, vì thế hãy luôn tính toán để mỗi lệnh thua không làm bạn mất quá 1-3% tổng tài khoản.

Nếu kết hợp phân tích kỹ thuật với quản trị rủi ro tốt, Long/Short có thể trở thành công cụ hiệu quả để tối ưu lợi

nhuận, thay vì là con dao hai lưỡi dễ dẫn đến cháy tài khoản. Tóm lại là người mới cần học cách quản lý vốn, tính toán rủi ro, và xây dựng hệ thống trading để tránh thua lỗ. Các tài liệu học thêm và sàn giao dịch uy tín là nguồn hỗ trợ quan trọng để bắt đầu.

Thị trường crypto có thể sập hay không?

Nhiều người lo ngại thị trường coin có thể "sập", nhưng thực tế điều này rất khó xảy ra. Một khi đã có công cụ tạo ra lợi nhuận và thu hút dòng tiền từ hàng triệu người, sẽ luôn có những lực lượng duy trì nó để đảm bảo lợi ích. Ngay cả khi các chính phủ không đồng ý hoàn toàn, họ cũng khó thể cấm tuyệt đối, bởi crypto còn mang lại nguồn thu thuế và cơ hội kiểm soát nếu được đưa vào khung pháp lý, giống như thị trường chứng khoán. Về rủi ro từ công nghệ, Bitcoin được mã hóa bằng thuật toán siêu bảo mật SHA-256, và chỉ khi máy tính lượng tử đủ mạnh để phá vỡ chuẩn bảo mật này thì mới đặt ra thách thức thật sự. Nhưng nếu đến mức đó, vấn đề sẽ không chỉ là coin, mà cả hệ thống an ninh mạng toàn cầu cũng bị đe dọa. Chính vì vậy, thị trường coin có thể biến động mạnh, lên xuống theo chu kỳ, nhưng gần như không thể "sập" hoàn toàn.

6.4. STOP LOSS VÀ CÁC LOẠI LỆNH CƠ BẢN TRONG CRYPTO

Lệnh Stop Loss đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong thực chiến, giúp nhà đầu tư bởi chốt lãi (take profit) thì dễ, còn gồng lỗ là vô tận cho tới khi cháy tài khoản. Đó là chuyện ai cũng phải qua rồi mới hiểu, mới trưởng thành được. Đọc sách chỉ một phần thôi, chơi rồi hiểu Stop Loss quan trọng thế nào,

nó không chỉ giúp nhà đầu tư giới hạn thua lỗ khi thị trường đi ngược kỳ vọng, mà còn giảm áp lực phải theo dõi liên tục và rèn luyện tính kỷ luật, tránh những quyết định vội vàng theo cảm xúc.

Stop Loss cố định: Đây là loại lệnh dừng lỗ được thiết lập ở một mức giá cố định.

Ví dụ, bạn mua Ethereum với giá 2,000 USD và đặt lệnh stop loss ở mức 1,800 USD. Nếu giá giảm xuống 1,800 USD, lệnh sẽ tự động bán Ethereum.

Stop loss động (Trailing Stop): Loại lệnh này sẽ tự động điều chỉnh mức dừng lỗ khi giá tài sản thay đổi theo hướng có lợi.

Công thức đặt stop loss để tham khảo: mức bảo toàn vốn là mất 1-3% tài khoản (lưu ý - không có con số chính xác cho phần này).

Ví dụ, nếu bạn đặt trailing stop ở mức 5%, khi giá Ethereum tăng từ 2,000 USD lên 2,100 USD, mức dừng lỗ sẽ tự động điều chỉnh từ 1,900 USD lên 1,995 USD (5% của 2,100 USD).

Giả sử bạn có tài khoản 10.000 USD và bạn chấp nhận rủi ro tối đa 2% trên lệnh → tức là 200 USD.

Bạn quyết định vào lệnh Long BTC tại 50.000 USD, và phân tích thấy vùng hỗ trợ quan trọng nằm ở 49.500 USD.

- Khoảng cách từ Entry đến SL = 50.000 - 49.500 = 500 USD.

Với mức rủi ro 200 USD, khối lượng lệnh phù hợp sẽ là:

$$\text{Khối lượng} = \frac{200}{500} = 0{,}4\,\text{BTC}$$

Như vậy: Entry = 50.000 USD; Stop Loss = 49.500 USD; Take Profit (với R:R = 1:3) = 51.500 USD; Khối lượng giao dịch 0,4 BTC tức 20.000 USD.

Kết quả: Nếu giá giảm xuống 49.500, bạn chỉ mất đúng 200 USD (2% vốn). Nhưng nếu giá tăng lên 51.500, bạn lời 600 USD, tức gấp 3 lần số rủi ro chấp nhận.

Tầm quan trọng tối thượng của việc quản lý vốn khi giao dịch[6]

Quản lý vốn là cách bạn dùng tiền khi đầu tư sao cho hợp lý: biết chia nhỏ ra để chơi, hạn chế thua lỗ nhiều, giữ được tiền lâu dài và có cơ hội sinh lời đều đặn. Nhiều người hay nhầm quản lý vốn với quản trị rủi ro. Thực ra quản trị rủi ro là việc tìm ra những nguy hiểm có thể gặp khi giao dịch, tính toán mức độ ảnh hưởng, rồi tìm cách giảm bớt chúng. Còn quản lý vốn giống như "giữ túi tiền" của bạn, sao cho vừa an toàn vừa có thể ngày càng đầy hơn. Tóm lại, mục tiêu cuối cùng trong đầu tư là kiếm tiền thì chúng ta nên tập trung vào quản lý vốn thì hơn vì nếu không bảo toàn được vốn, cháy tài khoản rồi thì mọi người sẽ không còn cơ hội tiếp tục giao dịch coin nữa.

[6] https://www.binance.com/vi/square/post/10375217285473

5 cách quản lý vốn hiệu quả khi đầu tư crypto

1. Trung bình giá (DCA)

DCA đơn giản là chia tiền ra mua một đồng coin nhiều lần ở các mức giá khác nhau, thay vì dồn hết vào một chỗ. Cách này giúp giảm rủi ro, tránh vào lệnh mua nhầm ngay đỉnh dân gian hay gọi là đu đỉnh mà về lâu dài giá vốn sẽ đẹp hơn. Tuy nhiên, DCA chỉ phù hợp cho ai xác định nắm giữ dài hạn (holder), không hợp với trader đánh ngắn hạn. Vì vậy, hãy chọn những đồng uy tín, coin nền tảng (có blockchain layer 1), có vốn hóa lớn, có đội ngũ phát triển tốt và được cộng đồng, quỹ đầu tư lớn quan tâm.

2. Phân bổ vốn theo mức chịu rủi ro

Mỗi người có một "khẩu vị rủi ro" khác nhau. Nhưng nếu bạn thích an toàn, hãy tập trung vào BTC, ETH, coin nền tảng hoặc stablecoin. Nếu rủi ro vừa phải, có thể chia 70% vào BTC và 30% vào altcoin. Nếu thích mạo hiểm, có thể đầu tư vào altcoin nhỏ, tiềm năng tăng nhanh nhưng phải chấp nhận rủi ro cũng rất lớn.

3. Không bỏ tất cả trứng vào một giỏ

Đừng dồn hết vốn vào một đồng coin hay một dự án nào cả. Thị trường coin vô cùng khắc nghiệt, không ai có thể nói trước điều gì. Hãy chia ra: một phần vào coin lớn, một phần vào coin tiềm năng, một phần vào coin mới rủi ro cao, và một phần giữ stablecoin để phòng ngừa hoặc mua dần khi thị trường giảm. Cách này giúp bạn giảm thiểu rủi ro mà vẫn có cơ hội sinh lời.

Đặc biệt thị trường này vô cùng nhiều cạm bẫy, bạn cũng không nên dốc lòng tin, dốc túi vào một kênh hay một KOL nào đó khi họ nhận định hoặc phím lệnh, chưa chắc họ đã

đúng, hoặc sau họ là một âm mưu nào đó, luôn cảnh giác và kiểm chứng lại nguồn tin trước khi xuống tiền, nhớ vậy.

4. Giới hạn rủi ro mỗi lệnh

Nguyên tắc vàng là không để mất quá 2% tổng vốn trong một giao dịch. Ví dụ: có 30.000 USD thì mỗi lệnh chỉ nên chấp nhận mất tối đa 600 USD. Nghe thì có vẻ ít, nhưng chính điều này giúp bạn bảo vệ tài khoản và tồn tại lâu dài, thay vì cháy túi chỉ sau vài lệnh sai.

5. Chia nhỏ để chốt lời

Rất khó để xác định chính xác đâu là đáy và đâu là đỉnh của thị trường, bởi những vùng giá này chỉ thực sự được xác nhận khi chúng đã đi qua. Thay vào đó, hãy chốt lời từng phần. Ví dụ: giá tăng x2 thì rút vốn gốc, sau đó khi tăng tiếp thì chốt thêm 30% để đảm bảo có lời, phần còn lại giữ tiếp nếu bạn còn kỳ vọng. Có thể dùng lệnh Limit hoặc nâng dần stoploss để bảo vệ lợi nhuận, tránh bị thị trường quay đầu làm mất hết.

Lý thuyết từ sách vở đôi khi khác biệt với thực tiễn, bởi ngay cả những chuyên gia giàu kinh nghiệm cũng có lúc bị yếu tố tâm lý chi phối. Tuy nhiên, việc nắm vững nền tảng kiến thức đúc kết từ thực chiến sẽ giúp nhà đầu tư hạn chế tối đa những quyết định bốc đồng và rủi ro không đáng có.

Bảng các lệnh cơ bản khi trade coin

Tên lệnh	Ký hiệu/ Viết tắt	Giải thích đơn giản	Khi nào dùng
Lệnh thị trường	Market Order	Mua/bán ngay lập tức theo giá hiện tại trên sàn.	Khi cần vào/thoát lệnh nhanh, không quan tâm giá chính xác.

Tên lệnh	Ký hiệu/ Viết tắt	Giải thích đơn giản	Khi nào dùng
Lệnh giới hạn	Limit Order	Đặt mua/bán ở mức giá mong muốn. Lệnh chỉ khớp khi giá thị trường chạm tới.	Khi muốn mua giá rẻ hơn hoặc bán giá cao hơn hiện tại.
Lệnh dừng lỗ	Stop Loss (SL)	Tự động bán coin khi giá giảm xuống mức đã đặt để hạn chế thua lỗ.	Khi muốn bảo vệ vốn, tránh cháy tài khoản.
Lệnh chốt lời	Take Profit (TP)	Tự động bán coin khi giá đạt mức kỳ vọng để khóa lợi nhuận.	Khi muốn đảm bảo lời trước khi giá quay đầu.
Lệnh dừng giới hạn	Stop Limit	Kết hợp Stop và Limit: khi giá đạt mức kích hoạt (Stop), sàn đặt lệnh Limit để mua/bán ở mức bạn chọn.	Khi muốn kiểm soát chính xác cả điểm vào và mức giá.
Lệnh dừng thị trường	Stop Market	Khi giá chạm mức kích hoạt (Stop), lệnh Market sẽ khớp ngay.	Dùng để thoát nhanh khi thị trường biến động mạnh.

6.5. TÂM LÝ NGƯỜI CHƠI TRÊN THỊ TRƯỜNG CRYPTO

Thị trường crypto là một trong những nơi khắc nghiệt và biến động dữ dội nhất hiện nay. Nếu ở chứng khoán, biến động 5-10% đã được coi là biến động lớn, một năm lãi 20% đã là nhà đầu tư giỏi, thì ở crypto, giá có thể tăng hoặc giảm 20-50% chỉ trong vài giờ, lợi nhuận không chỉ tính bằng phần trăm mà còn tính bằng số lần nhân tài sản. Chính sự "sống động" này tạo ra cả sức hút lẫn nỗi sợ hãi, biến tâm lý thành yếu tố then chốt quyết định thắng thua của mỗi nhà đầu tư. Và nếu nhìn kỹ, hầu hết sai lầm của người mới đều không bắt nguồn từ thiếu hiểu biết, không có công cụ phân tích mà từ chính cảm xúc của họ.

Trước hết, sự hấp dẫn của lợi nhuận khủng là điều khiến hàng triệu người bước vào thị trường. Quanh ta, những câu chuyện "mua Bitcoin từ vài đô, bán ra hàng chục nghìn đô" hay những đồng altcoin x 100 trong vài tháng lan truyền khắp nơi, những câu chuyện về các nhà đầu tư trẻ tuổi (Gen Z) đổi đời nhanh chóng, sở hữu nhà và xe chỉ sau một thời gian ngắn tham gia thị trường tiền mã hóa, gieo vào đầu người mới kỳ vọng phi thực tế về việc làm giàu nhanh. Họ tin rằng chỉ cần chọn đúng coin, vận may sẽ biến họ thành triệu phú. Nhưng chính kỳ vọng này khiến họ dễ rơi vào bẫy tâm lý, mua ở đỉnh, giữ quá lâu, hoặc đầu tư theo cảm xúc thay vì kế hoạch rõ ràng.

Tiếp đến là nỗi sợ hãi trước biến động giá. Thị trường crypto dao động cực mạnh, giá có thể sập 30% chỉ trong một đêm, rồi hồi phục ngay sau đó là chuyện thường cơm bữa. Người mới thường chưa quen với mức biến động này, nên dễ hoảng loạn khi thấy tài khoản đỏ lửa. Họ bán tháo khi giá chạm đáy, rồi sau đó lại mua đuổi khi giá bật lên, biến bản thân thành nạn nhân của chính sự thiếu kỷ luật. Đây là vòng lặp tâm lý phổ biến mà G.C. Selden[7] từng mô tả trong chứng khoán, nhưng ở crypto, nó diễn ra nhanh hơn và khốc liệt hơn nhiều.

Một trong những trạng thái tâm lý đặc trưng của giới crypto là FOMO - Fear of Missing Out. Sợ bỏ lỡ cơ hội, nhiều người mới nhảy vào mua coin khi giá đã tăng mạnh chỉ vì thấy bạn bè khoe lãi, đọc tin tức hot trên X, hoặc nghe lời influencer. Họ không dành thời gian nghiên cứu công nghệ, tokenomics hay tính khả thi của dự án, mà đơn giản tin vào đám đông, vào quảng cáo trên truyền thông, từ các KOL được thuê để quảng

[7] Trang 5, tác giả G.C. Selden sách tâm lý thị trường chứng khoán, xuất bản 1912 Mỹ.

bá hoặc một ngôi sao trong ngành nào đó. Đến khi "sóng" qua đi, giá lao dốc, họ lại trở thành người mua cao - bán thấp.

Bên cạnh đó là tâm lý đám đông và thiếu hiểu biết. Thị trường crypto bị ảnh hưởng mạnh bởi cộng đồng trực tuyến: Telegram, Discord, Twitter (X)..., bị định hướng bởi truyền thông. Và đặc biệt tâm lý thị trường Việt Nam là rất tin vào các KOL trên mạng. Người mới thường hành động theo số đông, mua vì thấy nhiều người mua, bán vì thấy nhiều người bán, mà không có chiến lược riêng. Việc thiếu kiến thức về blockchain, cơ chế vận hành của token hay roadmap dự án càng làm họ dễ trở thành "con mồi" cho những chiêu trò pump và dump.

Ngoài ra, hai thái cực thường thấy ở người mới là quá tự tin hoặc mất niềm tin nhanh chóng. Những chiến thắng tình cờ ở giai đoạn đầu thường làm người mới chủ quan là lầm tưởng mình đã "nắm bí kíp", dẫn đến việc vào lệnh lớn hơn, thậm chí dùng đòn bẩy cao. Nhưng khi thua lỗ liên tiếp, niềm tin đó nhanh chóng sụp đổ, họ rút khỏi thị trường với cảm giác bị lừa dối. Sự dao động này chính là minh chứng rõ ràng cho việc thiếu nền tảng tâm lý vững chắc.

Không thể bỏ qua sự nhạy cảm với tin tức và FUD (Fear, Uncertainty, Doubt). Một tin đồn về việc chính phủ cấm giao dịch, một vụ hack sàn, hay một phát ngôn tiêu cực từ người nổi tiếng cũng đủ khiến giá coin lao dốc. Người mới, vốn chưa có kinh nghiệm lọc tin, thường phản ứng thái quá: bán tháo vì sợ hãi, hoặc ngược lại, lao vào mua vì tin lời hứa hẹn "coin này sẽ moon".

Bẫy tâm lý sòng bạc

Nhiều người khi mới bước vào thị trường crypto thường rơi vào "bẫy tâm lý sòng bạc". Khi nạp tiền lên sàn, con số USD

hiển thị trên màn hình làm họ dễ quên đi giá trị thực của đồng tiền, giống như đổi tiền mặt thành chip trong casino. Thị trường lại không biên giới, vận hành 24/7, không ngày nghỉ, nên rất dễ khiến nhà đầu tư cuốn theo vòng xoáy mà quên mất thời gian. Mọi thao tác mua bán chỉ gói gọn trong một cú nhấp chuột, thậm chí có thể copy lệnh, chạy theo tín hiệu từ hội nhóm mà không cần suy nghĩ. Cái cảm giác "thắng nhanh" thường chỉ mang tính đánh lừa, vì sau đó thị trường sẽ lấy lại của họ nhiều hơn. Hơn nữa việc các sàn và các cá mập nắm đầy đủ thông tin của người chơi, các vùng giá, tỷ lệ lệnh long/short họ hoàn toàn có thể can thiệp để tạo những lệnh có lợi cho họ. Đây chính là lý do nhiều trader mới ở lại lâu hơn, càng chơi càng lún sâu, và cuối cùng xác suất thắng lại nghiêng về phía sàn và các tay chơi có kinh nghiệm.

Vì sao phần lớn người chơi đều mất tiền trong thị trường coin?

Có tới hơn 95% người tham gia thị trường crypto rơi vào thua lỗ. Nguyên nhân không chỉ đến từ sự biến động khốc liệt của giá, mà chủ yếu xuất phát từ chính tâm lý và hành vi của nhà đầu tư. Nhiều người lao vào thị trường như một con bạc, nghe hoặc thấy người khác thắng coin dễ nhanh giàu thì cũng nảy sinh tâm lý sợ bỏ lỡ (FOMO), liên tục săn tìm những "kèo đổi đời", có tâm lý đánh gấp thếp hòng gỡ gạc. Khi thua lỗ, thay vì dừng lại để nhìn nhận sai lầm, họ lại mang tâm lý "trả thù thị trường" - cố gỡ gạc bằng mọi giá, càng đánh càng mất. Càng vay mượn, càng tâm lý, càng đánh càng thua. Bên cạnh đó, khát khao làm giàu nhanh khiến họ dễ sa vào những dự án rủi ro, coin rác hay lời kêu gọi đầu tư mơ hồ. Thêm vào đó, nhiều người có lãi nhưng không chịu chốt lời, hoặc thiếu kỷ luật trong giao dịch, dẫn đến cuối cùng lợi nhuận cũng bốc

hơi. Tất cả những yếu tố này kết hợp lại tạo nên một bức tranh quen thuộc: số đông chỉ mất tiền, còn số ít kiên nhẫn, có kiến thức và kỷ luật mới là người hưởng lợi từ thị trường.

Tại sao phải lặp đi lặp lại những kiến thức nền tảng về tâm lý này, bởi nó rất quan trọng. Đây không phải sách dạy trade coin chuyên nghiệp nhưng nó đặt cho bạn những kiến thức nền tảng vỡ lòng mà bạn phải biết khi tham gia thị trường để bảo toàn tài sản của chính bạn. Nó giúp bạn hiểu rằng: muốn tồn tại lâu dài, nhà đầu tư không chỉ cần kiến thức và chiến lược, mà quan trọng hơn là khả năng quản trị cảm xúc. Chỉ khi giữ được kỷ luật, đặt trước mức cắt lỗ và chốt lời, đồng thời học cách đứng ngoài những "cơn sóng" của đám đông, họ mới có thể bảo vệ vốn và tìm kiếm lợi nhuận bền vững.

6.6. 12 SAI LẦM THƯỜNG GẶP CỦA TRADER MỚI

1. All-in, đánh cược tất cả

Nhiều người mới vào thị trường thường mang tâm lý "được ăn cả, ngã về không", dồn hết vốn liếng vào một lệnh duy nhất với hy vọng đổi đời nhanh chóng. Nhưng thị trường chưa bao giờ vận hành theo mong muốn cá nhân. Chỉ cần một cú điều chỉnh bất ngờ, toàn bộ tài khoản có thể bốc hơi, để lại sự cay đắng và nuối tiếc.

2. Không đặt Stop loss

Hy vọng thị trường sẽ quay đầu là một cái bẫy tâm lý chết người. Trader mới thường bỏ qua Stop loss, nghĩ rằng "giá sẽ hồi lại thôi". Nhưng càng hy vọng, khoản lỗ càng phình to, biến một rủi ro nhỏ thành thảm họa toàn diện.

3. Lạm dụng đòn bẩy

Đòn bẩy giống như con dao hai lưỡi. Nó khuếch đại lợi nhuận nhưng đồng thời phóng đại rủi ro. Nhiều người mới bị cuốn hút bởi viễn cảnh "x50, x100 tài khoản" mà quên rằng chỉ một biến động nhỏ cũng đủ để lệnh bị thanh lý.

4. Giao dịch theo cảm xúc, chạy theo FOMO

Nỗi sợ bỏ lỡ khiến người mới thường lao vào mua khi giá đang tăng dựng đứng, hoặc bán tháo trong hoảng loạn khi thị trường đỏ lửa. Họ hành động theo cảm xúc thay vì kế hoạch, để rồi thường xuyên rơi vào tình thế "mua đỉnh, bán đáy".

5. Không có chiến lược rõ ràng

Một sai lầm lớn khác là giao dịch theo tin đồn, lời khuyên trên mạng xã hội hay nhóm chat. Thiếu một hệ thống giao dịch riêng, người mới chỉ giống như con thuyền trôi theo sóng, không biết đâu là bến bờ.

6. Kỳ vọng phi thực tế

Thị trường crypto từng chứng kiến những cú tăng trưởng thần kỳ, và điều đó khiến nhiều trader mới tin rằng "x2, x5 tài khoản" trong vài ngày là điều bình thường. Chính kỳ vọng phi lý này dẫn đến lòng tham vô độ và những quyết định liều lĩnh.

7. Bỏ qua quản lý vốn

Vào lệnh với số tiền tùy hứng, không tính toán rủi ro trên tổng tài khoản là một sai lầm chí mạng. Quản lý vốn chính là chiếc phao cứu sinh, nhưng nhiều người mới lại xem nhẹ, để rồi một vài lệnh sai là đủ xóa sạch thành quả.

8. Overtrading - giao dịch quá nhiều

Khi thua lỗ, tâm lý gỡ gạc trỗi dậy. Người mới thường mở lệnh liên tục, không kịp phân tích kỹ càng. Nhưng càng "đánh" nhiều, họ càng mất kiểm soát, và kết quả thường là chìm sâu hơn trong thua lỗ.

Việc mở quá nhiều vị thế giao dịch cùng lúc sẽ dễ dẫn đến cháy tài khoản do không quản lý được vốn và thiếu sự phân tích kỹ lưỡng. Sự thiếu tập trung này làm giảm đáng kể hiệu quả đầu tư.

9. Không học từ sai lầm

Một cuốn nhật ký giao dịch là vũ khí vô giá, nhưng hầu hết trader mới đều bỏ qua. Không ghi chép, không nhìn lại quá khứ, họ lặp lại cùng một sai lầm hết lần này đến lần khác, và chẳng bao giờ tiến bộ.

10. Quá tin vào công cụ phân tích

Indicator, mô hình nến, chỉ báo kỹ thuật... tất cả chỉ là công cụ hỗ trợ, không phải "chén thánh". Nhưng nhiều người mới lại coi đó như lời tiên tri chính xác tuyệt đối, quên mất rằng thị trường còn bị chi phối bởi tin tức và tâm lý đám đông.

11. Tâm lý bầy đàn

Con người vốn dễ bị ảnh hưởng bởi số đông, bị lái bởi truyền thông, mạng xã hội và trong thị trường crypto điều này càng rõ. Trader mới thường nghe theo cộng đồng trên Telegram, Twitter, group chat mà không tự phân tích. Nhưng chạy theo đám đông thì hiếm khi đi được đến đích an toàn.

12. Thiếu kiên nhẫn, ham làm giàu nhanh

Sai lầm cuối cùng - cũng là phổ biến nhất - chính là sự nóng vội. Nhiều người mới coi trade coin như trò chơi may rủi, mong chớp thời cơ để đổi đời trong chốc lát. Họ quên rằng giao dịch không phải đường tắt để làm giàu, mà là hành trình dài của kiến thức, kỷ luật và kiểm soát bản thân.

6.7. KỶ LUẬT KHI THAM GIA TRADING

Kỷ luật trong giao dịch là nền tảng giúp trader tồn tại và phát triển trên thị trường crypto - nơi giá cả biến động dữ dội và cảm xúc dễ dàng lấn át lý trí. Một người có kỷ luật sẽ luôn tuân thủ các nguyên tắc đã đặt ra, từ việc đặt stop loss để giới hạn thua lỗ, quản lý vốn hợp lý để không "cháy tài khoản", cho đến việc chốt lời đúng kế hoạch thay vì chạy theo lòng tham. Kỷ luật cũng thể hiện ở sự kiên nhẫn: chỉ vào lệnh khi có tín hiệu rõ ràng, sẵn sàng đứng ngoài khi thị trường chưa thuận lợi, và chấp nhận những khoản lỗ nhỏ để bảo vệ tài khoản cho những cơ hội sau. Nên nhớ, việc đứng ngoài quan sát (không vào lệnh) cũng chính là một phần của chiến lược giao dịch.

Không chỉ là vấn đề kỹ thuật, kỷ luật còn nằm ở khả năng kiểm soát tâm lý. Thị trường crypto luôn tạo ra những cơn sóng cảm xúc cực đoan: hưng phấn và tham lam khi giá tăng vọt, sợ hãi và tuyệt vọng khi giá lao dốc. Trader thiếu kỷ luật tâm lý sẽ dễ dàng FOMO theo đám đông hoặc hoảng loạn bán tháo, phá vỡ toàn bộ kế hoạch giao dịch. Ngược lại, người biết giữ cái đầu lạnh sẽ tách bạch cảm xúc khỏi quyết định, chỉ hành động dựa trên chiến lược đã định sẵn.

Chính sự kỷ luật này giúp trader không biến giao dịch thành một canh bạc, mà thành một hành trình bền vững. Khi

biết tự kiềm chế, tuân thủ nguyên tắc và kiểm soát cảm xúc, trader mới có thể đứng vững trước sóng gió thị trường và dần tích lũy lợi nhuận theo thời gian, có kỷ luật sẽ có chiến thắng.

Nhật ký giao dịch coin

Viết nhật ký giao dịch coin hằng ngày là thói quen quan trọng giúp trader nhìn lại quá trình đầu tư, học từ sai lầm và củng cố kỷ luật. Một cuốn nhật ký đơn giản thường ghi lại: thời điểm vào lệnh, lý do vào lệnh, khối lượng, mức stop loss - take profit, kết quả sau khi đóng lệnh, và đặc biệt là cảm xúc trong lúc giao dịch. Khi xem lại, trader sẽ nhận ra mình thường sai ở đâu: vào lệnh vì FOMO, đặt stop loss quá chặt, hay chốt lời quá sớm... Nhờ vậy, mỗi lần thua lỗ trở thành một bài học thay vì chỉ là sự mất mát. Nhật ký giao dịch vì thế không chỉ là công cụ ghi chép, mà còn là "tấm gương" soi lại bản thân, giúp trader dần hoàn thiện chiến lược và trở nên kỷ luật hơn trên hành trình dài hạn.

6.8. RỦI RO PHÁP LÝ CHO NHÀ ĐẦU TƯ CÁ NHÂN NẾU VI PHẠM

Việt Nam đã chính thức bước vào giai đoạn thí điểm thị trường tài sản mã hóa theo Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP và Luật Công nghiệp Công nghệ số năm 2025, cho phép giao dịch crypto, token hóa tài sản thực và stablecoin nhưng chỉ thông qua sàn được Bộ Tài chính cấp phép. Điều này đồng nghĩa với việc nhà đầu tư cá nhân, nếu tiếp tục như trước đây, sẽ là giao dịch "chui", qua sàn quốc tế như Binance, OKX, mua bán OTC không đăng ký, hoặc dùng crypto làm phương tiện thanh toán, sẽ đối diện nhiều rủi ro pháp lý. Luật pháp Việt Nam chỉ bảo

vệ nhà đầu tư trong phạm vi các sàn và dịch vụ được cấp phép, nên việc tham gia vào các nền tảng "chợ đen" sẽ khiến rủi ro mất trắng hoàn toàn thuộc về người dùng.

Trước hết là nguy cơ phạt hành chính và hình sự: Nhà đầu tư cá nhân khi tham gia thị trường tài sản số cần đặc biệt lưu ý rủi ro về xử phạt. Các mức phạt hành chính có thể dao động từ vài trăm nghìn đồng đối với vi phạm nhẹ như không xác minh danh tính, cho đến 2 tỷ đồng[8] đối với hành vi mang tính hệ thống hoặc giao dịch khối lượng lớn. Trong trường hợp nghiêm trọng, như rửa tiền hay tài trợ khủng bố, có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự với mức án từ 1-15 năm tù (theo Điều 324 Bộ luật Hình sự). Ngoài ra, việc phát hành, quảng bá hoặc giao dịch các loại token, coin ngoài khuôn khổ thí điểm cũng có thể dẫn đến các chế tài như cảnh cáo, phạt tiền, tịch thu tài sản, hoặc cấm hành nghề trong lĩnh vực tài chính. Đặc biệt, nếu nhà đầu tư không mở tài khoản và không chuyển tài sản mã hóa về lưu ký, giao dịch tại tổ chức được Bộ Tài chính cấp phép, có thể bị phạt từ 100-200 triệu đồng.

Kế đến là nghĩa vụ thuế[9]:

Lợi nhuận từ giao dịch crypto phải kê khai như thu nhập cá nhân; trốn thuế trên 100 triệu VND có thể bị truy cứu hình sự. Theo Thông tư số 32/2026 của Bộ Tài chính, giao dịch tài sản mã hóa tại Việt Nam chính thức được đưa vào diện quản lý thuế. Theo quy định mới, nhà đầu tư cá nhân phải nộp thuế thu nhập cá nhân 0,1% trên giá trị mỗi lần chuyển nhượng, đồng thời áp dụng thêm các quy định về thuế với tổ chức và

[8] https://dantri.com.vn/kinh-doanh/de-xuat-phat-toi-2-ty-dong-voi-vi-pham-trong-giao-dich-tai-san-ma-hoa-20250514153127707.htm

[9] Cổng thông tin điện tử Bộ Tài Chính

hoạt động liên quan. Ngoài ra, nếu giao dịch ngoài sàn phép, nhà đầu tư sẽ mất quyền bảo vệ pháp lý, coi như hợp đồng vô hiệu; bị hack, lừa đảo cũng không được đòi bồi thường.

Tóm lại, từ năm 2026 trở đi, nhà đầu tư cá nhân Việt Nam chỉ an toàn khi tuân thủ khung pháp lý mới, thực hiện KYC đầy đủ, kê khai thuế minh bạch và giao dịch qua sàn chính thức. Ngược lại, việc "lách luật" không chỉ gây mất mát tài chính, mà còn kéo theo rủi ro pháp lý nghiêm trọng.

7

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ THÔNG MINH

7.1. CÁC TRƯỜNG PHÁI ĐẦU TƯ: NGẮN HẠN - TRUNG HẠN - DÀI HẠN

Trong thị trường tiền mã hóa, các nhà đầu tư thường phân chia phương pháp giao dịch thành ba trường phái lớn: ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Với trường phái ngắn hạn, phổ biến nhất là Scalping và Day Trading. Đây là cách thức tận dụng biến động giá trong ngày hoặc thậm chí chỉ trong vài phút để tìm kiếm lợi nhuận nhanh. Scalping thường yêu cầu tốc độ, sự tập trung cao độ cùng vốn và công cụ giao dịch mạnh để "ăn" từng nhịp nhỏ, đánh theo khung nến phút, 15 phút hoặc nến giờ. Day Trading thì cân bằng hơn, khi các nhà giao dịch vào - ra lệnh trong cùng một ngày, phân tích biểu đồ, khối lượng và tin tức để chớp lấy cơ hội, đồng thời hạn chế rủi ro giữ lệnh qua đêm, thường đánh theo H1, H4 nến ngày. Nhược điểm lớn nhất của nhóm này là áp lực tâm lý nặng nề và tốn nhiều thời gian theo dõi thị trường liên tục.

Ở trường phái trung hạn, nổi bật nhất là Swing Trading. Đây là cách giao dịch theo các "sóng" giá, kéo dài từ vài ngày đến vài tuần. Các nhà đầu tư trung hạn vừa sử dụng phân tích kỹ thuật để nhận diện xu hướng, vừa chú trọng các yếu tố cơ bản như thông tin nâng cấp dự án, dòng vốn hay xu thế vĩ mô ngắn hạn. Lợi thế của swing trading là không cần theo dõi màn hình liên tục 24/7, đồng thời mức lợi nhuận tiềm năng thường cân đối hơn so với rủi ro. Tuy vậy, trader trung hạn vẫn chịu ảnh hưởng từ biến động bất ngờ của thị trường và cần kỷ luật cao để không bị cuốn vào nhịp ngắn hạn.

Cuối cùng là trường phái dài hạn, nơi các nhà đầu tư theo Position Trading hoặc đơn giản là HODL. Đây là cách đặt niềm

tin vào xu hướng lớn của thị trường: chu kỳ tăng trưởng, các giai đoạn bull run, hoặc sự phát triển bền vững của một đồng coin nền tảng. Nhà đầu tư dài hạn có thể giữ tài sản nhiều tháng, thậm chí nhiều năm, bỏ qua những dao động nhỏ hằng ngày. Họ quan tâm đến tầm nhìn dự án, dòng vốn tổ chức, quy định pháp lý toàn cầu và các sự kiện trọng đại như halving hay việc chấp nhận rộng rãi công nghệ blockchain. Ưu điểm là giảm áp lực giao dịch, nhưng nhược điểm nằm ở việc vốn bị "đóng băng" lâu, cùng rủi ro nếu chọn sai tài sản hoặc dự án.

Ngoài ba trường phái chính này, còn tồn tại một số phương pháp "đặc biệt" dành cho những nhà đầu tư linh hoạt và ưa sự khác biệt. Thứ nhất là Arbitrage, tức giao dịch chênh lệch giá giữa các sàn hoặc thị trường khác nhau để kiếm lời từ khoảng cách giá tức thời. Thứ hai là Bot Trading, nơi nhà đầu tư tự xây dựng, tự code bot hoặc thuê bot tự động giao dịch theo chiến lược định sẵn, giúp loại bỏ cảm xúc và hoạt động 24/7. Thứ ba là News Trading, tức dựa vào các sự kiện, tin tức nóng như niêm yết coin trên sàn lớn, thay đổi chính sách pháp lý, hoặc các sự cố an ninh mạng (ví dụ: các vụ sàn giao dịch bị hack làm thất thoát tài sản gây sụt giảm thị trường). Đây đều là những cách thức đòi hỏi tốc độ, kiến thức và công cụ hỗ trợ mạnh mẽ, có thể mang lại lợi nhuận vượt trội nhưng cũng tiềm ẩn rủi ro cao nếu đánh giá sai tình hình.

Các phương thức giao dịch coin

Các phương thức giao dịch coin theo thời gian

Nhóm thời gian	Hình thức trading phổ biến	Thời gian nắm giữ điển hình	Đặc trưng chính	Mức độ rủi ro
Ngắn hạn	Scalping / Day Trading / News Trading	Vài giây → trong ngày	Giao dịch tần suất cao, phụ thuộc biến động ngắn hạn và tâm lý. Thường mất nhiều hơn được.	Cao
Trung hạn	Swing Trading / Trend Following	Vài ngày → vài tuần	Giao dịch theo sóng và xu hướng trung hạn	Trung bình
Dài hạn	Position Trading / DCA / Hold	Vài tháng → vài năm	Bám theo chu kỳ thị trường và giá trị dài hạn. Thường được nhiều hơn mất	Thấp

Các hình thức trade coin phổ biến

Tóm lại, dù là ngắn hạn, trung hạn, dài hạn hay theo đuổi những chiến lược đặc biệt, thì mỗi trường phái đều có ưu - nhược điểm riêng và phù hợp với từng phong cách, nguồn vốn, cũng như mức độ chấp nhận rủi ro của nhà đầu tư. Quan trọng nhất

là phải hiểu rõ bản thân, kiên định với kế hoạch đã chọn và quản trị rủi ro chặt chẽ, bởi thị trường crypto luôn biến động mạnh, vừa mở ra nhiều cơ hội, vừa ẩn chứa vô số thách thức.

7.2. CÁC KÊNH CẬP NHẬT THÔNG TIN CHÍNH

Người chơi dù theo trường phái nào cũng nên cập nhật các tin tức thị trường để nắm diễn biến và các biến động giá lớn trước khi ra quyết định vào lệnh. Đầu ngày ta nên xem biểu giá của BTC, ETH những coin top ảnh hưởng tới thị trường. Tại Việt Nam, các kênh tin tức crypto uy tín bao gồm Coin68 và Blog Tiền Ảo với tin tức, phân tích kỹ thuật và hướng dẫn giao dịch; tiendientu.com chuyên về dự án blockchain nội địa như Axie Infinity; VNEconomics Academy cung cấp dữ liệu thị trường và kiến thức kinh tế số; CafeF và VnExpress cập nhật tin tức tài chính và pháp lý liên quan đến crypto. Nên kiểm tra chéo thông tin từ các nguồn này để tránh FOMO, FUD và lừa đảo. Trên mạng xã hội, các bạn có thể xem các kênh YouTube tin tức như 5 phút crypto, cryptoleakvn…. cập nhật từ các KOL uy tín trên TikTok như Hải xứ Thanh, Tụt coin… để thêm tin tức và nhận định về xu hướng thị trường. Bạn cũng nên tham gia các diễn đàn tiền mã hóa trên Voz, các group mạng xã hội trên Zalo, Telegram, Facebook, X, Binance Square… mà bạn cảm thấy tin tưởng để học hỏi, trao đổi thông tin, cập nhật xu thế.

Trên thế giới, chúng ta có thể xem các trang tin quốc tế uy tín về tiền mã hóa bao gồm CoinMarketCap và CoinGecko, cung cấp dữ liệu giá, vốn hóa thị trường và xếp hạng coin; CoinDesk, nổi bật với tin tức chuyên sâu và Chỉ số Giá Bitcoin; CryptoSlate, tập trung vào tin tức và đánh giá dự án blockchain; Messari, chuyên phân tích dữ liệu và báo cáo

nghiên cứu; DropsTab, theo dõi thị trường và hợp đồng thông minh; trang Smith + Crown, đánh giá ICO và token. Kết hợp nhiều nguồn để đảm bảo thông tin chính xác và tránh rủi ro FOMO hoặc FUD.

Các trang web quốc tế uy tín giúp kiểm tra dự án crypto có đáng tin hay lừa đảo bao gồm CertiK, chuyên kiểm toán hợp đồng thông minh và xếp hạng bảo mật; TokenSniffer và Honeypot.is, phân tích token để phát hiện honeypot, rug pull; CoinSniper, đánh giá ICO và presale; DappRadar, theo dõi DeFi, NFT và hoạt động blockchain; ScamAdviser, kiểm tra độ tin cậy website; và RugDoc, đánh giá rủi ro DeFi. Kết hợp nhiều nguồn để xác minh dự án, tránh FOMO và lừa đảo.

7.3. PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG: CƠ BẢN, KỸ THUẬT VÀ ON-CHAIN

Phân tích thị trường trong giao dịch tài sản số là quá trình nghiên cứu và đánh giá những yếu tố có thể tác động đến giá cả và xu hướng của một đồng coin hay toàn bộ thị trường crypto. Nó bao gồm việc quan sát hành vi giá, khối lượng giao dịch, tin tức, dòng vốn, dữ liệu on-chain cũng như bối cảnh kinh tế - pháp lý. Nói cách khác, phân tích thị trường chính là "kim chỉ nam" giúp nhà đầu tư hiểu được bức tranh hiện tại và dự đoán kịch bản tương lai, từ đó đưa ra quyết định mua - bán phù hợp.

Phân tích thị trường quan trọng vì thị trường crypto có đặc tính biến động cực mạnh và khó lường. Nếu không phân tích, nhà đầu tư dễ rơi vào tâm lý FOMO, mua đỉnh bán đáy hoặc chạy theo tin đồn. Việc phân tích bài bản giúp nhận diện xu

hướng, xác định vùng giá hợp lý, quản trị rủi ro, và quan trọng hơn cả là tạo ra một chiến lược có cơ sở thay vì hành động theo cảm xúc. Dù chọn trường phái ngắn hạn, trung hạn hay dài hạn, thì phân tích thị trường chính là nền tảng để nhà đầu tư tồn tại và kiếm lợi nhuận bền vững trong thế giới tài sản số đầy rủi ro nhưng cũng nhiều cơ hội này.

Cơ bản, kỹ thuật và on-chain

Khi tham gia giao dịch tài sản số, bên cạnh việc lựa chọn phong cách đầu tư theo ngắn hạn, trung hạn hay dài hạn, các nhà giao dịch còn cần xác định phương pháp phân tích thị trường. Có ba trường phái chính được áp dụng rộng rãi: phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật và phân tích on-chain.

Phân tích cơ bản (Fundamental Analysis - FA) trong thị trường tiền mã hóa là phương pháp đánh giá giá trị nội tại và tiềm năng phát triển của một đồng coin hay dự án blockchain, thay vì chỉ nhìn vào biến động giá ngắn hạn. Nhà đầu tư sử dụng phân tích cơ bản để trả lời câu hỏi: "Dự án này có thật sự đáng giá và có thể phát triển bền vững trong tương lai không?".

Để làm điều đó, phân tích cơ bản thường xem xét nhiều yếu tố: đội ngũ sáng lập và phát triển có uy tín hay không, công nghệ nền tảng có ưu việt không, tokenomics (cơ chế phân phối và sử dụng token) có hợp lý không, cộng đồng và hệ sinh thái có đang mở rộng không, cũng như quan hệ đối tác, ứng dụng thực tế và sự chấp nhận của thị trường. Ngoài ra, còn cần chú ý đến bối cảnh kinh tế vĩ mô, xu hướng dòng vốn đầu tư, và các quy định pháp lý có thể ảnh hưởng đến sự tồn tại và tăng trưởng của dự án.

Phân tích cơ bản đặc biệt quan trọng cho những nhà đầu tư dài hạn (Position trading hoặc HODL), bởi nó giúp họ sàng lọc giữa hàng chục nghìn đồng coin hiện có, tìm ra những dự án thật sự có giá trị thay vì chỉ chạy theo các "trend" ngắn hạn hay các đồng coin đầu cơ. Thời gian áp dụng phân tích cơ bản thường trải dài từ vài tháng đến nhiều năm, phù hợp với những ai muốn nắm giữ lâu dài và kỳ vọng vào sự phát triển bền vững của dự án.

Phân tích kỹ thuật (Technical Analysis - TA) là phương pháp dự đoán xu hướng giá trong tương lai dựa trên việc quan sát hành vi giá và khối lượng giao dịch trong quá khứ. TA dựa trên nguyên lý cơ bản rằng: "Lịch sử có xu hướng lặp lại" và giá luôn phản ánh tâm lý thị trường. Nhà giao dịch sử dụng biểu đồ nến, mô hình giá (tam giác, cờ, vai - đầu - vai, kênh xu hướng...), cùng các chỉ báo kỹ thuật như RSI, MACD, Bollinger Bands, đường trung bình MA để xác định điểm mua - bán, chốt lời hoặc cắt lỗ.

Phân tích kỹ thuật đặc biệt phù hợp với những nhà giao dịch ngắn hạn và trung hạn. Trong ngắn hạn, các scalper hay day trader thường sử dụng TA để tìm lợi nhuận nhanh chỉ trong vài phút đến vài giờ, tận dụng biến động giá liên tục của thị trường crypto. Trong trung hạn, swing trader áp dụng TA để nắm bắt "sóng giá" kéo dài vài ngày đến vài tuần.

Khung thời gian sử dụng TA khá linh hoạt: từ biểu đồ 1 phút, 15 phút cho đến biểu đồ 4 giờ, ngày, hoặc tuần, tùy phong cách và mục tiêu đầu tư. Tuy nhiên, càng giao dịch trong khung thời gian nhỏ thì độ nhiễu càng cao, đòi hỏi trader phải có kinh nghiệm, kỷ luật và khả năng quản trị rủi ro tốt.

Có thể nói, phân tích kỹ thuật giống như "ngôn ngữ của biểu đồ", cho phép nhà đầu tư đọc hiểu tâm lý đám đông thông qua biến động giá. Dù không đưa ra cái nhìn chiến lược dài hạn như phân tích cơ bản, TA lại là công cụ gần như không thể thiếu để xác định điểm vào - ra thị trường chính xác hơn, đặc biệt trong một thị trường có biến động mạnh như crypto.

Trong khi đó, phân tích on-chain là phương pháp tận dụng dữ liệu trực tiếp từ blockchain để quan sát hành vi của người dùng và dòng chảy vốn trong thị trường. Nó giống như việc "soi dòng máu" của thị trường: nó cho thấy tiền đang chảy đi đâu, ai đang nắm giữ, và tâm lý nhà đầu tư ra sao. Điểm đặc biệt của crypto là mọi giao dịch đều được ghi lại công khai và không thể thay đổi trên chuỗi, vì vậy nhà đầu tư có thể theo dõi các chỉ số một cách minh bạch thay vì phụ thuộc vào dữ liệu bên thứ ba.

Phân tích on-chain mang lại nhiều tác dụng quan trọng. Trước hết, nó giúp phát hiện dòng tiền lớn: khi cá voi hoặc quỹ đầu tư nạp coin lên sàn, thường có nguy cơ bán tháo; ngược lại, khi dòng tiền rút về ví lạnh, đó có thể là tín hiệu tích lũy. Thứ hai, nó cho thấy mức độ hoạt động của mạng lưới, chẳng hạn số lượng ví hoạt động hằng ngày, tốc độ tăng trưởng người dùng mới, hay tỉ lệ staking. Thứ ba, phân tích on-chain hỗ trợ nhà đầu tư đánh giá tâm lý thị trường: các chỉ số như MVRV (Market Value to Realized Value), SOPR (Spent Output Profit Ratio) hay Netflow (dòng tiền ròng vào/ra sàn) phản ánh mức độ hưng phấn hoặc hoảng loạn của cộng đồng.

Phân tích on-chain thường phù hợp với trader trung hạn và dài hạn, bởi các chỉ số này phản ánh xu hướng dòng tiền và

hành vi tích lũy hoặc phân phối trong nhiều ngày đến nhiều tuần. Tuy nhiên, một số nhà giao dịch ngắn hạn cũng sử dụng dữ liệu on-chain theo dõi "dòng tiền nóng" để bắt kịp biến động tức thời, đặc biệt khi có tin tức lớn hoặc biến động bất thường.

Có thể nói, phân tích cơ bản, kỹ thuật và on-chain là ba "trụ cột" tạo nên hệ thống tư duy của một nhà giao dịch tiền mã hóa. Không có trường phái nào tuyệt đối đúng hay sai, mà quan trọng là nhà đầu tư biết kết hợp linh hoạt: dùng phân tích cơ bản để chọn dự án chất lượng, phân tích kỹ thuật để xác định điểm mua - bán hợp lý, và phân tích on-chain để theo dõi dòng tiền và hành vi thị trường. Sự phối hợp nhịp nhàng giữa ba phương pháp này sẽ giúp giảm thiểu rủi ro, nâng cao khả năng ra quyết định và tận dụng tối đa cơ hội mà thị trường crypto mang lại.

7.4. HƯỚNG DẪN PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Nguyên lý cốt lõi của phân tích kỹ thuật (TA)

Phân tích kỹ thuật (Technical Analysis - TA) không chỉ là việc đọc biểu đồ hay sử dụng chỉ báo, mà nó dựa trên một hệ thống nguyên lý nền tảng đã được kiểm chứng qua nhiều thập kỷ giao dịch trên các thị trường tài chính. Dù áp dụng vào chứng khoán, forex hay crypto, những nguyên lý này vẫn giữ nguyên giá trị. Đặc biệt trước khi vào bất kỳ lệnh nào, trader cần xác định xu hướng lớn của thị trường. Nếu thị trường đang trong uptrend, việc tìm điểm mua sẽ an toàn và có lợi thế hơn so với cố gắng bán khống ngược xu hướng. Ngược lại, trong downtrend, ưu tiên quản trị vốn hoặc chờ cơ hội mua tích lũy dài hạn sẽ khôn ngoan hơn. Lưu ý những chỉ báo kỹ thuật

không giúp đoán chính xác 100% tương lai. Các chỉ báo này thường phát huy hiệu quả cao hơn ở thị trường chứng khoán nhờ biên độ biến động vừa phải. Tuy nhiên, nếu nắm vững nguyên lý cốt lõi này, trader có thể tăng xác suất thành công và xây dựng chiến lược giao dịch có kỷ luật, bền vững.

Có ba điểm then chốt mà mọi nhà giao dịch cần nắm vững để hiểu và vận dụng TA hiệu quả.

Thứ nhất, giá phản ánh tất cả thông tin. Quan điểm này cho rằng mọi yếu tố - từ tin tức, sự kiện kinh tế, chính sách pháp luật cho đến tâm lý nhà đầu tư - đều đã được phản ánh vào hành vi giá. Do đó, thay vì phải phân tích từng yếu tố rời rạc, trader chỉ cần quan sát biểu đồ giá cũng có thể nắm bắt được tác động tổng hợp của thị trường. Trong thị trường crypto, nơi tin tức thay đổi nhanh chóng và thông tin đôi khi không minh bạch, nguyên lý này càng trở nên hữu ích vì biểu đồ chính là "ngôn ngữ" khách quan nhất.

Thứ hai, lịch sử có xu hướng lặp lại. Thị trường tài chính được điều khiển bởi tâm lý con người - sợ hãi, tham lam, hy vọng, hoảng loạn - và những cảm xúc này thường dẫn đến các mô hình giá lặp đi lặp lại. Ví dụ, sau một giai đoạn tăng mạnh, thị trường thường tạo ra mô hình phân phối, trong khi ở đáy thường hình thành mô hình tích lũy. Việc nghiên cứu các mô hình giá trong quá khứ giúp trader dự đoán khả năng tái diễn trong tương lai.

Thứ ba, thị trường di chuyển theo xu hướng (trend). Một xu hướng có thể là tăng (uptrend), giảm (downtrend) hoặc đi ngang (sideway). Thay vì cố gắng bắt đỉnh - đáy, TA khuyến khích trader đi theo xu hướng lớn để tối ưu lợi nhuận và giảm

rủi ro. Trong crypto, xu hướng thường kéo dài nhiều tuần hoặc nhiều tháng, và việc nhận diện đúng giai đoạn của thị trường (tích lũy, bùng nổ, phân phối) là chìa khóa để giao dịch hiệu quả.

7.5. CÁCH ĐỌC ĐỒ THỊ NẾN NHẬT[1]

Nến Nhật (candlestick) là dạng biểu đồ giá được sử dụng phổ biến trong tài chính, từ chứng khoán, forex cho đến thị trường crypto. Loại biểu đồ này do thương nhân Nhật Bản Munehisa Homma phát minh vào thế kỷ 18, ban đầu chỉ nhằm ghi chép biến động giá gạo. Nhờ tính trực quan và hiệu quả trong phân tích, nến Nhật nhanh chóng lan rộng, được giới thương nhân khắp nơi đón nhận. Ngày nay, gần như mọi nhà giao dịch trên thế giới đều dùng nến Nhật để quan sát thị trường. Một biểu đồ nến được tạo nên từ hàng nghìn cây nến và mỗi cây nến gồm hai phần chính: thân nến và bóng nến.

Mô hình một cây nến trong đồ thị nến Nhật.

- Thân nến cho biết mức giá đóng (close) và giá mở cửa (open) trong một khoảng thời gian nhất định. Ví dụ, trên biểu đồ 15 phút, mỗi cây nến Nhật sẽ được hình thành dựa theo diễn biến giá trong mỗi 15 phút. Tương tự, trên biểu đồ ngày của chứng khoán, mỗi cây nến Nhật sẽ được hình thành dựa theo diễn biến giá trong một phiên giao dịch.

- Bóng nến cho biết mức cao nhất (highest) và thấp nhất (lowest) của giá trong một khoảng thời gian nhất định.

[1] https://vnexpress.net/cach-doc-do-thi-nen-nhat-4297366.html

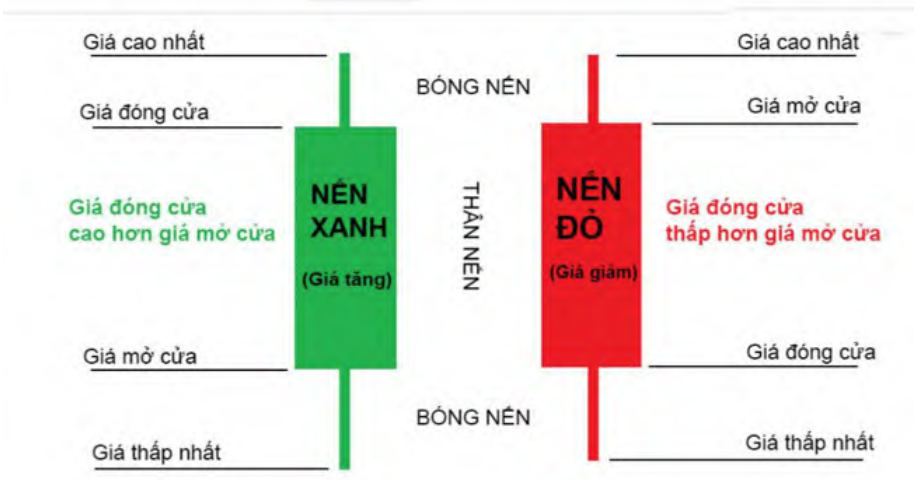

Mô hình nến Nhật

Nến Nhật được chia làm 2 loại là nến tăng và nến giảm và thông qua màu sắc, bạn sẽ biết được một cây nến thuộc loại nào.

- Nến tăng, thường sử dụng màu xanh dương, có đặc điểm là giá mở cửa bao giờ cũng thấp hơn giá đóng cửa.

- Nến giảm, thường là màu đỏ, có đặc điểm là giá mở cửa luôn cao hơn giá đóng cửa.

So với một biểu đồ dạng đường (line), biểu đồ nến Nhật cung cấp nhiều thông tin về diễn biến giá hơn rất nhiều.

Ví dụ, khi nhìn vào một cây nến tăng có thân dài, không có bóng, điều đó có nghĩa cổ phiếu đã tăng liên tục trong cả phiên và chốt phiên ở mức cao nhất. Đây là một manh mối quan trọng trong việc phân tích, vì cây nến chỉ ra rằng sức cầu với cổ phiếu rất mạnh.

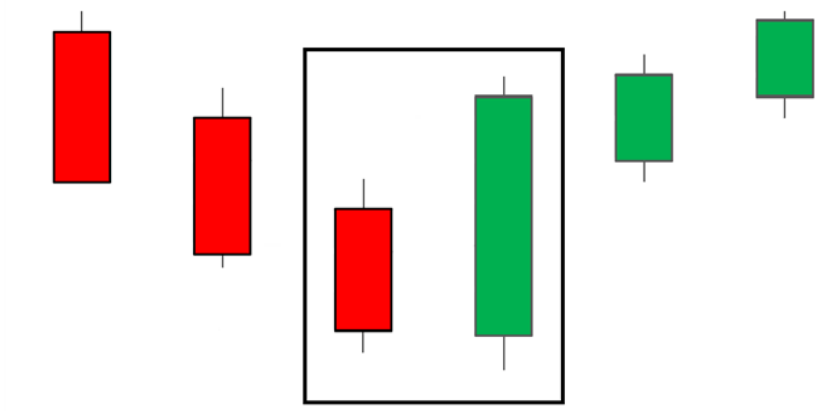

Mô hình Engulfing

Mô hình Engulfing trong biểu đồ nến Nhật thường báo hiệu sự đảo chiều tại đáy, với hai cây nến ngược chiều, trong đó cây nến thứ hai là nến tăng mạnh.

Bên cạnh đó, các mức giá mở cửa, đóng cửa, cao nhất và thấp nhất của mỗi cây nến cũng cung cấp thông tin quan trọng trong việc đánh giá xu hướng thị trường, đặc biệt khi xuất hiện tín hiệu đảo chiều. Ví dụ, trong một xu hướng tăng, nếu xuất hiện cây nến xanh có thân ngắn nằm ở nửa dưới, bóng trên dài thì điều đó cho thấy phe mua ban đầu chiếm ưu thế nhưng cuối cùng lại bị phe bán lấn át.

Ngoài ra, không phải lúc nào cây nến cũng có hình dạng cân đối. Nhiều mô hình đặc biệt có thể xuất hiện như nến không có thân, hoặc thân nến nằm hoàn toàn phía trên. Những mô hình này được gọi bằng các tên riêng như: cây búa (Hammer), búa ngược (Inverted Hammer), người treo cổ (Hanging Man), hay sao băng (Shooting Star)...

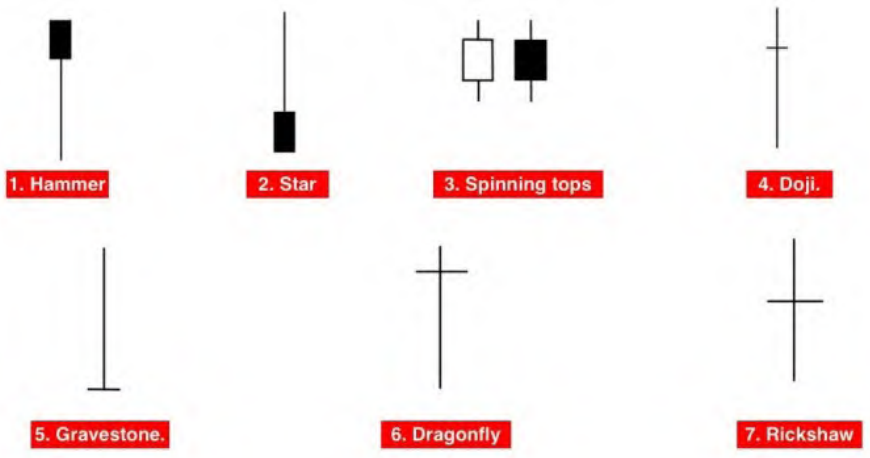

Một số dạng mô hình nến Nhật đơn giản.

Ngoài việc sử dụng đơn lẻ, các cây nến có thể hợp thành các bộ chỉ báo khác nhau, như ba con quạ đen (Three black crows), mây đen che phủ (Dark cloud cover)... Dựa trên các chỉ báo này, nhà đầu tư có thể phán đoán về xu hướng của giá cổ phiếu.

Mô hình ba con quạ đen (Three black crows) báo hiệu sự đảo chiều ở vùng đỉnh.

Thế nào là mô hình nến đảo chiều?[2]

Mô hình nến đảo chiều (biểu đồ nến Nhật đảo chiều) là công cụ phân tích kỹ thuật hiệu quả và phổ biến. Chúng được dùng để báo hiệu xu hướng tăng hoặc giảm của giá cả tại thời điểm diễn ra. Từ định nghĩa trên, có thể phân loại công cụ này thành mô hình tăng và mô hình giảm để xác nhận xu thế và vào lệnh kiếm lợi nhuận cho chính xác.

Mô hình nến đảo chiều

- Mô hình nến đảo chiều tăng sẽ xuất hiện sau một xu hướng giảm, báo hiệu sự kết thúc của xu hướng giảm và bắt đầu đi lên.

- Ngược lại, mô hình nến đảo chiều giảm xuất hiện sau một xu hướng tăng và báo hiệu xu hướng giá sẽ giảm.

[2] Trích nguồn: https://www.vnsc.vn/mau-nen-dao-chieu-manh/

Các mẫu nến đảo chiều tăng mạnh

Các mẫu nến đảo chiều tăng mạnh báo hiệu giá sẽ đảo chiều từ xu hướng giảm sang xu hướng tăng. Dựa vào tín hiệu từ các nến đảo chiều này, nhà đầu tư nắm bắt cơ hội mua vào. Dưới đây là một số mô hình nến đảo chiều tăng mạnh phổ biến nhất.

a. Dragonfly Doji (nến doji chuồn)

Nến Dragonfly Doji hay Doji chuồn là mẫu nến phổ biến nhất của mô hình đảo chiều tăng. Mẫu nến này sở hữu hình dạng khá đặc biệt khi trông giống một chú chuồn chuồn đang sải cánh. Dragonfly Doji được hình thành ở cuối xu hướng giảm, thân nến ngắn hoặc không có, bóng dưới dài, bóng trên ngắn hoặc không có.

Mô hình nến Dragonfly Doji

Mô hình Dragonfly Doji dự đoán trong giai đoạn đầu phiên, bên bán chiếm ưu thế và đẩy giá xuống cực thấp. Ngay khi giá chạm mức thấp nhất sẽ sinh ra áp lực mua khổng lồ, phe mua

mạnh lên, đẩy giá tăng trở lại và đóng cửa ngay khi giá vừa xuất hiện trở lại.

Lúc này, giá đóng cửa cũng chính là giá cao nhất của phiên nên phần thân nến mới bị đẩy vọt lên trên thay vì nằm ở giữa. Khi Dragonfly Doji xuất hiện, cho thấy phía mua đã hoàn toàn kiểm soát các phiên giao dịch sau và thị trường có xu hướng đảo chiều rất mạnh.

b. Bullish Engulfing (Nhấn chìm tăng)

Mô hình nến Bullish Engulfing bao gồm hai cây, nến thứ nhất là nến giảm, nến thứ hai là nến tăng và đặc biệt bao trùm toàn bộ nến đầu.

Mô hình nến Bullish Engulfing

Với mẫu nến này, sau đà giảm mạnh xuất hiện một cây nến xanh có kích thước nuốt chửng cây nến trước đó thì xu hướng đảo chiều là điều rất dễ hiểu, dấu hiệu đảo chiều sẽ càng rõ rệt hơn nếu cây nến đầu là nến Doji.

Cây nến đầu tiên cho thấy phía bán đang nắm quyền kiểm soát khi đẩy giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa. Tuy nhiên, áp lực mua mạnh bắt đầu và đẩy giá đóng cửa cao hơn cây nến đầu tiên, sự xuất hiện của Bullish Engulfing cho thấy phía mua đã giành lại ưu thế.

c. Piercing Pattern (nến Đường nhọn)

Mẫu nến Piercing Pattern cũng gồm hai nến, trong đó nến một là nến giảm và nến hai là nến tăng. Độ dài của nến tăng tối thiểu phải bằng một nửa so với cây nến đứng trước nó. Bên cạnh đó giá mở cửa của nến tăng phải tạo ra một khoảng cách nhất định với giá đóng cửa của nến giảm.

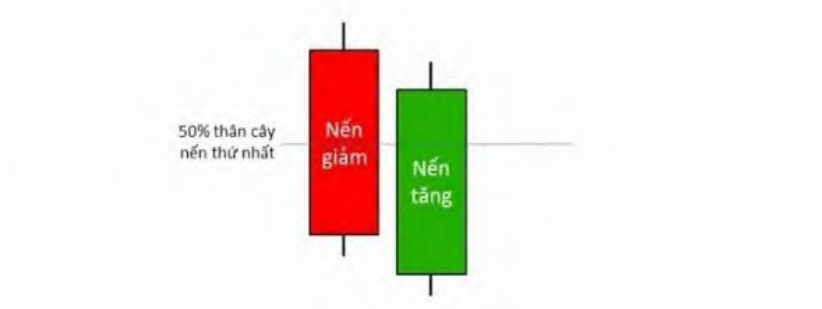

Mô hình nến Piercing Pattern

Một cây nến xanh tăng mạnh xuất hiện ngay sau đà giảm mạnh là dấu hiệu của việc phía mua đang muốn áp đảo phía bán, nếu sau mẫu nến Piercing Pattern tiếp tục là một cây nến xanh thì khả năng đảo chiều lại càng rõ rệt.

d. Nến búa Hammer

Nhắc tới các mẫu nến đảo chiều mạnh, nhất định sẽ không thể bỏ qua nến búa Hammer. Mẫu nến Hammer có hình dáng gần giống nến Doji khi có thân nến nhỏ và bóng dưới dài, bóng trên ngắn hoặc hầu như không có.

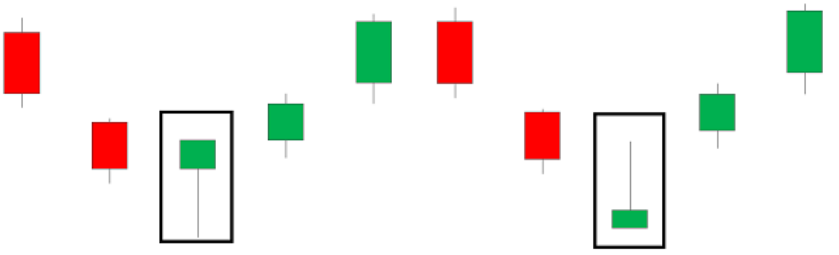

Mô hình nến búa

Nến này xuất hiện sau đà giảm cho thấy phía mua dần kiểm soát tình hình, khi phía bán cố đẩy giá xuống thì phía mua phản kháng kéo ngược trở lại.

Nến Hammer có hiệu quả nhất khi xu hướng giảm là ba cây đỏ liên tiếp và sau Hammer là một cây nến tăng.

e. Bullish Harami

Mô hình này bao gồm hai nến, nến đầu có màu đỏ và tương đối lớn, nến thứ hai màu xanh và bị bao trùm hoàn toàn bởi cây nến trước.

Mô hình nến Bullish Harami

Khi thị trường đang giảm mạnh thì nến tăng xuất hiện cho thấy giá không muốn giảm sâu, bên mua đang dần lấy lại ưu thế. Tuy nhiên cần quan sát thêm một cây nến nữa sau khi Bullish Harami kết thúc để biết giá có thật sự đảo chiều.

f. Nến Sao Mai Morning Star

Nến Sao Mai là mô hình gồm ba cây nến, cây thứ nhất đang giảm mạnh, cây thứ hai hầu như không có thân và có hình dạng như nến Doji, Hammer hoặc Spinning Top, cây thứ ba là nến tăng.

Mô hình nến Sao mai

Cây nến đầu biểu thị cho việc bên bán đang chiếm ưu thế và đẩy giá xuống cực thấp. Khi thấy giá ngày càng thấp, người mua vào bắt đầu lưỡng lự sẽ sinh ra cây nến thứ hai. Người mua giành lại quyền kiểm soát và đẩy giá đóng cửa lên cao là lý do cây thứ ba xuất hiện, đảo chiều diễn ra và nhà đầu tư có thể bắt đầu vào lệnh.

g. Bullish Abandoned Baby (em bé bị bỏ rơi)

Mẫu nến này được tạo bởi ba nến, cây thứ nhất và thứ ba là các nến có kích thước lớn, nến hai ở giữa có kích thước nhỏ hơn và cách khá xa hai nến còn lại, vì vậy mới có tên gọi "em bé bị bỏ rơi".

Mô hình nến em bé bị bỏ rơi

Nến đầu biểu thị cho xu hướng giảm mạnh của thị trường, khi biên độ dao động hẹp đến mức giá đóng gần bằng giá mở cửa sẽ sinh ra nến hai. Việc tiếp tục giảm đã tạo ra khoảng trống lớn khiến nến ba xuất hiện, kích hoạt xu hướng tăng trên quy mô lớn.

h. Tweezer Bottom (mô hình Đáy nhíp)

Tweezer Bottom là mô hình gồm hai nến, cây thứ nhất là nến giảm dài, cây thứ hai là nến tăng và có giá mở cửa bằng với giá đóng cửa của ngày hôm trước.

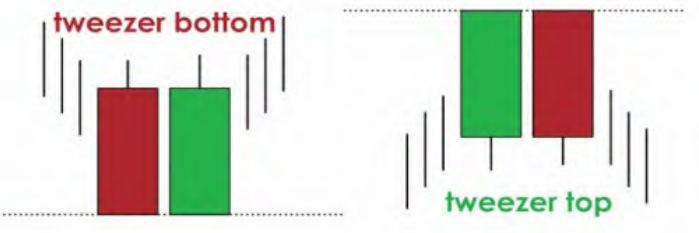

Mô hình nến Đáy nhíp

Nến một biểu thị giá đang đi xuống nhưng nến hai là dấu hiệu của sự phục hồi thị trường. Nhờ đó mà các nhà đầu tư nắm được mức độ chênh lệch và quyết định vào lệnh ở thời điểm nào.

Các mẫu nến đảo chiều giảm mạnh

Ngược lại với mô hình tăng, các mẫu nến đảo chiều mạnh báo hiệu xu hướng giảm sắp xảy ra. Dựa vào các mô hình nến đảo chiều này, nhà đầu tư nên tính toán lựa chọn thời điểm bán ra để chốt lời, hạn chế rủi ro.

a. Gravestone Doji (Nến doji bia mộ)

Doji bia mộ cũng là một mẫu nến Nhật được rất nhiều nhà đầu tư quan tâm. Sự xuất hiện của mẫu nến đảo chiều này chính là dấu hiệu xu hướng tăng đã đi đến hồi kết.

Đặc điểm nhận dạng: Gravestone Doji là mô hình nến trơn không có thân nến, không có bóng dưới và bóng trên rất dài.

Mô hình nến Doji bia mộ

Sự xuất hiện của mô hình này cho thấy người mua vẫn đang chiếm ưu thế, giá duy trì tăng lên liên tục. Khi xu hướng tăng chạm đỉnh, người bán quá đông khiến thị trường bắt đầu giảm.

Quan sát Gravestone Doji có bóng nến trên càng dài biểu thị áp lực bán càng mạnh, xác suất đảo chiều càng cao.

b. Bearish Engulfing (Nhấn chìm giảm)

Bearish Engulfing là một mô hình nến đảo chiều mạnh, hình thành cuối xu hướng tăng giá và là một mô hình nến đôi. Nến đầu tăng (xanh) và nến hai giảm (đỏ), nến hai bao trùm toàn bộ nến một.

Mô hình nến Nhấn chìm giảm

Bearish Engulfing báo hiệu thị trường chững tăng và bắt đầu giảm, nến thứ hai càng lớn càng chứng tỏ khả năng đảo chiều càng mạnh.

c. Shooting Star (nến bắn sao)

Mô hình này có hình dáng gần giống với nến Doji, tuy nhiên điểm khác biệt là có thân nến nhỏ, bóng trên dài gấp 2-3 lần thân nến, bóng dưới gần như không có.

Mô hình nến bắn sao

Mẫu nến đảo chiều này cần sự kiên nhẫn của nhà đầu tư, phải kiên nhẫn quan sát cho đến khi Shooting Star thực sự hoàn thành và ngay sau nó là một cây nến giảm, lúc này bạn mới bắt đầu vào lệnh để tăng hiệu quả.

d. Evening Star (Sao Hôm)

Evening Star cũng là một mô hình nến đảo chiều gồm ba cây. Nến đầu xanh, có thân dài, nến hai nhỏ và có hình dáng giống ngôi sao, nến ba đỏ có thân lớn, giá đóng cửa luôn nằm trong phạm vi của nến đầu tiên.

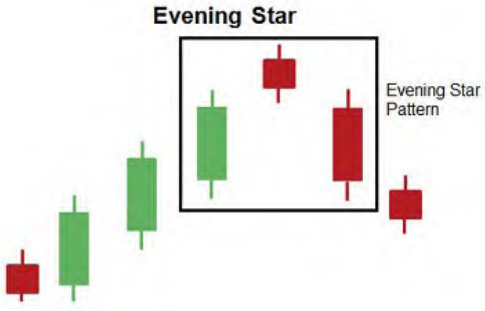

Mô hình nến Sao Hôm

Evening Star cho thấy: Nếu giữa nến đầu và nến thứ hai hình thành một khoảng Gap thì tỷ lệ đảo chiều rất mạnh.

e. Tweezer Top (nến Đỉnh nhíp)

Tweezer Top là mẫu nến đôi, nến đầu là nến tăng có bóng nến dài, thân nhỏ và bóng dưới ngắn, cây thứ hai là nến giảm, cũng có bóng nến dài và thân nhỏ, giá đóng cửa ngang với giá mở cửa của nến đầu.

Mô hình nến Đỉnh nhíp

Cây nến đầu tiên cho thấy phe mua đang chiếm thế áp đảo, đến ngày hôm sau phe mua tiếp tục đẩy giá lên cao nhưng không thành mà bị phe bán lật ngược, lúc này nhà đầu tư nên cân nhắc bán.

Nguyên tắc giao dịch với mô hình nến đảo chiều mạnh

Các mẫu nến đảo chiều mạnh sẽ báo hiệu xu hướng của thị trường, giúp nhà đầu tư đưa ra nhận định chính xác và kịp

thời. Tuy nhiên, để việc giao dịch thành công, cần lưu ý một số nguyên tắc:

Chỉ vào lệnh khi mẫu nến đảo chiều đã hoàn thành

Bạn cần phải đợi cây nến tín hiệu cuối cùng của mô hình nến đảo chiều đóng cửa để xác định chính xác dạng mô hình nến rồi mới đưa ra quyết định vào lệnh. Nếu vội vã vào lệnh quá sớm, bạn dễ phán đoán sai và gặp nhiều rủi ro. Vì vậy hãy kiên nhẫn để tăng khả năng thành công trong giao dịch.

Cắt lỗ (SL)

Trong giao dịch crypto, đừng bao giờ nghĩ rằng có điểm vào lệnh nào là "an toàn tuyệt đối". Thị trường này biến động cực nhanh, nên việc đặt lệnh cắt lỗ là bắt buộc để bảo vệ vốn. Khi thấy mô hình nến đảo chiều, bạn có thể đặt cắt lỗ ngay trên hoặc dưới râu nến cuối cùng của mô hình. Khoảng cách an toàn thường nên cách râu nến một chút, tầm 1-2% giá trị coin, để tránh tình huống thị trường "quét stop loss" rồi bật ngược trở lại.

Xác định điểm cắt lỗ (SL)

Ví dụ: Giả sử bạn mua Bitcoin ở mức giá 70.000 USD, sau đó xuất hiện mô hình nến báo hiệu đảo chiều tăng. Khi đó, bạn có thể đặt lệnh cắt lỗ tại vùng 68.600-68.800 USD (tức thấp hơn râu nến khoảng 1-2%). Nếu giá thực sự lao xuống, bạn chỉ mất một khoản lỗ nhỏ đã được kiểm soát. Nhưng nếu giá bị "rút chân" rồi bật ngược lên, lệnh cắt lỗ đặt hợp lý sẽ giúp bạn tránh bị "đá văng" ra khỏi thị trường quá sớm.

Chốt lời (TP)

Trong mô hình nến đảo chiều, khi giao dịch crypto bạn cũng cần xác định rõ mức chốt lời. Nguyên tắc cơ bản là mục tiêu tối thiểu phải bằng với kích thước của mô hình nến đã hình thành. Bạn có thể áp dụng quy tắc R:R như 1:1 đến 1:3 để đặt mục tiêu lợi nhuận, tức là nếu bạn chấp nhận rủi ro 1%, thì kỳ vọng lợi nhuận phải từ 1-3%. Đây là mức lợi nhuận tối thiểu, nhưng thực tế các mô hình đảo chiều thường đem lại kết quả tốt hơn. Vì vậy, để tối ưu, bạn có thể áp dụng thêm trailing stop (dời điểm dừng lỗ theo xu hướng tăng giá) khi giá đi đúng kỳ vọng, giúp vừa khóa lợi nhuận đã có vừa cho phép "ăn" thêm phần tăng mạnh của thị trường.

Ví dụ: Nếu bạn mua Ethereum ở 2.500 USD và đặt cắt lỗ tại 2.400 USD (rủi ro 100 USD), thì theo tỷ lệ R:R = 1:2, bạn có thể đặt chốt lời ở 2.700 USD. Nếu giá tiếp tục bứt phá mạnh lên trên mức này, trailing stop sẽ tự động dời điểm chốt lời theo giá mới, giúp bạn không bị chốt non và tối đa hóa lợi nhuận.

Giao dịch với mô hình nến đảo chiều trong crypto

Trong thị trường crypto, mô hình nến đảo chiều là một trong những tín hiệu quan trọng giúp trader dự đoán sự thay

đổi xu hướng và tìm điểm vào lệnh hợp lý. Tuy nhiên, để vận dụng hiệu quả, bạn cần có quy trình rõ ràng thay vì chỉ nhìn nến và đặt lệnh ngay. Dưới đây là 4 bước cơ bản mà trader có thể áp dụng:

Bước 1: Xác định xu hướng thị trường

Trước khi nhìn vào nến đảo chiều, hãy đánh giá xem thị trường đang trong xu hướng tăng, giảm hay đi ngang. Xu hướng có mạnh hay đang suy yếu? Để làm điều này, trader có thể dùng trendline, kênh giá hoặc các khung thời gian khác nhau (đa khung). Trong crypto, biến động ngắn hạn rất mạnh, nên xác định xu hướng ở nhiều khung thời gian sẽ giúp bạn có cái nhìn toàn cảnh hơn.

Bước 2: Nhận diện mô hình nến đảo chiều

Mỗi mô hình đảo chiều (Hammer, Shooting Star, Engulfing...) đều có đặc điểm nhận dạng riêng. Hiệu quả của tín hiệu thường cao hơn khi nến đảo chiều xuất hiện tại các vùng hỗ trợ/kháng cự mạnh, hoặc ngay tại những vùng giá quan trọng mà cộng đồng đang quan sát.

Bước 3: Kết hợp thêm công cụ khác

Trong crypto, nếu chỉ nhìn nến thì dễ bị nhiễu. Vì vậy, hãy kết hợp thêm các chỉ báo như RSI, MACD, đường MA, hoặc mô hình giá như double top/bottom. Ngoài ra, quan sát cây nến sau mô hình đảo chiều cũng giúp xác nhận xu hướng mới rõ ràng hơn.

Bước 4: Đặt lệnh giao dịch và quản trị rủi ro

Sau khi có sự đồng thuận từ nến đảo chiều + công cụ hỗ trợ, trader có thể vào lệnh. Nếu mô hình báo hiệu đảo chiều

tăng, đặt lệnh mua (long); nếu báo đảo chiều giảm, đặt lệnh bán (short). Luôn nhớ cài Stop Loss để hạn chế rủi ro và Take Profit để khóa lợi nhuận - vì thị trường crypto biến động cực nhanh.

Lưu ý khi dùng mô hình nến đảo chiều trong crypto:

- Luôn chờ nến đóng cửa để xác nhận mô hình, tránh FOMO khi nến chưa hoàn thành.

- Thị trường crypto hoạt động 24/7, do đó khung giờ đóng nến quan trọng nhất là H1, H4, D1. Ví dụ: nến D1 trên TradingView với giờ Việt Nam thường đóng lúc 7h sáng (mùa hè có thể chênh lệch một giờ).

- Khung H4 phổ biến để nhiều trader xác định xu hướng trung hạn; khung nhỏ như M5, M15 phù hợp scalping nhưng dễ nhiễu.

- Luôn kết hợp nến đảo chiều với hỗ trợ - kháng cự, trendline, MA hoặc RSI để tăng độ chính xác.

- Không bỏ qua quản lý vốn: chỉ nên vào lệnh với tỷ lệ nhỏ trong tổng tài sản để tránh rủi ro cháy tài khoản.

Phương pháp "ăn con cá kiểu Nhật"

Phương pháp "ăn con cá kiểu Nhật" trong trading là một chiến lược kết hợp giữa tư duy chọn lọc cơ hội và việc ứng dụng phân tích kỹ thuật. Thay vì cố gắng bắt đáy hay chốt lời đúng đỉnh - vốn là điều rất khó và tiềm ẩn rủi ro cao - trader chỉ tập trung vào phần "thịt cá" ngon nhất, tức đoạn giữa khi xu hướng đã hình thành rõ ràng. Để làm được điều này, nhà giao dịch cần sử dụng các công cụ phân tích kỹ thuật như

trendline, MA, RSI, MACD hay vùng hỗ trợ - kháng cự để xác nhận tín hiệu xu hướng.

Chẳng hạn, khi một cây nến đảo chiều từ giảm sang tăng, kết hợp các chỉ báo kỹ thuật khác, đợi qua vài nến để xác định rõ xu hướng, khi qua đáy chúng ta vào lệnh long (mua) và tiếp tục đợi sau khi xuất hiện nến đảo chiều từ tăng qua giảm, khi chắc chắn qua đỉnh ta bán chốt lời, bỏ qua phần đỉnh và đáy khó nắm bắt. Đây được ví như phần đầu và đuôi cá, mang lại biên độ lợi nhuận mỏng nhưng lại chứa đựng rủi ro rất cao. Việc kết hợp đa dạng công cụ không chỉ giúp tăng xác suất thành công mà còn hạn chế được bẫy giá (false signal). Nhờ vậy, trader vừa nắm bắt được phần lợi nhuận chắc chắn ở đoạn giữa, vừa kiểm soát rủi ro, giữ cho chiến lược giao dịch thực tế và bền vững hơn.

Phương pháp giao dịch ăn con cá kiểu Nhật

7.6. CÁC CHỈ BÁO KỸ THUẬT KHÁC[3]

Trong phân tích kỹ thuật, có rất nhiều loại chỉ báo được sử dụng, mỗi chỉ báo lại có cách ứng dụng và ý nghĩa riêng. Tuy nhiên, để phù hợp với người mới bắt đầu tham gia giao dịch tài sản số, cuốn sách này sẽ giới thiệu một cách phân loại cơ bản và dễ hiểu nhất. Theo đó, các chỉ báo kỹ thuật sẽ được chia thành ba nhóm chính:

- Chỉ báo xu hướng;

- Chỉ báo động lượng;

- Một số chỉ báo khác.

1. Chỉ báo xu hướng

Chỉ báo xu hướng giúp nhà giao dịch nhận biết thị trường đang đi theo chiều tăng, giảm hay đi ngang. Các công cụ phổ biến như Moving Average (MA) hay MACD thường được sử dụng để xác định xu hướng lớn, từ đó tránh giao dịch ngược chiều.

a. Đường trung bình động - SMA và EMA là gì?

Đường trung bình động (MA - Moving Average) được hiểu là trung bình (cộng hoặc lũy thừa) của chuỗi giá trong một khoảng thời gian nhất định. Khoảng thời gian này tùy thuộc vào cách mỗi trader thiết lập. Đường MA là công cụ rất phổ biến trong phân tích kỹ thuật. Các trader chủ yếu sử dụng tín hiệu này để xác định điểm mua cũng như bán coin.

[3] https://goonus.io/chi-bao-ky-thuat-la-gi/#2_Cac_loai_chi_bao_chinh

Biểu đồ BTCUSD-MA9 và EMA9 ngày 19/4/2021

Các đường trung bình MA đang được sử dụng phổ biến:

- Đường SMA (Simple Moving Average) là đường trung bình động đơn giản được tính bằng trung bình cộng các mức giá đóng cửa trong một khoảng thời gian giao dịch nhất định.

- Đường EMA (Exponential Moving Average) là đường trung bình lũy thừa được tính bằng công thức hàm mũ, trong đó đặt nặng các biến động giá gần nhất. Do đó, EMA khá nhạy cảm với các biến động ngắn hạn, nhận biết các tín hiệu bất thường nhanh hơn đường SMA giúp nhà đầu tư phản ứng nhanh hơn trước các biến động giá ngắn hạn.

Chỉ báo MA này còn là một công cụ tuyệt với để xác định các điểm mua và bán. Sau đây là những hướng dẫn chi tiết để sử dụng công cụ tuyệt vời này:

Tín hiệu mua của SMA

Về mặt kỹ thuật, tín hiệu mua xảy ra khi đường ngắn hạn vượt lên đường dài hạn. Sau đây là tín hiệu mua cho đường

SMA20-50-100, đại diện cho đường trung bình ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của đồng coin.

- Đường giá vượt lên đường SMA20 báo hiệu xu hướng tăng ngắn hạn.

- Đường giá vượt lên đường SMA50 báo hiệu xu hướng tăng trung hạn.

- Đường SMA20 vượt lên SMA50 (tín hiệu dài hạn xác định xu hướng tăng trong dài hạn).

- Đường giá vượt lên đường SMA20 và đường SMA20 vượt lên SMA50 (xu hướng tăng giá thể hiện rõ khi 3 đường lần lượt cắt nhau và hướng lên).

Biểu đồ BTCUSD khi MA20 lần lượt cắt MA50 và MA100 năm 2020

Ngoài các giá trị trung bình 20, 50, 100 còn có một số tỷ lệ vàng khác như 5, 8, 13 (được các trader rút ra từ dãy số Fibonacci) và 9, 20, 50. Với mỗi tỷ lệ thì ý tưởng vẫn là xu hướng cắt lên xu hướng dài. Tuy nhiên, các tỷ lệ càng ngắn thì

xu hướng có thời gian tồn tại ngắn. Với các nhà đầu tư theo day trading thì tỷ lệ 5, 8, 13 rất được ưa chuộng.

Tín hiệu mua của đường EMA

Các tín hiệu của EMA cũng tương tự như SMA, nên ta sẽ không lặp lại để tránh lan man. Về các tỷ lệ của EMA cũng đa dạng như SMA. Tuy nhiên, đường EMA có cách sử dụng đa dạng hơn SMA nhờ vào sự độc lập của từng đường riêng biệt. Đồng thời các tỷ lệ này cũng không giống với SMA bởi vì độ "mượt" của EMA cao hơn do cách tính dùng hàm mũ.

Cụ thể các tỷ lệ như sau:

- EMA 9 hoặc EMA 10: đây là con số tượng trưng cho 2 tuần giao dịch. Nguồn gốc bắt nguồn từ thị trường tài chính cổ điển. Do khoảng thời gian 2 tuần tương đối ngắn nên EMA9, EMA10 được đại diện cho ngắn hạn. Cách sử dụng EMA để mở vị thế rất đơn giản, khi giá vượt qua EMA hoặc các EMA ngắn hạn cắt lên EMA dài hạn là có thể mở dần các vị thế.

- EMA 100: Đây là số tròn, số tròn được xem là cản tâm lý nên đây cũng là EMA được nhiều trader lựa chọn.

- EMA 34 và EMA 89: Đây là hai con số được lấy ra từ lý thuyết sóng Elliott. Điểm mua xuất hiện khi EMA 34 cắt lên EMA 89.

- EMA 20, EMA 50, EMA 200 các đường EMA bám sát các phiên giao dịch theo ngắn, trung và dài hạn. 20 là đại diện cho một tháng, 50 là một quý và 200 là một năm. Các con số này cũng bắt nguồn từ số lượng phiên giao dịch trên thị trường chứng khoán sau khi trừ đi các ngày lễ tết và ngày nghỉ.

Tín hiệu mua của EMA100 vào tháng 4/2020

b. Chỉ báo MACD - Moving Average Convergence Divergence (Đường trung bình động hội tụ phân kỳ).

MACD là một chỉ báo động lượng được phát triển bởi Gerald Appel vào năm 1979. Ông là một nhà quản lý quỹ chuyên nghiệp trong suốt 35 năm. MACD được thiết kế để thể hiện những thay đổi về sức mạnh, xu hướng của tài sản giao dịch.

Biểu đồ BTCUSD-MACD ngày 19/4/2021

Trước khi đi vào các cách giao dịch hiệu quả với MACD, tất nhiên bạn cũng cần hiểu rõ cấu tạo và các thông số của chỉ báo này là gì.

Chỉ báo này có 3 thành phần:

- Đường MACD: EMA 12 - EMA 26;

- Đường Signal: Đường EMA 9 của Đường MACD;

- Histogram: đường MACD - đường Signal.

Giao dịch với MACD

Tín hiệu mua của MACD vào tháng 4/2018

Về mặt cấu trúc, MACD tương đối không quá phức tạp với 3 thành tố cơ bản. Tuy nhiên, khi ứng dụng MACD trong giao dịch thực chiến lại biến hóa khôn lường.

- Tín hiệu đầu tiên là đường MACD và Signal cắt nhau. Tín hiệu mua xuất hiện khi đường MACD cắt đường Signal từ dưới lên.

- Tín hiệu thứ hai là sự đảo chiều của Histogram. Tín hiệu mua xuất hiện khi Histogram chuyển dịch từ âm (-) sang dương (+).

- Tín hiệu thứ ba là khi MACD chuyển dịch từ âm sang dương. Bạn có thể hiểu đơn giản là EMA12 > EMA26. Có nghĩa là xu hướng ngắn hạn đang bứt phá.

- Tín hiệu thứ tư là MACD phân kỳ tăng giá. Đây là một trong những tín hiệu cực kỳ độc đáo của MACD.

Ví dụ về phân kỳ MACD:

Biểu đồ giá BTCUSD - Sự phân kỳ của MACD

Trong suốt thời gian dài từ tháng 10 năm 2019 đến đầu năm 2020, MACD của BTCUSD đã có một sự phân kỳ kéo dài. MACD liên tục lập đỉnh khi đỉnh sau cao hơn đỉnh trước. Tuy nhiên, giá của BTC lại liên tục giảm sút. Khi MACD và Signal lần lượt vượt đường 0 vào tháng 1 năm 2021 đã chính thức xác nhận sự đảo chiều của xu hướng.

2. Chỉ báo động lượng

Chỉ báo động lượng tập trung vào việc đo lường sức mạnh và tốc độ biến động giá. Những công cụ như RSI hay Stochastic Oscillator cho biết thị trường đang quá mua hay quá bán, giúp trader dự đoán khả năng đảo chiều hoặc tiếp diễn của giá.

Relative Strength Index (RSI)

Chỉ số RSI (Relative Strength Index) là một công cụ phân tích kỹ thuật quan trọng và thường được áp dụng khi giao dịch trong thị trường Crypto. Nó giúp đo lường sức mạnh của giá và xác định xem một tài sản có được mua quá mức hay bán quá mức so với biến động trước đó.

Chỉ số RSI hiển thị trong khoảng từ 0 đến 100, giúp nhà giao dịch dễ dàng xác định điểm mua và điểm bán hợp lý. Khi RSI ở mức cao hơn 70, tài sản có thể bị mua quá mức và có thể là lúc thích hợp để bán. Ngược lại, khi RSI ở mức thấp hơn 30, tài sản có thể bị bán quá mức và có thể là thời điểm tốt để mua vào.

RSI trên Chart BTC khung H4 ngày 31/07/2023

Qua Chart BTC trên ta thấy rõ, khi thị trường có xu hướng quá mua cao sẽ tạo ra một động lực mua vào làm giá tăng mạnh nhưng khi đạt được mức trên 70 thì lực mua sẽ dần yếu đi cho thấy sự chốt lời của các nhà đầu tư.

Điều này thể hiện quán tính của thị trường, tức là khi giá tăng quá mức hoặc giảm quá mức, thị trường có xu hướng điều chỉnh trở lại trong xu hướng chính.

3. Một số chỉ báo khác

Ngoài hai nhóm chính trên, còn có các chỉ báo khác đóng vai trò bổ trợ như Bollinger Bands (đo độ biến động), hoặc Volume Indicators (phân tích khối lượng giao dịch). Những chỉ báo này thường được kết hợp cùng xu hướng và động lượng để có cái nhìn toàn diện hơn về thị trường.

a. Bollinger Band

Chỉ báo Bollinger Band là một công cụ phân tích kỹ thuật được phát triển bởi John Bollinger. Nó dùng để phân tích biến động giá của thị trường. Bên cạnh đó, chỉ báo này còn được trader tin dùng như phương pháp để đánh bại các "bot" giao dịch tự động.

Chỉ báo Bollinger Bands là sự kết hợp giữa đường trung bình động và độ lệch chuẩn, được hình thành từ bộ 3 thành phần cơ bản, gồm:

- Đường trung bình động giản đơn. Nó được mặc định giá trị là SMA20.

- Dải trên Upper Band: dải giữa cộng với 2 độ lệch chuẩn và có vị trí nằm trên đường trung bình SMA20..

- Dải dưới Lower Band: dải giữa trừ đi 2 độ lệch chuẩn. Có vị trí nằm dưới đường trung bình SMA20.

Biểu đồ BTCUSD-Bollinger Band ngày 19 tháng 4 năm 2021

Giao dịch với Bollinger Band

Bollinger Bands sinh ra là để cung cấp thông tin mức độ tương đối về giá cao và thấp cho các nhà giao dịch. Có thể hiểu rằng Bollinger Band xác định mức độ đắt, rẻ của giá trị tài sản khi so với chính trung bình của nó các phiên trước. Nhờ cấu tạo đơn giản, Bollinger Band cũng đem lại tín hiệu mua khá dễ nhận thấy. Đó là mua khi giá chạm dải Lower Band. Tuy vậy, trader nên lưu ý phương pháp này không nên áp dụng khi thị trường có xu hướng mạnh mẽ. Khi thị trường dao động lên xuống trong một vùng biên độ nhỏ một khoảng thời gian dài, đấy cũng là lúc cho biết một biến động như "cơn sóng ngầm" mạnh mẽ sắp xảy ra.

Lúc này, chỉ báo Bollinger Bands tạo ra một vùng nút thắt cổ chai. Nó biểu thị rằng, đó là khu vực sẽ phát ra những biến động dữ dội. Bạn nên chuẩn bị tâm lý sẵn sàng cho một

thương vụ sắp tới. Để mở vị thế mua, bạn phải chờ một dấu hiệu breakout (phá vỡ) ra khỏi vùng tích lũy hẹp.

Vùng thắt cổ chai của Bollinger Band vào tháng 7 năm 2020

b. Volume

Volume (Khối lượng giao dịch) là một chỉ báo kỹ thuật quan trọng trong thị trường tài chính, đo lường số lượng cổ phiếu, tài sản hoặc hợp đồng giao dịch được thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định. Chỉ báo này thể hiện sự quan tâm và tham gia của người giao dịch vào thị trường.

Khi khối lượng giao dịch tăng, thường xuất hiện sự quan tâm lớn từ các nhà đầu tư và nhà giao dịch, có thể đồng nghĩa với sự xuất hiện của một xu hướng mạnh hoặc sự biến động đáng kể trong giá. Ngược lại, khi khối lượng giao dịch giảm, thị trường có thể trở nên trầm lắng và không ổn định.

Bên cạnh đó, Volume cung cấp thông tin quan trọng như:

- Xác định đồng thuận và mâu thuẫn: Đồng thuận giữa giá và khối lượng thể hiện xu hướng sắp diễn ra hoặc dấu hiệu đảo

chiều. Mâu thuẫn giữa giá và khối lượng có thể cảnh báo sự suy yếu trong xu hướng hiện tại.

- Xác định điểm vào và điểm ra: Khối lượng giao dịch giúp xác định điểm mua hoặc bán. Tăng đột ngột về khối lượng kèm giá tăng có thể là tín hiệu mua, giảm đột ngột về khối lượng kèm giá giảm có thể là tín hiệu bán.

Volume trên chart BTC

Qua biểu đồ BTC ta thấy rõ ràng, hoạt động giao dịch của BTC trong thời gian này có sự giảm đáng kể và giá cũng phản ánh phần nào điều đó.

Volume Profile

Volume Profile là một công cụ phân tích kỹ thuật được sử dụng trong thị trường tài chính để hiển thị khối lượng giao dịch tích lũy tại từng mức giá trong một khoảng thời gian cụ thể, thường là trên khung thời gian nhất định như H1, H4, hoặc D1.

Volume Profile cung cấp cái nhìn chi tiết về việc người giao dịch tham gia vào thị trường và chọn giá nào để thực hiện giao dịch nhiều nhất. Các mức giá có khối lượng giao dịch cao hơn sẽ xuất hiện như những mức hỗ trợ hoặc kháng cự quan trọng, và sự tập trung của khối lượng tại các mức giá này có thể là mục tiêu quan trọng cho các nhà giao dịch.

Thành phần chính của Volume Profile là các hộp chữ nhật (Rectangle) dọc theo trục giá, mỗi hộp thể hiện khối lượng giao dịch tích lũy trong một khoảng giá cụ thể. Hộp có chiều rộng tương ứng với khối lượng và cao độ biểu thị mức độ quan trọng của khối lượng đó.

Volume Profile của BTC

Qua biểu đồ trên hình, ta dễ dàng nhận thấy các điểm kháng cự cụ thể của giá, khi giá cố gắng vượt qua nhưng không thành công. Kết quả là xuất hiện một xu hướng giảm mạnh.

Sử dụng Volume Profile giúp nhà giao dịch nhìn thấy sự phân phối và tích lũy khối lượng giao dịch tại các mức giá

quan trọng, từ đó tìm ra các khu vực hỗ trợ, kháng cự tiềm năng và thậm chí tạo ra chiến lược giao dịch dựa trên khối lượng giao dịch tích lũy.

Tâm sự trader

Cũng như nhiều nhà đầu tư khác, trong những ngày đầu bước chân vào thị trường với hành trang kiến thức chưa đầy đủ, việc tôi phải nếm trải những bài học đắt giá và chịu thua lỗ là điều khó tránh khỏi. Trong đầu chỉ mang một khát vọng cháy bỏng: kiếm tiền, càng nhanh càng tốt - chẳng khác gì bước chân vào sòng bạc, thắng thì hả hê, thua thì trắng tay. May mắn là tôi từng trải qua nhiều trận mạc: từ những năm sinh viên ăn ngủ trên giường tầng, nuôi "lô gan" suốt năm năm không lỗ; đến những đêm trắng trong casino online tận bên Philippines; rồi chứng khoán, phái sinh, dựng nhà xưởng nuôi nhân sự... Thăng có, trầm có, tất cả rèn cho tôi một bản lĩnh giao dịch vững vàng.

Viết những dòng này cũng là kể lại một lát cắt đời mình. Bởi có đi mới hiểu: đầu cơ nếu có kiến thức thì thành đầu tư, còn đầu tư mà thiếu kiến thức thì cũng chỉ là cờ bạc. Cuộc chơi nào cũng vậy, phải nhìn tổng thể trước rồi mới đi sâu, bắt đầu từ bước nhỏ, quen tay rồi mới nâng dần. Và hãy luôn nhớ: trên bất kỳ sòng bạc nào, kẻ thắng rốt cuộc chỉ có "chủ chiếu". Vì thế, điều quan trọng nhất không phải thắng thua, mà là biết giới hạn cho mình - thời gian, tiền bạc, công sức. Cắt lỗ không phải bỏ cuộc, mà là giữ sức cho đường dài.

Lý thuyết trong sách vở cung cấp nền tảng định hướng, nhưng trải nghiệm thực tế mới là bài học sâu sắc nhất. Trong thị trường này, việc đối mặt với rủi ro và thua lỗ là điều khó

tránh khỏi, và chính những vấp ngã đó sẽ giúp nhà đầu tư đúc rút được kinh nghiệm thực chiến quý báu.

Buôn tài không bằng dài vốn. Rồi cuối cùng, đầu tư không phải cuộc thi xem ai biết nhiều, mà là hành trình của kiên nhẫn, kỷ luật và quản trị rủi ro. Mọi chuyên gia, mọi lý thuyết cũng chỉ là phương tiện, nghiệm lại thì cũng chẳng còn gì đáng chấp trước. Sắc tức thị không, không tức thị sắc - học để hiểu, hiểu để rồi buông. Khi lòng không còn bị trói buộc bởi tham lam, lúc ấy mới thật sự đủ duyên mà tụ sản.

8

TOKEN HÓA TÀI SẢN THỰC VÀ TƯƠNG LAI KINH TẾ SỐ

8.1. TOKEN HÓA LÀ GÌ VÀ VÌ SAO QUAN TRỌNG[1]

Token trong lĩnh vực tài sản số là một dạng đơn vị giá trị số (digital unit of value) được phát hành trên một hệ thống blockchain hoặc nền tảng số, có chức năng đại diện cho một quyền lợi, tài sản hay một tiện ích cụ thể trong hệ sinh thái số. Hiểu đơn giản, coin (như Bitcoin, ETH) thường là đồng tiền gốc của một blockchain, còn token lại là tài sản số được phát hành trên một blockchain có sẵn, không cần xây dựng hạ tầng riêng. Ví dụ điển hình là các token như USDT, UNI hay AXS, đều được phát hành và vận hành trên blockchain Ethereum.

Token hóa là gì?

Trong lĩnh vực blockchain và tiền mã hóa, token hóa được hiểu là quá trình chuyển đổi các tài sản trong thế giới thực - như bất động sản, tác phẩm nghệ thuật hay công cụ tài chính - thành các token kỹ thuật số trên blockchain. Những token này đại diện cho quyền sở hữu hoặc quyền khai thác đối với tài sản cơ bản và có thể được giao dịch trên các sàn giao dịch tập trung (CEX) hoặc phi tập trung (DEX). Mỗi token tương ứng với một tài sản cụ thể và được ghi nhận trên blockchain, tạo nên một sổ cái minh bạch, an toàn và bất biến về quyền sở hữu cũng như lịch sử giao dịch.

Quá trình token hóa mang lại nhiều lợi ích nổi bật:

- *Đại diện tài sản:* Token có thể phản ánh quyền sở hữu đối với cả tài sản hữu hình (như nhà đất, vàng, hàng hóa) và tài sản vô hình (như cổ phần, quyền sở hữu trí tuệ).

[1] https://academy.binance.com/vi/glossary/tokenization

- *Ghi nhận trên blockchain:* Toàn bộ thông tin về quyền sở hữu và giao dịch được lưu giữ trên một sổ cái phi tập trung, đảm bảo tính minh bạch và bảo mật.

- *Chia nhỏ quyền sở hữu:* Một tài sản lớn có thể được phân tách thành nhiều đơn vị nhỏ dưới dạng token, giúp nhiều nhà đầu tư cùng tham gia và sở hữu theo tỷ lệ.

- *Tăng tính thanh khoản:* Tài sản token hóa có thể được giao dịch dễ dàng trên nền tảng blockchain, tạo điều kiện cho các giao dịch nhanh chóng, hiệu quả và toàn cầu.

- *Ứng dụng hợp đồng thông minh:* Các hợp đồng thông minh có thể tự động hóa nhiều quy trình như phân phối lợi nhuận, thanh toán hoặc thực thi các thỏa thuận.

- *Giảm vai trò trung gian:* Việc giao dịch token hóa diễn ra trực tiếp trên blockchain, giúp tối giản quy trình, tiết kiệm chi phí và hạn chế phụ thuộc vào các bên trung gian.

Nhờ những ưu điểm này, token hóa đang trở thành một xu hướng quan trọng, mở ra cơ hội đưa các loại tài sản truyền thống bước vào thế giới tài chính số, nơi tính minh bạch, hiệu quả và khả năng tiếp cận được nâng lên tầm cao mới.

Các loại token

Trong hệ sinh thái blockchain và tiền mã hóa, token là một khái niệm trung tâm và đa dạng, được sử dụng để đại diện cho nhiều loại giá trị và chức năng khác nhau. Thông dụng nhất, người ta phân loại token thành sáu nhóm chính, mỗi nhóm mang một đặc điểm riêng và đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nên bức tranh toàn diện của thị trường tài sản số.

Utility Token (Token tiện ích) là loại phổ biến nhất, được thiết kế để người dùng truy cập và sử dụng dịch vụ hoặc sản phẩm trong hệ sinh thái của một dự án blockchain. Giá trị của chúng gắn liền với mức độ phát triển và sự hữu ích của dự án. Ví dụ, **BNB** giúp giảm phí giao dịch trên Binance, trong khi **SAND** được sử dụng để xây dựng và giao dịch trong thế giới ảo của game Sandbox.

Security Token (Token chứng khoán) lại đại diện cho các tài sản tài chính truyền thống như cổ phiếu, trái phiếu hoặc quỹ đầu tư. Điểm khác biệt là chúng được số hóa và phát hành trên blockchain, nhưng giá trị vẫn gắn với tài sản cơ bản. Loại token này thường chịu sự quản lý chặt chẽ bởi luật chứng khoán, bởi chúng liên quan trực tiếp đến quyền sở hữu tài chính. Một ví dụ điển hình là việc token hóa cổ phần của một công ty, giúp các nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận và giao dịch.

Stablecoin (Token ổn định) đóng vai trò như "cầu nối" giữa thế giới tài sản số và thị trường tài chính truyền thống. Chúng được neo giá vào một tài sản ổn định, phổ biến nhất là đồng USD hoặc các loại hàng hóa như vàng, nhờ đó hạn chế biến động. Các stablecoin như USDT, USDC hay DAI được sử dụng rộng rãi trong giao dịch, giữ vai trò quan trọng trong việc duy trì thanh khoản và làm đơn vị đo lường giá trị trong thị trường crypto.

Governance Token (Token quản trị) thể hiện tinh thần phi tập trung của blockchain. Khi nắm giữ loại token này, người dùng có quyền biểu quyết và tham gia vào các quyết định quan trọng liên quan đến sự phát triển của dự án, chẳng hạn như đề xuất nâng cấp hệ thống hoặc phân bổ quỹ. UNI của Uniswap hay AAVE của Aave là ví dụ điển hình, nơi cộng

đồng nắm giữ token trở thành những người cùng định hình tương lai của dự án.

Bên cạnh đó, NFT - Non-Fungible Token (Token không thể thay thế) mang tính cách mạng trong việc số hóa tài sản độc nhất. Mỗi NFT là duy nhất và không thể thay thế lẫn nhau, thường được dùng để đại diện cho tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số, vật phẩm trong game, thậm chí là vé sự kiện hay giấy tờ pháp lý. Các bức tranh NFT nổi tiếng hay vật phẩm trong Axie Infinity đã cho thấy tiềm năng khổng lồ của loại token này trong việc mở rộng khái niệm quyền sở hữu sang thế giới số.

Cuối cùng, Payment Token (Token thanh toán) đóng vai trò tương tự như tiền mã hóa thuần túy, được sử dụng trực tiếp để mua bán hàng hóa, dịch vụ hoặc thanh toán xuyên biên giới. Mặc dù nhiều đồng như BTC, LTC hay DASH thường được gọi là "coin", chúng vẫn có thể được xem như payment token vì thực hiện chức năng thanh toán.

Tóm lại, các loại token này không chỉ đa dạng về hình thức mà còn mở ra nhiều ứng dụng phong phú, từ tài chính, nghệ thuật, giải trí đến thương mại. Sự phát triển mạnh mẽ của chúng cho thấy token không đơn thuần chỉ là công cụ giao dịch, mà còn là nền tảng để xây dựng một nền kinh tế số phi tập trung, minh bạch và có khả năng tiếp cận toàn cầu.

8.2. ĐIỀU KIỆN VÀ LỘ TRÌNH PHÁT HÀNH TOKEN MINH BẠCH LÀ GÌ?

Trong phần này, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu một cách phổ quát về điều kiện và lộ trình phát hành token minh bạch, nhằm giúp bạn đọc có cái nhìn tổng quan, dễ tham khảo. Nội

dung tập trung vào các nguyên tắc cơ bản như cơ sở pháp lý, minh bạch thông tin dự án, cơ chế phân bổ và khóa token, kiểm toán bảo mật cũng như báo cáo tài chính. Bên cạnh đó, sách cũng phác thảo lộ trình phát hành token theo chuẩn quốc tế, từ giai đoạn huy động vốn ban đầu cho tới khi niêm yết và mở rộng hệ sinh thái, để người đọc có thể nắm bắt và áp dụng linh hoạt trong thực tiễn.

Điều kiện phát hành Token

Điều kiện phát hành token minh bạch đòi hỏi dự án phải tuân thủ một loạt nguyên tắc nhằm bảo vệ nhà đầu tư và xây dựng niềm tin thị trường. Trước hết, dự án cần cơ sở pháp lý rõ ràng, tuân thủ khung pháp lý của quốc gia phát hành và các chuẩn mực quốc tế như AML/KYC hay luật chứng khoán. Kế đến, phải minh bạch thông tin dự án thông qua whitepaper chi tiết, nêu rõ tầm nhìn, công nghệ, đội ngũ phát triển và mô hình kinh doanh. Mục tiêu và giá trị token cũng cần được xác định cụ thể, phân loại rõ ràng (utility, security, governance...) để tránh nhầm lẫn hoặc lạm dụng. Ngoài ra, dự án phải công bố cơ chế phân bổ và khóa token minh bạch, bao gồm tỷ lệ phân bổ cho đội ngũ, nhà đầu tư sớm, cộng đồng và quỹ phát triển kèm lịch mở khóa (vesting) cụ thể. Đồng thời, kiểm toán và bảo mật là yếu tố bắt buộc, với hợp đồng thông minh được audit độc lập để giảm thiểu rủi ro lỗ hổng. Cuối cùng, sự minh bạch tài chính thông qua cam kết báo cáo định kỳ việc sử dụng vốn huy động sẽ là cơ sở đảm bảo trách nhiệm và uy tín của dự án trước cộng đồng.

Quy trình phát hành Token

Lộ trình phát hành một token minh bạch luôn bắt đầu từ khâu lên kế hoạch và xác định mục tiêu: làm rõ sứ mệnh dự án,

nhóm khách hàng, mô hình sử dụng token, đồng thời nghiên cứu thị trường, phân tích đối thủ và xây dựng tokenomics chi tiết về cung - cầu, phân bổ và cơ chế khuyến khích. Tiếp đó, dự án chọn nền tảng blockchain phù hợp (Ethereum, BSC, Solana...) dựa trên tốc độ, chi phí, bảo mật và khả năng mở rộng. Khi nền tảng được chọn, token được tạo ra thông qua smart contract chuẩn (ERC-20, BEP-20...), trong đó quy định rõ các thông số như tổng cung, cơ chế giao dịch, staking, phí, hoặc chức năng mint/burn. Giai đoạn này cũng đi kèm với việc kiểm toán code và thử nghiệm sản phẩm để giảm thiểu rủi ro bảo mật. Sau đó, dự án bước vào giai đoạn kêu gọi cộng đồng (IDO/ICO/IEO), công bố minh bạch thời gian, giá bán và số lượng phát hành. Khi token được niêm yết, dự án cần có kế hoạch thanh khoản rõ ràng trên CEX hoặc DEX, đồng thời triển khai quản trị cộng đồng qua cơ chế bỏ phiếu, cho phép holder tham gia vào các quyết định quan trọng. Cuối cùng, dự án duy trì phát triển lâu dài bằng việc cập nhật roadmap, mở rộng hệ sinh thái, giám sát hợp đồng thông minh, báo cáo định kỳ và tiếp tục nâng cao bảo mật. Một lộ trình bài bản và công khai không chỉ tạo niềm tin cho nhà đầu tư mà còn là nền tảng để token trở thành một tài sản số bền vững.

Những thách thức khi phát hành token

Khó khăn khi phát hành token là điều mà hầu hết các dự án đều phải đối mặt, bất kể lựa chọn hình thức ICO, IDO hay IEO. Thách thức đầu tiên đến từ pháp lý và tuân thủ, khi khung quy định về tài sản số tại nhiều quốc gia còn thiếu rõ ràng và thay đổi nhanh chóng, dễ khiến dự án rơi vào tình trạng vi phạm luật chứng khoán hay AML/KYC. Song song, vấn đề niềm tin và minh bạch cũng là rào cản lớn, bởi nhà đầu

tư ngày càng cảnh giác trước các vụ lừa đảo, rug pull; nếu dự án thiếu kiểm toán bảo mật hoặc tokenomics mập mờ thì khó có thể huy động vốn. Ngoài ra, thị trường còn đối diện với cạnh tranh khốc liệt, khi mỗi năm có hàng nghìn token mới ra đời nhưng đa phần nhanh chóng bị quên lãng nếu không có tiện ích thực sự và cộng đồng bền vững. Ở góc độ kỹ thuật, các lỗ hổng smart contract và nguy cơ hacker tấn công luôn tiềm ẩn, đòi hỏi dự án phải đầu tư nhiều chi phí vào kiểm toán và bảo mật. Bên cạnh đó, vấn đề thanh khoản và niêm yết cũng là thử thách, vì một token dù phát hành thành công nhưng nếu thiếu kế hoạch niêm yết trên sàn CEX/DEX và hỗ trợ giao dịch thì khó giữ được giá trị. Cuối cùng, phát triển lâu dài mới là yếu tố quyết định: token chỉ có thể bền vững nếu dự án liên tục cải tiến sản phẩm, mở rộng hệ sinh thái và duy trì gắn kết cộng đồng.

Tương lai của token tiền mã hóa được định hình bởi ba trụ cột chính: công nghệ, thị trường và pháp lý. Về công nghệ, các giải pháp mở rộng quy mô Lớp 2, cầu nối xuyên chuỗi và hợp đồng thông minh ứng dụng AI sẽ giúp token ngày càng hiệu quả, linh hoạt và đa lĩnh vực. Về thị trường, sự trỗi dậy của tài sản được mã hóa, DeFi 2.0 và GameFi mở ra cơ hội thanh khoản, đầu tư và doanh thu mới, đồng thời thu hút thêm nhà đầu tư tổ chức. Trong khi đó, bối cảnh pháp lý ngày càng rõ ràng, với các quy định KYC/AML và phân loại token cụ thể, vừa bảo vệ nhà đầu tư vừa tạo nền tảng cho đổi mới. Nhờ vậy, token tiền mã hóa có tiềm năng trở thành công cụ tài chính cốt lõi trong nền kinh tế số toàn cầu.

Tóm lại, một token tiền mã hóa được tạo ra thông qua công nghệ blockchain, thường trên các nền tảng layer 1 như

Ethereum hay Binance Smart Chain, bằng việc triển khai smart contract quy định rõ luật chơi, số lượng và chức năng thông qua các tài liệu công khai với cộng đồng. Việc tạo token về mặt kỹ thuật khá dễ, thậm chí bất kỳ ai cũng có thể làm với chi phí chỉ từ vài chục đến vài trăm đô nếu dùng công cụ tự động. Nhưng để phát triển một dự án token an toàn, có kiểm toán và thương hiệu riêng có thể tốn hàng trăm nghìn đô cùng rất nhiều thời gian chuẩn bị.

Người sở hữu token có thể kiếm lợi từ chênh lệch giá, phí giao dịch, staking, tham gia pool thanh khoản, hoặc quyền truy cập dịch vụ độc quyền. Tuy nhiên, giá trị thật sự của token không nằm ở việc tạo ra nhanh hay chậm, rẻ hay đắt, mà ở khả năng tạo được nhu cầu, tiện ích thực tiễn và cộng đồng ủng hộ. Thực tế, việc phát hành token chỉ là khởi đầu; thử thách lớn hơn là biến nó thành một tài sản có sức sống lâu dài, có giá trị thực tế trong hệ sinh thái số.

8.3. RWA - THAY ĐỔI BỨC TRANH BẤT ĐỘNG SẢN TƯƠNG LAI

RWA là gì?

RWA (Real World Assets) nghĩa là số hóa tài sản trong thế giới thực được đưa lên môi trường số thông qua công nghệ blockchain. Nói một cách đơn giản, nó là việc sử dụng công nghệ blockchain để biểu diễn quyền sở hữu tài sản thật, đó có thể là bất động sản, vàng, cổ phiếu, trái phiếu, quỹ đầu tư, thậm chí cả tác phẩm nghệ thuật hay hàng hóa dưới dạng kỹ thuật số - token. Khi token hóa, mỗi tài sản sẽ được "gói" trong một cấu trúc pháp lý (thường là SPV - Special Purpose

Vehicle) và gắn với token số phát hành trên blockchain, để tận dụng những ưu điểm của blockchain hoạt động như một cuốn sổ cái công khai, minh bạch, an toàn, chống gian lận. Token này đại diện cho quyền sở hữu một phần hoặc toàn bộ tài sản gốc, kèm theo các quyền lợi như chia cổ tức, nhận lãi suất, hoặc giao dịch trên sàn thứ cấp.

Điểm cốt lõi của RWA nằm ở việc chuyển đổi tính hữu hình thành số hóa: thay vì một sổ đỏ giấy hay hợp đồng truyền thống, nhà đầu tư có thể nắm giữ token được bảo đảm bởi hợp đồng thông minh và quy trình KYC/AML rõ ràng. Nhờ vậy, RWA tạo ra khả năng chia nhỏ tài sản có giá trị lớn (ví dụ bất động sản triệu đô thành các phần nhỏ vài trăm USD), mở rộng cơ hội tiếp cận cho nhà đầu tư cá nhân, đồng thời tăng tính minh bạch, thanh khoản và khả năng giao dịch xuyên biên giới.

Nói ngắn gọn, RWA chính là cầu nối giữa tài sản truyền thống và hệ sinh thái tài chính số, nơi giá trị thực được "cắm neo" vào blockchain, tạo nên một lớp hạ tầng mới cho đầu tư và thương mại toàn cầu.

Hãy hình dung một miếng đất trị giá 10 tỷ đồng. Nếu giao dịch theo cách truyền thống, chỉ những người có đủ 10 tỷ mới mua được, còn lại đành đứng ngoài. Nhưng khi token hóa, miếng đất này có thể được chia thành 10 triệu token, mỗi token tương ứng với một phần nhỏ của giá trị tài sản. Một nhà đầu tư chỉ cần vài trăm nghìn đồng là đã có thể sở hữu một phần quyền lợi trong miếng đất đó. Toàn bộ quá trình mua bán, chuyển nhượng hay chia lợi nhuận được thực hiện qua blockchain, vừa minh bạch vừa nhanh chóng. Điều này mở ra một thị trường nơi bất động sản không còn là sân chơi

riêng của người nhiều vốn, mà trở thành cơ hội chung cho tất cả mọi người.

Lợi ích của RWA

Điểm hấp dẫn nhất của RWA là nó mở cửa đầu tư cho tất cả mọi người. Nếu trước đây, chỉ những nhà giàu mới có cơ hội mua bất động sản thương mại hay sưu tầm tranh nghệ thuật đắt giá, thì giờ đây những tài sản ấy có thể được chia nhỏ thành các phần vừa túi tiền. Nhà đầu tư nhỏ lẻ cũng có thể tham gia và sở hữu một phần giá trị thực thay vì đứng ngoài cuộc chơi.

Không chỉ vậy, tính thanh khoản cũng được cải thiện rõ rệt. Một căn nhà thường phải mất hàng tháng mới bán được, nhưng khi đã token hóa, các phần nhỏ đại diện cho tài sản đó có thể được giao dịch nhanh chóng, thậm chí 24/7 trên các sàn toàn cầu.

Đi cùng với đó là sự minh bạch và an toàn. Tất cả quyền sở hữu và giao dịch đều được ghi lại trên blockchain, khó có thể gian lận hay tranh chấp. Nhà đầu tư có thể theo dõi tài sản của mình theo thời gian thực, thay vì phụ thuộc hoàn toàn vào giấy tờ hay trung gian.

RWA còn giúp tiết kiệm chi phí. Những thủ tục vốn cần môi giới, luật sư hay nhiều khâu trung gian nay được hợp đồng thông minh tự động hóa. Điều này làm cho quá trình phát hành và giao dịch tài sản trở nên gọn nhẹ, nhanh chóng và ít tốn kém hơn.

Đặc biệt, các token RWA có thể tích hợp trực tiếp vào hệ sinh thái tài chính số. Không chỉ dừng ở việc nắm giữ, chúng

còn có thể được dùng làm tài sản thế chấp, vay vốn, hay tạo thu nhập thụ động thông qua DeFi.

Cuối cùng, RWA mở ra cơ hội đầu tư toàn cầu. Một người ở Việt Nam hoàn toàn có thể mua một phần bất động sản ở Dubai, trái phiếu ở Mỹ hay quỹ đầu tư tại Singapore chỉ bằng vài thao tác đơn giản. Đây chính là bước tiến lớn đưa khái niệm "dân chủ hóa đầu tư" trở thành hiện thực.

Toàn cảnh thị trường RWA - Thế giới và Việt Nam

Trong vài năm gần đây, RWA nổi lên như một trong những xu hướng trọng tâm của tài chính số. Nếu trước đây blockchain gắn liền với tiền mã hóa hay NFT nghệ thuật, thì nay RWA đánh dấu bước chuyển mình quan trọng: gắn tài sản hữu hình như bất động sản, trái phiếu, cổ phiếu hay hàng hóa vào môi trường số. Điều này không chỉ mang tính công nghệ, mà còn mở ra một thị trường đầu tư hoàn toàn mới.

Trên thế giới, nhiều tổ chức nghiên cứu đã đưa ra dự báo ấn tượng. Boston Consulting Group (BCG) và ADDX2 ước tính quy mô thị trường RWA có thể đạt tới 16.000 tỷ USD vào năm 2030, tương đương gần 10% GDP toàn cầu. Riêng bất động sản token hóa, theo Lofty AI3, sẽ tăng từ 3,5 tỷ USD năm 2024 lên tới gần 20 tỷ USD vào năm 2033. Những con số này cho thấy RWA không còn là ý tưởng viễn tưởng, mà đang dần trở thành trụ cột của hệ thống tài chính tương lai. Các khảo sát của Hubbis cũng phản ánh xu thế này: hiện nay, 95% danh mục đầu tư vẫn có tỷ lệ token hóa rất thấp, dưới 2%, nhưng dự

[2] https://www.ledgerinsights.com/bcg-addx-estimate-asset-tokenization-to-reach-16-trillion-by-2030/

[3] https://www.lofty.ai/learn/ultimate-guide-to-real-estate-tokenization-2025

báo đến năm 2028 sẽ có tới một phần ba khách hàng phân bổ từ 5-20% tài sản của họ sang kênh RWA.

Các điểm nóng toàn cầu đã hình thành rõ nét. Ở Mỹ, dù chịu sự giám sát chặt của SEC, nhiều dự án như RealT hay Ondo Finance vẫn phát triển. Dubai nhanh chóng trở thành trung tâm mới nhờ khung pháp lý cởi mở của VARA. Singapore và Hồng Kông (Trung Quốc) nổi bật với những thí điểm về quỹ và bất động sản token hóa, trong khi châu Âu đi đầu với luật eWpG (Đức) và DLT Act (Thụy Sĩ). Có thể nói, RWA đang dần được các trung tâm tài chính lớn coi như một mảnh ghép tất yếu của tương lai.

Tại Việt Nam, thị trường RWA vẫn trong giai đoạn khởi đầu. Tuy hiện chưa có khung pháp lý chính thức để công nhận và quản lý tài sản số hóa, nhưng nhu cầu và tiềm năng lại rất rõ ràng. Việt Nam nằm trong nhóm dẫn đầu thế giới về tỷ lệ người dùng crypto, đặc biệt là giới trẻ thành thị. Trong khi đó, bất động sản - kênh đầu tư truyền thống số một - lại đang gặp vấn đề về thanh khoản. Đây chính là khoảng trống mà RWA có thể lấp đầy trong tương lai: biến tài sản lớn thành những phần nhỏ, dễ tiếp cận và dễ giao dịch hơn. Chính phủ cũng đã đưa tài sản số vào danh mục nghiên cứu xây dựng luật, cho thấy định hướng cởi mở trong những năm tới.

Nhìn chung, thế giới đang bước vào giai đoạn "chạy đà" của RWA, với dòng vốn hàng nghìn tỷ USD chờ được khai thông. Việt Nam tuy đi sau, nhưng lại có lợi thế về dân số trẻ, sự quen thuộc với công nghệ số và nhu cầu đầu tư bất động sản mạnh mẽ. Nếu hành lang pháp lý được thiết lập, Việt Nam hoàn toàn có thể trở thành một trong những điểm đến tiềm năng của làn sóng RWA trong khu vực ASEAN.

Doanh nghiệp ứng dụng RWA trên thế giới như thế nào?

Token hóa bất động sản

Một ví dụ sinh động về ứng dụng RWA đến từ công ty fintech Kasa Korea[4] tại Hàn Quốc. Trước áp lực giá bất động sản ngày càng cao, Kasa đã mang đến giải pháp giúp giới trẻ tiếp cận thị trường này với số vốn rất nhỏ. Thay vì cần hàng tỷ won để mua cả một tòa nhà thương mại, Kasa đã token hóa quyền sở hữu và chia thành hàng triệu phần nhỏ, mỗi phần chỉ có giá 5.000 won (khoảng 4 USD). Nhờ đó, hơn 2.000 người trẻ Hàn Quốc đã có thể "mua chung" một tòa nhà 21 tầng ở Seoul, nhận cổ tức định kỳ từ hoạt động cho thuê với lợi suất khoảng 3,14%/năm. Cơ chế này vừa minh bạch nhờ công nghệ blockchain, vừa bảo đảm quyền lợi của từng nhà đầu tư nhỏ lẻ thông qua hợp đồng số và báo cáo định kỳ. Câu chuyện Kasa Korea cho thấy, RWA không chỉ là một khái niệm công nghệ mà đã trở thành một công cụ tài chính thực tế: biến tài sản khổng lồ thành cơ hội đầu tư bình dân, dân chủ hóa quyền sở hữu, đồng thời tạo thêm kênh tích lũy tài sản cho thế hệ trẻ.

RWA trong tín dụng tư nhân: cơ hội cho doanh nghiệp vừa và nhỏ

Một trong những ứng dụng thiết thực nhất của RWA chính là trong lĩnh vực tín dụng tư nhân (Private Credit) dành cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME). Thực tế, các SME luôn là xương sống của nền kinh tế, nhưng lại gặp nhiều rào cản khi tiếp cận nguồn vốn từ ngân hàng truyền thống: thủ tục phức tạp, yêu cầu tài sản thế chấp cao, và thời gian giải ngân kéo dài. Đây chính là khoảng trống mà RWA có thể lấp đầy.

[4] https://znews.vn/hon-2000-nguoi-tre-han-quoc-mua-chung-mot-toa-nha-post1278028.html

Cơ chế hoạt động rất rõ ràng: các doanh nghiệp có thể đưa những tài sản "chưa được hiện thực hóa" như hóa đơn chờ thanh toán, các khoản phải thu hay hợp đồng cung ứng lên một nền tảng tài chính số. Những tài sản này được thẩm định, sau đó mã hóa thành token (NFT) đại diện cho quyền đòi nợ trong tương lai. Nhà đầu tư trên toàn cầu có thể tham gia cho vay bằng cách mua những token này và đổi lại nhận về lãi suất định kỳ. Như vậy, doanh nghiệp nhanh chóng tiếp cận được nguồn vốn lưu động, còn nhà đầu tư có thêm một kênh đầu tư minh bạch, được bảo đảm bằng tài sản thực.

Một dự án tiêu biểu là Centrifuge - giao thức tiên phong trong việc kết nối RWA với DeFi. Centrifuge đã xây dựng một thị trường cho các khoản vay được thế chấp bằng tài sản thật, giúp hàng loạt doanh nghiệp nhỏ tiếp cận vốn từ cộng đồng nhà đầu tư quốc tế. Tính đến nay, giá trị tài sản đã được tài trợ thông qua nền tảng này lên đến hàng trăm triệu USD, minh chứng rõ ràng cho khả năng mở rộng và hiệu quả của mô hình.

Đặt vào bối cảnh Việt Nam, ứng dụng này càng có ý nghĩa. SME chiếm phần lớn trong cơ cấu doanh nghiệp, tạo ra nhiều việc làm và đóng góp lớn cho GDP, nhưng lại thường xuyên "khát vốn". Với RWA, họ có thể tiếp cận một kênh huy động vốn mới, nhanh chóng, minh bạch và không phụ thuộc hoàn toàn vào ngân hàng. Đồng thời, đây cũng là cơ hội cho nhà đầu tư trong nước tham gia vào một thị trường an toàn hơn so với những mô hình DeFi thuần túy, bởi các khoản vay đã được neo chặt với tài sản thực tế.

Có thể nói, RWA không chỉ mở ra cánh cửa cho doanh nghiệp nhỏ vươn ra thị trường vốn toàn cầu, mà còn góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững tại Việt Nam.

RealT - Mã hóa bất động sản để chia sẻ lợi nhuận cho thuê

RealT là một trong những dự án tiên phong và thành công nhất trong việc áp dụng RWA vào bất động sản. Mô hình của họ rất đơn giản nhưng hiệu quả: RealT mua lại các bất động sản tại Mỹ, sau đó mã hóa quyền sở hữu thành hàng ngàn token nhỏ. Nhà đầu tư ở bất kỳ đâu trên thế giới đều có thể mua những token này để sở hữu một phần tài sản thực. Điểm hấp dẫn là lợi nhuận từ việc cho thuê bất động sản được chia trực tiếp cho người nắm giữ token, thường theo chu kỳ hằng tuần, và được chuyển ngay vào ví điện tử của nhà đầu tư.

Mô hình này đã vận hành ổn định trong nhiều năm, chứng minh rằng token hóa không chỉ là ý tưởng lý thuyết, mà thực sự có thể tạo ra một kênh đầu tư minh bạch, dân chủ hóa quyền sở hữu và mang lại dòng tiền thụ động đều đặn cho nhà đầu tư toàn cầu.

Ứng dụng NFT - Bài học từ Axie Infinity

Một ví dụ nổi bật về ứng dụng NFT (Non-Fungible Token) đến từ Axie Infinity, trò chơi blockchain do công ty Sky Mavis tại Việt Nam phát triển. Trong game này, mỗi nhân vật "Axie", vật phẩm hay mảnh đất đều được số hóa thành NFT, nghĩa là người chơi không chỉ sử dụng trong game mà còn thật sự sở hữu và có thể mua bán, trao đổi trên các sàn giao dịch quốc tế. Nhờ đó, Axie Infinity đã hình thành cả một nền kinh tế ảo, nơi người chơi có thể kiếm tiền thật từ hoạt động chơi game giải trí. Bài học rút ra cho doanh nghiệp Việt Nam là NFT không chỉ giới hạn trong game mà còn có thể ứng dụng vào nhiều lĩnh vực đời sống xã hội: từ phát hành vé sự kiện số chống làm giả, thẻ thành viên độc quyền cho khách hàng trung thành,

đến bộ sưu tập thương hiệu số giúp gắn kết cộng đồng. Câu chuyện Axie Infinity chứng minh rằng, khi kết hợp công nghệ blockchain với mô hình kinh doanh sáng tạo, doanh nghiệp có thể mở ra một thị trường hoàn toàn mới, vừa tăng doanh thu, vừa nâng cao giá trị thương hiệu trong nền kinh tế số.

8.4. CHUYỂN ĐỔI SỐ - CHUYỂN ĐỔI XANH - TÀI SẢN SỐ: TAM GIÁC CHIẾN LƯỢC TRONG KỶ NGUYÊN BỀN VỮNG

Trong sự vận động không ngừng của nền kinh tế tri thức toàn cầu, nhân loại đang đứng trước một khúc quanh lịch sử. Chúng ta không còn đơn thuần chạy theo những con số tăng trưởng cơ học bất chấp hệ lụy môi trường, mà đang hướng tới một sự thịnh vượng có trách nhiệm và bền vững. Tại trung tâm của sự dịch chuyển này là mối quan hệ mật thiết giữa Chuyển đổi số (DX), Chuyển đổi xanh (GX) và sự hình thành của một hệ thống tài sản số hoàn toàn mới.

Đây không chỉ là những xu hướng độc lập mà là một chỉnh thể thống nhất, nơi công nghệ số khai phóng tiềm năng cho các giá trị xanh, và các giá trị xanh đó được lưu trữ, định danh dưới dạng tài sản số để trở thành nguồn lực kinh tế thực thụ.

1. Nền tảng lý luận: Chuyển đổi số là tiền đề của Chuyển đổi xanh

Cần phải khẳng định một nguyên lý cốt lõi: Chúng ta không thể có một nền kinh tế xanh thực chất nếu không có một hạ tầng số minh bạch. Chuyển đổi xanh không phải là một đích đến tách biệt, mà là một kết quả tất yếu nảy sinh khi năng lực quản trị dữ liệu của con người đạt đến ngưỡng tối ưu.

a. Chuyển đổi số (Digital Transformation - DX): "Hệ thần kinh" của sự minh bạch

Chuyển đổi số là một cuộc cách mạng về nền tảng tư duy hướng tới một hình thái tổ chức xã hội mới, trong đó công nghệ là động lực, xã hội số là nền tảng dẫn động, và được dẫn đạo bởi sự chuyển đổi của nền tảng từ vốn tài chính (capital) sang vốn dữ liệu (data-capital).

Chuyển đổi số không đơn thuần là việc trang bị máy móc hay đưa dữ liệu lên đám mây. Đó là quá trình tái cấu trúc toàn bộ phương thức vận hành của xã hội dựa trên dữ liệu. Trong lộ trình chuyển đổi kép, DX đóng vai trò là hạ tầng nền móng. Nó cung cấp "ánh sáng" cho quản trị bằng cách biến các dòng chảy vật chất, năng lượng và tài nguyên vốn dĩ "vô hình" trở nên hiển hiện dưới dạng dữ liệu số.

Nếu không có số hóa, mọi nỗ lực xanh hóa chỉ dừng lại ở mức cảm tính hoặc các phong trào mang tính hình thức. Chỉ khi dữ liệu được ghi nhận chính xác, tức thời và minh bạch, chúng ta mới có thể nhận diện được những điểm lãng phí, những "vết cắt" trong chuỗi cung ứng và những dư địa để cắt giảm phát thải. Nói cách khác, muốn "Xanh" thì phải "Số" để có thể đo lường và kiểm chứng.

b. Chuyển đổi xanh (Green Transformation - GX): Cuộc cách mạng hình thái xã hội

Khi đã có hạ tầng số làm điểm tựa, Chuyển đổi xanh bắt đầu vai trò là cuộc cách mạng về hình thái tổ chức xã hội mới hướng tới sự phát triển bền vững. Đây là quá trình chuyển dịch các hoạt động kinh tế, sản xuất và tiêu dùng từ mô hình

truyền thống (khai thác - sản xuất - xả thải) sang mô hình tuần hoàn, thân thiện với môi trường.

Ở hình thái xã hội này, nền tảng dẫn động chính là sự hài hòa giữa ba thực thể: Con người - Tự nhiên - Nhân tạo (Metaverse/Suprasociety). Trong đó, các hệ thống nhân tạo (hạ tầng số, không gian số) không tách rời tự nhiên mà quay lại phục vụ tự nhiên, tối ưu hóa mọi tương tác để bảo tồn đa dạng sinh học và tiết kiệm tài nguyên. Chuyển đổi xanh đòi hỏi doanh nghiệp phải quản lý phát thải, năng lượng và chuỗi cung ứng một cách minh bạch dựa trên các chỉ số có thực.

c. Tài sản số: Sự kết tinh của giá trị xanh

Tài sản số chính là biểu hiện vật chất và là kết quả kinh tế của quá trình chuyển đổi kép. Đó là các giá trị được xác thực và mã hóa dựa trên những dữ liệu minh bạch về sự bền vững. Khi một nỗ lực xanh (như việc giảm phát thải CO_2e hay tối ưu hóa một quy trình tuần hoàn) được ghi nhận thông qua hệ thống số hóa không thể can thiệp, nỗ lực đó kết tinh thành một loại "tài sản".

Tài sản số trong bối cảnh này không dựa trên sự đầu cơ; nó dựa trên sự tin cậy và các bằng chứng xác thực về giá trị thực tế mang lại cho môi trường. Đây chính là động lực kinh tế để thúc đẩy các doanh nghiệp dấn thân vào lộ trình xanh hóa một cách thực chất.

2. Hệ thống chỉ số đo lường đánh giá (KPIs) trong quản trị kép

Để hiện thực hóa khái niệm chuyển đổi xanh từ lý thuyết vào thực tiễn, việc thiết lập hệ thống KPIs là bắt buộc. Hệ thống này đồng thời là cơ sở để định giá các tài sản số phát sinh từ quá trình xanh hóa.

a. Nhóm chỉ số về phát thải và năng lượng

- *Dấu chân carbon (CO_2e):* Tổng lượng phát thải khí nhà kính quy đổi ra CO_2. Chỉ số này cần được đo lường ở cả 3 phạm vi: Phát thải trực tiếp (Scope 1), phát thải gián tiếp từ năng lượng (Scope 2) và phát thải toàn chuỗi cung ứng (Scope 3).

- *Cường độ năng lượng:* Tổng năng lượng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm hoặc doanh thu. Sự giảm thiểu chỉ số này cho thấy hiệu quả của quá trình số hóa trong việc tối ưu vận hành.

- *Tỷ lệ năng lượng tái tạo:* Tỷ lệ phần trăm điện sạch trong tổng lượng điện tiêu thụ của tổ chức.

b. Nhóm chỉ số kinh tế tuần hoàn và tài nguyên

- *Tỷ lệ tuần hoàn vật liệu:* Lượng nguyên liệu được tái chế, tái sử dụng so với tổng lượng nguyên liệu đầu vào.

- *Hiệu suất sử dụng tài nguyên:* Chỉ số đo lường mức độ tiết kiệm nước, đất đai và tài nguyên thiên nhiên trên mỗi đơn vị giá trị tạo ra.

- *Chỉ số đa dạng sinh học:* Tác động tích cực của hoạt động kinh tế lên hệ sinh thái tại khu vực thực địa.

c. Nhóm chỉ số minh bạch và quản trị (ESG)

- *Chỉ số minh bạch dữ liệu thực:* Tỷ lệ các dữ liệu sản xuất và giao dịch được ghi nhận tự động (IoT/Sensors) và không thể can thiệp.

- *Khả năng truy xuất nguồn gốc (Traceability):* Mức độ hoàn thiện của việc theo dõi hành trình sản phẩm từ nguồn nguyên liệu đến tay người dùng cuối.

- *Mức độ sẵn sàng của dữ liệu ESG:* Khả năng trích xuất báo cáo môi trường - xã hội - quản trị tức thời từ nền tảng số.

3. Case Study: Hệ sinh thái GDPX - Hạ tầng quản trị dữ liệu tích hợp

Trong bối cảnh Việt Nam đang nỗ lực thực hiện các cam kết về Net Zero, sự ra đời của các nền tảng hạ tầng dữ liệu như GDPX là một lời giải thực tế cho bài toán chuyển đổi số và xanh.

a. Định nghĩa và sứ mệnh của GDPX

Công ty cổ phần Kinh tế Xanh GDPX vận hành một nền tảng được thiết kế như một hệ thống quản trị dữ liệu giao thương tích hợp đa tầng. Mục tiêu cốt lõi của GDPX là hỗ trợ truy xuất nguồn gốc, số hóa quản trị tài sản, kết nối cộng đồng và phân phối giá trị theo hướng minh bạch, tuần hoàn và bền vững.

Sứ mệnh của GDPX không phải là thay thế các hoạt động kinh tế thực, mà là tạo ra một lớp hạ tầng dữ liệu minh bạch bao phủ lên các hoạt động đó, đảm bảo mọi giá trị xanh đều được xác thực và ghi nhận chính xác.

Đơn vị này cũng là đơn vị công nghệ chính trong tiểu ban chuyển đổi số của Hiệp hội Chuyển đổi xanh Việt Nam (VGA), phụ trách kiểm duyệt và cấp các chứng chỉ chuyển đổi xanh, tấm hộ chiếu xanh cho doanh nghiệp Việt tiến ra sân chơi toàn cầu.

b. Mô hình vận hành: "Địa hạt số" (Digital Domain)

Điểm đột phá của GDPX chính là mô hình "Địa hạt số" (Digital Domain). Một Địa hạt số được định nghĩa là một đơn vị tổ chức, quản trị và giao dịch được mã hóa trên nền tảng

công nghệ số, gắn liền với các tài nguyên, sản phẩm, dịch vụ và các giá trị phát sinh từ một vùng địa lý thực tế trong lãnh thổ Việt Nam.

Mô hình này cho phép:

- *Neo giữ dữ liệu vào thực địa:* Mọi thông tin trên nền tảng không phải là dữ liệu ảo, mà được đối chiếu với vùng tài nguyên, vùng trồng hoặc cơ sở sản xuất cụ thể tại địa phương.

- *Quản trị đa tầng:* Kết nối từ hộ gia đình, hợp tác xã đến doanh nghiệp và cơ quan quản lý trên một luồng dữ liệu thống nhất, minh bạch.

c. GDPX phục vụ lộ trình Chuyển đổi số (DX)

GDPX thiết lập hạ tầng DX thực chất cho giao thương bằng cách:

- *Số hóa quy trình quản trị tài sản:* Thay vì quản trị bằng giấy tờ, GDPX cung cấp công cụ số hóa để doanh nghiệp quản trị dữ liệu liên quan đến tài sản, hàng hóa và luồng tiền một cách khoa học.

- *Chuẩn hóa dữ liệu giao thương:* Tạo ra một môi trường giao dịch số nơi mọi thông tin được chuẩn hóa, giúp giảm thiểu sai lệch và tăng tốc độ kết nối thị trường.

d. GDPX hiện thực hóa Chuyển đổi xanh (GX) và Minh bạch chuỗi giá trị

Khi hạ tầng số đã sẵn sàng, GDPX cho phép triển khai GX một cách thực chất thông qua:

- *Truy xuất nguồn gốc đa tầng:* GDPX cho phép theo dõi toàn bộ hành trình của sản phẩm. Người tiêu dùng hoặc đối

tác quốc tế có thể biết chính xác sản phẩm đó được sản xuất tại đâu, theo quy trình xanh nào, và có thực sự thân thiện với môi trường hay không.

- *Loại bỏ "Tẩy xanh" (Greenwashing):* Nhờ dữ liệu được đối soát đa chiều và ghi nhận theo thời gian thực trong Địa hạt số, các doanh nghiệp không thể "làm đẹp" hồ sơ môi trường một cách giả tạo. Mọi thông tin bền vững đều dựa trên bằng chứng dữ liệu thực tế.

e. Biến dữ liệu thành Tài sản số có giá trị

Trong hệ sinh thái GDPX, dữ liệu minh bạch chính là tài sản. Khi dữ liệu giao thương gắn liền với các nỗ lực bền vững được xác thực, nó trở thành một loại tài sản số có giá trị cạnh tranh cao:

- *Hộ chiếu số cho sản phẩm (Digital Product Passport):* Đây là tài sản số giúp nông sản và hàng hóa Việt Nam vượt qua các rào cản khắt khe như CBAM của EU. Nó khẳng định giá trị "Xanh" và tăng uy tín thương hiệu trên trường quốc tế.

- *Khơi thông Tài chính xanh:* Dữ liệu minh bạch từ GDPX giúp các doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các nguồn tín dụng xanh hoặc quỹ đầu tư ESG toàn cầu, vì rủi ro về môi trường và tính minh bạch đã được nền tảng xác thực và kiểm chứng.

4. Tầm nhìn chiến lược: Từ dữ liệu thực đến thịnh vượng bền vững

Hành trình chuyển đổi kép (DX và GX) là một cuộc chạy marathon, không phải là một cuộc chạy nước rút. Để thành công, các nhà quản trị cần có một tầm nhìn xuyên suốt:

a. Chấp nhận dữ liệu là gốc: Mọi quyết định xanh phải dựa trên dữ liệu số. Việc đầu tư vào những hạ tầng quản trị dữ liệu như GDPX là bước đi đầu tiên và quan trọng nhất để xây dựng nền tảng tài sản số cho tương lai.

b. Sự hài hòa là nền tảng: Chuyển đổi xanh thành công khi nó tạo ra sự hài hòa giữa Con người (sinh kế), Tự nhiên (môi trường) và Nhân tạo (công nghệ). Tài sản số phải là công cụ để phân phối giá trị công bằng cho những người trực tiếp tham gia bảo tồn tài nguyên.

c. Tư duy tài sản mới: Cần nhìn nhận các báo cáo phát thải, các chứng chỉ truy xuất nguồn gốc và các dữ liệu bền vững không phải là chi phí hành chính, mà là các tài sản số có khả năng sinh lời và bảo vệ giá trị doanh nghiệp trước những biến động toàn cầu.

5. Kết luận

Phần này đã phác thảo một bức tranh toàn cảnh về mối quan hệ hữu cơ giữa Chuyển đổi số, Chuyển đổi xanh và Tài sản số. Chúng ta đang bước vào một thời đại mà "Số" là công cụ, "Xanh" là mục tiêu và "Tài sản số" là kết quả.

Việc ứng dụng các mô hình quản trị tích hợp như GDPX và khái niệm "Địa hạt số" chính là cách chúng ta đưa kinh tế Việt Nam bước vào dòng chảy bền vững của toàn cầu một cách kiêu hãnh. Khi chúng ta vốn hóa được dữ liệu minh bạch, khi chúng ta truy xuất được nguồn gốc của sự bền vững, chúng ta không chỉ sở hữu những loại tài sản số giá trị nhất, mà còn đang để lại một di sản ý nghĩa cho thế hệ mai sau: Một hành tinh đáng sống và một nền kinh tế không ngừng phát triển trong sự hài hòa tuyệt đối giữa trí tuệ nhân tạo và lương tri xanh.

8.5. CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC CHO DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

Năm 2025, kinh tế Việt Nam được dự báo tăng trưởng GDP ở mức 7,5-7,7%, nhờ động lực đến từ đầu tư công, phục hồi bất động sản và xuất khẩu. Trong bối cảnh này, lĩnh vực tài sản số nổi lên như một trụ cột mới của nền kinh tế số, đặc biệt sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP ngày 09/09/2025 về thí điểm thị trường tài sản mã hóa trong 5 năm. Đây là văn bản pháp lý đầu tiên tại Việt Nam chính thức định nghĩa tài sản mã hóa, xác lập cơ chế chào bán, phát hành, tổ chức sàn giao dịch và cung cấp dịch vụ liên quan. Với nghị quyết này, Việt Nam bước vào kỷ nguyên "hợp pháp hóa" tài sản số, tạo hành lang pháp lý minh bạch để dòng vốn trong và ngoài nước tham gia, thay vì hoạt động trong vùng xám như trước đây.

Ở nước ta, các sàn giao dịch tài sản số đang trong giai đoạn thí điểm và được quản lý chặt chẽ. Dự tính có 5 sàn sẽ được cấp phép hoạt động, doanh nghiệp muốn tham gia phải có vốn điều lệ tối thiểu 10.000 tỷ đồng, trong đó ít nhất 65% do tổ chức góp vốn và tối thiểu 35% đến từ ít nhất hai đơn vị thuộc lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm hoặc công nghệ. Nhà đầu tư nước ngoài không được sở hữu quá 49% vốn và mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được góp vốn vào một sàn được cấp phép. Ngoài yêu cầu tài chính, doanh nghiệp phải đáp ứng hạ tầng công nghệ đạt chuẩn an toàn cấp độ 4, có đội ngũ nhân sự đủ năng lực: tổng giám đốc có kinh nghiệm tài chính, giám đốc công nghệ có ít nhất 5 năm trong lĩnh vực IT tài chính, cùng đội ngũ chuyên gia an toàn thông tin và chứng khoán. Đồng thời, sàn phải xây dựng cơ chế quản trị rủi ro, bảo mật, lưu ký

tài sản, tuân thủ quy định phòng chống rửa tiền và bảo vệ nhà đầu tư. Giai đoạn thí điểm kéo dài 5 năm, sau đó sẽ được xem xét để hoàn thiện khung pháp lý lâu dài.

Đến năm 2035, kinh tế số Việt Nam được kỳ vọng trở thành trụ cột tăng trưởng quốc gia, dựa trên hạ tầng số hiện đại với 5G, internet nhanh mạnh, phủ rộng toàn quốc, các trung tâm dữ liệu chuẩn quốc tế và điện toán đám mây vừa ưu tiên nội địa vừa kết nối toàn cầu[5]. Dữ liệu và danh tính số sẽ được quản lý theo chuẩn mở, liên thông công - tư, bảo đảm an ninh mạng quốc tế, tạo nền tảng cho fintech, y tế số, giáo dục số và chính phủ số bứt phá. Với việc lấy chuyển đổi số là động lực phát triển nền kinh tế, công nghiệp số dịch chuyển sang lĩnh vực giá trị cao, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu như AI, bán dẫn, hình thành chuỗi cung ứng sản xuất thông minh và logistics thế hệ mới. Trong khi đó, tài chính số giữ vai trò "xương sống" với thanh toán số qua QR code, ví điện tử, ví web3, tín dụng số cho (SME) và bảo hiểm số phổ cập; dự báo đến năm 2030, giá trị thanh toán số đạt 300-350 tỷ USD, trở thành đường cao tốc thúc đẩy cho giao dịch số và nền kinh tế số[6].

Lực lượng lao động số cũng bứt phá, với hơn 500.000 kỹ sư CNTT, 50-60 nghìn sinh viên công nghệ tốt nghiệp mỗi năm, cùng làn sóng doanh nghiệp "make-in-Vietnam" đủ sức cạnh tranh toàn cầu[7]. Tiến trình này cần được theo dõi qua các chỉ số then chốt: tỷ trọng kinh tế số trong GDP (18,3% năm 2024 lên 30-35% vào 2030), với tổng giá trị giao dịch số dự kiến 36

[5] https://www.gsma.com/connectivity-for-good/spectrum/wp-content/uploads/2024/11/GSMA_Accelerating-5G-in-Vietnam-2024.pdf

[6] https://services.google.com/fh/files/misc/vietnam_e_conomy_sea_2024_report.pdf

[7] https://web-assets.bcg.com/c8/9d/fe0fdf514f2cb42dd3372c1d336c/vietnam-innovation-and-private-capital-report-2025.pdf

tỷ USD năm 2024, hướng tới 90-200 tỷ USD năm 2030, giá trị thanh toán số 149 tỷ USD năm 2024, 300-350 tỷ USD năm 2030, cùng tốc độ triển khai 5G và khung thể chế từ Nghị quyết 57, Chương trình Chuyển đổi số quốc gia. Đồng thời, Việt Nam cần chủ động ứng phó biến động thương mại, chu kỳ bên ngoài và rủi ro địa chính trị như chính sách thuế toàn cầu.

1. Cơ hội mở ra cho doanh nghiệp Việt Nam

Ngành ngân hàng: Với tăng trưởng tín dụng dự kiến đạt 16% trong năm 2025, ngân hàng có thể tận dụng luật tài sản số để triển khai các sản phẩm mới: cho vay dựa trên tài sản số, lưu ký tài sản mã hóa, thanh toán blockchain và chuẩn bị cho việc thử nghiệm tiền kỹ thuật số ngân hàng trung ương (CBDC). Việc tích hợp blockchain, AI và công nghệ dữ liệu lớn sẽ giúp ngân hàng gia tăng thu nhập phí dịch vụ phi tín dụng, đồng thời mở rộng thị trường khách hàng trẻ. Các "ông lớn" như Vietcombank, BIDV có thể tham gia góp vốn thành lập sàn giao dịch tài sản mã hóa, từ đó hưởng lợi trực tiếp từ dòng thanh toán VND và giao dịch xuyên biên giới.

Ngành chứng khoán: VN-Index được dự báo tiến gần mốc 1.600 điểm nhờ dòng vốn ngoại mạnh và kỳ vọng nâng hạng thị trường. Luật mới cho phép token hóa cổ phiếu, trái phiếu, bất động sản và quỹ đầu tư, giúp tăng tính thanh khoản, mở rộng kênh huy động vốn. Những công ty chứng khoán hàng đầu như SSI, TCBS, VIX có lợi thế lớn nhờ nền tảng hạ tầng sẵn có, có thể vừa phát hành, lưu ký, vừa tự doanh tài sản số. Đặc biệt, SSI Digital với vai trò đồng tổ chức GM Việt Nam 2025 - sự kiện blockchain hàng đầu châu Á thu hút hơn 20.000 người tham dự - đang khẳng định vị thế tiên phong trong thị trường tài sản số khu vực.

Ngành công nghệ: Blockchain đã được Việt Nam xác định là một trong 11 công nghệ chiến lược ưu tiên đầu tư đến năm 2030. Nghị quyết 05 mở ra cơ hội cho các doanh nghiệp như FPT, VNG, Viettel Solutions tham gia xây dựng hạ tầng, cung cấp giải pháp công nghệ cho sàn giao dịch, ví lưu ký và hệ thống KYC/DID (nhận dạng số). Đồng thời, startup blockchain Việt Nam có cơ hội vàng vươn ra quốc tế. Sự kiện Ngày hội Blockchain Việt Nam năm 2025 tại Đà Nẵng trở thành cầu nối hợp tác chính sách - công nghệ - vốn, giúp startup tiếp cận nhà đầu tư quốc tế, xuất khẩu phần mềm và dịch vụ blockchain. Xu hướng kết hợp blockchain với AI, IoT, DeFi và ESG (tín dụng carbon) mở ra thị trường hàng tỷ USD.

Ngành tài chính - Fintech: Các công ty fintech như MoMo, ZaloPay, VNPay có thể tích hợp stablecoin gắn với VND, DeFi cho thanh toán xuyên biên giới, đồng thời tận dụng chính sách thuế giao dịch tài sản số được áp dụng như chứng khoán để hợp thức hóa dòng tiền. Thị trường trái phiếu xanh toàn cầu vượt ngưỡng 1.000 tỷ USD cũng tạo cơ hội token hóa sản phẩm tài chính bền vững tại Việt Nam.

Lĩnh vực kinh tế xanh: Tuy hiện chưa thể là một ngành riêng, nhưng nó có thể xem như một mô hình phát triển bao trùm, định hướng cách thức tổ chức, vận hành và tạo ra giá trị mới cho toàn bộ nền kinh tế trong bối cảnh biến đổi khí hậu và cạn kiệt tài nguyên. Kinh tế xanh không thể vận hành hiệu quả nếu thiếu chuyển đổi số - bởi mọi nỗ lực xanh hóa đều cần dữ liệu để đo lường, giám sát và xác thực. Chuyển đổi số cung cấp hạ tầng công nghệ giúp thu thập, chuẩn hóa và phân tích dữ liệu về phát thải, tài nguyên, ESG và tác động môi trường theo thời gian thực. Khi dữ liệu xanh được số hoá, chuẩn hóa và gắn với không gian - thời gian cụ thể, chúng bắt đầu hình

thành tài sản số, có giá trị sử dụng trong quản trị, tài chính và thị trường.

Lưu ý theo Nghị quyết số 5/2025/NQ-CP: Tài sản mã hóa phải được phát hành dựa trên tài sản cơ sở là tài sản thực không bao gồm tài sản là chứng khoán, tiền pháp định (CBDC).

2. Thách thức không thể bỏ qua

Áp lực tuân thủ pháp lý: Các sàn giao dịch tài sản mã hóa phải có vốn điều lệ tối thiểu 10.000 tỷ đồng, trong đó ít nhất 65% từ tổ chức nội địa, giới hạn vốn ngoại ở mức 49%. Yêu cầu này chỉ phù hợp với ngân hàng lớn, công ty chứng khoán top đầu hoặc tập đoàn công nghệ lớn, khiến doanh nghiệp vừa và nhỏ khó tham gia trực tiếp. Ngoài ra, quy định về KYC, AML, báo cáo tài chính và an toàn thông tin cấp độ 4 khiến chi phí tuân thủ tăng cao.

Biến động vĩ mô toàn cầu: Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, thuế đối ứng từ Mỹ, xuất khẩu giảm tốc và tiêu dùng nội địa yếu vẫn là rủi ro lớn. Thị trường chứng khoán và tài sản số có thể biến động mạnh trong nửa đầu 2025, gây áp lực cho doanh nghiệp niêm yết và nhà đầu tư cá nhân.

Rủi ro công nghệ và nhân lực: Hệ sinh thái blockchain - AI tại Việt Nam thiếu nhân lực chất lượng cao, trong khi yêu cầu bảo mật ngày càng khắt khe do rủi ro hacker, lừa đảo và thất thoát dữ liệu. Chi phí đầu tư vào hạ tầng ESG, AI và blockchain khá lớn, tạo áp lực lên doanh nghiệp nhỏ.

Rào cản cạnh tranh quốc tế: Khi luật được ban hành, Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn cho các tập đoàn blockchain toàn cầu. Doanh nghiệp nội địa phải đối mặt với

sức ép cạnh tranh khốc liệt, buộc phải đổi mới nhanh chóng nếu không muốn bị thâu tóm hoặc tụt lại.

3. Triển vọng và định vị Việt Nam trên bản đồ blockchain

Mặc dù còn nhiều thách thức, việc triển khai Nghị quyết 05/2025/NQ-CP cho thấy Việt Nam đã đi từ "hội nhập" đến "định hình cuộc chơi" trong khu vực. Với việc dự kiến cấp phép cho 5 sàn giao dịch tài sản mã hóa đầu tiên, thị trường Việt Nam có thể thu hút dòng vốn hợp pháp hàng trăm tỷ USD trong giai đoạn thí điểm. Các tập đoàn ngân hàng, chứng khoán, quỹ đầu tư, bảo hiểm và công nghệ trong nước sẽ hưởng lợi trực tiếp nhờ vốn mạnh và chuyên môn sâu. Song song, startup blockchain có cơ hội "xuất khẩu tài sản số" ra quốc tế, đặc biệt trong mảng GameFi, Metaverse, DeFi và token hóa bất động sản.

Việt Nam đang đứng trước cơ hội lịch sử: không chỉ hợp pháp hóa một lĩnh vực mới mẻ mà còn đặt nền móng cho nền kinh tế số minh bạch, an toàn và bền vững. Tuy nhiên, để tận dụng tối đa cơ hội, doanh nghiệp cần chiến lược linh hoạt: đầu tư vào công nghệ, đào tạo nhân lực, xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, và sẵn sàng cạnh tranh ở cả sân nhà lẫn quốc tế. Sự kết hợp giữa khung pháp lý mới, tăng trưởng kinh tế vĩ mô và làn sóng công nghệ blockchain - AI toàn cầu có thể đưa Việt Nam trở thành một trung tâm tài sản số năng động hàng đầu châu Á trong thập kỷ tới.

4. Vị thế của kinh tế số Việt Nam so với toàn cầu và sự cần thiết của chuyển đổi số, phổ cập luật tài sản số

Kinh tế số Việt Nam hiện đang được xem là một trong những nền kinh tế số phát triển nhanh nhất khu vực Đông Nam Á, với tốc độ tăng trưởng trung bình 20-25%/năm trong

giai đoạn 2020-2025. Theo báo cáo e-Conomy SEA của Google, Temasek và Bain, quy mô kinh tế số Việt Nam năm 2025 có thể đạt 49-50 tỷ USD[8], chiếm khoảng 20% GDP, đứng trong nhóm đầu của ASEAN về tốc độ tăng trưởng. Tuy nhiên, nếu so sánh với toàn cầu, con số này vẫn còn khiêm tốn: thị trường kinh tế số thế giới dự báo đạt hơn 20.000 tỷ USD vào năm 2030, trong đó Mỹ, Trung Quốc và Liên minh Châu Âu chiếm trên 70% giá trị. Nghĩa là Việt Nam vẫn chỉ chiếm một phần nhỏ, chủ yếu ở thị trường mới nổi và có rủi ro tụt lại nếu không tận dụng tốt các cơ hội.

Trong bối cảnh đó, việc chuyển đổi số nhanh chóng không chỉ là xu thế mà là yêu cầu sống còn. Thứ nhất, chuyển đổi số giúp Việt Nam rút ngắn khoảng cách phát triển, tận dụng lợi thế "đi sau" để nhảy vọt trong các lĩnh vực như thương mại điện tử, fintech, trí tuệ nhân tạo, blockchain. Thứ hai, kinh tế số tạo thêm động lực tăng trưởng, trong khi các trụ cột truyền thống như xuất khẩu, bất động sản hay đầu tư công dễ chịu tác động từ chu kỳ toàn cầu. Thứ ba, dân số trẻ và mức độ phổ cập internet cao (hơn 75% dân số sử dụng smartphone, hơn 70% dân số online) là điều kiện vàng để triển khai các dịch vụ số diện rộng.

Riêng với luật tài sản số, sự ra đời và phổ cập trên toàn quốc có ý nghĩa quyết định trong việc "hợp pháp hóa" một thị trường trị giá hàng trăm tỷ USD mà lâu nay hoạt động trong vùng xám. Khi có khung pháp lý minh bạch, các sàn giao dịch tài sản số được cấp phép, doanh nghiệp Việt có cơ hội tham gia hợp pháp vào token hóa bất động sản, phát hành trái phiếu số, hay

[8] https://vneconomy.vn/e-conomy-sea-2023-kinh-te-so-viet-nam-tang-truong-nhanh-nhat-dong-nam-a.htm

cung cấp dịch vụ fintech gắn với blockchain. Đây không chỉ là cơ hội kinh tế mà còn là vấn đề an ninh tài chính - nếu Việt Nam chậm chân, thị trường nội địa sẽ bị chiếm lĩnh bởi các nền tảng quốc tế, và dòng vốn sẽ chảy ra ngoài thay vì ở lại nuôi dưỡng hệ sinh thái khởi nghiệp trong nước.

Mặc dù vị thế của Việt Nam trong kinh tế số toàn cầu còn khiêm tốn, nhưng tốc độ tăng trưởng và nền tảng nhân khẩu học mang lại lợi thế vượt trội. Để không bị tụt lại trong cuộc đua toàn cầu, Việt Nam cần đẩy mạnh chuyển đổi số trên mọi lĩnh vực và phổ cập luật tài sản số, nhằm vừa bảo vệ hệ thống tài chính quốc gia, vừa mở cánh cửa cho doanh nghiệp, startup và nhà đầu tư khai thác toàn diện tiềm năng của nền kinh tế số.

5. Tác động đến ngân hàng, bất động sản, thương mại, logistics

Luật tài sản số hứa hẹn tạo bước ngoặt cho nhiều ngành kinh tế trong các lĩnh vực chính yếu như ngân hàng có thể cung cấp dịch vụ lưu ký và cho vay tài sản số; bất động sản mở rộng thanh khoản nhờ token hóa quyền sở hữu; thương mại - thương mại điện tử ứng dụng token, NFT trong giao dịch và quản lý chuỗi cung ứng; còn logistics tận dụng blockchain để minh bạch hóa vận chuyển, truy xuất nguồn gốc và tối ưu quản trị.

Với ngành ngân hàng, các ngân hàng có thể mở rộng sang các dịch vụ mới như cho vay, đầu tư, lưu ký và quản lý tài sản số, tận dụng công nghệ blockchain để tăng tính minh bạch và giảm gian lận, đồng thời thu hút nhóm khách hàng trẻ và am hiểu công nghệ. Tuy nhiên, mặt khác, các tổ chức này phải đối mặt với yêu cầu tuân thủ pháp lý mới, rủi ro an ninh mạng, chi phí đầu tư công nghệ cao và biến động giá trị token. Đặc biệt, việc phân định ranh giới giữa tài sản số và chứng khoán

sẽ là thách thức then chốt để ngân hàng vừa đổi mới vừa đảm bảo an toàn pháp lý.

Trong lĩnh vực bất động sản, luật tài sản số mở ra cơ hội lớn nhờ khả năng token hóa bất động sản, cho phép chia nhỏ quyền sở hữu, tăng thanh khoản và giúp nhiều nhà đầu tư nhỏ lẻ tiếp cận thị trường dễ dàng hơn. Giao dịch và chứng nhận quyền sở hữu có thể thực hiện trên nền tảng số, giảm thủ tục giấy tờ, đồng thời tăng tính minh bạch về giá và pháp lý, hạn chế rủi ro lừa đảo. Tuy vậy, thách thức đặt ra là cần khung pháp lý rõ ràng để bảo vệ quyền sở hữu, cùng hạ tầng số đủ mạnh cho việc xác thực danh tính và quản lý dữ liệu. Ngoài ra, vấn đề thuế, định giá, phân chia lợi nhuận cũng trở nên phức tạp hơn, đòi hỏi chuẩn hóa các tiêu chuẩn kỹ thuật số và giấy tờ pháp lý, để token hóa bất động sản thực sự có hiệu lực và an toàn trong giao dịch.

Trong lĩnh vực thương mại và thương mại điện tử, luật tài sản số mở ra cơ hội tích hợp token hay NFT như một dạng phần thưởng, voucher, quyền truy cập đặc biệt, tạo thêm giá trị cho trải nghiệm khách hàng. Các nền tảng cũng có thể tận dụng blockchain để minh bạch hóa chuỗi cung ứng, xác thực nguồn gốc sản phẩm và phát triển các mô hình kinh doanh mới như marketplace cho tài sản số hay dịch vụ số hóa sản phẩm. Tuy nhiên, thách thức không nhỏ đến từ việc xác định ranh giới pháp lý giữa tài sản số hợp pháp và bất hợp pháp, trong khi thanh toán bằng tiền mã hóa hiện chưa được công nhận. Ngoài ra, rủi ro bảo mật và xác thực có thể khiến người tiêu dùng chịu thiệt hại, còn doanh nghiệp nhỏ - vừa phải đối mặt với chi phí chuyển đổi số cao về công nghệ và nhân sự. Vì vậy, sự rõ ràng trong chính sách và chuẩn hóa hạ tầng sẽ là yếu tố quyết định để thương mại điện tử tận dụng hiệu quả lợi ích từ tài sản số.

8.6. NHỮNG XU THẾ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ TÀI SẢN SỐ TRONG TƯƠNG LAI

Trong thập kỷ tới, tài sản số sẽ phát triển mạnh mẽ nhờ nhiều công nghệ mới. Từ việc token hóa tài sản thật, DeFi, stablecoin, CBDC đến các lớp mở rộng Layer 2 - Layer 3, blockchain sẽ nhanh hơn, rẻ hơn và kết nối tốt hơn. Cùng lúc đó, AI, Web3, NFT, DePIN hay mật mã hậu lượng tử sẽ mở rộng ứng dụng, tạo nên một nền kinh tế số minh bạch và toàn cầu. Những công nghệ này không chỉ thay đổi cách chúng ta giao dịch, đầu tư và kinh doanh, mà còn định hình lại toàn bộ hệ thống tài chính - thương mại. Hiểu rõ xu hướng sẽ giúp mỗi chúng ta nắm bắt cơ hội và không bị bỏ lại phía sau sự phát triển công nghệ khiếp khủng này.

10 xu thế phát triển công nghệ mới

1. Token hóa tài sản ngoài đời thực (RWA)

Trong thập kỷ tới, xu thế nổi bật nhất là việc token hóa các tài sản vật chất và tài chính ngoài đời thực, như bất động sản, trái phiếu, hàng hóa hay tác phẩm nghệ thuật. Blockchain cho phép chia nhỏ tài sản thành những đơn vị token dễ giao dịch, mở rộng cơ hội đầu tư cho cả nhà đầu tư nhỏ lẻ, đồng thời nâng cao tính thanh khoản của thị trường.

2. DeFi tiến hóa và tài chính lập trình

Tài chính phi tập trung sẽ không dừng lại ở các ứng dụng cơ bản như vay, cho vay hay trao đổi token. Trong tương lai, DeFi sẽ tích hợp phái sinh, bảo hiểm, quản lý rủi ro và hợp đồng thông minh đa tầng. Xu thế tài chính lập trình (programmable finance) sẽ giúp tạo ra những sản phẩm linh hoạt, minh bạch và tối ưu chi phí hơn so với mô hình tài chính truyền thống.

3. Thanh toán xuyên biên giới với stablecoin và CBDC

Stablecoin và tiền kỹ thuật số ngân hàng trung ương (CBDC) sẽ trở thành công cụ thanh toán toàn cầu. Nhờ vào tốc độ xử lý nhanh và chi phí thấp, các giao dịch xuyên biên giới sẽ dần thoát khỏi sự phụ thuộc vào hệ thống SWIFT. Song song đó, các quốc gia sẽ triển khai CBDC cho cả bán lẻ và bán buôn, tạo ra hạ tầng tài chính toàn cầu kết nối chặt chẽ hơn.

4. Khung pháp lý và quản lý tài sản số

Trong 10 năm tới, các chính phủ sẽ đưa ra khung pháp lý quản lý rõ ràng cho tài sản số, phân định rõ tiền mã hóa, token chứng khoán, stablecoin và RWA. Hợp tác quốc tế nhằm đồng bộ hóa luật lệ sẽ giúp giảm thiểu rủi ro, tăng niềm tin cho nhà đầu tư, và thúc đẩy giao dịch xuyên biên giới hợp pháp, minh bạch.

5. Khả năng mở rộng: Layer 2 và Layer 3

Vấn đề lớn nhất của blockchain là khả năng xử lý giao dịch. Các giải pháp Layer 2 (như rollups, state channels, plasma) sẽ giúp mở rộng tốc độ, giảm phí nhưng vẫn giữ bảo mật từ Layer 1. Trong khi đó, Layer 3 xuất hiện như lớp ứng dụng, chuyên biệt hóa cho từng lĩnh vực (DeFi, gaming, metaverse...), mang đến sự tùy biến cao và khả năng tích hợp đa chuỗi. Bộ ba Layer 1 - Layer 2 - Layer 3 sẽ tạo nên nền tảng mạnh mẽ để tài sản số phát triển bùng nổ.

6. An ninh mạng và mật mã hậu lượng tử

Khi máy tính lượng tử phát triển, nhiều thuật toán mã hóa hiện tại có nguy cơ bị phá vỡ. Do đó, mật mã hậu lượng tử sẽ trở thành xu thế tất yếu. Đồng thời, các giải pháp quản lý khóa an toàn hơn, phục hồi tài sản số khi mất quyền truy

cập, và kế thừa tài sản kỹ thuật số sẽ dần phổ biến, giúp người dùng yên tâm hơn trong môi trường blockchain.

7. AI kết hợp với và Big Data - Blockchain

AI và dữ liệu lớn (Big Data) sẽ đóng vai trò trung tâm trong kỷ nguyên tài sản số. Nhờ khả năng xử lý khối lượng dữ liệu khổng lồ theo thời gian thực, AI có thể phân tích rủi ro chính xác hơn, đồng thời cá nhân hóa danh mục đầu tư cho từng nhà đầu tư dựa trên hành vi và mục tiêu tài chính. Công nghệ này cũng giúp phát hiện gian lận nhanh chóng, nâng cao mức độ an toàn, và tạo ra trải nghiệm quản lý tài sản số mượt mà, minh bạch, hiệu quả hơn bao giờ hết.

8. DePIN - cơ sở hạ tầng phi tập trung

Trong xu thế DePIN, cơ sở hạ tầng vật lý như máy chủ, thiết bị IoT, mạng viễn thông hay năng lượng sẽ được token hóa và phân phối bởi cộng đồng. Người tham gia vừa đóng góp tài nguyên, vừa được nhận thưởng bằng token, tạo nên một hệ sinh thái hạ tầng phi tập trung, công bằng và bền vững.

9. Web3, metaverse và NFT thế hệ mới

NFT sẽ không chỉ dừng lại ở hình ảnh hay nghệ thuật, mà còn mở rộng sang chứng chỉ, giấy phép, bản quyền và quyền truy cập trong metaverse. Sự kết hợp với công nghệ VR/AR sẽ cho phép người dùng sở hữu, sử dụng và giao dịch tài sản kỹ thuật số độc đáo, từ bất động sản ảo cho đến vật phẩm trong game, mở ra một nền kinh tế số mới.

10. Kinh tế xanh

Kinh tế xanh là mô hình phát triển kinh tế bền vững, tập trung vào việc tăng trưởng đồng thời với bảo vệ môi trường, sử

dụng hiệu quả tài nguyên, giảm phát thải carbon và đảm bảo công bằng xã hội. Đây là cách tiếp cận hướng tới sự hài hòa giữa phát triển kinh tế, nâng cao đời sống con người và bảo vệ hệ sinh thái, thay thế mô hình truyền thống khai thác cạn kiệt tài nguyên. Mô hình này sẽ tạo ra vô số lĩnh vực ngành nghề tiên phong, những công việc chưa từng có, cùng các loại tài sản số hoàn toàn mới.

Thách thức và rủi ro đi kèm

Sự phát triển nhanh chóng cũng kéo theo rủi ro: hack, lừa đảo, sự thiếu đồng bộ về luật pháp, và những tác động tiềm tàng từ công nghệ lượng tử. Do đó, song song với đổi mới công nghệ, việc xây dựng hệ thống quản lý rủi ro, chuẩn mực pháp lý và khung bảo mật vững chắc sẽ là chìa khóa để thị trường tài sản số phát triển bền vững trong thập kỷ tới.

Thị trường tài chính số Việt Nam trong tương lai

Việc ban hành luật tài sản số sẽ mở đường cho Việt Nam tận dụng các xu thế công nghệ toàn cầu. Khi Việt Nam hoàn thiện Blockchain Layer 1, sẽ có vô vàn cơ hội được mở ra. Token hóa tài sản ngoài đời thực (RWA) sẽ giúp bất động sản, trái phiếu, chứng khoán trong nước trở nên thanh khoản hơn, thúc đẩy đầu tư và huy động vốn trong nền kinh tế. DeFi và tài chính lập trình có thể mở ra kênh dẫn vốn mới cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, giảm phụ thuộc vào tín dụng ngân hàng. Stablecoin và CBDC sẽ hiện đại hóa hệ thống thanh toán, tăng tốc độ giao dịch xuyên biên giới, hỗ trợ thương mại quốc tế và kiều hối - hai dòng vốn quan trọng của Việt Nam.

Bên cạnh đó, Layer 2 - Layer 3 và khả năng tương tác chuỗi chéo sẽ giúp giảm chi phí giao dịch, tạo nền tảng hạ tầng

công nghệ cho các dịch vụ tài chính số đại chúng. Mật mã hậu lượng tử và an ninh blockchain sẽ củng cố niềm tin cho nhà đầu tư, đặc biệt khi Việt Nam muốn thu hút dòng vốn nước ngoài. AI kết hợp blockchain sẽ nâng cao năng lực giám sát, quản lý thị trường và chống gian lận, giúp Nhà nước kiểm soát rủi ro vĩ mô hiệu quả hơn.

Ngoài ra, DePIN có thể thay đổi cách Việt Nam phát triển hạ tầng số và năng lượng, hướng tới mô hình phi tập trung, tiết kiệm chi phí đầu tư công. Web3 và NFT thế hệ mới sẽ mở ra ngành công nghiệp sáng tạo và kinh tế số dựa trên bản quyền, giải trí, giáo dục, mang lại nguồn thu mới cho GDP. Cuối cùng, sự kết hợp của các xu thế này sẽ thúc đẩy dòng vốn đầu tư, tăng năng suất lao động, cải thiện cán cân thanh toán và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Tuy nhiên, nếu thiếu chính sách điều tiết phù hợp, rủi ro bong bóng tài sản, rửa tiền hay mất cân bằng vĩ mô cũng có thể xảy ra.

Cơ hội của Việt Nam trong kỷ nguyên tài chính số

Trong dòng chảy toàn cầu, công nghệ và tài sản số không còn là lựa chọn, mà đã trở thành một phần tất yếu của nền kinh tế mới. Chúng ta đang đứng trước một kỷ nguyên mà tài sản có thể được số hóa, lưu chuyển không biên giới, giao dịch chỉ trong vài giây, và những ý tưởng đổi mới có thể nhanh chóng tạo ra giá trị hàng triệu, thậm chí hàng tỷ đô la. Tiềm năng phát triển của Việt Nam vì vậy vô cùng rộng mở: chúng ta không bị ràng buộc quá nhiều bởi hệ thống cũ kỹ, mà có thể tận dụng lợi thế của người đi sau để bứt phá, học hỏi nhanh và áp dụng nhanh.

Tuy nhiên, cơ hội chỉ trở thành hiện thực nếu cá nhân và doanh nghiệp chủ động tìm hiểu, nắm bắt các xu thế công

nghệ mới. Một người trẻ biết khai thác blockchain, một doanh nghiệp nhỏ dám thử nghiệm mô hình kinh doanh dựa trên token hóa, hay DeFi có thể trở thành hạt nhân cho sự chuyển dịch lớn của cả nền kinh tế. Không ai khác, chính sự năng động, khát vọng và tinh thần dám đổi mới của từng con người và tổ chức sẽ quyết định Việt Nam có thể tiến xa tới đâu trong kỷ nguyên số.

Đồng thời, sự cởi mở của người dân và tầm nhìn dài hạn của Chính phủ đang tạo nên nền tảng thuận lợi để đất nước cất cánh. Khi chính sách pháp lý minh bạch kết hợp cùng sự năng động của cộng đồng và sức sáng tạo của doanh nghiệp, Việt Nam hoàn toàn có thể trở thành trung tâm công nghệ và tài sản số trong khu vực. Đây là thời điểm chúng ta cần bước lên, biến thách thức thành động lực, biến xu hướng toàn cầu thành cơ hội phát triển quốc gia.

Nếu mỗi cá nhân, mỗi doanh nghiệp đều coi sự đổi mới công nghệ và tài sản số là một hành trình phải đi, không phải lựa chọn xa vời, thì tương lai không chỉ hứa hẹn, mà còn chắc chắn: một Việt Nam số hóa, hiện đại, thịnh vượng, vươn mình mạnh mẽ trên bản đồ kinh tế toàn cầu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Bản chất của blockchain, bitcoin, tiền mã hóa - hợp đồng thông minh và tương lai của tiền tệ*, Mark Gates, Nhà xuất bản Kinh tế, 2024.
2. *Bitcoin - bong bóng tài chính hay tương lai của tiền tệ*, Mark Gates, Nhà xuất bản Tri Thức, 2023.
3. *Blockchain - Cơ hội hay bong bóng - Chiến Lược Ico Thành Công*, Richard Watzke, Nhà xuất bản Lao động, 2022.
4. *Blockchain và Tương lai của tiền tệ, Paul Vigna*, Michael J. Casey, Nhà xuất bản Wiley, 2018.
5. *Bộ mặt thật của tiền mã hóa, Ric Edelman*, Nhà xuất bản Crown Business, 2018.
6. *Bùng nổ bitcoin - tiền tệ thay thế sẽ thay đổi thế giới như thế nào*, Brian Kelly, Nhà xuất bản McGraw-Hill, 2019.
7. *CryptoCurrency và hành trình triệu đô*, Chu Quang Minh, Nhà xuất bản Trẻ, 2023.
8. *The Bitcoin standard: the decentralized alternative to central banking* - Saifedean Ammous, Wiley, 2018.
9. *Mastering bitcoin: unlocking digital currencies*, Andreas M. Antonopoulos - O'reilly Media, 2017.
10. *Cryptoassets: the innovative investor's guide to bitcoin and beyond* - Chris Burniske, Jack Tatar, McGraw-Hill Education, 2017.
11. *The age of cryptocurrency: how bitcoin and digital money are challenging the global economic order* - Paul Vigna, Michael J. Casey - St. Martin's Press, 2015.

12. *The truth machine: the blockchain and the future of everything* - Michael J. Casey, Paul Vigna - St. Martin's Press, 2018.

13. *Blockchain: bản chất của blockchain, bitcoin, tiền mã hóa, hợp đồng thông minh và tương lai của tiền tệ*, Mark Gates; dịch Thành Dương, Nhà xuất bản Lao Động, 2017.

14. T*he truth machine: blockchain và tương lai của tiền tệ* - Paul Vigna và Michael J. Casey; dịch Việt, Nhà xuất bản Kinh tế Quốc dân, 2018.

15. *Kỷ nguyên tiền mã hóa* - Paul Vigna và Michael J. Casey; dịch Han Ly, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, 2017.

16. *Internet của tiền tệ (the internet of money)* - Andreas M. Antonopoulos; dịch Thu Hương, hiệu đính Nguyễn Khánh An, Lê Huy Hòa, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, 2018.

17. *Blockchain cơ bản: 25 bước tiếp cận đơn giản dành cho người không có nền tảng kỹ thuật* - Daniel Drescher; dịch Hồ Đắc Phương và cộng sự, Nhà xuất bản Dân Trí, 2023.

18. *From silk to silicon: The story of globalization through ten extraordinary lives* - Jeffrey E. Garten - HarperCollins Publishers, 2016.

TÀI SẢN SỐ

CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ TƯƠNG LAI RỘNG MỞ

Chịu trách nhiệm xuất bản, nội dung

Giám đốc - Tổng Biên tập:

TS. TRẦN CHÍ ĐẠT

Biên tập: TS. NGUYỄN HUY TIẾN
NGUYỄN QUỲNH ANH
Biên tập sách điện tử: NGUYỄN LONG BIÊN
HÀN HOÀNG YẾN
Trình bày sách: NGUYỄN DUY KHÁNH
Trình bày bìa: NGUYỄN DUY KHÁNH
Kỹ thuật sách điện tử: HÀN HOÀNG YẾN

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ - TRUYỀN THÔNG
Trụ sở: Tầng 6, Tòa nhà Cục Tần số vô tuyến điện - 115 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội
Điện thoại: 024.35772143 Điện thoại Phát hành: 024.35772138
E-mail: nxb.khcntt@mst.gov.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 27 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.35127750 E-mail: cnsg.nxbtttt@mst.gov.vn

Chi nhánh miền Trung - Tây Nguyên
Địa chỉ: 42 Trần Quốc Toản, phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: 0236.3897467 E-mail: cndn.nxbtttt@mst.gov.vn

Đối tác liên kết: Công ty TNHH Sách Khoa học và Kỹ thuật
Địa chỉ: Thôn 3, Nam Phù, Hà Nội

- Tài sản số xu thế tương lai, bạn đã biết gì?
- Tài sản số có phải tiền ảo?
- Hiểu để nhìn nhận, đánh giá và nắm bắt những vận hội của tương lai

> Rồi cuối cùng, đầu tư không phải cuộc thi xem ai biết nhiều, mà là hành trình của kiên nhẫn, kỷ luật và quản trị rủi ro. Mọi chuyên gia, mọi lý thuyết cũng chỉ là phương tiện, nghiệm lại thì cũng chẳng còn gì đáng chấp trước. Sắc tức thị không, không tức thị sắc – học để hiểu, hiểu để rồi buông. Khi lòng không còn bị trói buộc bởi tham lam, lúc ấy mới thật sự đủ duyên mà tụ sản.

ISBN: 978-604-45-3047-5
9 786044 530475